



BAN KI MOON

HÃY HỌC NHƯ THẲNG NGỐC
& ƯỚC MƠ NHƯ THIÊN TÀI

Shin Woong Jin

Người soi đường cho ước mơ của thế hệ trẻ

Cuốn sách *Ban Ki Moon - Hãy học như kẻ ngốc và mơ ước như thiên tài* ra đời mới đó đã 5 năm. Trong thời gian đó, Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Ban Ki Moon đã bên ba khắp nơi vì hòa bình thế giới và vì những vấn đề mang tính toàn cầu như biến đổi khí hậu, vấn nạn đói nghèo,... Và bằng những nỗ lực đó, ông được tín nhiệm tái đắc cử vị trí này nhiệm kỳ thứ hai.

Hơn nữa, thế hệ trẻ Hàn Quốc đã không do dự bình chọn Ban Ki Moon là nhân vật được tôn kính nhất tại đất nước này.

Tôi được biết Ban Ki Moon từ 15 năm về trước. Lúc bấy giờ, tôi có cơ duyên được sống cùng một tòa nhà chung cư với ông tại phường Songpago, Seoul. Thời điểm đó đã xảy ra một sự kiện an ninh ngoại giao làm chấn động Hàn Quốc. Tiếp sau, cảnh sát đã có mặt thường trực trước khu chung cư này để bảo vệ ông, lúc bấy giờ đang giữ vị trí Chủ tịch An ninh Ngoại giao của Nhà Xanh (Phủ Tổng thống). Tuy nắm giữ trọng trách nhưng ông và gia đình luôn sống bình lặng, khiêm nhường đến mức hàng xóm chỉ biết đến sự hiện diện của ông qua sự kiện này và không khỏi ngạc nhiên.

Sau đó, với vai trò là phóng viên của kênh truyền hình chuyên về Tin tức Cập nhật 24 giờ của Đài YTN, tôi đã liên hệ để được làm việc với Bộ Ngoại giao - Thương mại và có dịp gặp lại ông. Quá trình lấy tư liệu phục vụ công việc kể từ khi ông tranh cử cho đến khi trúng cử vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc đã giúp tôi tiếp cận gần hơn với ông và những gì tôi thu thập được quả là trên cả mong đợi. Có thể nói, con người ông thật giống với những hình tượng lý tưởng trong sách vở – điều có thể khiến chúng ta cảm thấy thiếu thú vị. Thế nhưng, tôi cũng nghĩ rằng, vào thời điểm báo chí đưa tin hàng ngày về hành vi tham ô, tham nhũng của các nhân vật thuộc tầng lớp lãnh đạo của đất nước, thế hệ thanh thiếu niên của Hàn Quốc khó lòng tìm được một nhân vật đáng trọng đến thế. Vì lẽ đó, tôi quyết định kể câu chuyện về Ban Ki Moon – về duyên do của việc một con người sinh ra và lớn lên ngay sau chiến tranh có thể trở thành Tổng thư ký Liên Hợp Quốc như ngày nay.

Có ba điều tôi muốn nhấn mạnh như sau:

Thứ nhất, chúng ta có thể thấy rất nhiều người có “Tài” nhưng không dễ tìm được người hội đủ hai yếu tố “Tài” và “Đức”. Thế nhưng, rõ ràng là đất nước Hàn Quốc đã hun đúc nên một con người như thế, điều này được cả thế giới công nhận. Tôi hoàn toàn tin tưởng rằng, vì tương lai của đất nước, thế hệ trẻ ngày nay cần phải trưởng thành theo tiêu chí đó.

Thứ hai, tôi muốn nói về bí quyết tự học tiếng Anh từ thời niên thiếu của Ban Ki Moon, hơn 50 năm trước, khi ông còn ở ngôi làng hẻo lánh tại Hàn Quốc; và điều đã giúp ông tự tin trò chuyện cùng Tổng thống Mỹ Kennedy. Đó là phương thức học tập trí tuệ, khác xa kiểu học vẹt vô thức của một số bạn trẻ ngày nay.

Thứ ba, tôi muốn nói về ước mơ và khát khao đạt được chúng. Cuộc đời của những người luôn theo đuổi ước mơ có rất nhiều điểm khác biệt. Tôi mong rằng hình ảnh cậu thiếu niên Ban Ki Moon cùng hành trình theo đuổi ước mơ trở thành nhà ngoại giao có thể giúp độc giả nhìn lại bản thân mình.

Trong lần tái bản có sửa chữa này, tôi đã bổ sung phần thành quả và tầm nhìn trong nhiệm kỳ đầu của Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Ban Ki Moon. Với những nỗ lực của mình, tôi hy vọng có thể truyền tải được những thông tin bổ ích để không phụ lòng tin yêu và khích lệ của độc giả trong thời gian qua.

Tôi muốn gửi lời cảm ơn chân thành, sâu sắc nhất đến Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Ban Ki Moon, đồng nghiệp của ông trong ngành ngoại giao, cùng thân mẫu ông – bà Shin Hyun Soon và

gia đình, đã hỗ trợ tôi rất nhiều trong quá trình tìm tư liệu để hoàn thành cuốn sách này.

Cuối cùng, tôi muốn thể hiện tình yêu của mình đến những người thân, bố mẹ, vợ cùng hai con sinh đôi Soo Min và Soo Kyo của chúng tôi.

Tháng 1 năm 2012
Shin, Woong-Jin

LÀM CHO THẬT TỐT NHỮNG ĐIỀU MÌNH YÊU THÍCH, VÀ KHI ĐÓ NÓ SẼ TRỞ THÀNH ĐAM MÊ.

Đứa trẻ bay lên bầu trời cao bằng đôi cánh mạnh mẽ

Trên đường từ nhà bà thím ở thôn Chín trở về, đập ngay vào mắt là một cây hồ đào lớn mà mình chưa từng thấy bao giờ. Những quả hồ đào sai trĩu trịt trông đến phát thèm. Chỉ muốn hái một quả, “mà làm sao để hái đây”, mình vừa nghĩ cách vừa giương mắt nhìn lên cây. Đột nhiên, từ trên ngọn cây một con gà lôi lao vù xuống đất. Thường thì gà trống bao giờ lông cũng óng mượt và thân hình thì vạm vỡ hơn gà mái.

“Phải rồi! Thay vì hái quả hồ đào mình phải bắt cho được chú gà này.”

Thế nhưng, lũ gà lôi nhanh nhẹn hơn mình nghĩ. Đuổi thế nào cũng không thể tóm được. Mình nghĩ ra mẹo nấp trong bụi rậm mà chờ đến vài tiếng. Chú gà trong lúc nhón nhác nhìn quanh liền bị mình tóm gọn. Buộc sợi dây vào chân chú xong, mình dắt về nhà trong khi chú không ngừng vỗ cánh phành phạch. Mình vòng sợi dây vào tay nắm cửa, chú ta vỗ cánh liên hồi và bay hất hót.

Thân mẫu của Ban Ki Moon, bà Shin Hyun Soon choàng tỉnh, người đầm đìa mồ hôi.

“Thật là một giấc mơ kỳ lạ! Không biết nó có ý nghĩa gì nhi? Hay là đây là thai mộng? Nếu quả vậy, thì cầu mong lần này mình sẽ sinh được một đứa bé khỏe mạnh...”

Hai lần mang nặng đẻ đau nhưng cả hai đứa con đều ra đi khi chưa đầy 100 ngày tuổi khiến cả nhà lo lắng cho đường con cái của bà.

Lần này bà không chút khinh suất trái lại vừa cẩn thận giữ gìn vừa chú ý bồi bổ. Gia đình chồng đều mong bà sinh con trai nhưng bà Shin chỉ cầu trời cho được mẹ tròn con vuông, đứa trẻ lớn lên khỏe mạnh chứ không bận tâm là trai hay gái.

Bỗng nhiên bà thấy nhớ nhà, nhớ bố mẹ và cậu em trai ở Jeungjeong. Nhưng lần trước, khi sinh ở nhà bố mẹ, bà đã mất con nên lần này không dám nghĩ tới việc về đó sinh nở nữa. Vì thế, lần này bà mong sẽ được sinh con ở quê chồng, Eumsung. Run rủi thế nào, chồng bà cũng chuyển công tác về Eumsung và bà cũng về theo, lòng thầm mong ông bà tổ tiên phù hộ cho đứa bé khỏe mạnh.

Quê chồng bà – ông Ban Myung Hwan là một vùng quê nơi bà con dòng họ Ban Kwangju, nhánh Jangjulgong Hengchi sống quây quần bên nhau. Vì vậy, làng này cũng được gọi là làng Hengchi. Ngôi làng nhỏ vào thời kỳ Đế quốc Nhật xâm chiếm cũng heo hút và khô cằn như bao làng mạc khác nhưng bù lại nó được bao bọc bởi ba ngọn núi của dãy Jodeuksan nên được hưởng nguồn sinh khí mạnh mẽ nhưng ôn hòa. Về sau, các chuyên gia phong thủy nhận định rằng chính địa khí này đã góp phần sinh ra con người của nhân loại với bản tính ôn hoà, mềm mỏng. Và vào ngày 13/6/1944, sau 10 tháng lớn lên trong bụng mẹ cùng tâm trạng bồn chồn lo lắng của bà Shin, Ban Ki Moon đã cất tiếng khóc chào đời.

Biệt danh “thầy Ban” của cậu học trò vừa mới chuyển trường

Khi Ki Moon được một tháng rưỡi, bà Shin Hyun Soon rời làng Hengchi theo chồng chuyển về thành phố để tiện cho công việc của ông. Bố của Ban Ki Moon sau khi tốt nghiệp thủ khoa trường Phổ thông trung học Nông nghiệp Choongjoo vào thời kỳ chống Nhật đã vào làm cho công ty Choongbook Industries. Vào những năm 1930, tấm bằng cấp ba có giá trị hơn cả bằng tốt nghiệp đại học ngày nay. Thời buổi trường học ít, kiếm miếng ăn còn khổ cực nên bấy giờ nếu ai hoàn tất việc học hành sẽ nghiêm nhiên được xem là “tầng lớp trí thức”. Thêm vào đó, ông còn tốt nghiệp thủ khoa nên được xem là thanh niên có tương lai xán lạn trong xã hội lúc bấy giờ. Choongbook là công ty khá lớn chuyên về khai thác than đá và sản xuất bột mì, cho nên cũng không quá khó khăn để ông xoay xở nuôi sống gia đình bằng đồng lương của mình. Nhưng do phụ trách hoạt động phân phối nên gia đình ông thường xuyên phải thay đổi chỗ ở.

Vì lý do đó mà khi được 3 tuổi, Ki Moon đã theo gia đình chuyển đến Cheongjoo, và vào học lớp 1 ở đây. Nhưng không lâu sau đó, năm lên 8 tuổi, ông lại chuyển đến Choongjoo. “Mình nên cho Ki Moon vào trường nào đây mẹ nó?”

Vừa chuẩn bị chuyển nhà đến Choongjoo, ông vừa bàn với vợ về việc học của Ki Moon.

“Thế chẳng phải bố của Ki Moon có đứa cháu họ dạy ở trường Kyohyun à?”

“Ừ nhỉ! Đúng là có con bé Young Hee dạy ở đó. Sao tôi lại không nghĩ ra sớm nhỉ? Tuy trường hơi xa một chút nhưng cũng nên cho con vào trường tốt mình nhỉ?”

Trường Tiểu học Kyohyun được thành lập năm 1896, là ngôi trường có tiếng nhất vùng Chungcheongbuk. Tuy có hơi xa nhà nhưng xét lại không có trường nào tốt bằng. Chiến tranh mới chấm dứt nên ai nấy đều tất tả lo toan, vì thế số trẻ phải bỏ học ở nhà phụ giúp gia đình không ít. Thế nhưng, những trẻ đã quyết tâm theo học cũng đông đến mức lớp học phải chen chúc, nhồi nhét. Tổng số học sinh (từ lớp 1 đến lớp 6⁽¹⁾) của trường Tiểu học Kyohyun lên đến hơn 2.000 em.

Do bị đánh phá trong một đợt tập kích từ thời chiến, ngôi trường với kiến trúc gỗ đã không còn, thay vào đó, giáo viên phải dựng phòng học tạm bằng lều bạt nên trường lớp trông đến là xập xệ. Văn phòng áp, tòa án, thậm chí toa tàu hỏa chờ hàng cũng được tận dụng làm lớp học nhưng các buổi học vẫn diễn ra đều đặn. Học sinh thậm chí không có cả bàn ghế để ngồi, chúng phải nhặt nhanh các thanh gỗ, xếp lên đất để làm chỗ ngồi. Thầy cô giáo luôn động viên học trò mình rằng những người tài giỏi phải biết khắc phục hoàn cảnh khó khăn.



Ban Ki Moon được đặt biệt danh là “thầy Ban” vào thời tiểu học. Vì lẽ, bạn bè không biết điều gì, đem hỏi đều được Ban giải thích thấu đáo như thầy cô. Ban Ki Moon đứng giữa, hàng thứ hai.

Ki Moon với túi sách trên lưng, nắm lấy tay chị họ Young Hee, giáo viên của trường Tiểu học Kyohyun lúc đó, bước vào lớp học. Lũ học trò bắt đầu xầm xì bàn tán.

“Này, lại thêm một thằng nhà quê mới đến kìa. Nhưng chẳng phải nó đi cùng cô giáo sao?”

Ban đầu, lũ trẻ đều tỏ ra dè chừng vì nghe nói Ki Moon là em họ cô giáo. Nhưng với cậu học trò lạnh như cục đất như Ki Moon thì việc hòa nhập với môi trường mới thật không dễ dàng. Thời bấy giờ, do hoàn cảnh chiến tranh, không ít đứa trẻ học muộn đến 3-4 năm.

Bọn trẻ bắt đầu trêu chọc Ki Moon. Ki Moon có một nốt ruồi rất to trên sống mũi, thế là bọn trẻ cùng lớp gọi cậu là “thằng cút ruồi!”. Ki Moon vừa lạ lẫm vừa buồn bực toan bật khóc. Cậu không đủ can đảm để cho lũ bạn vài cú đấm.

Mẹ Ki Moon luôn miệng bảo “nhân quả báo ứng con ạ, ai làm điều xấu cho người khác rồi sẽ bị trừng phạt như vậy thôi” nhiều lần đến phát ngán. Nhưng bà cũng không ít lần cảm thấy lo lắng cho cậu con trai bản tính quá hiền lành của mình. Bởi con trai bà thường chịu trận trong các cuộc gây gổ thay vì ra tay với bạn.

Nhưng dần dà, lũ bạn không còn trêu chọc Ki Moon nữa. Đó là nhờ việc học hành của cậu. Cho dù là những bạn học hành giỏi giang trong lớp song về nhà vẫn phải nhắc nhở mới chịu học thì Ki Moon lại khác. Không những chăm chỉ mà cậu còn học với một niềm yêu thích thực sự. Thái độ học tập của cậu cũng hết sức nghiêm túc. Những điều đó đã giúp mang tới kết quả học tập rất tốt. Vì thế, các bạn trong lớp không còn gọi Ki Moon là “thằng cút ruồi” nữa. Hơn nữa, nếu có điều gì không biết đem hỏi, chúng sẽ được Ki Moon giảng giải một cách dễ hiểu hơn cả thầy cô bằng một thái độ điềm đạm rất đáng noi gương. Từ đó, Ban Ki Moon bắt đầu được các bạn gọi là “thầy Ban”.

Các thầy cô cũng rất yêu quý Ki Moon. Không phải chỉ bởi cậu học giỏi mà còn bởi sự ngây thơ, hồn nhiên ở cậu, dù đôi lúc cũng bày trò quậy phá nhưng khi được giao việc liên quan đến bài vở thì cậu luôn hết mình thực hiện khiến thầy cô rất đổi tự hào.

Học tập là sở thích của Ki Moon

Khi mà lũ bạn vẫn hay thách đố nhau “xem đứa nào ném túi cát này xa hơn”, “xem đứa nào có nắm đấm mạnh hơn”, thì Ki Moon lại hứng thú hơn với những cuộc thi kiểu như “xem ai nhớ được nhiều từ vựng hơn” hay “xem ai tính nhanh hơn”. Trên đường về nhà, cậu cũng thường khiến các bạn sững sốt khi thách đố “xem ai thuộc được các câu văn trong giờ học quốc ngữ hôm nay”. Điều này có thể tạo nên hình ảnh một Ki Moon hay ra vẻ “ta đây học giỏi”, nhưng không bạn nào nghĩ về cậu như vậy. Bởi vốn dĩ Ki Moon bản tính hiền lành và lũ trẻ đều hiểu học hành là niềm vui đối với cậu.

Cùng học lớp 6 với Ki Moon có một bạn học rất giỏi tên là Han Seung Soo. Ki Moon và Seung Soo là đối thủ trong học tập. Vốn thông minh và chăm chỉ, Seung Soo luôn buồn lòng khi phải đứng thứ hai trong môn tính toán bằng bàn tính. Trước khi diễn ra cuộc thi toán sử dụng bàn tính, Ki Moon đã đề nghị Seung Soo cùng so tài. Vào thời Ban Ki Moon học tiểu học, các trường đều coi trọng và thường xuyên khuyến khích học sinh học tốt môn học này. Môn tính toán bằng bàn tính được dạy riêng trong giờ học toán và định kỳ nhà trường cũng mở các cuộc so tài về môn này.

Seung Soo nghe Ki Moon thách đấu, bèn lôi bàn tính ra và chỉnh dây lại ngay ngắn. Một bạn trong lớp đứng ra làm trọng tài, bắt đầu đọc câu hỏi:

“35 nhân 24, trừ 541, cộng với 7.832, rồi lại trừ 81 bằng bao nhiêu?”

“8.050”

Seung Soo cho đáp án trước. “Trọng tài” đặt thêm vài câu hỏi khác nhưng cậu nhóc Seung Soo bao giờ cũng nhanh hơn. Đã lỡ lời thách đấu nên Ki Moon cảm thấy bẽ mặt. Thế nhưng, ngày hôm sau, Ki Moon lại thách đấu Seung Soo tiếp.

“Seung Soo à, hôm nay mình đấu tiếp đi.”

“Thôi, hôm qua cậu thua mà nay vẫn muốn đấu tiếp sao?”

“Không sao, chúng mình lại đấu tiếp nhé.”

Thế là từ hôm đó, ngày nào, hai bạn cũng đấu với nhau. Qua những trận đấu tay đôi với Seung Soo, Ki Moon đã tiến bộ rõ rệt. Cuối cùng, Seung Soo cũng phải đầu hàng. Thế là Ki Moon được chọn là đại biểu của trường để tham dự đại hội.

Bình thường, Ki Moon luôn là một cậu thiếu niên hiền lành và không tham vọng, nhưng trong học tập, thì ngược lại, cậu là người rất có chí tiến thủ. Học tập đối với Ki Moon là cả một thế giới kỳ thú. Với cậu, không niềm vui nào có thể sánh được với việc khám phá tri thức mới, tìm tòi những điều chưa biết và dường như chưa bao giờ thỏa mãn với kiến thức tích lũy được. Vậy nên, môn làm tính cũng là một trong những thú vui đối với Ki Moon.

Ki Moon là người ham mê đến mức quên cả thời gian. Nhà vệ sinh của gia đình cậu nằm ở một góc sân. Vào những đêm mùa đông rét buốt, sau mỗi lần đi vệ sinh, Ki Moon thường rất khó ngủ lại. Mỗi lần như vậy, cậu lại lôi sách ra đọc và thường bị các em phàn nàn đòi cậu tắt đèn đi ngủ.

“Xin lỗi nhé, tại anh không buồn ngủ. Anh đọc thêm chút nữa rồi sẽ tắt đèn.”

Vì vậy, bọn trẻ thường phải trùm chăn kín đầu để ngủ. Và chúng chẳng thể nói thêm được gì. Hoặc nếu như không ngủ được, chúng thường ngồi đọc sách cùng Ki Moon.

Ki Moon có khả năng tập trung cao độ, không bao giờ bỏ qua khoảnh khắc khám phá những điều mới lạ. Đó là những lúc cậu thốt lên “à, ra là thế!” khi đang tìm hiểu một vấn đề. Và đó chính

là những khoảnh khắc kỳ diệu mang đến cho cậu niềm hứng thú vô bờ đối với việc học. Cậu có thể tập trung như thế trong vài tiếng đồng hồ. Vào ban đêm, khi mọi người đã say giấc là lúc cậu cảm thấy dễ tập trung nhất.

Sắp đến ngày bé giảng năm học cuối cấp tiểu học, cô giáo chủ nhiệm mời mẹ Ki Moon đến trường.

“Tôi thấy Ki Moon là một học trò rất thông minh, không biết sau này cho em theo nghề giáo viên thì mẹ Ki Moon thấy thế nào? Nếu được thì gia đình nên cho em theo học trường Phổ thông cơ sở Poosul liên thông lên trường Phổ thông trung học Sư phạm. Không biết mẹ Ki Moon nghĩ sao ạ?”

Vào thời bấy giờ, nếu tốt nghiệp trường cấp hai và cấp ba chuyên về sư phạm thì ra trường có thể trở thành giáo viên. Đa phần học sinh sư phạm được trao học bổng nên các em gia đình có hoàn cảnh khó khăn thường không do dự chọn ngành này để tương lai được đảm bảo. Tuy được gọi là trường phổ thông cơ sở nhưng đó là một quá trình chọn lọc chuyên cấp, nên có quy định rất chặt chẽ và có tính cạnh tranh cao.

Bà Shin cảm thấy rất tự hào về con trai cả của mình khi cậu được nhà trường khen ngợi. Hơn nữa, con trai bà trở thành giáo viên cũng tốt. Nhưng bản thân bà nhận ra rằng mình không thể quyết định tương lai thay con.

“Để tôi về nói chuyện với Ki Moon và ba nó rồi trả lời cô sau nhé.”

Bà đem chuyện trao đổi với cô giáo ở trường về bàn với ba Ki Moon khi ông tan sở về nhà.

“Chuyện đó thì để tự Ki Moon quyết định mình ạ. Mình cũng đừng bắt ép mà hãy để con tự lựa chọn điều nó muốn.”

Bố mẹ Ki Moon luôn kỳ vọng vào cậu con trai cả vốn ngay từ nhỏ đã tỏ ra thông minh và chăm học hơn người. Thế nhưng, ông bà không bao giờ biểu hiện điều đó ra ngoài. Vì thế, cũng chưa bao giờ ông bà nói với Ki Moon về việc phải học giỏi để sau này thành tài, hay vì là con trưởng nên cậu phải làm rạng danh gia đình. Có lẽ, chính nhờ sự quan tâm đúng mực của cha mẹ mà Ki Moon luôn yêu thích việc học hành như một niềm đam mê chứ không vì một mục tiêu nào khác, trong khi xã hội luôn coi việc học là chìa khoá của thành công.

Hôm đó, sau khi ăn tối, ông Ban hỏi Ki Moon:

“Cô giáo chủ nhiệm gợi ý con nên theo học trường cấp hai ngạch sư phạm. Con thấy thế nào?”

Ki Moon sau một hồi suy nghĩ trả lời:

“Lúc này con chưa có ý định chọn nghề gì. Con muốn theo học trường Phổ thông cơ sở Choongjoo có được không ạ?”

Không phải Ki Moon không thích nghề dạy học bởi trong suốt thời gian qua cậu luôn yêu quý các thầy cô. Mà cũng không phải cậu chưa từng nghĩ đến công việc này. Có điều, cậu nghĩ rằng có một thế giới rộng lớn hơn đang chờ đợi mình ở phía trước.

“Được. Nhưng nếu thế thì con phải học cho tốt nhé.”

“Vâng ạ. Con sẽ chuẩn bị cho kỳ thi vào trường Choongjoo ạ.”

Khi Ki Moon về phòng, cậu em Ki Sang kém Ki Moon hai tuổi nghe được câu chuyện của bố mẹ với anh bước lại gần và ngồi xuống cạnh Ki Moon.

“Anh ơi, anh định vào trường Choongjoo à? Thế thì em cũng theo anh. Anh cho em theo cùng nhé. Nhé?”

“Ừ. Em chịu khó học cho tốt rồi hai anh em mình cùng vào học trường Choongjoo nhé.”

Thực hành 20 lần cho mỗi bài tập tiếng Anh

Tháng 3 năm 1957, Ki Moon đỗ vào trường Phổ thông cơ sở Choongjoo với thành tích xuất sắc theo đúng mục tiêu đề ra. Theo thông lệ, giáo viên chủ nhiệm sẽ chỉ định bạn đứng nhất lớp làm lớp trưởng, và người đó không ai khác chính là Ki Moon. So với hồi tiểu học thì việc học các môn, hay việc làm lớp trưởng đối với Ki Moon chẳng mấy lạ lẫm. Chỉ khác chẳng là lên cấp hai, cậu phải mặc đồng phục và được học tiếng Anh. Vào cấp hai, lần đầu tiên Ki Moon được học tiếng Anh và cậu bé đã rất say mê với môn học này.

Lúc bấy giờ, xe quân dụng của Mỹ vẫn thường xuyên ra vào làng. Lũ trẻ trong làng cứ trông thấy xe là đuôi theo và hét “Give me chocolate! (Cho bọn em sô-cô-la)”. Thế là những anh lính Mỹ tốt bụng thường lấy từ trong túi ra nào sô-cô-la, nào kẹo gôm và chia cho chúng. Người lớn trong làng thường hay bảo những người mũi cao kia đến từ nước Mỹ. Và họ bảo Mỹ là quốc gia hùng mạnh nhất thế giới. “Mỹ ư? Nó như thế nào nhỉ? Mình có thể đến đó không nhỉ?”, ngay từ bé, Ki Moon đã có suy nghĩ đó trong đầu.

Vì thế, trong giờ học tiếng Anh, Ki Moon thường nghĩ đến điều đó.

“Phải rồi, đây chính là thứ tiếng mà người Mỹ sử dụng. Nếu học thứ tiếng này, mình có thể nói chuyện được với người Mỹ.”

Khi bắt đầu học tiếng Anh, Ki Moon dành nhiều ngày liền để học thuộc bảng chữ cái Alphabet. Cách phát âm và chữ cái trong tiếng Anh thật kỳ lạ. Trông thì hay nhưng dù rất cố gắng, vẫn không tài nào nhớ nổi những chữ cái “cong không” này. Cậu cứ nghĩ rằng giỏi tiếng mẹ đẻ ở cấp một thì sang cấp hai cũng sẽ học tốt tiếng Anh. Nhưng đánh vật mãi với những chữ cái cong cong hoàn toàn khác biệt với tiếng Hàn, Ki Moon lại càng thấy mình khó có thể tiếp thu. Đã thế, khi chấm cây bút vào mực để viết, cậu lại càng vụng về, lóng ngóng. Liếc nhìn qua đứa bạn ngồi cạnh, cậu thấy bạn mình viết khá đẹp. Hẳn là cậu ta đã được anh chị dạy trước rồi. Ki Moon cố gắng bắt chước theo cách cậu bạn viết nhưng vẫn không được.

“Ai dà, chữ của mình đúng là không tự nhiên chút nào.”

Cuối giờ học, giáo viên tiếng Anh giao bài tập viết mỗi chữ cái 20 lần. “Ồi, sao nhiều thế a,” lũ bạn cậu than vãn. Nhưng riêng Ki Moon lại có suy nghĩ khác.

“Ừm. Về nhà mình sẽ tập viết cho bằng được.”

Thấy Ki Moon làm bài tập tiếng Anh, lũ em túm lại trêu: “Anh, cái này mà là chữ á? Em cứ tưởng là mấy con sâu đang bò ấy chứ.” “Sao anh không vẽ tiếp đi?” Cậu em Ki Sang cũng vào cấp hai thấy anh viết chữ “i” và “j” luôn miệng vắn vẹo: “Anh, sao trong bao nhiêu chữ cái, chỉ có mỗi hai chữ này là có dấu chấm trên đầu thế?”

Viết đi viết lại mỗi chữ hơn 20 lần, Ki Moon bắt đầu thấy mình bớt nhảm lẫn và đã phân biệt được các chữ. Đến lúc cảm thấy tạm yên lòng cho buổi học ngày mai, Ki Moon mới chịu bỏ bút xuống. Ngón tay giữa của cậu vì tì vào bút viết quá lâu nên dính mực đỏ quạch.

Ki Moon luôn tự tin trong học tập. Lúc nào cậu cũng nghĩ mình sẽ làm được. Sự tự tin đó đến từ nỗ lực của bản thân. Cậu tin rằng những môn học thiên về nghệ thuật cần năng khiếu nhưng các môn học bình thường khác thì chỉ cần cố gắng là sẽ học tốt. Với lối suy nghĩ như vậy, cộng thêm nghĩ rằng điều đó giúp bản thân bình đẳng với mọi người mà cậu yêu thích việc học hành.



Ban Ki Moon với suy nghĩ rằng một thế giới rộng mở, to lớn hơn đang chờ đón trước mắt cậu đã thi đỗ thủ khoa vào trường cấp hai Choongjoo. Lần đầu tiên, cậu được học tiếng Anh và rất say mê môn học này.

Nguyên tắc ra bài tập của giáo viên tiếng Anh luôn là 20 lần. Cho dù là từ vựng hay cấu trúc, sau mỗi tiết học về nhà học sinh đều phải viết lại 20 lần. Những đứa trẻ khác thường đến trước buổi học mới vội vàng làm bài tập. Cũng có đứa quyết định chịu phạt thay vì làm bài tập. Nhưng Ki Moon thì khác, cậu làm bài tập về nhà ngay sau khi buổi học kết thúc. 20 lần cho mỗi bài tập của giáo viên tiếng Anh có thể khiến bất cứ ai cảm thấy nhàm chán, nhưng với Ki Moon, đó là một hình thức học tập hiệu quả cho môn học còn mới lạ này. Viết đi viết lại nhiều lần sẽ giúp cậu thuộc cả nội dung bài học mà không cần xem lại sách giáo khoa. Và dần dần, những câu thoại tiếng Anh sẽ đi vào tâm thức một cách tự nhiên. Vì thế, nếu bài tập tiếng Anh với các bạn là nhàm chán thì với Ki Moon lại là điều thú vị.

Cho đến kỳ nghỉ đông của năm thứ ba cấp trung học cơ sở, Ki Moon không còn cảm thấy hứng thú với những nội dung trong sách giáo khoa nữa. Cậu muốn thỏa thích đọc sách tiếng Anh. Thi thoảng vẫn có các tạp chí và báo bằng Anh từ quân đoàn Mỹ nhưng ở Choongjoo rất khó kiếm.

Một hôm, Ki Moon vét sạch tiền bỏ ống để mua một tờ Time. Khác với tên gọi đơn giản của tờ tạp chí, nội dung của nó không hề dễ đọc. Có đầy rẫy từ vựng mới so với trình độ tiếng Anh cấp hai của cậu. Ki Moon mò mẫm từng dòng, tra từng từ bằng từ điển. Ban đầu, cậu thấy chỉ cần đọc được một hai dòng thông qua đoán nghĩa các từ vựng mà mình đã biết cũng đã mãn nguyện lắm rồi, và có thể đặc chí là mình đang đọc cả tạp chí tiếng Anh.

Cứ như thế, khả năng và tốc độ đọc báo của cậu tăng dần và cậu bắt đầu nắm bắt được nội dung. Chiến tranh lạnh xảy ra do mâu thuẫn giữa Liên Xô và Mỹ, cái nhìn của Mỹ về tình hình thế giới, khoa học kỹ thuật đã được con người thay đổi và phát triển ra sao... Những điều khó tưởng tượng này vẫn được đưa tin định kỳ trong tờ tạp chí ở Choongjoo – một đô thị không nhỏ nhưng cũng không khác mấy so với những vùng quê khác. Một thế giới rộng lớn đang dần mở ra trước mắt cậu thiếu niên Ban Ki Moon qua từng trang tạp chí Time.

Một thế giới mới, một thế giới rộng lớn hơn

Ki Moon tốt nghiệp cấp hai và bắt đầu theo học trường Trung học phổ thông Choongjoo vào năm 1960. Ki Moon đã đạt thành tích cao khi tham gia kỳ thi tuyển đầu vào của trường, đúng như kỳ vọng của các thầy cô dành cho cậu học trò vốn dĩ đã nổi tiếng học giỏi từ nhỏ.

Niềm đam mê tiếng Anh của Ki Moon khi vào cấp ba vẫn mãnh liệt như trước. Ngày đầu tiên học tiếng Anh ở cấp trung học cơ sở, cậu thiếu niên Ki Moon cảm thấy thua kém bạn bè đã nỗ lực hết mình để học tốt môn này, thế mà nay, các bạn khó lòng có thể theo kịp cậu. Điều này cũng giống như dù là giống đậu đỗ tốt thế nào chẳng nữa cũng không thể sánh bằng loại đậu được trồng và chăm sóc bởi các bác nông dân chăm chỉ. Bạn học thấy Ki Moon đọc lâu lâu, miệng luôn lầm nhảm tiếng Anh thì thề lười bảo nhau “đúng là hần quá say ‘em’ tiếng Anh rồi!” Vì vậy, bạn bè có người mang bài hát nhạc pop tiếng Anh đến hỏi Ki Moon xem nó có nghĩa là gì, có bạn thì cứ sắp tới mùa thi lại mang bài tới hỏi Ki Moon. Một ngày nọ, thầy giáo môn tiếng Anh, người vốn đã quan sát và nhận thấy năng lực vượt trội của Ki Moon, đã gọi cậu đến hỏi chuyện.

“Ki Moon à, em thử soạn giáo trình tiếng Anh theo ý hiểu của em để giúp các bạn học tiếng Anh xem sao.”

Thầy đề Ki Moon dùng chiếc máy thu âm duy nhất của trường, loại máy chuyên dụng dành cho phóng viên truyền hình và đề nghị cậu soạn giáo trình cho phân nghe.

Nhận chiếc máy thu âm, rời khỏi phòng thầy nhưng Ki Moon vẫn thấy mông lung, không biết phải làm gì với nó. Bất chợt, cậu nghĩ đến nhà máy sản xuất phân bón Choongjoo. Đó là nhà máy quy mô lớn được xây dựng trước nhất ở Choongjoo và cũng là nhà máy sản xuất phân bón đầu tiên của cả nước được xây dựng nhằm tăng sản lượng lương thực trong thời kỳ đất nước còn khó khăn. Nếu như trước đây, Hàn Quốc phải nhập khẩu 100% phân bón thì từ khi có nhà máy Choongjoo, đã giúp tự cấp tự túc phân nào phân bón. Vì thế, báo chí cũng đưa tin còn người dân khu vực lân cận thì xôn xao bàn tán. Sự kiện này trở thành tiêu điểm cho mối quan tâm của nhiều người đến mức các trường học cũng bắt đầu tổ chức các khoá thực tế để tham quan nhà máy. Sở dĩ Ki Moon nghĩ đến nhà máy này bởi cậu cho rằng nếu đến đây tham quan, cậu có thể gặp gỡ các kỹ sư người Mỹ đang có mặt tại đây để chuyển giao công nghệ cho người Hàn Quốc.

Thế là cậu mang theo chiếc máy thu âm và tìm đến nhà các kỹ sư ấy. Cậu bị đeo bám bởi ý nghĩ phải thu âm bằng được những giọng phát âm chuẩn chứ không phải thứ tiếng Anh kiểu Hàn. Thế nhưng, không dễ gặp được các kỹ sư Mỹ bởi lúc bấy giờ gặp được người nước ngoài đã khó, mở lời với họ lại càng khó hơn.

Lấy hết can đảm, cậu đến gần một người mà cậu đoán là kỹ sư người Mỹ và mở lời chào “How are you?”. Ông ta thoát liếc nhìn mái tóc húi cua của Ki Moon nhưng cậu chưa kịp thốt nên lời thì ông ta đã khoát tay ra hiệu không muốn nói chuyện và bỏ đi. Vài lần bị từ chối khiến cậu có suy nghĩ “bỏ cuộc” nhưng đúng lúc ấy, cậu chợt thấy có một phụ nữ đang tiến vào nhà máy. Thế là cậu rảo bước đến và mở lời chào.

“Hello?” “Can you speak English?” Người phụ nữ Mỹ vừa ngạc nhiên nhìn Ki Moon vừa hỏi.

“Yes, I can.”

Và rồi Ki Moon bập bõm giải thích lý do cậu tiếp cận bà.

Người phụ nữ nói rằng bà theo chồng đến Hàn Quốc do công việc của chồng bà tại đây và thấy Ki Moon dễ mến, bà vui vẻ đồng ý thu âm nội dung sách giáo khoa giúp cậu. Ki Moon vận hành chiếc máy thu âm đúng như những gì cậu đã làm thử ở nhà. Người phụ nữ Mỹ kiên nhẫn ngồi hàng giờ đồng hồ để đọc giúp Ki Moon được một phần tư cuốn sách. Bà phải chuẩn bị bữa tối nên hứa sẽ thu âm tiếp cho cậu vào lần sau.

Ki Moon vô cùng mừng rỡ khi hoàn thành được nhiệm vụ dù khá vất vả, hơn thế nữa, chỉ cần nghĩ đến việc được trò chuyện với một người nước ngoài thôi là đã đủ vui rồi. Tim cậu đập rộn ràng

khi nghĩ đến khả năng tiếng Anh của mình sẽ tiến bộ hơn trong tương lai.

Trong lúc thu âm, hẳn là do căng thẳng nên cậu nghe không rõ. Nhưng khi về nhà, mở máy nghe lại, cậu nhận thấy phát âm của người phụ nữ này khác với giọng thầy giáo tiếng Anh của mình. Cậu mở sách ra và bắt chước giọng đọc của người phụ nữ nọ nhưng thật không dễ chút nào. Cũng chính vì không dễ nên cậu càng nỗ lực luyện tập. Cứ thế nhiều lần, cậu nhận thấy phát âm của mình đã dần dần giống với giọng đọc trong băng thu âm. Nhìn vẻ mặt nghiêm túc của Ki Moon, mấy đứa em tiến lại gần và bắt đầu khúc khích cười.

Người phụ nữ Mỹ rất quý mến Ki Moon bởi dù phải trải qua một quãng đường khá xa để đến gặp bà nhưng cậu luôn đúng giờ và thái độ thì rất mực lễ phép. Bà cũng nhận thấy niềm đam mê đối với tiếng Anh ở Ki Moon dù khả năng nói của cậu còn chưa tốt, nhưng cậu luôn nỗ lực hết mình, luôn nhận và sửa sai khi phát âm. Hình ảnh cậu thiếu niên luôn nỗ lực học tiếng Anh trong hoàn cảnh khó khăn khiến bà rất cảm phục. Sau khi kết thúc việc ghi âm giáo trình tiếng Anh của trường và hoàn tất việc soạn giáo án mà thầy giao, Ki Moon vẫn thường xuyên đến nhà người phụ nữ Mỹ để học thêm tiếng Anh. Khi thấy Ki Moon ham học đến vậy, bà liền giới thiệu cậu với một phụ nữ hàng xóm khác. Những phụ nữ Mỹ lúc bấy giờ thường dạy tiếng Anh giao tiếp hoặc đọc hiểu cho bọn trẻ lân cận, nhưng người mà họ yêu quý nhất chính là Ki Moon.

Vốn là người kiệm lời, nhưng lạ thay, khi nói tiếng Anh, Ki Moon lại rất hăng hái. Dù gia đình theo đạo Phật nhưng cứ mỗi chủ nhật, cậu lại đến nhà thờ. Bởi thời điểm đó, các linh mục và các nhà truyền giáo người Mỹ đang tích cực truyền giáo tại Hàn Quốc, và người phụ nữ Mỹ mà cậu quen cũng nhận nhiệm vụ truyền giáo tại nhà thờ gần đó. Ki Moon luôn theo sát và luôn miệng hỏi chuyện vị linh mục người Mỹ đến mức ông cảm thấy cậu thật “phiền phức”.

Ki Moon đam mê tiếng Anh đúng như bạn bè cùng lớp nhận xét. Thời bấy giờ, không phải ai cũng nhận ra tầm quan trọng của tiếng Anh đối với thành công. Với Ki Moon, đơn giản chỉ là cậu thấy nó thú vị và ôm ấp niềm tin rằng, tiếng Anh sẽ dẫn dắt và đưa cậu đến với một thế giới mới, một thế giới rộng lớn hơn.

Ki Moon rất giỏi tiếng Anh nhưng lại kém các môn học về văn-thể-mỹ nhất là âm nhạc và thể thao. Cả hát lẫn chơi ghi ta – nhạc cụ đang được yêu thích bấy giờ Ki Moon đều không biết, bóng đá hay bóng rổ cậu đều không giỏi. Thường thì, người ta chỉ thích làm những gì bản thân yêu thích. Với Ki Moon đó chính là tiếng Anh. Chính vì yêu thích nên cậu học rất giỏi, và khi đã học giỏi, cậu càng ham mê và quyết tâm chinh phục nó.

Đối với Ki Moon, tiếng Anh đã trở thành trò tiêu khiển đầy thú vị. Không chừng chính vì chỉ quan tâm đến nó mà cậu không màng đến ca hát, chơi ghi-ta, bóng đá hay bóng rổ nữa.

Dành hết tâm ý cho việc học hành

Nhận thấy niềm đam mê đối với môn tiếng Anh của Ki Moon, thầy giáo dạy môn này, Kim Sung Tae, đã đặt ra cho cậu một thử thách lớn hơn. Khi Ki Moon học lớp 11, thầy dạy tiếng Anh của cậu chính là thầy Kim Sung Tae, người từng tốt nghiệp một trường đại học danh tiếng tại Seoul, một giáo viên hiếm có ở nông thôn lúc bấy giờ, một người thầy còn rất trẻ, đầy hoài bão, nhiệt tình và rất tâm huyết trong giảng dạy.

Phải nói thêm là thời bấy giờ, tài liệu tham khảo tiếng Anh đều được biên dịch từ giáo trình tiếng Anh của Nhật Bản. Chính vì thế mà các tài liệu này thường mắc rất nhiều lỗi, nhiều điểm thiếu logic và cũng không được biên dịch bài bản sang tiếng Hàn. Thầy Kim Sung Tae cảm thấy khó có thể dạy tiếng Anh hiệu quả bằng giáo trình này và chính nó đã khiến học sinh không còn hứng thú với môn học nữa. Thầy bèn lên Seoul, tìm kiếm khắp các nhà sách và mua được cuốn sách học tiếng Anh do người Hàn biên soạn. Đó là thời điểm cả nước chỉ có một hai cuốn sách dạy học tiếng Anh được phát hành. Thầy đã dựa trên giáo trình này để chuẩn bị bài giảng cho học sinh.

Tâm huyết của thầy Kim Sung Tae cũng được truyền sang học trò qua mỗi bài học. Chính vì thế, không chỉ những học sinh vẫn theo đuổi tiếng Anh, mà cả những em vốn bỏ cuộc ngay từ đầu đã bắt đầu tiến bộ trông thấy. Nỗ lực của thầy và năng lực của trò đã được thể hiện đầy đủ trên bảng thành tích học tập. Đặc biệt là thành tích xuất sắc của Ki Moon. Lúc bấy giờ, trong kỳ thi tiếng Anh chỉ cần đạt 70 điểm là được vào một trường danh tiếng của Seoul. Bấy giờ, Ki Moon được 75 điểm.

Thầy Kim Sung Tae đã gọi Ki Moon đến và khích lệ.

“Này Ki Moon, với năng lực của mình, em hoàn toàn đủ khả năng vào một trường đại học danh tiếng của Seoul. Thế nên đừng để bị thụt lùi mà phải nỗ lực đến cùng đấy nhé.”

Thầy Kim Sung Tae biết, dù trường Phổ thông trung học Choongjoo là một trường rất tốt ở địa phương, nhưng khó lòng sánh được với các trường cấp ba khác ở Seoul. Vì vậy, cậu học trò như Ki Moon khiến thầy rất hài lòng.

Ki Moon vô cùng cảm kích khi được thầy khen ngợi. Bấy lâu nay, cậu học tiếng Anh vì yêu thích, và cảm thấy hứng thú nên càng tìm hiểu càng say mê, nhưng cậu không có cách nào để tự đánh giá khả năng và trình độ của mình đang ở mức nào. Hẳn là vì lẽ đó mà cậu càng tích cực nói tiếng Anh với người nước ngoài để tự kiểm tra trình độ của bản thân và nhận được lời khen ngợi của thầy Kim Sung Tae, “Em đang đi đúng hướng rồi đấy. Cứ thế phát huy nhé!” khiến cậu như được tiếp thêm sức mạnh.

Kể từ khi được trò chuyện với thầy Kim Sung Tae, Ki Moon hầu như luôn đạt điểm tối đa trong các kỳ thi tiếng Anh cuối kỳ ở trường. Đó là nhờ cậu đã ý thức được phương hướng học tập cho mình. Đến mức thầy Kim Sung Tae thường đùa rằng “Thầy không còn gì để dạy em nữa rồi”.

Nhưng không chỉ có thầy Kim giúp cho Ki Moon học tập và phát triển năng lực của mình.



Ban Ki Moon thời trung học phổ thông, khi cậu ý thức được phương hướng học tập cho mình. Ki Moon đứng giữa hàng cuối cùng. Ảnh được chụp trong dịp họp lớp tiểu học.

Năm 1960, đó là lúc Ki Moon đang học cấp ba, cuộc cách mạng 19/4 đã bùng nổ, và năm kế tiếp, ngày 16/5, lại xảy ra cuộc chính biến quân sự khiến cho xã hội vô cùng loạn lạc. Sinh viên đại học tình nguyện dấn thân thành lập các hiệp hội vận động sinh viên tham gia phong trào dân chủ

hóa khiến các học sinh cấp ba cũng bắt đầu rục rịch theo. Bầu không khí của việc thành lập hiệp hội lần ất cả việc học hành.

Trường Choongjoo cũng không ngoại lệ. Nếu có học sinh nào không gia nhập hiệp hội, người đó lập tức bị cô lập. Mặc dù ai cũng biết rằng việc tham gia các hoạt động của hiệp hội sẽ khiến họ sao nhãng học hành. Họ phải đồng hành cùng nhau mỗi ngày nên đầu óc khó có thể tập trung và thời gian dành cho việc học cũng bị rút ngắn.

Thầy Kim Sung Tae tập trung các học trò giỏi hoặc gương mẫu kết nạp vào Hội Chữ thập đỏ Thanh thiếu niên (Red Cross Youth-RCY) do mình phụ trách. Đó là tổ chức được thành lập với mục đích hoạt động thiện nguyện nhưng việc các học sinh ưu tú tập trung lại tất yếu sẽ dẫn đến sự ganh đua.

Ở Hội Chữ thập đỏ Thanh thiếu niên, Ki Moon được làm quen với hai người bạn là Jeong Ji Young và Her Moon Young. Họ đều là những học sinh xuất sắc nên có tác động rất tích cực đến Ki Moon.

Jeong Ji Young học khác trường với Ki Moon nhưng là một tài năng tiếng Anh có tiếng khắp thành phố Choongjoo. Ki Moon cũng đã nghe danh Jeong Ji Young nên rất tò mò về người bạn này. Cậu lấy làm vui mừng vì thông qua Hội Chữ thập đỏ Thanh thiếu niên, cậu có thể cùng tham gia hoạt động và trở nên thân thiết với Jeong Ji Young. Ji Young rất giỏi ngữ pháp và đọc hiểu tiếng Anh, trong mọi lúc cậu ta đều tỏ ra tự tin. Trong giờ học tiếng Anh, với khả năng phát âm tự tin và lưu loát, Ki Moon luôn là người đọc mẫu cho cả lớp. “Khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh với người nước ngoài của cậu bạn Ki Moon này khó lòng mà theo kịp. Cho nên mình chỉ chú trọng vào môn đọc hiểu và ngữ pháp thôi”, Ji Yong tỏ vẻ chịu thua nỗ lực của Ki Moon, nhưng thực ra trong suốt ba năm phổ thông trung học, cậu luôn xứng đáng là đối thủ đáng gờm của Ki Moon.

Còn Her Moon Young cũng không hề thua kém Ki Moon. Đặc biệt, trong lĩnh vực khoa học và vật lý, cậu chàng nhanh trí khác thường. Vì thế, ở trường Choongjoo, lũ học trò kháo nhau rằng “khoa học xã hội là của Ban Ki Moon mà khoa học tự nhiên là của Her Moon Young”. Cả hai đều dẫn đầu trong lĩnh vực của mình. Moon Young bị Ki Moon thuyết phục và cả hai cùng học tiếng Anh tại gia đình kỹ sư người Mỹ nọ.

Bây giờ còn nhiều khó khăn, xe cô còn hiếm mà phải đi bộ khá xa mới đến được nhà máy Choongjoo, vì thế Ki Moon mong có thêm bạn đồng hành. Moon Young cũng rất ham học nên khi Ki Moon đề nghị, cậu đồng ý ngay lập tức. Nhưng Moon Young không yêu thích tiếng Anh bằng Ki Moon. Một ngày nọ, trên đường về nhà, trông thấy Ki Moon vừa đi vừa lẩm bẩm những câu thoại tiếng Anh vừa được học, Moon Young nhăn mặt tỏ vẻ không thể hiểu nổi mà hỏi bạn:

“Này Ki Moon, cậu thích hội thoại tiếng Anh đến thế cơ à? Chẳng phải đề thi cũng chỉ có vài câu thôi sao?”

“Ừ. Mình thích lắm. Với lại mình phải học tiếng Anh thật chăm chỉ ngay từ bây giờ để biến ước mơ của mình thành hiện thực.”

Lúc này, Ki Moon đã bắt đầu ấp ủ ước mơ trở thành nhà ngoại giao. Moon Young nghe bạn trả lời với vẻ mặt nghiêm túc chợt bật cười mà thầm ghen tị với bạn “cái thằng, đúng là người biết phấn đấu.”

“Ki Moon à, nếu mình và cậu mà học cùng hệ với nhau chắc là hay ho lắm đây. Mình mà phải cạnh tranh với cậu thì quả là đau đầu thật.”

Ki Moon nở nụ cười hiền như mọi khi mà không nói gì trước câu nói của cậu bạn Moon Young.

Về sau, Moon Young và Ki Moon cùng đỗ vào Đại học Seoul. Moon Young học ngành khoa học công nghệ, còn Ki Moon theo học ngành quan hệ quốc tế nên họ gặp nhau thường xuyên. Dù

đã vào đại học nhưng Ki Moon vẫn luôn mang theo mình cuốn sách tiếng Anh. Mỗi lần thấy hình ảnh đó, Moon Young lại thầm nghĩ “Quả là không sai. Mình làm sao địch nổi niềm đam mê của cái thằng bạn Ki Moon này chứ.”

Đối với Ki Moon, Ji Young và Moon Young không chỉ là những người bạn, họ vừa là đối thủ trong cuộc ganh đua, vừa là người thầy của nhau khi ai đó cần giải đáp bất cứ điều gì, và luôn dành thời gian chia sẻ, trao đổi với nhau về phương pháp học tập.

Nhiều người tò mò về phương pháp học tập khác người của Ki Moon cũng như những thành tích vượt trội của cậu. Đúng là Ki Moon có những phương pháp học tập khác người. Cậu học không chỉ để được mọi người công nhận, mà còn học vì sự đam mê.

Ban Ki Moon tuy sinh ra và lớn lên trong hoàn cảnh khó khăn nhưng cậu không học vì mục tiêu thay đổi cuộc sống. Đơn giản là cậu luôn toàn tâm toàn ý với việc học và không muốn đi ngược lại tâm ý đó. Đây cũng là lý do khiến thành tích của cậu luôn luôn xuất sắc.

Trái tim thổn thức khi nghe ba tiếng “nhà ngoại giao”

Thầy Kim Sung Tae tập trung các học trò giỏi hoặc gương mẫu và kết nạp họ vào Hội Chữ thập đỏ Thanh thiếu niên bởi theo thầy, cần phải xây dựng tinh thần biết phụng sự xã hội và nhân loại ngay từ buổi đầu cho những học sinh ưu tú bởi họ chính là động lực phát triển của nước nhà trong tương lai. Buổi đầu, Ki Moon khá miễn cưỡng gia nhập Hội Chữ thập đỏ Thanh thiếu niên bởi cậu khá nhút nhát, nhưng thầy Kim Sung Tae đã hết mực khuyến khích. Chính nhờ tham gia các hoạt động của Hội mà cậu đã có những trải nghiệm vô cùng bổ ích. Ở đó, Ki Moon đã được gặp gỡ nhiều người bạn tốt cũng như bước đầu nhen nhóm trách nhiệm đối với xã hội và đất nước. Những trải nghiệm này đã trở thành kiến thức nền tảng cần thiết và hữu ích cho Ki Moon trong quá trình hoạt động ngoại giao sau này.

Thầy Kim Sung Tae luôn kỳ vọng vào cậu học trò chăm chỉ và trung thực của mình đồng thời luôn dõi theo từng hoạt động hàng ngày cũng như thái độ học tập của Ki Moon. Một hôm, thầy đã gọi Ki Moon đến và nói.

“Ki Moon này, em đã chọn cho mình nghề nghiệp trong tương lai chưa?”

Ki Moon không vội vàng trả lời ngay.

“Em cũng biết rằng thầy từng theo học ngành ngoại giao chính trị đúng không? Vì thế thầy cũng muốn nói với em rằng nếu em làm một nhà ngoại giao thì rất tuyệt. Em giỏi tiếng Anh, tính tình lại hòa nhã, không ưa tranh cãi với người khác.”

“Vâng, em cảm ơn thầy vì đã khen ngợi và cho em lời khuyên. Nhưng đúng là em chưa bao giờ nghĩ đến nghề nghiệp cụ thể nào trong tương lai thầy ạ. Nhà ngoại giao ư...”

Ki Moon cảm thấy ngượng ngùng khi được thầy hết lời khen ngợi. Đúng là vào thời bấy giờ, ngoại giao là một nghề mới lạ nhưng dường như đã từ lâu, Ki Moon bắt đầu nhen nhóm ước mơ này. Tuy nhiên, trong đầu cậu chưa bao giờ định hình khái niệm “nhà ngoại giao” một cách rõ ràng và cụ thể. Bởi đó là thời điểm khó có thể hình dung ra con đường trở thành nhà ngoại giao là như thế nào. Hơn nữa, bấy giờ Ki Moon còn chưa từng đặt chân đến Seoul chứ nói gì đến nước ngoài. Trong khi các bạn học của cậu thường xuyên được lên Seoul thăm họ hàng vào các kỳ nghỉ hè hay nghỉ đông, thì hai bên họ hàng của Ki Moon lại toàn sống ở Choongchungdo. Vì thế, bản thân việc này giống như đang nói chuyện gì xa xôi lắm. Mặc dù vậy, trái tim cậu vẫn loạn nhịp khi nghe đến ba tiếng “nhà ngoại giao”.

Bước ra khỏi lớp học, Ki Moon vừa đi vừa lẩm nhẩm cụm từ “nhà ngoại giao”. Đúng là một cụm từ mới mẻ nhưng cũng không quá lạ lẫm với cậu và đó là cụm từ đã từng khiến trái tim cậu bồi hồi.

Có một chuyện đã xảy ra từ khi Ki Moon còn học tiểu học. Lúc bấy giờ, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Byun Young Tae (Bộ trưởng Ngoại giao thứ ba, nhiệm kỳ 1951-1955) đã ghé thăm trường Tiểu học Kyohyun, Choongjoo trong loạt chương trình viếng thăm và phát biểu diễn văn tại các trường tiểu học trên cả nước. Ở trường Ki Moon, ai cũng tất bật chuẩn bị để tiếp đón vị khách nổi tiếng này. Tất cả các học sinh tập trung tại sân vận động theo chỉ thị của các giáo viên. Hôm đó, Bộ trưởng Byun Young Tae thay vì chia sẻ về ngành ngoại giao, ông đã có bài diễn văn đề cập đến tầm quan trọng của sức khỏe đối với học sinh. Ông nói, “Các cháu là tương lai của Đại Hàn Dân Quốc chúng ta. Vì thế, hãy siêng năng rèn luyện thể lực bởi sức khỏe chính là nguồn lực của quốc gia.” Nói rồi ông cười áo, nâng tạ và phô diễn thân hình chắc nịch của mình. Lũ học trò giương mắt tò mò nhìn ngài Bộ trưởng. Những trò yêu thể thao tỏ ra thích thú vô cùng. Nhưng với cậu học trò Ki Moon vốn không giỏi thể thao, cậu cảm thấy việc trở thành người tài giỏi, đi khắp nơi để phục vụ

đất nước giống như Bộ trưởng Byun Young Tae thật là kỳ diệu. Và cậu nhớ mãi câu nói của ông, “các cháu hãy học hành thật chăm chỉ để lớn lên thành tài phục vụ đất nước.” Sau cuộc viếng thăm và phát biểu của Bộ trưởng, Ki Moon thường nói với gia đình và bạn bè xung quanh rằng “Ki Moon cũng muốn làm công việc phụng sự đất nước.”

Và cậu cũng đã có cơ hội được thể hiện quan điểm của mình về vấn đề thời sự quốc tế.

Đó là năm Ki Moon học lớp sáu ở trường tiểu học. Cậu đã viết thư kiến nghị gửi đến Tổng thư ký Liên Hợp Quốc lúc bấy giờ là Dag Hammarskjöld⁽²⁾ liên quan đến phong trào khởi nghĩa của nhân dân Hungary.

Kể từ sau Thế chiến thứ hai, Hungary chịu ách thống trị của Liên Xô. Đảng cầm quyền lúc bấy giờ là Đảng Lao động đã bị chia rẽ dưới sự ảnh hưởng của nhà độc tài Xô Viết Stalin. Tự do biến mất và nền kinh tế ngày càng khó khăn. Sau đó, vào năm 1953, sau khi Stalin mất, tại các quốc gia Đông Âu vốn oán thán về thể chế thống trị độc tài quân sự của Stalin đã nổi lên dư luận phê phán và nhiều phong trào đấu tranh chỉ trích Stalin đã diễn ra. Đồng thời, khát vọng tự do của nhân dân ngày một trở dậy mạnh mẽ. Ngày 23/10/1956, cuộc khởi nghĩa chống chế độ độc tài của Đảng Cộng sản đã diễn ra tại Hungary. Đương nhiên, người kế nhiệm Stalin lúc bấy giờ là Khrushchev⁽³⁾ không thể nhắm mắt làm ngơ. Ông đã huy động xe tăng và tiến hành tấn công vũ lực đối với Hungary. Nhân dân Hungary đã không chịu khuất phục và suốt 13 ngày đêm liên tục đấu tranh, hô vang khẩu hiệu “Hãy trao trả tự do”. Tuy nhiên, phong trào khởi nghĩa của nhân dân Hungary đã kết thúc trong thất bại. Hơn 2.500 người thiệt mạng và 20.000 người bị thương dưới cuộc tấn công của binh đoàn thiết giáp Liên Xô. Cuối cùng, đa phần những người sống sót phải lưu vong sang các nước khác để lánh nạn.

Ki Moon đã đứng trước toàn thể học sinh của trường và đọc bức thư thể hiện thái độ chỉ trích cuộc tấn công phi nghĩa của Liên Xô đối với Hungary.

“Kính thưa Ngài Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Hammarskjöld! Nhân dân Hungary đang đối đầu với Chủ nghĩa Cộng sản để đấu tranh đòi quyền tự do. Ngài cần phải có hành động giúp đỡ họ vì hòa bình thế giới.”

Ngay khi Ki Moon đọc rành rọt bức thư của mình, các thầy cô đã kêu gọi toàn thể học sinh vỗ tay tán thưởng. Đối với bọn trẻ, những vấn đề như tự do dân chủ của Hungary hay ngài Hammarskjöld không có gì thú vị. Ki Moon hẳn không hiểu rõ về cuộc cách mạng Hungary hay tổ chức Liên Hợp Quốc, công việc của ngài Tổng thư ký hay những vấn đề thời sự chính trị quốc tế nhưng cậu có thể phán đoán được đúng sai. Cậu không thể nào lý giải nổi lý do của việc huy động binh đoàn thiết giáp đến nước khác và sát hại người dân của họ. Cậu phải hành động, phải lên tiếng vì chính nghĩa. Đối với một học sinh tiểu học, suy nghĩ này có vẻ “quá sức”.

Và thú vị thay, mỗi nhân duyên lại kéo dài thật lâu sau đó. Đúng 50 năm sau, Ban Ki Moon đã được chính phủ Hungary trao tặng “Huy chương vì Tự do của Hungary”.

Mùa thu năm 2006, trong buổi lễ nhậm chức Tổng thư ký Liên Hợp Quốc của mình, Ban Ki Moon đã nhắc đến câu chuyện nhỏ này trong bài diễn văn và nhận được sự đánh giá cao từ chính phủ Hungary. Ai biết được rằng một hành động nhỏ của cậu học trò năm xưa sẽ được trao tặng huy chương 50 năm sau đó?

Thử sức với chương trình tham quan Hoa Kỳ VISTA

Khi ước mơ trở thành nhà ngoại giao đang ngày một lớn dần trong Ki Moon, thì bỗng một hôm, thầy Kim Sung Tae gọi Ki Moon đến và bảo:

“Ki Moon này, có một cơ hội đi tham quan nước Mỹ, em thử sức xem nào.”

“Nước Mỹ à?”

Ki Moon không tin vào tai mình phải hỏi lại thầy. Thầy vỗ vai Ki Moon và cười lớn “Cậu nhóc này, em làm gì phải giật mình thế!” Sau đó, thầy giải thích về Chương trình tham quan nước Mỹ dành cho học sinh quốc tế – VISTA (Visit of International Student to America) cho cậu học trò Ki Moon đang ngạc nhiên đến mức không nói nên lời. Lúc bấy giờ, hàng năm, Hội Chữ thập đỏ Mỹ đều tổ chức chương trình tham quan tìm hiểu nước Mỹ bằng việc mời các thanh thiếu niên quốc tế đến thăm đất nước họ trong vòng một tháng. Với tư cách là quốc gia đồng minh của Mỹ, đương nhiên, Hội Chữ thập đỏ Hàn Quốc cũng nhận được lời mời tham dự. Hội Chữ thập đỏ đã gửi công văn đến các Sở giáo dục địa phương để thông báo về chương trình này. Vốn rất quan tâm đến tương lai của học trò, không lý nào thầy Kim Sung Tae lại bỏ qua tin tức này. Thầy biết rằng chỉ cần đạt giải trong kỳ thi tiếng Anh sắp diễn ra tại Seoul là học sinh có thể tham gia chương trình VISTA.

Việc Ki Moon ngạc nhiên như vậy không có gì khó hiểu. Vào thời điểm đó, chưa có ai ở Choongjoo từng được đặt chân đến Mỹ. Thêm vào đó, làm sao có thể tưởng tượng nổi viễn cảnh cậu học trò cấp ba với mái tóc húi cua này có thể được đến Mỹ!

Thầy Kim ôn tồn nói với Ki Moon, lúc này đang không thốt nên lời:

“Dĩ nhiên, không dễ gì có được cơ hội đến Mỹ. Nhưng thầy chưa từng thấy học sinh nào đam mê tiếng Anh và học hành chăm chỉ như em. Cho nên thầy nghĩ em là người xứng đáng hơn cả.”

Lúc này, Ban Ki Moon mới bình tâm lại và lấy hết can đảm trả lời thầy:

“Vâng, em sẽ thử sức một lần xem sao thầy ạ.”

Thầy Kim đã đoán trước được rằng Ki Moon sẽ chấp nhận đề nghị này. Dù khá kiem lời và sống nội tâm nhưng thầy hiểu Ki Moon là một chàng trai biết cầu tiến và bản lĩnh so với lứa tuổi của mình. Dù chỉ là cậu học sinh lớp 12 nhưng thầy tin Ki Moon không phải là đứa học trò có thể dễ dàng bỏ qua cơ hội này.

Ở Seoul, các trường phổ thông trung học danh tiếng tiêu biểu như trường Kyungki, Seoul, Kyungbook... đều là những đối thủ đáng gờm. Thầy Kim Sung Tae cho dù có là giáo viên dạy giỏi ở trường đi chăng nữa thì thầy cũng không thể phủ nhận sự hạn chế của bản thân. Mặc dù vậy, thầy vẫn tự tin cho rằng nên để Ki Moon, cậu học trò xuất sắc của mình thử sức.

Sắp bước vào năm cuối cấp, lại phải chuẩn bị cho kỳ thi tiếng Anh nên Ki Moon rất bận rộn. Thế nhưng, qua quá trình chuẩn bị cho cuộc thi, Ki Moon đã học hỏi được nhiều điều bổ ích không ngờ, dĩ nhiên, phải kể đến việc nâng cao khả năng tiếng Anh của cậu. Thầy Kim đã gợi ý Ki Moon nên đọc báo tiếng Anh và tập trung vào mảng thời sự:

“Em nên nhờ ai có việc đi Seoul mua giúp các tờ báo tiếng Anh, như tờ Korean Times chẳng hạn.”

“Vâng ạ.”

Kể từ đó, nhờ đọc báo tiếng Anh, Ki Moon không những trở nên quen thuộc với văn phong đa dạng, sinh động trong tiếng Anh, mà cậu còn được mở mang tầm nhìn về thế giới rộng lớn. Đối với cậu, việc học tiếng Anh qua báo chí quả thật rất thú vị.

Trước vòng chung kết cuộc thi tiếng Anh sắp diễn ra tại Seoul, dĩ nhiên, Ki Moon đã được chọn làm gương mặt đại diện cho trường Choongjoo. Đó là vì tất cả các học sinh khác trong trường đều có suy nghĩ rằng “Sao có thể thắng được học sinh Seoul”, hay “Kỳ thi khó thế, làm sao giành giải được?” nên không cậu bạn nào của Ki Moon đăng ký tham gia. Dù trở thành đại diện của trường Choongjoo tham gia cuộc thi, Ki Moon luôn tâm niệm rằng “Chỉ cần làm thật tốt, mình sẽ có cơ hội tham gia chương trình tham quan nước Mỹ”. Nhưng đồng thời, cậu cũng không khỏi lo

láng khi sắp phải đối đầu với rất nhiều các bạn học giỏi khác tại Seoul. Thế nhưng, không phí thời gian cho những lo lắng không đâu như thế, cậu thay đổi suy nghĩ theo chiều hướng tích cực hơn.

“Mình đã quyết định thử sức thì phải tham gia đến cùng. Cho dù kết quả ra sao, thì đây cũng là dịp để mình cọ xát và biết thêm về năng lực của các bạn ở Seoul. Và lại, nếu có thất bại đi nữa thì cứ xem như đây là một chuyến tham quan Seoul vậy.”

Nghĩ vậy, Ki Moon thấy lòng mình thư thái hơn và tinh thần chuẩn bị cho cuộc thi cũng thêm phần chấn.

Đề bài của cuộc thi này được một giáo sư đại học nổi tiếng đưa ra. Các thí sinh giỏi tiếng Anh trên cả nước đều tề tựu đông đủ. Ki Moon lướt nhìn các bạn thí sinh cùng tham dự kỳ thi và cậu chợt thấy mình thật nhỏ bé khi đứng trước các thí sinh của Seoul. Nhưng không vì thế mà cậu bị phân tâm trong quá trình làm bài. Thật may là không có từ vựng hoặc cấu trúc nào mà cậu chưa biết.

Kết thúc cuộc thi, vừa trở về trường, các thầy cô cùng các bạn đã vồn vã hỏi han Ki Moon “Em thi thế nào, có tốt không?” Ki Moon chỉ khiêm tốn trả lời:

“Em làm bài cũng tạm được ạ.”

Thông thường, khi trả lời như thế tức là Ki Moon có nhiều khả năng được điểm tuyệt đối. Thầy Kim Sung Tae chắc hẳn “chắc chắn là em ấy làm tốt.” Thế nhưng, chờ mãi trường vẫn chưa nhận được kết quả của cuộc thi. Cảm thấy có điều gì không ổn, thầy Kim tìm gặp thầy hiệu trưởng.

“Thưa thầy hiệu trưởng, tôi muốn trao đổi với thầy về kết quả thi của Ki Moon.”

“À đây, kết quả kỳ thi có vẻ được thông báo chậm quá nhỉ? Sao đến giờ vẫn chưa có tin gì?”

“Theo tôi thì hẳn là có vương mắc gì đó thầy ạ. Phiền thầy hỏi giúp việc này được không?”

“Đúng là tôi cũng thấy hơi lo, nhưng anh cũng đừng vội vàng quá. Biết đâu Ki Moon không làm tốt như chúng ta nghĩ? Chúng ta rồi lên sẽ khiến em nó cảm thấy nặng nề, vậy nên cứ chờ thêm đã.”

Tuy cố gắng động viên thầy Kim như vậy nhưng thầy hiệu trưởng cũng không khỏi bồn chồn, lo lắng. Bởi nếu Ki Moon được chọn tham gia chương trình VISTA, không những cuộc đời Ki Moon sẽ bước sang một trang mới, mà còn là cơ hội tốt để trường Phổ thông trung học Choongjoo có cú nhảy vọt từ một trường làng trở thành trường danh tiếng của cả nước.

Chờ thêm vài ngày, thầy hiệu trưởng cảm thấy không yên tâm nên đã quyết định lên Seoul và trực tiếp tìm đến đơn vị tổ chức cuộc thi. Thấy thầy hiệu trưởng đích thân đến hỏi về kết quả cuộc thi của cậu học trò Ki Moon, người phụ trách cuộc thi tỏ vẻ rất ngạc nhiên.

“Ban Ki Moon? À, là em học sinh đó ư? Đúng là đã có kết quả rồi thưa thầy.”

Người phụ trách thùng thỉ trả lời. Ông ta tránh cái nhìn của thầy hiệu trưởng với giọng điệu bàng quan.

“Ban Ki Moon có cái nốt ruồi to lồ lộ trên sống mũi như thế nên không thể đại diện cho nước nhà thầy ạ.”

Thầy hiệu trưởng nghe thấy thế liền đứng bật dậy:

“Thầy bảo sao? Cái nốt ruồi thì ảnh hưởng gì đến danh dự nước nhà?”



Ban Ki Moon được chọn tham gia chương trình VISTA của Mỹ. Cậu vượt qua rất nhiều thí sinh của cả nước và đoạt giải nhất. Ảnh chụp cùng các bạn được chọn tham gia VISTA trước khi lên đường

Thầy hiệu trưởng và người phụ trách đang nói chuyện thì điện thoại văn phòng đổ chuông liên hồi. Lắng tai nghe, thầy nhận ra đó là cuộc điện thoại nhờ vả người phụ trách vớt điểm cho học trò. Đó là chuyện mà ngày nay khó lòng xảy ra, mà nếu có xảy ra thì sớm muộn gì cũng sẽ bị phát hiện nhưng nó lại là vấn đề bức thiết thời bấy giờ. Đó là thời điểm mà mọi việc có thể được giải quyết bằng mối quan hệ quen biết. Bằng hoàng với việc đánh trượt Ki Moon chỉ vì lý do không đâu, thầy hiệu trưởng quyết tâm tung lá bài cuối cùng:

“Tốt thôi. Nếu em không đỗ, tôi cũng vẫn muốn xem em ấy được bao nhiêu điểm để báo cho các thầy cô và học sinh của trường?”

Không còn cách nào khác, người phụ trách đành đưa ra bảng điểm của các thí sinh. Ki Moon là thí sinh đứng đầu với 80 điểm, bỏ xa thí sinh xếp thứ hai với khoảng cách 10 điểm. Thầy hiệu trưởng cảm thấy vô cùng tự hào về Ki Moon. Cậu đã làm bài thi rất tốt và thầy đã không uổng công lặn lội lên tận Seoul. Và thầy tự nhủ sẽ phải đấu tranh để lấy lại công bằng cho cậu học trò nhỏ thay vì khoanh tay đứng nhìn Ki Moon chịu thiệt thòi chỉ vì... chiếc nốt ruồi. Thầy quyết không chịu thua trong tình huống như thế này. Sau khi trở về Choongjoo, thầy liên tục gửi đơn kiến nghị. Các kỹ sư người Mỹ ở nhà máy phân bón Choongjoo cũng góp sức bằng cách liên hệ đến Đại sứ quán Mỹ. Và cuối cùng, những nỗ lực của họ đã được đền đáp, Ki Moon cùng một bạn nam và hai bạn nữ khác được chọn tham gia chương trình VISTA của Mỹ.

Đứa trẻ học giỏi đến từ vùng quê Chungcheongdo được đi Mỹ

Việc Ki Moon được chọn là một trong 4 học sinh nhận học bổng chương trình VISTA không chỉ là tin mừng của trường Phổ thông trung học Choongjoo mà là niềm tự hào của cả thành phố Choongjoo. So với việc cậu học trò giỏi đã đánh bại mọi học sinh ưu tú về tiếng Anh trên cả nước để giành thứ hạng cao nhất, thì việc “đứa trẻ đến từ vùng quê Chungcheongdo được đi Mỹ” khiến họ

ấn tượng hơn nhiều.

Người lớn thì tự hào bảo nhau “Choongjoo quê mình có nhân tài xuất hiện rồi” còn lũ trẻ thì bắt đầu ấp ủ ước mơ “mình cũng phải học giỏi để được đi Mỹ như Ban Ki Moon”. Lũ trẻ con trong làng đi đâu cũng tự hào khoe “Ban Ki Moon là người làng mình đấy”. Quả thực Ki Moon đã mang lại niềm tự hào cho cả vùng Choongjoo.

Cạnh trường Phổ thông trung học Choongjoo là trường nữ Choongjoo. Các bạn nữ ở đây đã tự tay làm các túi cầu may để tặng cho Ki Moon mang đi làm quà trong chuyến đi Mỹ sắp tới. Người đại diện các bạn trường nữ Choongjoo mang quà tới cho Ki Moon là bạn You Soon Taek, người bạn cùng tham gia Hội Chữ thập đỏ Thanh thiếu niên với Ki Moon.

“Chào Ki Moon. Chúc mừng cậu nhé. Cậu thật cừ! Biết là cậu giỏi tiếng Anh nhưng mình không ngờ là giỏi đến mức này đâu. Chúc cậu lên đường mạnh giỏi nhé.”

Ki Moon đỏ bừng mặt. Ki Moon gặp Soon Taek lần đầu tiên năm lớp 11 khi cả hai cùng tham gia hoạt động của Hội Chữ thập đỏ Thanh thiếu niên. Soon Taek là một cô gái xinh xắn, điềm đạm nên được rất nhiều bạn trai quý mến. Soon Taek cũng là hội trưởng hội học sinh của trường nữ Choongjoo. Qua quá trình cùng học cùng, tham gia hoạt động với Soon Taek, Ki Moon đã đem lòng cảm mến Soon Taek. Cậu thầm nghĩ, “Soon Taek quả là một cô gái ngoan lại còn xinh xắn nữa. Ước gì mình được kết bạn với cô ấy. Mình sẽ cùng Soon Taek đi thư viện và cả hai sẽ học tập cùng nhau.” Vậy mà giờ đây cô gái mà cậu cảm mến ấy đang đứng trước mặt cậu, cười thật tươi và còn chúc mừng cậu nữa chứ, trái tim cậu không loạn nhịp sao được.

“Ừ, Soon Taek à. Tội mình kết bạn nhé !”

Thực lòng Ki Moon muốn nói với Soon Taek như thế nhưng không hiểu sao, cậu lại buột miệng: “Ừ, cảm ơn cậu nhé. Đẹp quá... Các bạn thật khéo tay...”

Ki Moon đã thật sự trở thành “ngôi sao” của trường. Thầy cô trong trường cũng hết mực ưu ái cho phép cậu để tóc dài thay vì phải theo quy định không được để tóc dài quá một centimét. Lý do là “đại diện cho cả quốc gia, bay sang Mỹ mà để cái đầu húi cua thế này thì trông quê mùa quá.” Có nghĩa là nhà trường khuyến khích cậu để tóc dài hơn, trông bánh bao hơn vì thể diện của quốc gia, dân tộc. Vì thế, cả thành phố Choongjoo khi ấy chỉ có Ki Moon là nam sinh được để tóc dài.

Vài tuần trước khi Ki Moon đi Mỹ, học sinh cả trường mặc đồng phục chính tề chụp ảnh lưu niệm. Có một cậu bạn nghịch ngợm vốn chỉ thích gây sự với bạn bè và yêu đương nhăng nhít, thường ôm đàn ghi-ta hát nghêu ngao đã rất ghen tị với Ki Moon về việc được để tóc dài hơn quy định đã trêu chọc cậu:



Các bạn cùng trường Choongjoo chụp ảnh lưu niệm chúc mừng Ki Moon được học bổng VISTA

“Này, Ban Ki Moon, học sinh gương mẫu mà lại để tóc dài sao? Cậu tưởng thế là hay à?”

“Các thầy cô khuyên mình đừng chứ mình có tự ý làm đâu.”

Ki Moon đáp lời tròng ghẹo ác ý của cậu bạn bằng vẻ mặt tiu nghỉu. Bây giờ khi nghĩ lại chuyện đó, ông vẫn không khỏi bật cười.

“Cu cậu chả thêm ghen tị cả khi mình được bằng khen. Nhưng mà thật tình, chỉ vì học giỏi tiếng Anh mà được nuôi tóc dài thì cũng buồn cười thật.”

Nếu hàng ngày chỉ lẳng lặng dõi theo việc học của con thì hôm Ki Moon lên đường sang Mỹ, bố mẹ cậu cũng tạm gác công việc để tiễn con trai đến tận sân bay Kim Po. Trước khi lên Seoul vài ngày, mẹ Ki Moon chuẩn bị cho cậu 30 đô-la lẫn túi tiêu vật. Đó là một số tiền lớn tương đương với hai bao gạo to thời bấy giờ.

“Ki Moon này, con cầm tiền theo, muốn ăn gì thì cứ tiêu con nhé.”

Vừa nói, mẹ cậu vừa khâu cho cậu cái túi vải đeo bên trong người để đựng tiền. Rồi bà cẩn thận nhét tiền vào đó.

Bố mẹ Ki Moon chưa bao giờ ép cậu phải học hành thật giỏi. Ngược lại, có lúc ông bà còn cảm thấy xót con khi cậu học đến tận khuya. Ai cũng biết tuổi mười sáu, mười bảy đang là tuổi ăn tuổi lớn, Ki Moon học bài tới khuya thì đói là chuyện đương nhiên. Mẹ cậu hay luộc khoai lang hay khoai tây cho cậu ăn thêm buổi khuya, nhưng cứ nghĩ tới việc không có món nào ngon cho con tắm bồ là bà lại xót xa. Thấy Ki Moon luôn tự giác học hành và lại giỏi giang bố mẹ cậu không khỏi tự hào nhưng cũng cảm thấy rất có lỗi với con.

Sau khi tiễn con ra sân bay, bố mẹ Ki Moon và các phụ huynh khác cùng nhau vào một nhà hàng sang trọng của Seoul để dùng bữa. Thế nhưng, hai vợ chồng quê mùa vùng Chungcheongdo nhìn thực đơn mà không biết phải gọi món gì. Cũng may là cuối cùng, ông bà nhận ra món cơm chiên trứng quen thuộc và gọi cho mình, trong khi nhìn sang chung quanh, các phụ huynh khác đang dùng dao xắt miếng thịt bò trông thật ngon lành. Trước cảnh đó, bố mẹ Ki Moon lại không

khỏi ngậm ngùi: “Con trai mình học hành vất vả cũng phải được ăn uống thoải mái như thế mới phải”. Đúng là làm cha làm mẹ bao giờ cũng chỉ nghĩ cho con.

Vẽ nên bản họa đồ của ước mơ qua cuộc trao đổi với Tổng thống Mỹ Kennedy

Ki Moon trải qua một tháng trong chương trình VISTA vào kỳ nghỉ hè cuối cùng của thời trung học vào năm 1962. Có cả thầy 117 học sinh đến từ 43 quốc gia tham gia chương trình VISTA với các hoạt động đa dạng từ tham quan, homestay (sống cùng các gia đình người Mỹ), những khoá đào tạo tiếng Anh ngắn, các hoạt động từ thiện, các buổi trình diễn nghệ thuật... Ki Moon không chỉ được tiếp xúc với các bạn đến từ các quốc gia tiên tiến như Mỹ, Canada, Đức, Ý mà còn gặp gỡ các bạn đến từ những nước nhỏ hơn như Chilê, Yugoslavia, Panama. Ki Moon được ở nhà thầy hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Patterson và nhà của John Barrett, một ông chủ trang trại. Khi sống cùng các gia đình người Mỹ, Ki Moon nhận thấy người Mỹ sống rất vui vẻ và lạc quan. Đúng là họ có phần ổn định về vật chất hơn, nhưng về bản chất, họ luôn vui vẻ sống như câu ngạn ngữ “gia hòa vạn sự thành”⁽⁴⁾. Thêm vào đó, cậu rất ấn tượng trước cách người lớn luôn tôn trọng không gian riêng của con cái, khác hẳn với các gia đình phương Đông.

Nhưng Ki Moon cũng không hoàn toàn đánh giá tích cực về điều này. Vì cậu nghĩ để cho con cái quá nhiều tự do có thể sẽ khiến con trẻ trở nên phóng túng, buông thả.

Ki Moon rất ngạc nhiên bởi không chỉ các bạn học sinh của các nước khác mà cả học sinh ở Mỹ cũng đều không biết gì về đất nước Đại Hàn Dân Quốc. Thậm chí họ còn hỏi những câu hết sức “ngớ ngẩn”, kiểu như “Where is Korea?” (Hàn Quốc ở đâu?) “Is there any university in your country?” (Ở nước bạn có trường đại học nào không?). Ki Moon với tư cách là đại diện nước nhà đã rất cố gắng trong việc giới thiệu về đất nước mình cho bạn bè thế giới. Cậu vận dụng hết vốn từ mình có và cả ngôn ngữ hình thể để giải thích cho các bạn về Hàn Quốc đồng thời tự nhủ, “đây chính là công việc của một nhà ngoại giao.”

Trong tất cả các hoạt động thuộc khuôn khổ chương trình, cậu học trò Ki Moon vẫn ấn tượng nhất với cuộc gặp mặt Tổng thống Mỹ Kennedy. Trong chuyến tham quan Nhà Trắng, Ki Moon vô cùng hồi hộp với ý nghĩ mình sắp được gặp mặt ngài tổng thống. Khi mọi người ổn định chỗ ngồi, Tổng thống Kennedy xuất hiện. Quan sát ở vị trí gần, Ki Moon nhận thấy tổng thống không quá cao lớn nhưng ở ngài toát ra một nguồn năng lượng rất mạnh mẽ. Tổng thống Kennedy đã có bài diễn văn ngắn trong khoảng 3 phút. Ki Moon say sưa với phong thái của ngài Tổng thống nên không mấy may nhớ gì về nội dung bài diễn văn. Cậu chỉ nhớ loáng thoáng đôi ba câu: “Nhiệt liệt chào mừng các bạn đến Hoa Kỳ và tôi mong chúng ta hãy cùng nỗ lực vì sự phát triển thịnh vượng của mỗi quốc gia với tinh thần của Hội Chữ thập đỏ.” Kết thúc bài diễn văn, Tổng thống rời bục phát biểu để tiến tới bắt tay các bạn học sinh. Ki Moon cố gắng để được bắt tay nhưng không được. Bởi vì hàng ghế đầu tiên được dành cho các bạn nữ theo đúng tinh thần “lady first” của Mỹ. Cậu bỗng thấy hụt hẫng. Có lẽ Tổng thống Kennedy cảm nhận được tình cảm của Ki Moon, hoặc là vì ông ấn tượng với cậu thanh niên cao lêu nghêu mà tiến tới hỏi Ki Moon ước mơ trong tương lai của cậu, Ki Moon không hề do dự đã trả lời rành rọt rằng: “Ước mơ của cháu là trở thành nhà ngoại giao ạ.”

Nghe xong câu trả lời của Ki Moon, Tổng thống Kennedy mỉm cười như khích lệ. Riêng đối với Ki Moon, cậu cảm thấy có điều gì đó được vẽ nên thật rõ ràng, chính xác vào thời khắc thiêng liêng ấy. Một tâm trạng thật lạ lùng, cậu vừa nghĩ vừa lặp đi lặp lại trong đầu câu nói, “Phải rồi, ước mơ của mình chính là trở thành nhà ngoại giao.” Đó là nghề nghiệp mà khi thầy Kim Sung Tae nói đến, cậu đã tỏ ra vụng về đến mức thầy phải bật cười. Vào thời khắc mà Ki Moon nói “Ước mơ của cháu là trở thành nhà ngoại giao”, cậu đã vẽ nên trong đầu mình đường nét ngang – dọc của tấm bản đồ ước mơ đang dần hình thành qua thời gian. Cuộc gặp gỡ với Tổng thống Mỹ Kennedy lúc đó đã khắc thêm một vạch đậm nét vào tấm bản đồ ước mơ của chàng thanh niên 19 tuổi Ban Ki Moon.

Nuôi dưỡng ước mơ

Sau khi trở về từ chương trình tham quan nước Mỹ, Ki Moon vẫn vẫn vương với những trải nghiệm trong suốt một tháng qua. Thế nhưng, cậu sớm nhận ra phải nhanh chóng xếp qua một bên những kỷ ức tươi đẹp về chuyến đi để bắt tay vào việc chuẩn bị cho kỳ thi cuối cấp sắp tới bởi chuyến đi kéo dài cả tháng trời đã khiến cậu mất khá nhiều thời gian cho việc ôn luyện.

Một người bạn đã hỏi Ki Moon với giọng nửa đùa nửa thật:

“Này, cậu đi chơi cả tháng như thế thì liệu có vào được trường Seoul không đấy? Cậu không sợ quá sức à?”

“Mình cũng không rõ nhưng phải cố gắng chứ biết làm sao. Nếu nỗ lực hết sức mà vẫn không đạt thì đành chấp nhận thôi.”

“Ôi trời, cậu vô tư quá đấy.”

Cậu bạn nọ đâm ra e ngại trước thái độ dửng dưng của Ki Moon.

Bố mẹ của Ki Moon chưa từng yêu cầu con phải thế này thế kia trong việc học bao giờ. Nhưng có phần cảm thấy lo lắng cho tương lai của con trai nên bố Ki Moon đã gọi cậu vào hỏi chuyện.

“Ki Moon này, con thấy thế nào nếu theo ngành y? Con cũng biết là ông nội là một bác sỹ Đông y. Bố đã rất hối tiếc khi không thể nối nghiệp ông nên bố muốn con theo nghề bác sỹ cho ổn định.”

Ki Moon im lặng lắng nghe lời chỉ dạy của bố. Sau đó, cậu nhẹ nhàng trả lời:

“Thưa bố, nghề y đúng là một nghề rất tốt, nhưng con thấy mình không phù hợp bởi con sợ nhìn thấy máu. Con thích làm nghề có thể dùng đến tiếng Anh hơn. Con muốn theo học ngành quan hệ quốc tế để làm nhà ngoại giao bố ạ.”

Đúng là Ki Moon giỏi tiếng Anh từ bé và luôn muốn làm việc để phụng sự quốc gia, nhưng đây là lần đầu tiên bố Ki Moon nghe cậu chia sẻ về mơ ước làm nhà ngoại giao. Ông nghi ngại về việc chuyển đi tới Mỹ đã nhất thời tác động đến con trai mình, nên vội vàng hỏi:

“Có phải vì chuyến đi Mỹ mà con ganh đua với các bạn không?”

“Thưa bố, không phải vậy đâu ạ. Đó là ước mơ của con từ lâu rồi. Thầy giáo tiếng Anh cũng khuyên con như vậy. Thầy nói rằng con sẽ làm tốt công việc nếu theo nghề ngoại giao.”

“Vậy sao? Thầy giáo chắc nắm được năng lực của con hơn bố rồi. Nhưng nghề này cũng không dễ dàng đâu con ạ. Cố gắng nhé.”

Bố Ki Moon gật gù. Ông dường như đã đồng ý để cậu làm theo ý mình. Bởi ông hiểu rằng dù Ki Moon là đứa trẻ có tính khí rất ôn hoà, dễ bảo, nhưng nếu đã quyết tâm làm việc gì thì không dễ khiến cậu đổi ý.

Dù đã thuyết phục được bố nhưng Ki Moon cảm thấy rất lo lắng bởi biết đâu nghề bác sỹ hoặc nhân viên ngân hàng lại có công việc ổn định hơn. Dẫu vậy, lúc này cậu đã biết rõ mình muốn làm gì.

Việc Ban Ki Moon đứng đầu khối xã hội ở trường Choongjoo không hề đảm bảo cho việc cậu có thể đỗ vào Đại học Seoul. Hơn nữa, ngành quan hệ quốc tế lúc bấy giờ là ngành thời thượng nên tỷ lệ cạnh tranh rất cao. Ki Moon rất lo lắng nhưng cậu luôn tự động viên bản thân phải cố gắng tập

trung vào bài vở và nỗ lực hơn nữa. Lúc đấy, cậu em trai đến gần và nói gọn lỏn:

“Ngành quan hệ quốc tế trường Seoul ư? Phải rồi, ngành nào cũng trượt cho nên phải chọn ngành nào thật oách thì mới có cơ mà biện minh chứ nhì. Cố lên anh nhá!”

“Nhóc con, dám trọc anh à, dám trọc thằng anh từng đi Mỹ gặp Tổng thống Kennedy này à?”

Miệng thì nói như thế nhưng trong lòng cậu không dám chắc chắn về khả năng thi đỗ vào trường Seoul.

Chế độ thi cử thay đổi thường xuyên khiến các thí sinh gặp nhiều khó khăn. Ki Moon không còn cách nào khác phải tập trung hết sức để chuẩn bị cho kỳ thi sắp tới.

Dù lo lắng như vậy nhưng Ki Moon đã đỗ ngành quan hệ quốc tế của Đại học Seoul với điểm số an toàn vào năm 1963. “Cùng với việc cậu bạn thân Her Moon Young cũng đỗ vào ngành kỹ thuật Đại học Seoul, hẳn là các thầy cô trường Choongjoo rất hài lòng bởi đây là lần đầu tiên trường có tận hai học sinh đỗ vào Đại học Seoul.

Nếu cậu học trò trường làng Ban Ki Moon không gặp được người thầy tiếng Anh tận tâm như Kim Sung Tae, nếu chàng thanh niên 19 tuổi không được đi Mỹ, và nếu không được gặp Tổng thống Kennedy, thì hẳn hạt giống ước mơ trong cậu sẽ mãi không thể nảy mầm. Thế nhưng, may mắn thay, Ban Ki Moon đã gặp được những người phù hợp, ươm mầm ước mơ và giúp nó lớn lên mỗi ngày trong cậu.

Hồi ký về chương trình VISTA của Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Ban Ki Moon

Những việc đáng nhớ về các bạn bè quốc tế

Ban Ki Moon, học sinh lớp 12 trường Phổ thông trung học Choongjoo.

15 giờ 45 phút ngày 30/7, tôi rời sân bay quốc tế Kim Po cùng với bạn nam Kwak Young Hoon của trường Kyungki, bạn nữ Jeong Young Ae của trường nữ Kyungki và bạn nữ Shin Eun Joo của trường nữ Kyungnam trong lòng phơi phơi niềm vui nhưng cũng không tránh khỏi lo lắng vì không biết ứng xử sao cho phải phép.

Đoàn chúng tôi đến San Francisco sớm nhất trong tổng số 42 đoàn đến từ 25 quốc gia. Sau màn chào hỏi, chúng tôi được chia thành nhóm, trong đó, nhóm tôi có các bạn đến từ Canada, Chilê, Thổ Nhĩ Kỳ, Panama, Ấn Độ, Đức, Yugoslavia, New Zealand, Ý và Hàn Quốc.

Chúng tôi được đi tham quan các khu phố của San Francisco, được đi xem các thắng cảnh như cây cầu Cổng Vàng dài nhất thế giới, cầu Bay hay công viên Golden Gate. Đặc biệt, vẻ hùng tráng của cây cầu Cổng Vàng chìm trong làn sương phủ mờ vẫn hiển hiện trước mắt tôi sau nhiều năm.

Sau ba ngày dừng chân ở San Francisco, chúng tôi đến Marine County. Đầu tiên tôi được ở homestay tại gia đình thầy hiệu trưởng một trường phổ thông cơ sở, thầy Robert A. Patterson. Ban đầu, tôi cảm thấy rất khó khăn bởi không thể nghe rõ mọi người nói gì. Thêm vào đó, do chưa quen với văn hóa và nền nếp của gia đình nên tôi thậm chí còn không biết dùng những câu xã giao thông thường như “cảm ơn” hay “xin lỗi” cho đúng với ngữ cảnh. Thậm chí, tôi run đến mức mãi mới nói được câu “xin lỗi” sau khi người đi bên cạnh bị tôi va phải lên tiếng xin lỗi trước.

Nếp sinh hoạt gia đình của người Mỹ vô cùng hiện đại và vui vẻ. Họ thường có những hoạt động thú vị như đi dạo trên bãi biển hay cưỡi ngựa vào cuối tuần. Ngày thứ Hai và thứ Ba là những ngày dành cho hoạt động thực tế. Tôi chọn đề tài liên quan đến quan hệ quốc tế và giáo dục.

Hoạt động của các thành viên Hội Chữ thập đỏ Thanh thiếu niên của Mỹ có thể tóm gọn như sau:

Các hoạt động chủ đạo bao gồm trao quà hỗ trợ cho các vùng, các gia đình khó khăn, gây quỹ hỗ trợ và trao đổi các sản phẩm nghệ thuật. Nhưng điều gây ấn tượng sâu sắc nhất trong tôi là:

Thứ nhất, đó là hoạt động hiến máu nhân đạo. Nếu ở Hàn Quốc, hoạt động này mới được triển khai vài năm trở lại đây và không mấy thu hút thì ở Mỹ, đây là hoạt động được thực hiện hết sức hiệu quả. Đó là nghĩa cử cao đẹp giúp người cũng như giúp mình.

Tôi đã chứng kiến cảnh rất nhiều người tập trung tại một bệnh viện để hiến máu. Tôi nghĩ rằng đây chính là hành động cao quý mà Henri Dunant⁽⁵⁾ đã phát động trong cuộc chiến tranh Solferino.

Thứ hai, đó là hoạt động thiện nguyện. Các tình nguyện viên đã để ấn tượng sâu sắc trong tôi. Họ thật cao quý và đáng trân trọng vì những hành động quên mình mà dành nhiều công sức và thời gian để giúp đỡ người khác cả về vật chất lẫn tinh thần. Có khoảng 3.600 chi nhánh của Hội Chữ thập đỏ tại Mỹ, trong đó, mỗi chi nhánh có khoảng 900 tình nguyện viên tương đương với khoảng gần 3 triệu người tham gia hoạt động. Có thể nói 90% hoạt động của Hội Chữ thập đỏ ở nước này được các tình nguyện viên thực hiện.

Tiếp đến là nếp sinh hoạt gia đình của người Mỹ. Điều tôi ấn tượng nhất ở người Mỹ là lối sinh hoạt cởi mở, tươi vui. Có sự khác biệt rất lớn về phương pháp dạy con giữa xã hội Mỹ và Hàn Quốc, nhất là việc phụ huynh phương Đông thường áp đặt con cái theo ý mình. Tôi nhận thấy mối quan hệ giữa mọi người trong gia đình người Mỹ rất cởi mở và dựa trên nền tảng của sự tôn trọng tự do cá nhân. Tuy nhiên, ngoài mặt tích cực, văn hóa gia đình Mỹ không phải không có những mặt trái của nó. Theo tôi, xã hội Mỹ trao cho thanh thiếu niên ở độ tuổi đang trưởng thành quá nhiều tự do. Cha mẹ tôn trọng quyền tự do của con cái đến mức để các con có thể thoải mái làm những gì mình thích thậm chí những hành động đó đi ngược lại với quan điểm của cha mẹ hoặc lẽ thói xã hội.

Sau bảy ngày ở Marine County, chúng tôi đến Portland thuộc quận Cam. Tại đây, tôi được sống cùng gia đình ông John Barrett, một hộ đang phát triển kinh tế trang trại.

Tôi không khỏi ngạc nhiên về sự thiếu thông tin của người Mỹ cũng như đại biểu đến từ các quốc gia khác về Hàn Quốc. Họ đã hỏi những câu khiến tôi hết sức bất ngờ, đại loại như nước bạn có từ điển không, có trường đại học không, hay là các cặp đôi có hẹn hò không...

Tại Portland, chúng tôi có dịp gặp gỡ những người thổ dân da đỏ, nhờ đó, được mục sở thị những bài hát và điệu nhảy truyền thống của họ trong những trang phục độc đáo.

Sau khi dừng chân tại Portland, chúng tôi lại lên đường đến Spokane, Washington. Đời sống sinh hoạt của người Mỹ ở đây gắn liền chiếc xe ô tô. Theo quan sát của tôi thì có vẻ họ không rời xe phút nào. Vì lý do đó mà ở đây có rất nhiều bãi chiếu phim drive-in hay nhà hàng drive-in phục vụ cho những khách hàng ngồi trong ô tô.

Dịch vụ “drive-in” cho phép khách hàng lái xe vào bên trong rạp chiếu phim hay nhà hàng để xem phim hoặc dùng bữa. Câu chuyện có vẻ thật lạ lùng nhưng phải công nhận rằng đối với người Mỹ thời bấy giờ, máy móc, công nghệ là một phần thiết yếu trong cuộc sống. Ngày 22/8, tức một tuần sau đó, chúng tôi đến với thủ đô Washington. Tại đó, 117 đại diện của 43 quốc gia tề tựu đông đủ. Chúng tôi đã có một khoảng thời gian tuyệt vời tại Washington. Tất cả chúng tôi, đến từ nhiều quốc gia với sự đa dạng về chủng tộc và văn hóa đã ở chung trong ký túc xá của Viện nghiên cứu Thần học Wesley thay vì ở tại các gia đình như trước. Chúng tôi dùng bữa cùng nhau, tạo nên một không khí thật ấm cúng, thân mật.

Trong khoảng thời gian này cũng diễn ra sự kiện Đêm hội quốc tế (International night).

Tiết mục múa quạt của bạn Yang đại diện cho Hàn Quốc được nhiều người yêu thích và nhận được không ít những tràng pháo tay nồng nhiệt tán thưởng.

Sau đó, bạn Kwak đã sáng tác bài ca VISTA (VISTA Song) để mọi người hợp ca khiến cho hình ảnh về đất nước Hàn Quốc đến gần hơn với bạn bè thế giới. Vào ngày thứ Hai và thứ Ba, chúng tôi tham gia thảo luận. Vào ngày thứ Hai, chúng tôi được tùy ý chọn hai trong số các chủ đề nghị luận như Nhiệm vụ của các tình nguyện viên, Nhiệm vụ của mối quan hệ mang tính giáo dục, Quan hệ quốc tế về an toàn và tai nạn,...

Trong ngày thứ Ba, chúng tôi được quyền chọn 2 trong số các chủ đề như Kỹ thuật nông nghiệp, Luật quốc tế, Đời sống tôn giáo, Giáo dục đề nghị luận. Tôi chọn Nhiệm vụ của tình nguyện viên, Nhiệm vụ của mối quan hệ mang tính giáo dục và Luật quốc tế.

Là đại diện của Hàn Quốc, tôi đã cố gắng hết sức để thể hiện niềm tự hào dân tộc và giới thiệu đất nước mình đến với bạn bè quốc tế. Và một ngày trọng đại với chúng tôi đã đến. Chúng tôi được gặp Tổng thống Kennedy vào lúc 11 giờ cùng ngày sau khi tham quan Nhà Trắng.

Kết thúc bài diễn văn dài chừng ba phút, Tổng thống Kennedy bước tới bắt tay các bạn nữ ở hàng ghế đầu. Tôi cố gắng để được bắt tay ngài Tổng thống nhưng xem ra mọi nỗ lực đều công cốc.

Vào 7 giờ tối, chúng tôi có bữa tiệc chia tay tại Bon Voyage.

Bài diễn văn của Hội trưởng Grunther khiến mọi người thật sự xúc động. Sau khi dự buổi lễ bế mạc chương trình, các thành viên tham gia đều ôm nhau thật chặt, bịn rịn không rời và những giọt nước mắt đã tuôn rơi. Chúng tôi đã thật sự trở nên thân thiết như anh chị em một nhà.

Ngày hôm sau, chúng tôi nói lời chào tạm biệt toàn thể các thành viên tham gia chương trình, những thành viên của Hội Chữ thập đỏ Mỹ, những người bạn Mỹ thân thiện và chào nước Mỹ để trở về.

Vượt lên trên cả gia cảnh khó khăn

Các bậc phụ huynh luôn động viên con cái học tập để “trở thành người có ích”. Ngoài ra, còn luôn cố gắng tạo môi trường tốt nhất để con cái chuyên tâm học tập. Bố mẹ Ki Moon cũng không ngoại lệ. Điều họ lo lắng không phải về ý thức học tập của Ki Moon bởi cậu vốn dĩ ham học mà là nghi ngại về hoàn cảnh gia đình có thể gây ảnh hưởng đến việc học của con. Lúc Ki Moon học tiểu học, kinh tế gia đình vẫn còn khá giả nên cậu có thể chuyên tâm học hành. Nhưng đến khi lên cấp hai, lúc cần phải tập trung hơn cho việc học, gia đình lại rơi vào cảnh khó khăn. Tuy nhiên, bố mẹ Ki Moon luôn tạo điều kiện để cậu không phải lo lắng mà chuyên tâm học hành. Vốn dĩ là con người nhân hậu và rộng rãi, bố Ki Moon thường xuyên mua rất nhiều sách vở tham khảo cho cậu, trong đó chủ yếu là các cuốn sách vốn rất đắt đỏ viết về các vĩ nhân trên thế giới. Nhờ vậy, lũ trẻ nhà ông luôn được thỏa thích đọc sách.

Sau khi nghỉ việc tại một công ty, ông bắt đầu tự kinh doanh theo đúng chuyên môn của mình. Thế nhưng, trong quá trình kinh doanh, một vài người hàng xóm thường len lút xức trộm gạo trong kho của ông. Nếu báo cảnh sát thì cũng có thể tìm bắt được thủ phạm nhưng ông lại không làm vậy. “Có ai muốn trở thành một kẻ trộm gạo không? Họ đói nên buộc lòng phải làm thế thôi.” Tuy rất sốt ruột nhưng lần nào ông cũng nhắm mắt làm ngơ. Biết ông là người nhân hậu, hàng xóm láng giềng, người nào gặp cảnh khó khăn thường hay sang vay gạo hay tiền và ông đều không nỡ chối từ. Và bây giờ, gia đình ông vẫn tạm đủ miếng ăn.

Thế nhưng, một ngày nọ, ông Kim, bạn cũ của cha Ki Moon nhà ở làng bên tìm đến nhà cậu. Ông ta trình bày hoàn cảnh khó khăn không có nơi nương tựa, mong được nghỉ lại vài hôm và ông ta tá túc ở nhà cậu đến cả năm trời. Thế nhưng bố mẹ Ki Moon vẫn đối đãi với ông ta như khách quý.

Thế rồi một ngày, ông Kim đem lời ngon ngọt dụ dỗ bố Ki Moon cho vay tiền để “lên Seoul làm ăn.” Thấy hoàn cảnh bạn khó khăn, ông Ban đã gom toàn bộ tiền có trong nhà cho bạn vay. Đêm hôm đó, ông Kim đã lặng lẽ ôm số tiền có được bỏ trốn, bất vô âm tín. Vẫn không nghĩ mình bị lừa, ông Ban lặn lội lên Seoul để tìm bạn nhưng sao có thể tìm được con người lừa đảo bất lương ấy. Năm đó, Ki Moon học lớp chín, thời gian chuyển cấp là thời điểm mà cậu phải tập trung hết tinh thần và sức lực cho việc học và cần được gia đình đầu tư về tiền bạc.

Bị người bạn mà mình hết lòng tin cậy lừa, bố Ki Moon trở nên suy sụp. Tuy nhiên, mẹ Ki Moon đã đứng ra chung vai gánh vác công việc lớn nhỏ, phụ chồng thu vén việc gia đình và nuôi các con ăn học, vì vậy Ki Moon và các anh em vẫn được đầy đủ đến trường.

Trước hoàn cảnh gia đình ngày một khó khăn, cậu con trai trưởng Ki Moon khó lòng tập trung vào việc học hành. Nhưng không vì vậy mà Ki Moon chểnh mảng việc học. Cậu luôn tâm niệm rằng “Bố mẹ mình đã quá vất vả rồi, mình phải biết chăm lo cho các em và giúp đỡ bố mẹ”. Cậu gọi các em lại và dặn dò:

“Kể từ hôm nay, anh em chúng mình sẽ phân công nhau dọn dẹp việc nhà đỡ mẹ nhé. Chúng ta sẽ oằn tù tì, ai nhất sẽ dọn sân, nhì sẽ dọn sà, bét thì dọn phòng khách nhé.”

“Được, được, mình thông nhất nhé!”

“Thích quá!”

Mấy đứa em tỏ ra thích thú. Hẳn là chúng thấy việc oằn tù tì để phân công công việc thật thú vị và dù việc dọn dẹp chỗ nào cũng mệt như nhau nhưng đứa nào cũng cố gắng để không về bết. Thế nhưng, đứa em thua liền mấy ngày đâm ra chán nản nên bắt đầu giãy nảy. Thế là Ki Moon

dành giả vờ ra tay chậm hơn để bị thua và dọn phòng khách đổi cho em. Thấy vậy, mấy đứa em ra chiều giễu cợt, “Anh cả chỉ học giỏi thôi, còn oăn tù thì bết suốt.”

Anh em Ki Moon còn phải chẻ củi để đốt lò sưởi. Đây là công việc có vẻ đơn giản nhưng lại không hề dễ dàng. Chẻ củi đủ dùng cho gia đình trong cả một mùa đông dài là một việc không nhẹ nhàng gì kể cả đối với người lớn. Sau mỗi lần chẻ củi, áo Ki Moon thường ướt đầm mồ hôi. Chẻ hết đống củi thì hai lòng bàn tay đau rất và đỏ ửng. Còn da tay thì nứt toác vì hanh khô và gió lạnh.

Tuy vất vả là vậy, nhưng khi bắt tay vào làm những việc này, cậu cảm thấy rất vui vì bản thân đã giúp đỡ bố mẹ được phần nào thay vì chỉ như một tên một sách. Vì vậy, Ki Moon coi đây là dịp để cậu vận động sau giờ học. Nghe anh trai cả vui vẻ làm việc nhà và động viên các em: “Chúng ta tập thể dục nào”, lũ em càng thêm phấn khích thay vì chán ghét việc nhà.

Nhân nói đến vận động thể thao, cần nói thêm rằng Ki Moon quả thật không có chút năng khiếu nào trong lĩnh vực này. Cho đến tận bây giờ, ông cũng được biết đến là người không có thói quen tập thể dục, thi thoảng ông còn tự nhủ nhờ không phải dành thời gian chơi thể thao, nên ông có thể tập trung vào học hành và công việc. Tuy vậy, hẳn là vì nhà đông con trai nên “tinh thần thể thao” của anh em nhà Ki Moon cũng thể hiện đôi phần. Có lần, mấy anh em thống nhất với nhau cùng dựng xà kép ở sân nhà.

Không những thế, họ còn dùng vài chiếc bánh xe cũ và thanh xà ngang nhặt nhanh được ở đâu đó hì hục đồ khuôn làm tạ. Sau đó, mấy anh em tranh nhau nâng tạ, trông đến buồn cười. Bình thường, chẳng ai đoái hoài đến quả tạ ngoài sân, nhưng nếu có ai ra nâng tạ, thì y như rằng mấy anh em lại tranh nhau xếp hàng chờ đến lượt. Anh em Ki Moon cũng không giỏi trò ném nhất bóng và cũng không mấy quan tâm đến thể lực, nhưng họ ý thức được rằng phải có sức khỏe mới học tập tốt và phụ giúp bố mẹ việc nhà, nên dần quan tâm hơn đến việc nâng cao sức khỏe.

Chính vì anh em biết thương yêu, đùm bọc lẫn nhau nên hoàn cảnh khó khăn của gia đình không quá quan trọng đối với họ. Đó là nhờ nỗ lực của Ki Moon. Vì vậy, bố mẹ luôn thầm tự hào về cậu con trai cả không những học hành giỏi giang mà còn biết quan tâm, lo lắng và chăm sóc cho các em.

Đứa trẻ học giỏi là con trai cả nhà họ Ban chuyên nuôi lợn đó sao?

Một ngày nọ, mẹ Ki Moon đã dùng tiền tích cóp được mua cho mỗi cậu con trai trong nhà một con lợn.

“Các con nuôi cho giỏi, nếu lợn đẻ con thì mẹ sẽ cho các con làm vốn, thế nên phải chăm chỉ nhé.”

Thời ấy, tại các vùng quê, nếu có tiền, người ta thường nuôi bò, lợn, hoặc mua đất làm ruộng, và mẹ Ki Moon đã dùng tiền để mua đủ số lợn cho các con. Mấy anh em háo hức chạy ra vườn nhặt nhanh các thanh gỗ vuông hay chọn các khúc gỗ tròn nằm lẫn lóc ở sân sau để làm chuồng lợn.

Việc làm chuồng thật vui nhưng nuôi lợn thì không hề đơn giản khiến cho mấy anh em nhà Ki Moon phải luôn chân luôn tay. Họ phải thường xuyên trải rơm khô trong chuồng để lợn luôn khô ráo. Họ còn thay phiên nhau đến các quán ăn trong làng hoặc sang các nhà hàng xóm để hỏi xin thức ăn thừa cho lợn. Họ cũng thường xuyên quét dọn chuồng trại sạch sẽ. Nhờ có đàn lợn, anh em nhà Ki Moon càng thêm chăm chỉ. Họ lấy phân ủ làm phân bón. Phân lợn là một loại phân chuồng rất tốt. Chính vì điều này mà các bác nông dân trong làng hay tìm đến anh em Ki Moon.

Các bác hàng xóm có thêm phân lợn để bón cho hoa màu nên càng thêm yêu quý anh em Ki Moon. Thấy Ki Moon luôn biết đỡ đần bố mẹ từ việc vặt trong nhà đến việc chăn nuôi mà không

một lời than thở, bà con lối xóm không ít người hết sức ngạc nhiên khi nghe tin cậu được học bổng đi Mỹ. Họ luôn miệng hỏi, “Ai chứ? Cái cậu con cả nhà họ Ban chuyên nuôi lợn đó sao?” Nếu ở trường, Ki Moon là một học sinh có thành tích học tập xuất sắc, thì về nhà, cậu là con trai trưởng hiền lành, điềm đạm của nhà họ Ban.

“Ừi chà, cái thằng trông thế mà tài. Đã học giỏi mà lại còn siêng năng việc nhà, xem nó còn nuôi cả lợn kia kìa...”

Vì thế, không ít học sinh bị đem ra so sánh với Ki Moon. Hàng xóm láng giềng thường lấy Ki Moon ra làm gương cho con mình: “Sao con không làm gì ra hồn thế hả? Theo mà xách dép cho con trai nhà ông Ban vừa chăm chỉ việc nhà vừa học giỏi!”

Nhờ nuôi lợn và gom phân cho các bác hàng xóm nên anh em nhà Ki Moon thường được các bác cho lúa mạch hoặc khoai tây. Điều đó khiến lũ trẻ rất phấn khởi vì vừa giúp được bố mẹ, vừa làm được việc có ích cho mọi người. Đàn lợn của họ cũng lớn nhanh như thổi nhờ được chăm sóc tốt và chúng bắt đầu sinh sản. Khi bán lợn tăng thêm thu nhập cho gia đình, mấy anh em vui mừng khôn xiết vì chúng đã giúp bố mẹ được phần nào.

“Gia cảnh tuy có khó khăn, phải làm việc nhà vất vả nhưng không được vì thế mà chảnh mánh việc học hành”, Ki Moon thầm nghĩ. Thời buổi khó khăn nên nhiều đứa trẻ phải vừa đi học vừa làm việc nhà giúp bố mẹ. Và Ki Moon cũng luôn tự nhủ phải trở thành tấm gương để các em noi theo và không được phép để việc nhà ảnh hưởng đến kết quả học tập.

Dù vậy, việc nhà cũng chiếm rất nhiều thời gian của cậu. Thêm vào đó, Ki Moon còn đảm nhiệm vai trò lớp trưởng nên quỹ thời gian của cậu dành cho việc học lại càng bị thu hẹp. Thế nhưng, Ki Moon luôn biết cách tận dụng tối đa thời gian rảnh rỗi của mình. Cậu rút ra kinh nghiệm nếu tận dụng tốt thời gian thì sẽ thu được hiệu quả to lớn. Cậu nghĩ, luôn tranh thủ thời gian nghỉ ngơi kết hợp ôn bài hay làm bài tập thì sẽ dễ dàng hơn trong việc tiếp thu bài học của ngày hôm đó.

Việc sử dụng hiệu quả thời gian không chỉ là việc sử dụng thời gian cho tốt” mà còn là “quản lý thời gian hiệu quả”. Điều này cũng có nghĩa là nỗ lực hết mình mọi lúc, mọi nơi.

“Từ bé, Ki Moon đã luôn là một đứa trẻ biết sắp xếp mọi việc hợp lý với sự nỗ lực hết mình.” Đó là nhận xét của những người thân về Ki Moon. Ngoài ra, khi làm điều gì, cậu cũng luôn thực hiện một cách liên tục và đều đặn. Ki Sang, em thứ của Ban Ki Moon cho biết: “Tôi không thua kém anh mình về trí thông minh, nhưng anh là một người rất chăm chỉ, anh có thể học ở bất cứ đâu, vào bất cứ lúc nào còn tôi thường mãi chơi, và chỉ học khi bị bố mẹ quát mắng. Đã có lúc tôi tưởng cách học “tài tử” của mình hiệu quả hơn, nhưng giờ ngẫm lại, thì tôi nhận thấy mình thật sai lầm. Chẳng ai chiến thắng được người kiên trì, anh ạ.”

Các em của Ki Moon cũng phần nào học hỏi được đức tính này từ anh trai mình. Dù có lúc cái bóng của người anh quá lớn khiến các cậu thường bị hỏi rằng, “Cậu là em của Ban Ki Moon à?”. Mỗi lần như vậy, các em Ki Moon đều có phần ganh tị, nhưng cũng rất đỗi tự hào vì có một người anh giỏi giang đến vậy. Cũng có lúc, các em của Ki Moon ước rằng, phải chỉ anh trai mình cũng giỏi đánh lợn. Sau này, những người em của Ki Moon, nhờ chăm học và sống trung thực nên họ đều thực hiện được ước mơ của mình, trở thành giám đốc ngân hàng, giáo viên, hay được sỹ,...

“Học Quan hệ quốc tế đương nhiên phải làm nhà ngoại giao”

Từ khi lên Seoul nhập học, Ki Moon rất thích thú với đời sống sinh viên xa nhà. Khi rời Choongjoo, nghĩ tới việc phải rời xa gia đình ở Choongjoo – nơi cậu đã gắn bó nhiều năm để sống một mình nơi đất khách, Ki Moon không khỏi buồn ngủi. Thế nhưng, khi dần thích nghi được với môi trường đại học và học hỏi thêm được nhiều điều mới mẻ, nỗi nhớ nhà dần nguôi ngoai. Hơn nữa, mối quan hệ tình cảm với You Soon Taek – người mà cậu cảm mến từ lâu – cũng được củng cố.

Khi nghe tin mình đỗ vào trường Đại học Seoul, Ki Moon thầm nghĩ “Không biết Soon Taek có kết quả thế nào? Bạn ấy rất yêu sách và muốn làm thủ thư. Mong là bạn ấy cũng học ở Seoul”. Mặt cậu đỏ bừng lúc nào không hay với suy nghĩ đó.

Ki Moon đã rất phấn khích khi hay tin You Soon Taek cũng đỗ ngành thư viện của Đại học Choongang. Cuối cùng, ước mơ Soon Taek cũng học đại học ở Seoul đã thành hiện thực. Ki Moon dự định sẽ sống tại nhà cậu ruột là giáo sư của Đại học Choongang.

“Thật tuyệt vời!”

Tình cảm học trò thuần khiết giữa Ki Moon và Soon Taek đã được mảnh đất Seoul ươm mầm nảy nở. Tuy không phải là người lãng mạn và hay thể hiện ra ngoài nhưng cậu luôn cho cô bạn thấy sự chân thành và nỗ lực của mình. Chính thái độ chân thành của Ki Moon khiến Soon Taek không thể không mở lòng đón nhận tình cảm của cậu.

Nhờ có Moon Young, người cùng đỗ vào Đại học Seoul và Soon Taek, nên Ki Moon không hề cảm thấy cô đơn ở thành phố náo nhiệt này. Tuy nhiên, nếu ở Choongjoo, Ki Moon là một học sinh vô cùng xuất sắc và được bạn bè ngưỡng mộ thì ở Seoul hoa lệ này, anh chỉ là một chàng thanh niên quê mùa đang theo học ngành quan hệ quốc tế.

Nhưng may mắn thay, tại đây, Ki Moon đã kết bạn được với An Cheong Si đến từ Kim Chun, một anh chàng với vẻ ngoài vụng về, lóng cuống và khá “nhà quê ra phố” giống như mình. Điều có xuất phát điểm từ tính lẻ nên cả hai bạn rất hợp nhau. Họ đã trở thành đôi bạn thân thiết ưa lui tới thư viện. Đa phần các sinh viên mới nhập học thường trễ nải việc học hành với suy nghĩ “xả hơi” sau thời trung học phổ thông học hành vất vả, vào đại học là để thể hiện sự trưởng thành của bản thân. Vì vậy, khá nhiều sinh viên lơ là, xem nhẹ việc học. Nhưng An Cheong Si và Ban Ki Moon đều có chung niềm đam mê học hỏi, họ thường xuyên chia sẻ những câu chuyện về những cuốn sách mới hay bài học thường ngày thay vì huênh hoang thể hiện bản thân như nhiều bạn khác.

Một ngày nọ, Cheong Si hỏi Ki Moon.

“Sau này cậu muốn làm gì?”

“Học ngành ngoại giao thì đương nhiên làm nhà ngoại giao rồi chứ còn làm gì nữa.”

Ki Moon tự tin trả lời. Cậu thể hiện sự quả quyết và niềm tin về ước mơ của mình.

“Hoá ra cậu đã suy nghĩ chắc chắn như vậy. Ban đầu khi mới nhập học, mình cũng nghĩ như vậy, nhưng bây giờ mình lại thấy phân vân. Nghề ngoại giao này chưa có gì chắc chắn cả, nghe thì có vẻ hoa mỹ đấy nhưng đó chẳng phải là nghề “nay đây mai đó” suốt hay sao? Mình thích đọc sách hơn là đi nước này nước kia cậu ạ.”

“Nếu vậy thì cậu có khả năng trở thành học giả rồi. Mình cũng nghĩ nghề đó hợp với cậu đấy. Dù sao đi nữa, mình mong ước muốn của chúng ta sẽ trở thành hiện thực.”

Và đúng như câu chuyện chia sẻ giữa hai người bạn, nhiều năm sau, Ban Ki Moon trở thành nhà ngoại giao, còn An Cheong Si đã trở thành giáo sư ngành chính trị của Đại học Seoul trong khi Her Moon Young là một trong những kỹ sư hàng đầu trong ngành chế tạo ô tô của Hàn Quốc.

Anh gia sư trẻ nổi tiếng dạy hay

Vào đại học Ban Ki Moon được thỏa chí tìm hiểu những điều mình thích và gặp gỡ những bạn bè mình yêu mến. Ngoài việc học hành, gánh nặng học phí, thêm vào đó là chi phí sinh hoạt đắt đỏ đối với một sinh viên tinh lẻ lên Seoul khiến Ki Moon có suy nghĩ rằng, không thể dựa dẫm mãi vào bố mẹ. Cậu bắt đầu tìm việc dạy kèm theo lời khuyên của các giáo sư và các anh chị khóa trước.

Vào thời bấy giờ, gia sư phải đến ở nhà học sinh để tiện cho việc dạy. Ngoài giờ học ở trường, gia sư phải dành thời gian để dạy kèm khi học sinh có nhu cầu. Thêm vào đó, gia sư khi ấy thường cùng sinh hoạt với mọi người trong gia đình học sinh. Đang lo nghĩ vấn đề sinh hoạt phí, Ban Ki Moon đã nắm bắt cơ hội này để tiết kiệm tiền, đỡ đàn bố mẹ. Cậu luôn nghĩ: “Mình phải tận dụng thời gian cho hiệu quả hơn. Nếu không phải bây giờ thì còn lúc nào hợp lý hơn để nỗ lực kia chứ?” Và cậu bắt đầu công việc gia sư.

Ban Ki Moon là một gia sư “có tiếng” đối với các bậc phụ huynh. Vừa là sinh viên trường Seoul danh giá, tính cách ôn hòa lại thêm sự nhiệt tình giảng dạy nên cậu là tấm gương sáng cho nhiều học trò lúc đó. Ki Moon cũng từng dạy kèm cho con của nghị sỹ Đảng Cộng Hoà, Shin Young Nam. Ngài Shin hết sức quý mến cậu và thường đùa sau này sẽ mai mối cho Ki Moon. Rõ ràng đi đến đâu Ki Moon cũng được mọi người quý mến. Không chỉ nghị sỹ Shin mà các bậc phụ huynh ở các gia đình Ki Moon đến dạy kèm đều không tiếc lời khen tặng, thậm chí, nhiều chủ doanh nghiệp đã ướm hỏi, muốn mời Ki Moon về làm việc cho họ sau khi tốt nghiệp.

Ki Moon luôn nhận được những lời khen ngợi kiểu như, “Chắc thầy cũng biết là con chúng tôi học không được tốt, bảo mãi cháu cũng không nghe. Thế mà nhờ thầy dạy bảo nên cháu nó tiến bộ thấy rõ,” mỗi lần như vậy, cậu đều ngượng đến đỏ bừng mặt. Ki Moon thường kể câu chuyện đi Mỹ của cậu để làm liều thuốc đặc trị cho những học sinh không thích học hành.

“Chang Soo này, nếu không thích cái gì đó thì cũng đừng ép mình quá. Để thầy kể em nghe chuyện thầy được đi Mỹ nhé? Em thích ô tô đúng không? Trong chuyến đi Mỹ thầy nhận thấy ở đó ô tô là loại phương tiện phổ biến, và người dân Mỹ ai cũng gắn bó với chiếc ô tô. Em nghĩ sao nếu sau này được đến quốc gia này thăm thú và học hỏi về ngành công nghiệp ô tô của họ? Thầy còn có một trải nghiệm rất thú vị khác nữa. Em đã từng nghe nói về Tổng thống Kennedy rồi chứ? Thầy đã được gặp mặt ông ấy. Ôi, đến tận bây giờ nghĩ lại chuyện thầy đã cố gắng để được bắt tay ngài mà thầy vẫn còn thấy xấu hổ.”

Bọn trẻ luôn chăm chú lắng nghe câu chuyện của Ki Moon và không biết tự lúc nào ánh mắt chúng trở nên lấp lánh. Dù là sinh viên trường Seoul danh tiếng nhưng Ki Moon không hề huênh hoang, không bao giờ tỏ ra coi thường hoặc lớn tiếng quát nạt khi học trò học chưa được tốt, hoặc chậm hiểu. Bằng sự tử tốn, điềm đạm, Ki Moon luôn nói rằng “Các em hãy nghĩ rằng học giỏi cũng rất tốt, nhưng tìm thấy niềm vui trong học tập mới là điều tuyệt vời nhất.” Chính vì thế, không học trò nào không bị thuyết phục bởi lời nói ý nghĩa của thầy gia sư.

“Gia đình thầy không có đủ điều kiện cho một chuyến đi Mỹ tự túc, nhưng nếu các em nhận được học bổng từ chương trình VISTA, thì ước mơ được đi Mỹ sẽ trở thành hiện thực. Tuy nhiên, để nhận được học bổng, các em phải chăm học tiếng Anh. Nếu quyết tâm và kiên trì, chắc chắn các em sẽ làm được như thầy đã từng làm.”

Nghe xong câu chuyện của thầy, lũ học trò, đứa nào cũng mong muốn học thật tốt để được như thầy. Tuy chưa có ước mơ nào cụ thể, nhưng chúng tin rằng nếu học giỏi như thầy Ki Moon, thì một ngày nào đó, ước mơ tự nhiên sẽ trở thành hiện thực.

Ban Ki Moon vốn có kinh nghiệm kèm cặp các em học nên cậu có nhiều phương pháp giảng dạy khác nhau. Ngoài ra, nếu như học trò nào chậm tiếp thu, Ki Moon chủ động thay đổi phương pháp và kiên trì giảng giải nhiều lần. Cậu cảm thấy vô cùng vui sướng khi thành tích của học trò mình có nhiều tiến bộ. Nhưng điều đáng mừng hơn là các em đã tìm được mục tiêu và phấn đấu vì sự nghiệp học hành của bản thân.

Không phải ngẫu nhiên mà các học trò được Ki Moon dạy kèm đều có sự tiến bộ vượt bậc. Đó là nhờ bí quyết giảng dạy đặc biệt.

Bí quyết học giỏi: Kỹ năng ghi chép hoàn hảo

Bí quyết đặc biệt của Ban Ki Moon chính là “kỹ năng ghi chép”. Cậu đã tận tình hướng dẫn cho học trò của mình các kỹ năng ghi chép mà bản thân đã tự đúc kết trong quá trình học tập.

Ki Moon cũng ngày càng nổi bật trong khoa Quan hệ quốc tế của trường Đại học Seoul – nơi hội đủ các anh tài ưu tú. Đặc biệt, trước mỗi kỳ thi, các sinh viên cùng khóa đều tụ tập với Ki Moon để tham khảo sổ ghi chép lại bài giảng của cậu. Bởi lẽ, từ thời trung học cậu đã được đặt biệt danh “Vua ghi chép”.

Tuy thông minh nhưng Ki Moon không quá chú quan mà luôn ghi chép cẩn thận và tự mình biên soạn lại bài giảng trên lớp theo cách hiểu của mình để dùng khi cần.

Việc ghi chép tỉ mỉ, cẩn thận là một trong những ví dụ điển hình cho đức tính cần cù, chăm chỉ và lòng nhiệt huyết của Ban Ki Moon. Cậu cho rằng nếu thụ động chép bài thì sức tập trung sẽ thuyên giảm, có khả năng bỏ qua một số nội dung quan trọng. Vì thế, về điểm chép bài cẩn thận thì không ai có thể theo kịp Ki Moon. Nhờ vào cuốn vở được biên soạn chính xác, khoa học nên Ki Moon luôn đạt điểm cao trong các kỳ thi. Ngoại trừ môn thể dục, các môn học khác của Ki Moon đều đạt điểm A và kết quả đó giúp cậu trở thành sinh viên xuất sắc của Đại học Seoul. Nếu môn thể dục mà thi lý thuyết thì hẳn là Ki Moon cũng luôn đạt điểm A. Nhờ vào thành tích học tập tốt, cậu được tham gia chương trình “Đối thoại cùng các sinh viên tốt nghiệp thủ khoa” do đài truyền hình KBS thực hiện.

Trước hình ảnh cậu sinh viên Ban Ki Moon luôn cẩn mẫn ghi chép và biên soạn bài giảng một cách tỉ mỉ như thế, các giáo sư của khoa Quan hệ quốc tế cũng công nhận “Ồ Ki Moon có sẵn tư chất quan trọng của một nhà ngoại giao. Năng lực ghi chép và biên soạn lại của em ấy thật đáng tuyên dương.”

Để trở thành nhà ngoại giao giỏi, kỹ năng ghi chép đóng vai trò quan trọng. Bởi chỉ cần lưu lại sai lệch một lời nói cũng đủ làm thay đổi lợi ích của một quốc gia nhưng trái lại một lời nói chuẩn xác cũng đủ làm nên một thỏa hiệp. Vì vậy, nhà ngoại giao phải ghi chép chính xác mọi từ ngữ. Máy ghi âm MP3 vốn phổ biến ngày nay cũng là công cụ cơ bản để ghi chép lại nội dung của mọi cuộc hội nghị hay đàm phán quốc tế nhưng nói như thế không có nghĩa là bỏ qua vai trò của các nhân viên tốc ký. Nếu theo dõi các chương trình thời sự, chúng ta sẽ thấy xuất hiện một nhân vật ghi chép ở góc riêng trong khi các nguyên thủ hoặc Bộ trưởng Bộ Ngoại giao các quốc gia đang hội đàm. Họ là những nhân viên hỗ trợ việc ghi chép hay còn được gọi là “Note Taker”.

Đúng như đánh giá của các giáo sư, sau khi trở thành nhà ngoại giao, những bản ghi chép lại nội dung cuộc họp của Ban Ki Moon đều hoàn hảo đến mức không cần chỉnh sửa. Ông đã phát huy được năng lực ghi chép của mình lên một tầm cao mới, giúp chuyển tải nội dung đầy đủ như một chiếc máy thu âm trong các sự kiện mang tính nhạy cảm. Năng lực này được đánh giá là thuộc hàng xuất sắc nhất trong lịch sử Bộ Ngoại giao Hàn Quốc. Năng lực ghi chép đã trở thành một trong những yếu tố quan trọng giúp Ban Ki Moon trở thành một nhà ngoại giao ưu tú.

Không chỉ trong các cuộc hội họp mà thường ngày, Ban Ki Moon cũng luôn mang theo bút và sổ tay ghi chép. Mỗi khi tiếp cận thông tin, cậu có thói quen ghi chép và trình bày vấn đề dưới dạng gạch đầu dòng. Năng lực ghi chép của Ki Moon không chỉ phát huy tác dụng trong công việc mà cả trong cuộc sống thường nhật. Thậm chí nếu có ai đó kể một câu chuyện cười, cậu cũng thường yên lặng lắng nghe nhưng sau đó lại âm thầm ghi chép lại.

Qua năng lực ghi chép của nhà ngoại giao vĩ đại Ban Ki Moon, chúng ta biết được rằng bên trong những điều tưởng chừng như nhỏ bé, tầm thường ấy tồn tại một nguồn năng lượng cho sự thành công lớn. Nếu kiên trì làm những việc nhỏ bằng tình yêu lớn, chúng ta đang đến gần với ngưỡng cửa thành công.

Anh bình nhì Ban Ki Moon làm giáo viên dạy kèm tiếng

Anh cho Đại tướng

Cuối năm thứ hai đại học, Ban Ki Moon lên đường nhập ngũ. Đây là việc mà từ lâu anh đã lên kế hoạch. Đó cũng là năm em trai kế của Ki Moon vào đại học nên việc trang trải học phí cho cả hai anh em ở trường đại học là một gánh nặng đối với gia đình bởi số tiền kiếm được từ việc dạy kèm của Ki Moon chỉ đủ trang trải sinh hoạt cho một người. Thời bấy giờ, nhiều thanh niên phải chọn con đường nhập ngũ do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Thường thì, ai cũng mong có điều kiện hoàn thành chương trình học trước khi nhập ngũ, nhưng riêng với Ban Ki Moon, anh không nghĩ vậy. Anh cho rằng mình cần biết khắc phục hoàn cảnh và nỗ lực hết mình.



Ban Ki Moon cùng một người bạn trong quân đội.



Ban Ki Moon được chọn làm giáo viên tiếng Anh cho Đại tướng.

Trong quân ngũ, Ban Ki Moon cũng vẫn là “anh Binh nhì ham học”. Giữa một rừng quân nhân, không có lý do nào để anh sinh viên Đại học Seoul Ban Ki Moon trở nên nổi bật được. Khi biết được năng lực vượt trội của Ki Moon, viên Hạ sỹ quan cấp cao đã báo cáo với Đại tướng Jang Chang Kook, người nắm giữ vị trí Tổng Tham mưu trưởng lúc đó, về khả năng tiếng Anh tuyệt vời của Ki Moon. “Thưa Đại tướng, có một sinh viên ưu tú của trường Đại học Seoul mới vừa nhập ngũ.” Đại tướng Jang liền cho gọi Binh nhì Ban Ki Moon đến gặp.

“Binh nhì Ban, cậu rất giỏi tiếng Anh phải không?”

Trước mặt Đại tướng Jang khi ấy là một anh Binh nhì trông có vẻ ngờ ngác, không đúng tác phong quân đội trong bộ quân phục thùng thình.

“Thưa Đại tướng, không phải ạ. Tôi vẫn đang trong quá trình học tập ạ.”

Câu trả lời khiêm tốn đúng chất Ban Ki Moon dù được thể hiện với giọng điệu nghiêm túc, đậm chất quân đội. Đó là lý do khiến cho những ai có ý trêu chọc cậu không còn cảm thấy hứng thú nữa.

“Được, vậy cậu có muốn tiếp tục được học tập trong quân ngũ không?”

“Thưa Đại tướng, tôi xin tuân lệnh.”

Và rồi, Ki Moon đã được yêu cầu làm giáo viên tiếng Anh cho Đại tướng Jang. Nhờ khả năng vượt trội của bản thân, cậu đã không phải trải qua thời gian khổ luyện vất vả, thay vào đó đã nhận được nhiệm vụ tương đối an nhàn.

Qua việc này, Ban Ki Moon thầm nghĩ “Nếu có năng lực đặc biệt thì đi đâu cũng được ưu ái. Thời cấp ba được phép để tóc dài, còn giờ được phép dạy tiếng Anh cho Đại tướng. Quả là tuyệt vời!”

Thời điểm Ban Ki Moon xuất ngũ cũng là khi chế độ thi công chức trong ngành ngoại vụ được áp dụng. Trở lại trường vào năm 1968, trong hai năm cuối đại học, Ban Ki Moon đã cố công chuẩn bị cho kỳ thi này một cách nghiêm túc. Anh tìm đến các anh chị khoá trên từng đống các kỳ thi trước

để xin lời khuyên và dành nhiều thời gian hơn trong thư viện. Ngày nay, cuộc thi này được cho là một trong những kỳ thi cạnh tranh nhất. Vào thời bấy giờ, dù là thời điểm khó khăn nhưng tính cạnh tranh không vì thế mà bớt gay gắt. Ki Moon đã dồn hết sức mình cho việc học để không phải hối tiếc.

Cuối cùng, với nỗ lực của mình, Ki Moon đã tốt nghiệp đại học năm 1970 và cùng năm đó, anh đỗ á khoa kỳ thứ ba trong đợt thi tuyển công chức ngành ngoại vụ. Cánh cửa bước vào lĩnh vực ngoại giao bắt đầu mở ra trước mắt chàng thanh niên xuất thân từ vùng quê Choongjoo này.

Đúng như cảm nhận của anh, kết quả đánh giá trong quá trình đào tạo ban đầu ở Bộ Ngoại giao rất quan trọng bởi để được chọn làm việc hoặc công tác tại các cơ quan ngoại giao ở nước ngoài, mỗi nhân viên phải nỗ lực hết mình với kết quả làm việc vượt trội. Và Ban Ki Moon – anh chàng đã từng “ám ứ” vì chỉ đứng thứ nhì kỳ thi tuyển công chức ngành ngoại vụ – đã luôn đã tích cực hoàn thành mọi công việc được giao và kết thúc quá trình đào tạo với thành tích cao nhất.

Tình yêu giản dị và thanh cao

Một năm sau khi được nhận vào làm việc tại Bộ Ngoại giao, vào năm 1971, Ban Ki Moon đã tổ chức đám cưới với You Soon Taek. Đó là vì anh luôn cảm thấy áy náy khi để Soon Taek chờ đợi quá lâu, và cô cũng luôn là bạn đồng hành tích cực bên anh trong suốt quá trình luyện thi công chức. Sau khi xuất ngũ, Ban Ki Moon đã ngỏ lời cầu hôn với You Soon Taek. Bố mẹ You Soon Taek rất lo ngại về việc cô con gái mãi vẫn chưa tính chuyện lập gia đình. Thời bấy giờ, các cô gái thường kết hôn khá sớm, chủ yếu là ngay sau khi tốt nghiệp phổ thông trung học. Nhưng You Soon Taek vẫn một lòng chờ đợi, còn Ban Ki Moon thì vẫn đang cố gắng cho kỳ thi tuyển công chức. Họ đã đính ước và luôn một lòng tin tưởng nhau.

“Em sẽ đợi nên anh cũng đừng lo lắng gì, cứ nỗ lực hết mình nhé.”

Hiều lòng bố mẹ nhưng Soon Taek vẫn cố gắng chịu đựng và kiên trì chờ đợi Ki Moon. Vừa làm thủ thư trong thư viện thành phố, cô vừa hỗ trợ Ki Moon để anh chuyên tâm học hành.





Ban Ki Moon cùng bạn gái You Soon Taek trong lễ tốt nghiệp Đại học Seoul. You Soon Taek đã âm thầm chờ đợi Ban Ki Moon đến khi anh hoàn thành kỳ thi tuyển công chức ngành ngoại vụ.

Khi được cả hai thông báo việc kết hôn, gia đình hai bên đều vô cùng ngạc nhiên. Bố mẹ Soon Taek tuy biết Ki Moon là “thần đồng Choongjoo” nhưng chưa bao giờ nghĩ rằng anh là con rể tương lai trong nhà. Gia đình Ban Ki Moon cũng vậy. Khi còn học cùng phổ thông với Ki Moon, thì thoảng Soon Taek có cùng các bạn đến nhà chơi, ông bà luôn thầm nghĩ “Con bé này xinh xắn mà ngoan quá!” nhưng không hề biết chuyện hai con kết bạn với nhau.

Nghĩ lại, bố mẹ Ki Moon mới sực nhớ ra rằng, năm thứ ba đại học sau khi Ki Moon xuất ngũ, ông bà có mua một ít cây từ thảo⁽⁶⁾ để con trai bồi bổ sức khỏe chuẩn bị cho kỳ thi sắp tới và có nhân Ki Moon về.

“Này con, loại từ thảo to như thế này chẳng khác gì nắm linh chi đâu con ạ. Bố mẹ tìm mãi mới mua được, ở nhà vài bữa, bố mẹ sẽ sắc cho con uống.”

Nhưng thuốc còn khá nhiều mà Ki Moon phải lên trường học tiếp. Mẹ Ki Moon bối rối chưa biết phải làm sao.



Ban Ki Moon và You Soon Taek bắt đầu cuộc sống hôn nhân tại một phòng trọ ở khu Heukseokdong. You Soon Taek là một phụ nữ kiệm lời, hiểu biết và tôn trọng Ki Moon.

“Thế thì mẹ gói lại cho con đi. Con mang lên Seoul tự sắc lấy.”

“Con làm sao mà biết sắc thuốc chứ?”

“Con biết mà mẹ. Mẹ cứ yên tâm.”

Trong lòng hồ nghi nhưng bà đã chiều theo ý cậu. Thế là Ki Moon mang thuốc lên Seoul, và người sắc thuốc cho anh lúc đó chính là You Soon Taek. You Soon Taek là một cô gái xinh xắn và có công việc ổn định, rất xứng là vị hôn thê lý tưởng của Ban Ki Moon và ngược lại anh cũng vậy. Tốt nghiệp ngành Quan hệ quốc tế của Đại học Seoul với tiền đồ xán lạn như một nhà ngoại giao tương lai, Ban Ki Moon được không ít người ngỏ ý mai mối với con gái các chủ doanh nghiệp hay con nhà quan chức danh giá nhưng anh vẫn lặng lẽ dành tình yêu cao quý, thuần khiết cho Soon Taek.

Khi chuẩn bị sắm sửa vật dụng cho cuộc sống gia đình, You Soon Taek đã hỏi Ki Moon, “Anh có cần gì không?”

“Chăn và bộ vệ sinh thôi em.”

Vào thời bấy giờ, bộ vệ sinh là lễ vật thiết yếu mà cô dâu phải chuẩn bị cho gia đình mới. Bởi thời đó thường không có nhà vệ sinh riêng trong nhà, nên chiếc bộ là một vật dụng rất quan trọng. Hai vợ chồng son thuê một phòng trọ với giá 150.000 won ở khu Heukseokdong và bắt đầu cuộc sống hôn nhân chỉ với một tấm chăn mới, một chiếc bộ vệ sinh và một tủ sắt dùng để đựng quần áo.

Vốn dĩ là người kiệm lời, nên You Soon Taek luôn tôn trọng và làm theo lời của Ban Ki Moon không phải vì Ki Moon là người gia trưởng mà vợ chồng họ luôn thuận hòa theo đúng truyền thống “phu xướng phụ tùy”.

Về sau, bà You Soon Taek khi đã trở thành phu nhân của Tổng thư ký Liên Hợp Quốc vẫn là

một phụ nữ khiêm tốn và “luôn lạ lẫm khi đến với những nơi ồn ào, xa hoa.” Tuy nhiên, hơn ai hết, bà đã có những hành động tích cực đúng với cương vị của một Đệ nhất phu nhân.

Trong một cuộc phỏng vấn với một cơ quan ngôn luận, bà đã chia sẻ:

“Lần đầu tôi cùng ông nhà đi công tác nước ngoài, ban tổ chức đã sắp xếp lịch trình tham quan những nơi như viện bảo tàng hay các trung tâm mua sắm. Nhưng tôi nghĩ vẫn có rất nhiều người còn khó khăn đang sinh sống tại đây nên tôi đã đề nghị thêm vào lịch trình các chuyến tham quan các trung tâm bảo trợ phụ nữ, bệnh viện hoặc trại trẻ mồ côi được Liên Hợp Quốc hỗ trợ. Bởi tôi cho rằng sự có mặt của chúng tôi sẽ ít nhiều giúp khích lệ tinh thần đối với những con người kém may mắn này.”

Bà You Soon Taek luôn hoạt động tích cực trong các lĩnh vực liên quan đến phụ nữ hoặc các căn bệnh nan y. Bà đặc biệt dành nhiều sự quan tâm cho những trẻ em mắc chứng tự kỷ.

Đến Ấn Độ vì chi phí sinh hoạt thấp

Sau khi hoàn thành khóa đào tạo của Bộ Ngoại giao, Ban Ki Moon đã đăng ký chọn Ấn Độ làm nơi làm việc ở nước ngoài.

Giống như ngày nay, vào những năm 1970 khi Ban Ki Moon bắt đầu làm việc tại Bộ Ngoại giao, thì mọi vấn đề liên quan đến Mỹ đều được Bộ Ngoại giao ưu tiên hàng đầu. Bởi lúc đó, cuộc xung đột giữa Hàn Quốc và Bắc Triều Tiên đang ở vào giai đoạn căng thẳng nên Hàn Quốc rất cần sự hậu thuẫn của Mỹ trong cả lĩnh vực quân sự lẫn kinh tế. Vì vậy, dù vất vả nhưng trụ sở Bộ Ngoại giao Hàn Quốc tại Mỹ là nơi làm việc ở nước ngoài được kỳ vọng nhất của các nhân viên trong Bộ này.

Do Ki Moon đã hoàn thành xuất sắc khóa đào tạo của Bộ Ngoại giao với thành tích cao nhất nên ai cũng chắc chắn như đinh đóng cột rằng anh sẽ đăng ký và được điều sang Mỹ công tác. Dù rất muốn được đến Mỹ, nhưng là con trưởng trong một gia đình có hoàn cảnh khó khăn, Ki Moon nghĩ rằng với mức sinh hoạt phí đắt đỏ tại Mỹ, anh sẽ khó lòng phụ giúp được bố mẹ và các em.

Vì vậy, Ki Moon đã chọn Ấn Độ sau khi tìm hiểu về quốc gia nói tiếng Anh với mức sinh hoạt phí rất rẻ. Anh mong muốn dành dụm tiền để mua tặng bố mẹ anh ở Choongjoo một căn nhà nhỏ bởi lúc đó, ông bà vẫn đang phải sống trong căn nhà thuê dài hạn. Anh đã chọn đi Ấn Độ chỉ vì lý do đó.

Ngay khi Ban Ki Moon nhận quyết định công tác, cả Bộ Ngoại giao đã xì xào bàn tán. Ngày nay, cùng với Trung Quốc, Ấn Độ là quốc gia đang phát triển đầy tiềm năng được cả thế giới quan tâm, nhưng ngày đó, Ấn Độ chỉ là một đất nước nghèo nàn, lạc hậu vậy mà lại thu hút được sự chú ý của nhân viên mới của Bộ với thành tích đào tạo cao nhất khiến ai cũng thắc mắc. Việc này khiến thanh tra Bộ phải cho gọi Ban Ki Moon đến để rõ ngọn ngành. Mọi người thậm chí còn đồn thổi rằng liệu Ban Ki Moon có bị chèn ép trong quyết định đề cử công tác nước ngoài hay không.

“Chẳng phải anh đạt kết quả đào tạo cao nhất hay sao? Có phải anh đăng ký đi Mỹ nhưng lại bị cử sang Ấn Độ không?”

“Thưa không. Đó là nguyện vọng của tôi. Tôi rất cảm ơn nếu Bộ chấp nhận đề xuất của tôi.”

Vì hoàn cảnh gia đình mà Ki Moon phải khép lại nguyện vọng đi Mỹ và quyết định đăng ký đi Ấn Độ, nhưng anh không lấy làm buồn lòng mà vui vẻ đón nhận. “Sau này nhất định mình sẽ có cơ hội đi Mỹ. Chỉ cần nỗ lực hết mình, chắc chắn cơ hội đó sẽ đến.” Anh thầm nghĩ.

Trong mắt mọi người, Ban Ki Moon là “một người luôn nỗ lực không ngừng nghỉ”. Thái độ sống đó của anh được hun đúc từ hoàn cảnh gian khó. Anh đã học hỏi được rất nhiều điều từ thời

niên thiếu vừa học vừa phụ giúp bố mẹ việc nhà, thậm chí còn nuôi lợn để tăng gia.

Thế nhưng, Ban Ki Moon hiểu rằng anh cần chăm chỉ để có tiền đóng học phí và trang trải sinh hoạt, anh phải làm mọi việc, và có như vậy, anh mới có thể tiếp tục việc học. Nhờ đó, anh nhận ra rằng, trong cuộc sống, không ai được phép xem nhẹ bất cứ việc gì. Thái độ, quan điểm sống đó đã đồng hành cùng anh trong suốt những năm tháng trưởng thành và cả đến khi đã trở thành Thứ trưởng rồi Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và sau này là Tổng thư ký Liên Hợp Quốc.

THĂNG TIẾN THẦN TỐC BẰNG NĂNG LỰC VÀ ĐẠO ĐỨC

Gặp người thầy lớn của cuộc đời - Ngài No Shin Young

Trên máy bay lên đường sang Ấn Độ, Ban Ki Moon đã mang theo “ước mơ trở thành nhà ngoại giao xuất chúng”. Và chính tại Ấn Độ, Ki Moon đã gặp được người thầy lớn của cuộc đời mình. Thời đó, Ấn Độ chưa có Đại sứ quán Hàn Quốc mà là Lãnh sự quán, và người thầy của chàng thanh niên nuôi chí lớn ấy chính là Tổng lãnh sự Hàn Quốc tại Ấn Độ – Ngài No Shin Young.

No Shin Young là một chính trị gia khá nổi bật trên chính trường Hàn Quốc. Sau khi đảm nhiệm vai trò Tổng lãnh sự Hàn Quốc tại Ấn Độ, vào những năm 1980, ông đã trở thành Bộ trưởng thứ 18 của Bộ Ngoại giao và sau đó là Thủ tướng Chính phủ. Ông được biết đến là một nhà ngoại giao hào hiệp nhưng cũng không kém phần cứng rắn với chính sách “ngoại giao thần kinh thép”. Ông cũng là người đi lên bằng nỗ lực của bản thân. No Shin Young sinh năm 1930 tại Kangseo vùng Pyungannamdo⁽⁷⁾, nhưng ngay sau khi giải phóng, với lý do xuất thân từ gia đình địa chủ, ông bị tịch biên toàn bộ gia sản và bị đàn áp chính trị. Vì vậy, ông đã một mình chạy trốn đến miền Nam. Ông kiếm sống bằng nghề bán khoai lang nướng và ném trái đu đủ mọi gian khổ trên đất Hàn, nhưng đã tự học và đỗ thủ khoa vào ngành Luật của Đại học Seoul khiến ai nấy đều ngạc nhiên. Ông tiếp tục đỗ thủ khoa trong kỳ thi tuyển công chức ngành ngoại vụ, trở thành một trong những nhân tài được chú ý trong Bộ Ngoại giao.

Khi biết hoàn cảnh khiến Ki Moon chọn nơi làm việc là Ấn Độ, No Shin Young không khỏi đồng cảm. Vì chính bản thân ông cũng trải qua nhiều gian khổ và học hành vất vả để có được ngày hôm nay.

“Nhân viên ngoại giao đạt thành tích cao trong kỳ đào tạo vừa qua mà lại đến nơi có điều kiện sinh hoạt và làm việc nghèo nàn thế này...”

Sự khác biệt về khí hậu và văn hóa khiến việc lo cho bản thân mình còn khó, huống chi Ban Ki Moon lại mang theo cả vợ và con gái khiến ông không khỏi chạnh lòng.

Thế nhưng, sau một thời gian lặng lẽ dõi theo Ban Ki Moon, ông nhận thấy anh không chỉ là một thực tập viên có thành tích xuất sắc mà còn có niềm đam mê đối với công việc và khả năng thích nghi vượt trội. Dù làm việc tại cơ quan ngoại giao nước ngoài nào, mọi nhân viên của lãnh sự đều phải theo giờ làm việc của Hàn Quốc không kể ngày đêm do sự chênh lệch về múi giờ. Khi có việc phải phối hợp cùng Bộ Ngoại giao tại Hàn Quốc, anh phải thức đêm để làm việc, đặc biệt, đối với một nhân viên mới như anh thì việc này diễn ra thường xuyên. Nhưng dù việc lớn hay nhỏ, Ki Moon đều hoàn thành xuất sắc mà không hề than vãn. Anh không hề có thái độ “chọn việc”. No Shin Young rất ấn tượng với điểm đó ở anh. Với tư cách một người đi trước, ông luôn dành sự quan tâm đặc biệt cho Ki Moon và chỉ dẫn cho anh từ cách nâng cao tinh thần đến thái độ làm việc cần có của một nhà ngoại giao, thể hiện trong cách giải quyết từng công việc cụ thể. Chàng nhân viên ngoại giao trẻ Ban Ki Moon đã được học hỏi và rèn luyện bởi nhà ngoại giao xuất sắc No Shin Young từ những việc nhỏ cho đến việc lớn. Đó là nền tảng, một bước đệm vững chắc cho quá trình trở thành nhà ngoại giao xuất chúng của Ban Ki Moon.

No Shin Young luôn coi trọng vai trò của sự giao tiếp giữa người với người. Vì vậy, ông thường nhấn mạnh tầm quan trọng của thư từ và điện thoại.

“Mỗi lần điện thoại đổ chuông chẳng khác nào việc ai đó gõ cửa phòng bạn, cách bạn trả lời điện thoại cũng giống như thái độ bạn ra mở cửa.” Ngoài ra, “đừng bao giờ dẹp những bức thư trên bàn sang một bên nếu như chưa hồi đáp.”

Theo No Shin Young, hồi đáp thư ngay là nguyên tắc làm việc cơ bản. “Chính vì vậy, ông thường dặn dò nhân viên sắp xếp thư gọn gàng và hồi đáp sớm nhất có thể. Ban Ki Moon không bao giờ quên lời khuyên của No Shin Young về việc nhớ ký tên vào các bức thư dù là thư đánh máy được in ra hay là thư viết tay.

No Shin Young đã nỗ lực chỉ dẫn Ban Ki Moon “phải trung thực với nguyên tắc nền tảng”. Điều này ai cũng biết nhưng lại rất dễ bỏ qua. Có thể nói, khó ai có thể sánh được với No Shin Young về tấm gương một nhà ngoại giao cẩn thận, tỉ mỉ và cung cách quản lý tinh tế. Ban Ki Moon đã học hỏi và tiếp thu được rất nhiều điều từ người thầy lớn của mình. No Shin Young cũng luôn đề nghị Ban Ki Moon thấp tùng mình trong những dịp quan trọng như lễ nhậm chức Đại sứ Hàn Quốc tại Ấn Độ khi hai nước chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao, hay trong các chuyến công tác của mình tại Bangladesh, Afghanistan. Đối với ông, sự có mặt của Ban Ki Moon khiến ông cảm thấy yên tâm hơn, và Ki Moon cũng học hỏi được rất nhiều điều từ những chuyến đi thực tế này.

Việc Ki Moon chịu nhiều ảnh hưởng sâu sắc từ Nguyên Thủ tướng Chính phủ No Shin Young là lẽ đương nhiên. Người viết đã rất khó khăn khi tiến hành cuộc phỏng vấn ngài Thủ tướng này về vai trò không thể không nhắc tới của ông đối với cuộc đời của Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Ban Ki Moon. Ông chia sẻ:

“Tôi có làm gì đâu (cười to). Tôi chỉ làm đúng phận sự của một người đi trước mà thôi. Dù tôi có cố gắng thế nào đi chăng nữa mà cậu ta không có tinh thần học hỏi thì cũng vô ích mà thôi. Ban Ki Moon là một người vừa có tài vừa có đức, thế thì làm sao tôi không trọng dụng cậu ta cho được?”

Mối quan hệ giữa No Shin Young và Ban Ki Moon khiến tôi liên tưởng đến câu ngạn ngữ cổ xưa “Thiên lý mã nhận được lời khen ngợi không phải bởi sức mạnh mà bởi khí chất và phẩm chất cao quý của nó.” Chỉ khi gặp được chủ nhân đích thực, hiểu rõ và công nhận nó thì Thiên lý mã mới có thể phát huy hết uy lực. Vì thế, Thiên lý mã được tái tạo khí chất và phẩm cách cao quý khi đi theo người chủ nhân trân trọng nó⁽⁸⁾. Nếu trước đây, anh chàng nhân viên trẻ đầy nhiệt huyết Ban Ki Moon không được No Shin Young phát hiện và nhìn nhận năng lực thì có lẽ, ngày nay, chúng ta khó lòng có một Tổng thư ký Liên Hợp Quốc tài đức vẹn toàn. Bất chợt, tôi cảm thấy “ghen tị” với mối nhân duyên giữa hai con người này.

Sau khi kết thúc cuộc phỏng vấn, ông đưa cho tôi cuốn hồi ký để tôi mang về tham khảo.

“Xin lỗi, tôi không cung cấp thêm nhiều thông tin nữa. Nhưng tôi hy vọng cuốn sách này sẽ giúp anh được đôi phần.”

Lần giờ trang bìa cuốn sách, tôi nhìn thấy chữ ký của No Shin Young. Thật ngạc nhiên, tên tôi được viết tay bằng chữ Hán ở dòng đề tặng. Tôi vốn chỉ là một anh phóng viên truyền hình, và thường không bao giờ viết tên bằng chữ Hán, vậy nên tôi không khỏi ngạc nhiên khi nhìn thấy những nét chữ rõ ràng này. Bóng dáng một Nguyên Thủ tướng Chính phủ luôn quan tâm sâu sắc đến người đối diện ở ông có lẽ cũng được thể hiện qua hình ảnh của Ban Ki Moon.

Người mà ai cũng muốn làm việc cùng

Trong công việc, Ban Ki Moon là một người hết mực chăm chỉ, cần cù và cũng rất gương mẫu. Trước khi bắt tay vào làm bất cứ việc gì, Ki Moon thường chủ động xác định việc cần làm, những yêu cầu từ cấp trên và giải quyết vấn đề một cách chu đáo. Ki Moon cũng là một người rất ngay thẳng và luôn hòa đồng với các đồng nghiệp dù họ đã lớn tuổi hay còn rất trẻ. Hơn nữa, ông luôn nhanh nhạy học hỏi thể mạnh của những người đi trước. Ai cũng muốn làm việc cùng Ki Moon.

Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Thương mại Lee Bum Suk (Bộ trưởng thứ 19, tại nhiệm từ năm 1982 đến năm 1983) cũng muốn Ki Moon tham gia đội ngũ của mình. Vì vậy, ông đã thăng chức cho Ki Moon từ vị trí công chức bậc 4 lên công chức bậc 3 trong Bộ. Việc làm này đã gây nên làn sóng phản đối dữ dội trong hàng ngũ các nhân viên cấp cục trưởng. Họ cho rằng “Có nhiều nhân viên có kinh nghiệm hơn Ban Ki Moon, và lại thăng chức cho cậu ta lên cấp bậc 3 là sớm quá.” Hay “Tôi nghĩ nên giữ nguyên cấp bậc của cậu ta thì tốt hơn, tổ chức nào cũng có đợt thăng cấp định kỳ mà”.

“Ý kiến các anh chị không sai, nhưng các anh chị hãy đề cử cho tôi một gương mặt xứng đáng hơn Ban Ki Moon?”

Trước lời quả quyết của Bộ trưởng Lee Bum Suk, không ai dám tiếp tục phản đối việc thăng chức cho Ban Ki Moon nữa. Ông là nhân viên được thăng tiến nhanh nhất trong số các đồng nghiệp cùng khóa của mình.

Vào năm 1985, No Shin Young – người hết mực yêu quý Ki Moon đã đề nghị ông giữ chức vụ Trợ lý ngoại giao khi ông này nhậm chức Thủ tướng Chính phủ thứ 18 của Hàn Quốc. Đây là vị trí cao đối với Ban Ki Moon, chịu trách nhiệm chuẩn bị và bao quát lịch trình hoặc các cuộc tiếp kiến của Thủ tướng, tương đương cấp bậc 2 trong ngạch công chức. Ki Moon lấy làm e ngại trước đề nghị này bởi trên mình còn rất nhiều tiền bối giỏi khác nên đã dứt khoát từ chối. No Shin Young hiểu rõ tâm tư đó nhưng đối với ông, công việc phải được ưu tiên và không ai đáng tin cậy bằng Ban Ki Moon. Vì vậy, cuối cùng, ông đã thăng cấp cho Ban Ki Moon từ bậc 3 lên bậc 2 trong ngạch công chức ngoại giao.

Ban Ki Moon cảm thấy nặng nề vì lần thăng chức này của mình cũng vượt trội hơn hẳn các đồng nghiệp, thậm chí là cả các tiền bối. Nhưng quyết định đã được ban hành, và nhiều công việc cần được giải quyết buộc Ki Moon phải nhanh chóng gạt suy nghĩ ái ngại sang một bên để tập trung vào trọng trách được giao.

Bộ trưởng Ngoại giao Lee Sang Ok (Bộ trưởng thứ 23, nhiệm kỳ 1990-1993) sau khi bổ nhiệm Ban Ki Moon làm Công sứ tại Mỹ đã thăng chức cho ông lên công chức bậc 1 chỉ trong một tuần. Tốc độ thăng tiến của Ban Ki Moon quá nhanh đến mức Bộ trưởng Ngoại giao Kong Ro Myung (Bộ trưởng thứ 25, nhiệm kỳ 1994-1996) đã phải thốt lên “Đã đến lúc nên hãm cậu lại.” Thế nhưng đến tháng 1/1996, Ban Ki Moon đã được thăng chức lên vị trí Trợ lý thứ nhất của Bộ trưởng và các Thứ trưởng và vào tháng 2 cùng năm, ông được thăng chức làm Trợ lý ngoại giao của Tổng thống, ngang cấp hàm Thứ trưởng. Và vào tháng 11/1996, trong nhiệm kỳ của Bộ trưởng You Jong Ha (Bộ trưởng thứ 26, nhiệm kỳ 1996-1998), Ban Ki Moon đã được phong chức Trợ lý an ninh – ngoại giao của Tổng thống. Như vậy, có nghĩa là Ban Ki Moon đã được thăng chức 3 lần trong một năm.

Năm 1998, khi đang đảm nhiệm vị trí Đại sứ Hàn Quốc tại Áo, Ban Ki Moon đã nhận được quyết định đề bạt từ Bộ yêu cầu ông giữ chức Thứ trưởng Bộ Ngoại giao – một vị trí vô cùng quan trọng và là ước mơ của nhiều người.

“Từ năm 1996, tôi đảm nhiệm vị trí Trợ lý an ninh – ngoại giao do Nhà Xanh bổ nhiệm. Tôi cũng đã được đề bạt vào nhiều vị trí ngang bậc Thứ trưởng, tôi nghĩ nên trao cơ hội lần này cho người khác.”

Ban Ki Moon cương quyết từ chối nhưng vài ngày sau, “Bộ quyết định Đại sứ Ban là người phù hợp nhất để đảm đương trọng trách này. Vì đất nước, mong Đại sứ chấp nhận đề nghị đã được phê duyệt.”

Vào tháng 1/2000, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Lee Jung Bin (Bộ trưởng thứ 29, nhiệm kỳ 2000-2001) khi được hỏi về suy nghĩ cá nhân trong lễ nhậm chức của mình ông đã nói, “Tôi và ngài Ban Ki Moon sẽ tiếp tục chèo lái Bộ Ngoại giao và Thương mại” và ông không giấu được niềm vui được cùng làm việc với Ban Ki Moon – lúc này cùng được phong cấp Thứ trưởng.

Thăng tiến nối liền thăng tiến nên lẽ đương nhiên, Ban Ki Moon không thể tránh khỏi những đổ kỵ. “Lại là Ban Ki Moon à?” “Tốt thôi, để xem cậu ta giỏi đến cỡ nào!” Tuy nhiên, khi cùng làm việc hoặc quan sát cách làm việc của Ki Moon không ít người đã dần thay đổi quan điểm và ủng hộ ông.

Có thời kỳ, một vị quan chức vốn có điểm không hài lòng với Nguyên Thủ tướng Chính phủ No Shin Young được bầu vào vị trí Bộ trưởng Ngoại giao. Ông ta thầm nghĩ “Ban Ki Moon là người của No Shin Young đây” do quan sát thấy Ki Moon được No Shin Young giúp đỡ rất nhiều và luôn hết lời khen ngợi Ki Moon ở bất cứ đâu. Thế nhưng, khi trực tiếp giao việc cho Ban Ki Moon, ông mới nhận thấy rằng mình đã nhận định sai lầm và dần cảm kích trước thái độ thành thực và khiêm tốn của Ki Moon. Cuối cùng, từ việc nghĩ rằng Ban Ki Moon “là người của No Shin Young”, ông đã thay đổi suy nghĩ và có lời ngợi khen Ban Ki Moon “là người của Bộ Ngoại giao Đại Hàn Dân Quốc” như chính lời của No Shin Young nói.

Lý do Ban Ki Moon tuy là kỳ tích của Bộ Ngoại giao trong việc thăng tiến với tốc độ nhanh chóng nhưng lại được khích lệ và động viên hơn là bị ghen ghét là vì phẩm chất con người của ông hơn là năng lực. Bởi nếu xét về năng lực làm việc, không ít người tài giỏi hơn Ki Moon. Nhưng Ban Ki Moon không bao giờ tự hào vì bản thân có năng lực hay được thăng tiến liên tục mà tỏ vẻ uly quyền. Ông luôn nhã nhặn, khiêm nhường và biết quan tâm, suy nghĩ cho người khác, nhờ đó mà ông được lòng cả cấp trên lẫn cấp dưới cũng như các đồng nghiệp.

Tuy trưởng thành từ kỳ tuyển công chức ngoại vụ lần thứ ba và bắt đầu làm việc cho Bộ Ngoại giao từ năm 1970, nhưng không ai coi đây là “kỳ tuyển công chức thứ ba” mà là một “kỳ đặc biệt”. Thông thường, những đồng nghiệp cùng khoá, cùng kỳ thường giúp đỡ, ủng hộ cho nhau nhưng với trường hợp của Ban Ki Moon, ông được mọi người từ mọi khoá xem là đồng minh. Đó là nhờ Ban Ki Moon biết dung hòa các mối quan hệ với mọi đối tượng cả trên lẫn dưới.

Ngoài ra, ông luôn coi mình là tín đồ của mọi tôn giáo, bất kể là Phật giáo, Thiên Chúa giáo hay Tin Lành,... Sư thầy Ja Seung của Tổng hội Phật giáo Tông phái Tào Khê đã chia sẻ câu chuyện gặp Tổng thư ký Ban tại trụ sở chính của Liên Hợp Quốc ở New York.

Tổng thư ký Ban đã kể cho sư thầy nghe câu chuyện ông đến Tào Khê từ khi lần đầu tiên nhận được lương từ Bộ Ngoại giao. Thời đó, lương thường được cho vào phong bì và trao trực tiếp cho nhân viên. Ban Ki Moon đã tìm đến pháp đường nhà chùa để lễ tạ Đức Phật. Ban đầu, ông định rút tờ 1.000 won từ phong bì nhưng lại rút nhầm tờ 5.000 won, nhưng chẳng lẽ lại cất vào để tìm tờ khác, ông đã quyết định cúng dường 5.000 won đó. Số tiền ấy bằng một phần tư tháng lương đầu tiên của ông.

Vừa nghe câu chuyện của Tổng thư ký Ban, sư thầy Ja Seung đã nói đùa với trụ trì Tào Khê từ lúc đó là sư thầy To Jin rằng, “Giờ thầy hoàn lại 4.000 won cho Tổng thư ký đi.” Nghe thấy thế, sư thầy To Jin bèn đáp, “Chẳng phải nhờ Tổng thư ký Ban không tiếc 4.000 won cúng dường nên bây giờ đã trở thành Tổng thư ký Liên Hợp Quốc sao?”

Tổng thư ký Ban Ki Moon không tiết lộ tôn giáo của mình, một phần vì lo ngại tôn giáo là một vấn đề nhạy cảm, có thể gây cản trở đến công việc của mình chẳng? Nhiều lần, khi được các phóng viên phỏng vấn về vấn đề này, ông đều mỉm cười im lặng. Có lẽ, đó là hành động vô cùng cần thiết đối với vị trí của một Tổng thư ký Liên Hợp Quốc luôn phải xử lý mọi vấn đề liên quan đến tôn giáo và chủng tộc.

Khả năng hòa hợp của Ban Ki Moon đối với mỗi cá tính riêng được hình thành trong quá trình trưởng thành với vai trò là con trai trưởng của một gia đình đông anh em, có hoàn cảnh khó khăn.

Hồi còn học cấp một, cứ mỗi kỳ nghỉ hè hay nghỉ đông, Ban Ki Moon thường được về quê nội chơi. Ông nội của Ban Ki Moon là một thầy lang tại Eun Sung. Khác với tính cách hiền từ, xuê xoa của ông nội, bà nội lại là người vô cùng nghiêm khắc và coi trọng lễ nghi. Mỗi khi các cháu mắc lỗi, bà đều dạy dỗ cháu nghiêm khắc từ việc ăn uống cho đến cách cư xử. Bà luôn chỉ bảo và dạy dỗ Ki Moon từ khi còn nhỏ.

“Ki Moon này, cháu là con trai trưởng trong nhà, cháu phải luôn làm gương cho các em, phải biết tự giải quyết những việc của bản thân thay vì trông chờ vào người khác. Các em đều nhìn cháu mà học hỏi đấy, nên cháu phải làm cho thật tốt.”

Ở quê nội còn có các em họ hay đến chơi. Bọn trẻ thường xuyên tranh giành thức ăn hoặc đồ chơi với nhau nhưng Ban Ki Moon thì không. Trái lại, cậu luôn đứng giữa phân xử, thuyết phục các em bằng giọng điệu từ tốn.

Chữ Tâm kia mới bằng ba chữ Tài

Phẩm chất con người của Ban Ki Moon mới thật sự là điều đáng quý hơn là năng lực. Khi được bổ nhiệm vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, ông được rất nhiều người chân thành chúc mừng. Ở đời, không ai tránh khỏi việc bị ganh ghét và gièm pha khi thành công. Nhưng Ban Ki Moon lại có được thiện cảm lớn từ đa phần những người gặp gỡ, tiếp xúc, làm việc và chung sống với ông. Cuốn sách này ra đời một phần là do tôi muốn tìm hiểu nhiều hơn nữa bí quyết đó của ông.

Tính cách lương thiện của Ban Ki Moon chịu nhiều ảnh hưởng từ người cha, ông Ban Myung Hwan. Lần đầu tiên tìm đến Choongjoo để tìm tư liệu viết cuốn sách này, tôi hỏi người dân làng Hengji về ông cụ, ai nấy đều trả lời “Cả làng Hengji này ai mà không biết ông cụ là người rất rộng lượng.”

Người làng vẫn truyền nhau rất nhiều câu chuyện về ông. Ví dụ, năm Ki Moon học cấp ba, một ngày nọ, có một người bị bệnh phong tìm đến nhà.

“Đây có phải là nhà của ông Ban Myung Hwan không? Tôi là bạn học thời cấp ba của ông ấy.”

Cả nhà Ban Ki Moon rất đổi lo lắng. Ai cũng cho rằng bệnh phong là căn bệnh truyền nhiễm đáng sợ phải tránh tiếp xúc. Mẹ Ban Ki Moon bán tín bán nghi ngay lập tức bảo các con vào phòng ngò, sau đó, bà chạy đi tìm chồng.

“Mình ơi, hay là mình cho ông ấy ít tiền rồi để ông ấy đi nhé.”

“Ồ hơ, bạn từ xa đến nhà sao lại để ông ấy đi cho được. Mình nhanh dọn cơm cho tôi đi.”

Mẹ Ban Ki Moon trong lòng muốn đuổi khéo vị khách không mời, nhưng biết tính chồng, bà đành bấm bụng làm theo.

Bố của Ki Moon đưa bạn vào phòng khách hỏi chuyện.

“Trông cậu có vẻ yếu. Bệnh tình của cậu thế nào rồi?”

Người bạn của bố của Ki Moon vốn không biết đi đâu về đâu, đành nhắm mắt ghé ngang nhà cậu bạn cũ nhưng không ngờ lại được bạn chào đón thân tình nên lấy làm cảm động.

“Mình bị căn bệnh quái ác này cũng một thời gian rồi. Người nhà đều tỏ ra lạnh nhạt với mình. Bố mẹ con cái đều không giúp được gì. Người ta nói mình bị trời phạt quả không sai. Căn bệnh này vô phương cứu chữa rồi. Mình chỉ còn cách đi đâu chết quách cho rồi.”



Ban Ki Moon trở thành một người lương thiện nhờ tấm gương của bố mẹ.

Người bạn nước mắt chan hòa bát cơm.

Ban đầu, bố của Ki Moon định bụng đãi cơm rồi cho bạn ít lộ phí để lên đường, nhưng khi nghe câu chuyện, ông lại không đành lòng để bạn rời đi một thân một mình như thế, đành động viên:

“Cố gắng lên! Nếu cậu không có chỗ nào nương thân thì cứ ở lại đây với vợ chồng mình. Bạn bè đâu có mấy khi...”

Người bạn nghe nói, cảm động bật khóc.

Mẹ Ki Moon ở bên ngoài, nghe thấy thế bèn gọi chồng ra ghé tai nói:

“Ồ kìa, bố nó đang làm gì thế? Người ta mắc bệnh nặng như thế, ở lại đây nếu lấy cho bọn trẻ thì bố nó tính sao? Bố nó phải nói khéo để người ta đi chứ.”

Nghe thấy vậy, bọn trẻ bắt đầu lo sợ:

“Mẹ ơi, chú đó trông đáng sợ quá.”

Đưa em út bắt đầu meo mào chực khóc. Nhưng nhìn thấy ánh mắt của cha, thằng bé mím chặt môi để nước mắt không trào ra.

“Người ta đã bị cả nhà ruồng bỏ. Mình cũng không thể phũ phàng đuổi người ta đi như thế. Thôi trước mắt, mình và các con cứ để ông ấy ở đây một thời gian nhé.”

“Không được. Chẳng lẽ ông muốn thấy cả nhà mắc bệnh hết hay sao? Tuyệt đối không được.”

“Ồ hay, xem mẹ nó kia. Phật đã chẳng dạy phải sống từ bi hỷ xả đó sao. Mẹ nó thờ Phật mà sao không làm được điều đó?”

Nghe thấy vậy, mẹ Ki Moon im lặng.

Bố Ki Moon để người bạn ở tạm phòng khách của gia đình. Mẹ Ki Moon thì cứ tới bữa lại dọn cơm để trước phòng cho khách. Người bạn của bố Ki Moon thường ra bưng mâm cơm vào dùng khi nhà không có ai và sau khi dùng xong, ông lại lặng lẽ bưng mâm bỏ ra ngoài. Mẹ Ki Moon sợ gia đình bị lây bệnh nên lược kỹ chén bát mà người bạn dùng. Đương nhiên, lũ trẻ cũng không dám bén mảng lại gần. Sáu tháng trôi qua, người bạn của bố Ki Moon cảm ơn gia đình đã cứu mạng ông trong suốt thời gian qua và rời đến đảo Sorokdo⁽⁹⁾. Mẹ Ki Moon trong lòng vừa khấp khởi mừng vừa trào nước mắt thương cảm nhìn theo bóng dáng người bạn xa dần.

Ban Ki Moon đã lớn lên cùng với cách đối nhân xử thế tuyệt vời của bố mẹ trong suốt những năm tháng trưởng thành, vì vậy, ông luôn sống lương thiện, chân chính. Cách giáo dục con của mẹ Ki Moon cũng góp một phần không nhỏ trong việc hình thành nên nhân cách của Ki Moon. Bà luôn nhắc nhở các con rằng, “Làm người phải sống lương thiện, đừng bao giờ tranh giành với ai và luôn phải sống tu nhân tích đức các con ạ.” Giờ đây, dù đã ở độ tuổi 90 nhưng hàng ngày, bà vẫn thức dậy sớm để cầu nguyện và giữ gìn đời sống đạo hạnh của mình.

Không phải “ngoại nhu nội cương” mà là “ngoại nhu nội cương cương”

Không những được các tiền bối hay cấp trên yêu quý và tín nhiệm, Ban Ki Moon còn được các hậu bối và nhân viên kính nể. Bởi ông luôn đối xử chân thành và luôn quan tâm đến người khác dù họ ít hay nhiều tuổi, có quyền lực hay không. Khi các nhân viên trẻ tuổi tìm đến ông nhờ giúp đỡ, ông luôn nhiệt tình chỉ bảo sau đó tiễn khách ra tận cửa. Ông luôn là tấm gương sáng để các hậu bối học hỏi, nhất là đức tính lịch thiệp luôn mỉm cười nhã nhặn với bất cứ ai, hay khả năng xử lý công việc một cách gọn ghẽ và tinh thần nhiệt huyết trong mọi việc. Tại Bộ Ngoại giao, mọi người luôn bảo nhau rằng, “Hãy làm việc bằng một nửa Ban”. Điều đó có nghĩa là chỉ cần làm việc bằng một nửa năng lực của Ban Ki Moon cũng là giỏi lắm rồi.

Phương thức làm việc chu đáo, tỉ mỉ tới từng chi tiết đã mang đến cho Ban Ki Moon thêm một biệt danh nữa là “chủ sự”. Dù ở vị trí cao nhất, ông cũng không hề thay đổi thói quen làm việc đó. Khi phải tham gia hội đàm, hội nghị hiệp thương hay vô số những sự kiện quan trọng khác, ông vẫn tự mình thu xếp những việc nhỏ của bản thân thay vì yêu cầu sự hỗ trợ từ các thư ký hay nhân viên hành chính. Đức tính này là kết quả của suốt những năm tháng thơ ấu vừa học tập vừa đỡ đần cha mẹ việc nhà. Từ khi đó, ông đã luôn tâm niệm rằng trên đời này, dù là việc nhỏ nhặt nhất cũng không bao giờ được phép coi nhẹ. Ban Ki Moon là sự tổng hòa của nhiều điểm trái ngược, từ tính cách ôn hòa, cởi mở và mềm mỏng đến sự lạnh lùng, cương nghị, nghiêm khắc nên ông được mọi người mệnh danh là người “ngoại nhu nội cương cương”. Họ đã thêm một từ “cương” vào câu thành ngữ “ngoại nhu nội cương” để mô tả tính cách “bên ngoài thì mềm mỏng nhưng bên trong thì mạnh mẽ” của ông. Nghiệp vụ ngoại giao buộc ông phải xử lý những việc liên quan đến lợi ích quốc gia, dân sinh nên không thể chỉ vận dụng mỗi sự mềm mỏng, ôn hòa.

Đôi khi, ông cũng không hài lòng với những thiếu sót trong các báo cáo của nhân viên, nhưng

không vì thế mà xét nét chỉ li bởi ông biết rõ vấn đề đó nằm trong giới hạn năng lực xử lý công việc của mỗi người. Ông thường nói: “Một cấp trên tốt là người biết nhận định nhanh chóng sai sót của cấp dưới để đưa ra hướng dẫn cụ thể.” Đối với người lãnh đạo, sự quyết đoán là một phẩm chất vô cùng quan trọng. Bởi nếu là việc quan trọng nhưng bị trì hoãn thì cũng chẳng làm nên trò trống gì. Ban Ki Moon hiểu rất rõ điều đó. Vì vậy, mỗi khi nhận được báo cáo hoặc kiến nghị từ nhân viên ông đều hồi đáp sớm nhất có thể nếu không muốn nói là ngay lập tức.

Trong việc hồi đáp của mình, ông cũng có nguyên tắc riêng. Đầu tiên, ông khen ngợi những phần được làm tốt. Ông biết rằng sự động viên sẽ tạo động lực tinh thần to lớn cho các nhân viên. Tiếp sau phần khen ngợi, động viên, ông thường đặt câu hỏi “Nếu đề án/kế hoạch này không hiệu quả thì anh/chị định xử trí thế nào?” Vì vậy, các nhân viên phải luôn chuẩn bị sẵn một phương án thay thế mỗi khi gửi báo cáo đến ông.

Trong công việc, không thể tránh khỏi những biến cố hay khó khăn. Nếu thiếu sự chuẩn bị chu đáo cho tình huống “giả sử” trên, mọi nỗ lực của họ trong thời gian dài có thể “đổ sông đổ bể”. Hơn nữa, công việc ngoại giao là công việc khó khăn, phụ thuộc nhiều vào quan điểm của đối phương. Đôi khi mọi dự đoán về cách hành xử của đối phương là không đủ, nên Ban Ki Moon luôn chỉ thị các nhân viên phải có phương án dự phòng trong mọi kế hoạch.

Đặc biệt, ông không bao giờ lớn tiếng với cấp dưới nếu có sai sót xảy ra, thay vào đó, ông luôn ôn tồn giải thích, chỉ ra sai sót và hướng dẫn về cách khắc phục. Cũng nhờ thế mà nhân viên cấp dưới của Ban Ki Moon luôn biết sửa sai và khắc phục những hạn chế của bản thân. Các nhân viên và cộng sự luôn nắm rõ phong cách làm việc và sinh hoạt của ông nên luôn nỗ lực hết mình để hạn chế sai sót nhất có thể. Thể hiện bằng hành động, bao dung bằng tấm lòng, nhân hậu nhưng cứng rắn trong mọi mối quan hệ là nghệ thuật lãnh đạo của Ban Ki Moon.

Giữ nguyên tắc sống cương trực, triệt để

Có một điểm chúng ta cần học tập từ tám gương của Ban Ki Moon chính là tâm sáng, một cuộc đời đạo đức với tư cách một công chức nhà nước. Hẳn chúng ta không lạ gì với những tranh giành đặc quyền đặc lợi thường thấy giữa các công chức nhà nước cấp cao khiến dân chúng hết sức phẫn nộ.

Tuy nhiên, Ban Ki Moon lại có phẩm chất trong sạch đến thuần khiết, và khiêm tốn hết mực. Ông luôn tuân thủ triệt để những nguyên tắc đạo đức cơ bản của con người. Trong khi không ít các quan chức cấp cao đang sống trong những căn hộ cao cấp đáng giá hàng triệu đô-la và tận dụng mọi nguồn thông tin để đầu cơ, tích góp tài sản thì Ban Ki Moon vẫn sống trong căn nhà thuê trong suốt 30 năm. Thậm chí, khi đã trở thành Thứ trưởng Bộ Ngoại giao, ông vẫn thuê nhà ở khu đồi cao thuộc Heuksukdong. Con cái đã lớn mà còn phải phụụng dưỡng mẹ già, đã đến lúc ông phải thuê nhà rộng hơn nhưng ông vẫn không thể mua nhà với số tiền ít ỏi mà mình có được. Căn nhà thuê nằm trong hẻm nhỏ đến mức xe tải chuyển hàng phải chặt vật mới len vào được. Mùa đông càng vất vả hơn. Mỗi khi trời có tuyết, đường trở nên trơn trượt khiến xe cộ không thể di chuyển được, ông phải gắn miếng lót chống trượt vào giày rồi đi bộ một đoạn xa để ra xe. Sau đó, mãi đến năm 2000, ông mới mua được một căn hộ trong khu Satangdong, chấm dứt những tháng ngày ở nhà thuê vất vả và ông vui mừng như đứa trẻ: “Cuối cùng thì mình cũng đã mua được nhà rồi.”

Sau khi vào Bộ Ngoại giao làm việc, Ban Ki Moon được đi công tác nước ngoài thường xuyên nhưng chưa từng mua cho các em mình một món quà nhỏ nào từ nước ngoài. Vì thế, các em ông thường hay phàn nàn.

“Tám bưu thiếp về tháp Eiffel hay cảnh sông Seine mà anh cũng không mua tặng chúng em được sao?”

Mỗi lần như vậy ông đều cười trừ và đền các em bằng một món quà khác được mua gần nhà. Thực ra ông không phải là một người hà tiện. Mọi hành động của Ban Ki Moon đều có nguyên do.

Đó là thời kỳ Hàn Quốc đặt ra mục tiêu ưu tiên tích lũy ngoại tệ, mỗi đô-la đều quý giá nên ông nghĩ rằng, thay vì đem tiền ra nước ngoài mua hàng hóa, một công chức nhà nước nên ưu tiên sử dụng dùng hàng nội địa.

Vào những năm 1970, Hàn Quốc có rất ít người được đi nước ngoài. Vì vậy, nếu mua được hàng ngoại và bán lại thì lợi sẽ rất lớn. Đó là một hành vi được cho là phi pháp nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên hẳn có điều kiện đi nước ngoài, ai nấy đều tranh thủ cơ hội mua hàng kiếm lợi.

Gia đình Ban Ki Moon đương nhiên cũng muốn sở hữu các đồ dùng từ ngoại quốc nhưng vợ và các con đều thuận theo ý ông. Vậy nên, hàng xóm hoặc họ hàng đều không khỏi ngạc nhiên khi đến nhà ông.

“Ồ hay, nhà có người đi nước ngoài như đi chợ mà chả có lấy một thứ hàng ngoại nào à?”

“Em cũng biết là hàng ngoại thì tốt đấy, nhưng bố nó không cho dùng hàng ngoại nên không bao giờ mua về bác ạ.”

Cách sống cần kiệm cộng với thái độ khiêm tốn của Ban Ki Moon khiến hàng xóm không hề hay biết ông là quan chức cao cấp trong nhà nước. Ban Ki Moon thường ra khỏi nhà vào sáng sớm và trở về nhà lúc tối muộn, còn phu nhân You Soon Taek là một phụ nữ kiệm lời, có lối sống giản dị chẳng khác gì một bà nội trợ thông thường.

Có một việc như thế này đã diễn ra vào năm 1977 khi Ban Ki Moon nắm giữ vị trí Trợ lý ngoại giao an ninh cho Tổng thống. Một ngày nọ, bỗng xuất hiện nhiều cảnh sát trước khu chung cư ông đang sống. Đó là thời điểm cháu vợ của Chủ tịch Bắc Triều Tiên, ông Kim Jong Il, bị điệp viên Bắc Triều Tiên thủ tiêu sau khi vượt biên khỏi Bắc Triều Tiên và chạy trốn sang Hàn Quốc. Cư dân trong khu nhà không hề biết nguyên nhân và cuối cùng họ được biết “cảnh sát đến để bảo vệ cho một viên chức cấp cao của nhà nước đang sinh sống tại đây”. Hóa ra không ai hay biết có một nhân vật quan trọng đến vậy sống trong khu nhà này.

Con cái của Ban Ki Moon cũng vậy. Bọn trẻ khá giản dị thay vì sử dụng những đồ hiệu đắt tiền như con cái các nhà quyền thế khác.

Việc một quan chức cấp cao được tặng quà vào mỗi dịp lễ Tết là lẽ đương nhiên. Thế nhưng người chuyên đứng ra phụ trách việc kiểm tra quà và cân nhắc về tính khách quan của món quà là cô con gái út của Ban Ki Moon. Mọi người thường gọi đùa cô là “thanh tra quà tặng” của cả nhà.

Ví dụ, có lần chính ông là người phải ngạc nhiên trước sự chính trực và khách quan của cô con gái.

“Mình phải trả lại món quà này bố ạ.”

“Con à, đây là quà của bạn thân bố gửi tặng đấy. Mình nhận con nhé.”

“Sao có thể như thế được. Nếu nhận, bố sẽ bị hiểu nhầm đấy ạ.”

Suy nghĩ của cô con gái út khiến Ban Ki Moon thích thú. Vì tính chất công việc phải di chuyển đến nhiều nước khiến các con thường xuyên phải chuyển trường theo ông dẫn đến khó khăn trong việc thích nghi với môi trường học tập mới và kết bạn. Ông rất hiểu và thương chúng nhưng may mắn thay, các con ông vẫn nên người.

Con gái của Tổng thư ký Liên Hợp Quốc hiện đang làm việc tại Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc (UNICEF). Tuy có thể làm việc ở những nơi có điều kiện tốt như New York, nơi đặt trụ sở của Liên Hợp Quốc mà bố cô đang làm việc hay châu Âu nhưng cô đều từ chối. Bởi cô không muốn mang tiếng lợi dụng vị trí của bố hay dựa dẫm vào gia thế của mình. Vì vậy, cô đã đăng ký làm việc tại chi nhánh của UNICEF tại châu Phi dù biết rõ rằng tình trạng an ninh ở đây bất ổn cộng thêm bệnh

dịch tràn lan.

Quyết định của cô đã khiến cả nhà được một phen ồn ào. Dù đã từng có nhiều năm kinh nghiệm làm việc ở các khu vực khó khăn, bất tiện trong sinh hoạt, từng mắc bệnh sốt rét nhưng Ban Ki Moon vẫn không đành để con đi. Ông không muốn cô con gái rượu của mình phải nếm trải vất vả, bởi ông là một người cha. Nhưng ông hiểu, mình không thể ngăn cản quyết định của con gái.

“Con hiểu tấm lòng của bố, nhưng bố đã trải qua những khó khăn đó thì hãy cho con cơ hội được trải nghiệm chúng?”

Lúc này, ông không thể nói gì. Vợ ông đã cố gắng hết sức nhằm ngăn cản nhưng cô con gái vẫn một mực gói ghém đồ đạc lên đường đi Sudan. Về sau, dù có cơ hội chuyển sang nơi làm việc tốt hơn, nhưng cô lại đăng ký đến một quốc gia châu Phi khác là Kenya. Hẳn là cô con gái được thừa hưởng gen di truyền tính nguyên tắc từ người bố vĩ đại của mình.

Chế ngự bản thân theo lương tâm và luân lý

Sau khi nhậm chức Đại sứ Hàn Quốc tại Áo, Ban Ki Moon đã cho lắp đặt riêng một chiếc điện thoại cá nhân tại trụ sở làm việc. Ông dùng chiếc điện thoại này cho các công việc cá nhân và tự thanh toán cước phí. Ông cho rằng chi phí hoạt động của Đại sứ quán tại nước ngoài được lấy từ tiền thuế của người dân nên tuyệt đối không được phép sử dụng đồ dùng công vào việc cá nhân. Ông luôn nghiêm khắc với chính bản thân và không bao giờ làm những việc khiến ông cảm thấy cắn rứt lương tâm hay đi ngược lại luân lý đạo đức.

Một trong những việc gây thị phi trong giới quan chức nhà nước cấp cao là việc tổ chức tiệc cưới cho con cái. Đây là cơ hội thuận lợi cho các mối quan hệ cần phải vận động hành lang như các nhân viên cấp dưới hay các tổ chức liên quan đến công việc. Vì thế, các tin tức thời sự vẫn thường đưa tin về việc các quan chức nhận quà mừng tiền ti. Đây là việc “cấm kỵ” đối với Ban Ki Moon. Trong quá trình tìm tòi thông tin để viết về ông, tôi nhận ra rằng Ban Ki Moon quả là một viên chức cấp cao liêm khiết, người nắm giữ vị trí quan trọng mà không có gì để phải chê trách. Ông tổ chức tiệc cưới cho các con một cách bí mật. Bởi nếu thông tin được công khai, báo chí và dư luận lại được dịp ồn ào. Cả những người hàng xóm xung quanh cũng chỉ biết được tin này khi tiệc cưới đã tổ chức xong.

Khi con gái Ban Ki Moon kết hôn, ông đang giữ vị trí Bộ trưởng Bộ Ngoại giao nhưng cả Bộ không ai biết tin này trừ trợ lý của ông. Nhà chú rể có khá nhiều quan khách cũng như hoa mừng nhưng gia đình cô dâu thì ngược lại, chỉ có một số người thân trong gia đình. Đương nhiên là họ cũng không nhận tiền mừng cho đám cưới. Thậm chí, mọi người còn xì xào hỏi nhau, “Này, có đúng cô dâu là con gái của Bộ trưởng Ngoại giao không đây?” 30 phút trước khi tiệc cưới bắt đầu, mới có hoa từ Phủ Tổng thống được gửi cấp tốc đến khi được biết tin mừng.

Lúc bấy giờ, mọi người mới vỡ lẽ. Sau nghi lễ, ông phải dự buổi khai mạc Diễn đàn Đối mới Thông tin nên đành rời đi ngay và không thể tham dự tiệc đãi khách của con. Người thân trong gia đình không khỏi chạnh lòng nhưng đó là công việc và họ cũng hiểu con người cương trực, hết lòng vì công việc này. Sau đó, khi thông tin về tiệc cưới con gái Bộ trưởng Ngoại giao được lan truyền, nhân viên phòng Thông tin Quốc gia đã bị cấp trên khiển trách do chènch mảng, không nắm bắt kịp thông tin về gia đình của Bộ trưởng.

Lễ cưới của con gái út ông diễn ra vào tháng 8/2006 còn tuyệt mật hơn. Khi đó, cô con gái út của ông đang làm việc tại UNICEF đã tổ chức tiệc cưới tại Kenya. Ban Ki Moon chỉ chia sẻ về việc này với viên trợ lý của mình. Ông lấy lý do nghỉ phép đi du lịch để tránh sự dò hỏi của mọi người. Ông chỉ kịp cho hai Thứ trưởng biết lý do khi họ thắc mắc mãi, rồi vội vã rời văn phòng ra sân bay cùng vợ và vài người thân trong gia đình trong chuyến bay đêm thứ Sáu. Không một cảnh vệ nào đi theo. Chuyến bay quá cảnh tại sân bay Dubai. Đại sứ Hàn Quốc tại Dubai hay tin Bộ trưởng quá

cảnh tại đây vội tìm đến tiếp đón nhưng vẫn không rõ lý do chuyến đi này của Ban Ki Moon.

“Thưa Bộ trưởng, Bộ trưởng đi Kenya... ?”

“Con gái tôi làm việc ở đó. Sẵn dịp kết hợp nghỉ phép, tôi cũng muốn đi thăm con bé.”

Cả gia đình đến Kenya vào sáng thứ Bảy và lễ thành hôn của con gái út ông đã diễn ra vui vẻ. Ngày Chủ nhật, ông cùng gia đình nghỉ ngơi tại đây nhưng mọi chi phí khách sạn và chi phí cho chuyến đi đều do ông tự chi trả. Mặc dù ông đã kết hợp cả việc tư lẫn việc công trong chuyến đi này. Vào thứ Hai của tuần kế tiếp, ông sắp xếp đến thăm Đại sứ quán Hàn Quốc tại đây để xem xét đời sống cũng như công việc của họ. Đồng thời, ông cũng muốn gặp mặt và hội đàm cùng Bộ trưởng Bộ Ngoại giao của Kenya. Rốt cuộc, chuyến đi đến Kenya tư mà hóa công. Ông chỉ dùng đúng hai ngày để dành cho việc cá nhân của mình.

Gia đình và người thân Ban Ki Moon ai nấy đều lắc đầu trước hành động đó của ông. Lần này, mọi người trong cơ quan ông cũng mãi mới phát hiện ra “điệp vụ bí mật” này. Mọi người đều đùa gọi ông là “địch thủ đáng gờm”.

Lễ cưới của con trai Tổng thư ký Ban cũng được tổ chức lặng lẽ tại một nhà thờ ở Manhattan, New York vào năm 2009. Lễ cưới thứ ba được tổ chức bí mật nên không mấy ai còn ngạc nhiên với việc này nữa.

Sau khi thăng cử vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, Ban Ki Moon nhận được rất nhiều lời chúc mừng từ mọi người xung quanh. Là tin mừng của quốc gia, nên có nhiều lý do để đãi tiệc cảm ơn mọi người. Ông quyết định tổ chức tiệc mời các quan chức chính phủ, nhân viên Bộ Ngoại giao và các ký giả.

Tiệc mừng được tổ chức tại nhà riêng của Bộ trưởng để tiết kiệm chi phí. Ông hoàn toàn có thể thuê khách sạn hay những nơi sang trọng khác mà nếu làm vậy, mọi chi phí sẽ được trích từ chi phí hoạt động của Bộ trưởng, nhưng đó là từ tiền thuế do dân đóng góp nên ông từ chối. Ông cũng phân định rạch ròi giữa khu vực đãi khách công và tư trong tiệc mừng của mình. Phần tiệc dành cho gia đình, gồm họ hàng xa gần khoảng 100 người được đãi tiệc riêng với mọi chi phí do ông tự chi trả. Bạn bè thân hữu nghe thấy câu chuyện trên bèn bảo nhau ông đúng là người khác biệt và thể hiện mong muốn góp tiền ủng hộ ông. Nghe thấy thế, Ban Ki Moon liền gạt đi, bảo rằng ông có thể tự lo được. Tương tự như thế, ông cũng tự bỏ tiền túi cho những bữa tiệc mừng đãi bạn học cũ hay những mối quan hệ cá nhân.

Nguyên tắc sống này đã được ông tuân thủ và giúp ông luôn vững vàng trong công việc với tư cách là một công chức nhà nước liêm khiết, tránh xa những điều tiếng quan liêu tham nhũng trong suốt một thời gian dài.





Tác giả và Tổng thư ký Ban Ki Moon chào hỏi nhau trong bữa tiệc mừng nhậm chức tại nhà công vụ của Bộ Ngoại giao.



Tiệc mừng khoản đãi bạn bè, người thân của Ban Ki Moon. Ông tự chi trả chi phí cho phần tiệc này.

Bí quyết chinh phục người khác: chỉ có tấm chân tình

Ban Ki Moon luôn coi trọng mọi mối quan hệ dù người đó có chức vụ cao hay thấp, đối xử với ông tốt hay không tốt. Vì vậy, ông luôn để lại ấn tượng rất tốt với mọi người.

Do tính chất công việc, thường xuyên phải đi công tác hoặc sinh sống ở nước ngoài nên cũng không có nhiều thời gian để duy trì các mối quan hệ. Nhưng vào dịp cuối năm, ông đều tự tay viết thiệp chúc Tết và không quên ký tên gửi cho người thân và bạn bè. Vì gửi đi nhiều nên ông cũng nhận lại được nhiều thiệp, rồi ông lại tự tay viết thư hồi đáp. Những việc như thế dễ bị xem là phiền phức nhưng Ban Ki Moon lại xem đó là việc đương nhiên. Bởi ông đã học được triết lý sống từ người thầy lớn trong đời của mình – Thủ tướng No Shin Young – đó là chỉ có “tấm chân tình” mới chinh phục được người khác.

Ban Ki Moon có triết lý rất khác biệt về thư từ cá nhân và thư công liên quan đến mối quan hệ cấp quốc gia. Vào năm 2000, khi ông nhậm chức Thứ trưởng Bộ Ngoại giao, mỗi ngày ông nhận được khoảng gần chục bức thư kiến nghị từ cấp dưới. Tuy công việc bận rộn, phải giải quyết liên tục nhưng ông vẫn kiên trì dành thời gian đọc tất cả các thư được gửi đến. Ông luôn hồi đáp ngay dù là vài dòng ngắn ngủi.

“Tôi đã đọc thư của anh/chị. Tôi sẽ xem xét thấu đáo và phản hồi sớm, mong anh/chị luôn nỗ lực trong công việc.”

Nội dung hết sức đơn giản, nhưng người nhận thư vô cùng cảm kích. Cho dù kiến nghị của nhân viên chưa hẳn được thực thi, nhưng việc được Thứ trưởng trực tiếp viết thư hồi đáp cũng đã phần nào giải tỏa bức xúc trong họ.

Việc đọc thư hay trả lời thư không chỉ cho thấy ông quan tâm đến tâm tư của họ mà còn thể hiện thành ý và tấm lòng của chính ông vậy.

Các nhân viên trong Bộ Ngoại giao đến giờ vẫn truyền nhau câu chuyện về sức hút của Ban Ki Moon khi ông chỉ cần dành 30 phút trò chuyện với người đánh giá sai về mình để lấy lại thiện cảm. Khi được hỏi về triết lý sống của mình, ông đã trả lời rằng, “Tôi luôn cố gắng đặt mình vào vị trí của người khác để hiểu và tôn trọng họ.”

Quả thật, trong quá trình tìm hiểu thông tin viết cuốn sách này, tôi nhận thấy ở ông toát lên tinh thần của một vĩ nhân bẩm sinh. Vào tháng 7/2006, tại Diễn đàn An ninh Khu vực châu Á Thái Bình Dương được tổ chức tại Kuala Lumpur, Malaysia, Bộ Ngoại giao Hàn Quốc cùng Mỹ và các nước trong khu vực đã bàn về phương án đối phó với vấn đề hạt nhân của Bắc Triều Tiên. Bởi đây là một sự kiện quan trọng nên phía Hàn Quốc có hàng chục phóng viên cùng tham gia đưa tin. Vào buổi tối cuối cùng sau một tuần làm việc, Ban Ki Moon lúc bấy giờ là Bộ trưởng Bộ Ngoại giao đã mời các phóng viên đến dùng bữa cơm tại một nhà hàng Hàn Quốc tại Malaysia.

Tôi cùng một vài phóng viên khác đã đến muộn vì phải hoàn tất việc gửi tin tức qua vệ tinh cho khớp giờ phát tin thời sự buổi tối theo giờ Hàn Quốc. Khi đến nơi, chúng tôi thấy ông đang ngồi trò chuyện thân mật cùng các phóng viên khác trong chiếc áo sơ mi ngắn tay và không mang cà vạt. Các phóng viên đến muộn sợ làm ảnh hưởng đến mọi người nên chỉ lặng lẽ chào và ngồi vào một góc bàn dùng bữa. Khi một số phóng viên chuẩn bị rời đi, ông đã đến bên bàn chúng tôi và hỏi han.

“Giờ này các anh mới được dùng cơm, thật vất vả quá.” Nhưng chúng tôi ai cũng đều hiểu rõ Bộ trưởng mới là người chịu nhiều vất vả hơn cả.

“Chúng ta cùng nâng ly nào.”

Dù mệt mỏi sau một tuần tham gia sự kiện mang tính nhạy cảm này, nhưng ông vẫn tươi cười, rót rượu và động viên mọi người cho đến khi tất cả các thành viên dùng bữa xong. Lúc đó, tôi tự hỏi nếu là tôi, liệu tôi có thể làm được như vậy không? Và câu trả lời là “không thể”.

Sau khi thông tin nhậm chức Tổng thư ký Liên Hợp Quốc được xác nhận, Ban Ki Moon đã gửi thư đến các phóng viên đến Bộ Ngoại giao. Dĩ nhiên, ông có hàng núi công việc phải làm sau khi trúng cử nhưng, ông đã dành thời gian gửi thư đến hơn 50 phóng viên với nội dung cảm ơn thành ý của chúng tôi và hy vọng liên tục nhận được sự quan tâm của giới báo chí trong tương lai.

Và cuối mỗi lá thư, là dòng chữ “Kẻ hèn mọn Ban Ki Moon kính thư”. Đây là cách viết thư hạ thấp bản thân để tỏ lòng tôn kính người khác rất ít được dùng trong thư từ ngày nay. Các phóng viên đều không thể nghĩ ra ông đã chuẩn bị thư từ khi nào.

“Quả là một con người phi thường.”

“Đã thế, Tổng thư ký Liên Hợp Quốc còn rất nhã nhặn kính thư là ‘kẻ hèn mọn’, một số phóng viên trầm trồ. Ông đã trực tiếp ký tên lên tất cả các lá thư gửi đi. Và một vài phóng viên tỏ vẻ nghi ngờ về tính xác thực của chữ ký trên. Đương nhiên đó là chữ ký thật – điều mà Ban Ki Moon đã được học hỏi từ người thầy No Shin Young của mình. Mỗi năm, cứ vào dịp Tết, Ban Ki Moon lại viết thiệp mừng cho gần 2.000 người trong và ngoài nước. Ông chia sẻ rằng mình thường dành thời gian trên máy bay trong các chuyến công tác để viết thư hoặc viết thiệp. Hẳn là lá thư mà tôi

nhận được cũng được viết trên một trong những chuyến bay như thế.

Trước khi Tổng thư ký đi New York để bắt đầu thời gian làm việc tại trụ sở Liên Hợp Quốc, các đài truyền hình đều muốn được quyền phỏng vấn ông. Do biết ông bận rộn, nên phóng viên từ các đài đã thống nhất tập trung lại để tổ chức phỏng vấn cùng lúc. Tuy thế vẫn không dễ chọn được thời điểm phỏng vấn thích hợp. Do công tác chuẩn bị cho lễ nhậm chức Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, các sự kiện ông cần tham dự khiến ông không có thời gian nào cho cánh phóng viên. Nhưng sau đó, chúng tôi nhận được liên lạc thông báo về thời gian phỏng vấn ông. Cuộc phỏng vấn sẽ kéo dài đúng một tiếng vào 4 ngày trước khi ông lên đường sang Mỹ. Đó là một ngày Chủ nhật.

“Đúng là chỉ có ngài Ban Ki Moon mới làm những việc như thế này vào ngày nghỉ.” Ngày mà đáng ra ông phải dành thời gian nghỉ ngơi bên gia đình. Các phóng viên đều rất vui mừng và cảm thấy may mắn nhưng cũng không khỏi lo lắng. Tôi cùng các phóng viên gấp rút chuẩn bị cho buổi phỏng vấn tại nhà của Bộ trưởng ở Bộ Ngoại giao và Thương mại thuộc khu Hannamdong. Tôi đến cùng phóng viên ghi hình để chuẩn bị hiện trường cho cảnh quay truyền hình trực tiếp. Lúc bấy giờ, ông bị cảm nên trông khá mệt mỏi, nhưng ông vẫn vui vẻ chào đón chúng tôi như mọi khi. Hôm đó, có cả thầy 6 đài truyền hình đến đưa tin, gồm YTN, KBS, MBC, SBS... khiến cho không gian buổi phỏng vấn đông như nêm. Các phóng viên truyền hình thỏa thuận mỗi đài được phỏng vấn ông 10 phút, tổng cộng đúng 60 phút. Ông chỉ có một tiếng đồng hồ rảnh rỗi trước ngày lên đường ấy vậy mà cũng bị cánh phóng viên chúng tôi chiếm trọn. Dầu vậy, Ban Ki Moon vẫn cười hiền từ và tỏ vẻ hối lỗi với các phóng viên.

“Thật là phiền các anh chị quá. Tôi lại phải đi vì có việc rồi. Thành thật xin lỗi các anh chị.”

Nếu bình thường, hẳn là các phóng viên sẽ nài nỉ xin phỏng vấn thêm. Nhưng hôm đó, ai nấy đều vui vẻ kết thúc cuộc phỏng vấn bởi ai cũng hiểu rằng Ban Ki Moon đã rất cố gắng cho buổi gặp gỡ này.

Trở thành niềm hy vọng cho thế hệ trẻ

Việc Ban Ki Moon trở thành Tổng thư ký Liên Hợp Quốc là sự kiện rất được quan tâm tại Hàn Quốc, đặc biệt là đối với các thanh thiếu niên mang ước mơ trở thành nhà lãnh đạo trong thời đại toàn cầu hóa. Ông đã trở thành một hình mẫu không ai có thể thay thế cho thế hệ trẻ.

Nhưng do tính chất công việc, thường xuyên phải di chuyển đến nhiều nơi trên thế giới, nên ông không có thời gian gặp gỡ trực tiếp các bạn trẻ, thay vào đó, thế hệ thanh thiếu niên Hàn Quốc được đón nhận những thông điệp mà ông gửi gắm qua các bản tin thời sự.

Sau này, khi tái đắc cử nhiệm kỳ thứ hai tại Liên Hợp Quốc, Ban Ki Moon đã tổ chức một cuộc gặp mặt với các thanh thiếu niên đại diện nước nhà. Buổi tọa đàm được tổ chức tại Songdo, Incheon trong một bầu không khí cuồng nhiệt chẳng khác gì các show diễn của các ngôi sao Hàn Lưu⁽¹⁰⁾. Tiếng hoan hô, vỗ tay vang dội, hơn thế nữa, nhiều bạn trẻ đã không ngăn được những giọt nước mắt trong cuộc gặp gỡ này.

Trong cuộc gặp mặt, Tổng thư ký Ban đã chia sẻ rằng, thầy hiệu trưởng trường trung học cơ sở nơi tôi theo học đã nói, “Các em luôn phải đầu đội trời, chân đạp đất để vững bước trên mỗi bậc thang của cuộc đời”. Điều đó đồng nghĩa với việc đặt ra mục tiêu của bản thân và nhìn thẳng vào thực tế để từng bước thực hiện lý tưởng đó. Và tôi đã và đang làm điều đó trong suốt cuộc đời công chức của mình, vậy tại sao các bạn lại không?”

Ông cũng chia sẻ nhiều thông tin hữu ích mà Liên Hợp Quốc đang nhắm tới như là vấn đề về biến đổi khí hậu hay vấn đề về nhân quyền. Ông khẳng định “Ngày hôm nay, tôi là người lãnh đạo, nhưng ngày mai, chính các bạn mới là chủ nhân thật sự của thế giới này. Tôi mong rằng các bạn sẽ quan tâm và ủng hộ các hành động vì toàn cầu của tổ chức Liên Hợp Quốc hơn nữa” và gieo vào lòng thế hệ trẻ những ước mơ và hy vọng.

Vào tháng 8/2011, Ban Ki Moon trở về thăm Hàn Quốc. Ông đến tham dự buổi lễ khai mạc Dự án gây quỹ “giúp đỡ trẻ em châu Phi” của Hội Chữ thập đỏ Hàn Quốc được tổ chức tại một khách sạn ở Seoul.

Tại buổi lễ này, ông đã gặp gỡ nhóm nhạc nữ Girls’ Generation. Seo Hyun, ca sĩ trẻ nhất trong nhóm rất hâm mộ Tổng thư ký Ban Ki Moon. Trong một chương trình truyền hình, Seo Hyun đã chia sẻ rằng thần tượng của cô là Tổng thư ký Ban Ki Moon, đến mức trong phòng cô luôn treo một bức ảnh lớn của ông. Và khi được hỏi nếu phải chọn giữa ngôi sao Hollywood là Johnny Depp và Tổng thư ký Ban Ki Moon, cô đã không chần chừ và trả lời ngay thần tượng của mình là Ban Ki Moon. Seo Hyun cho biết: “Tôi rất kính trọng con người của Tổng thư ký Ban Ki Moon và tôi luôn tìm đọc mọi sách báo và thông tin về ông.”

Seo Hyun đã chia sẻ về cuộc gặp mặt với Tổng thư ký Ban Ki Moon rằng, “Mỗi khi gặp khó khăn, tôi lại tìm đọc những câu chuyện của Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Ban Ki Moon và lấy đó để làm động lực cho mình. Tôi luôn coi ông là người thầy lớn của cuộc đời. Và khi biết nhóm nhạc của mình sẽ được gặp mặt ông trong buổi lễ gây quỹ cho trẻ em châu Phi, tôi đã vô cùng hồi hộp. Tôi viết thư và định sẽ gửi kèm album để tặng ông. Tôi đã rất thất vọng khi nghe tin rằng nếu không xếp lịch hẹn trước, thì khó lòng có thể tiếp cận ông. Nhưng may sao, nhờ ban tổ chức ưu ái, tôi đã có thể gửi tặng ông món quà sau khi ông kết thúc phần phát biểu.”

Tổng thư ký Ban đã nhận món quà và tươi cười đáp lại, “Thật hồi hộp khi nhận được thư của bạn”.

Ông đã ký tặng vào cuốn sách mà Seo Hyun mang đến với dòng chữ “Hát cho tình yêu, hát cho hòa bình” và đề tặng Seo Joo Hyun (tên thật của cô). Seo Hyun đã thực sự xúc động và hạnh phúc, đó là cuốn sách cô luôn mang theo bên mình.

Từ thời niên thiếu, khiêm tốn đã là một trong những đức tính của ông. Và cho đến khi đã trở thành Tổng thư ký của Liên Hợp Quốc, đức tính này vẫn không hề thay đổi.

Đất nước Hàn Quốc luôn tự hào là nơi sinh ra Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, vì vậy có nhiều sự kiện mang tên ông như Đại hội marathon Ban Ki Moon là một ví dụ và những sự kiện như thế này luôn mang lại rất nhiều hiệu ứng tích cực.

Tổng thư ký Ban Ki Moon cũng khá e ngại trước việc bản thân ông được “thần tượng hóa” một cách cuồng nhiệt. Trước sự kiện thành lập Phòng lưu niệm Ban Ki Moon và Công viên hòa bình Liên Hợp Quốc tại Eumsung – Choongbook, ông đã đưa ra yêu cầu rằng, “Tôi hy vọng đây không phải là nơi tưởng nhớ bất cứ cá nhân nào mà được coi như một động lực, một bước đệm cho cú nhảy vọt trở thành con người toàn cầu của thế hệ trẻ.”

Luôn thân thiện với bất cứ ai

Thường thì, khi một người trong bất cứ tổ chức nào được thăng chức lên cấp quản lý thì không chỉ bản thân cá nhân đó mà cả đội ngũ nhân viên cấp dưới đều căng thẳng. Những nhân viên vốn có quan hệ thân thiết với cá nhân này khắp khởi mừng thầm, “Mình đối xử với sếp tốt thế, chắc chắn là sau này sẽ thuận lợi hơn trong việc thăng tiến”. Những nhân viên vốn không thân thiện với sếp thì ngậm đắng nuốt cay, hễ có dịp là lại tụ tập nói xấu sếp mới. Thế nhưng, vào tháng 1/2004, khi Ban Ki Moon được bổ nhiệm làm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Thương mại, toàn thể nhân viên đều tỏ ra vui mừng bởi vì ai nấy đều nghĩ rằng mình “là người của Ban Ki Moon”.

Phẩm chất tốt đẹp lại thêm phần lịch thiệp khiến Ban Ki Moon rất được lòng các nhân viên. Họ cảm động trước những hành động và sự quan tâm nhỏ nhặt của Bộ trưởng. Chẳng hạn như “Hôm nay tôi đến cơ quan được Bộ trưởng mở cửa giúp cho đây”, một nhân viên nữ chia sẻ. Những Bộ trưởng như thế thật hiếm.

Trong một dịp đi công tác nước ngoài, tại khách sạn, ông chợt thấy một phụ nữ đang mang hành lý nặng lê bước đến cửa thang máy. Trong khi những người đứng gần đó và trợ lý của ông đều không để ý thì Ban Ki Moon đã vội bước đến hỏi “Tôi có thể giúp cô được không?” và đón lấy hành lý từ tay người phụ nữ. Cách cư xử lịch thiệp đối với phụ nữ được hình thành trong ông một cách tự nhiên qua quá trình làm việc với tư cách là một nhà ngoại giao.

Ông cũng không bao giờ quên nói lời cảm ơn trân trọng đến những người giúp việc hay anh tài xế. Cách đối xử ân cần, lịch thiệp của ông đối với mọi người bất kể cao thấp sang hèn đã giúp tạo nên một hình tượng đầy phẩm cách tốt đẹp mà thời nay hiếm có.

Ngoài ra, sức hút thật sự ở ông chính là sự tốt bụng và trước sau như một. Nhiều nhân viên của Bộ Ngoại giao đã chứng kiến và hiểu rõ về những phẩm chất đó trong con người ông. Ông luôn ân cần hỏi thăm và khích lệ những nhân viên đau ốm hay gặp việc chẳng lành trong gia đình; dù công việc bận rộn vẫn gắng thu xếp thời gian đến dự đám hiếu của gia đình những nhân viên cũ.

Khi nghe tin một cấp dưới trước đây từng cùng làm việc tại Đại sứ quán ở Áo phải nhập viện do căn bệnh ung thư gan, ông tìm mua thuốc quý và dành thời gian đến thăm hỏi ngay cả khi rất bận rộn..

Vào năm 2001, Ban Ki Moon gặp phải một sự cố vô cùng oan ức, và vì đó ông buộc phải thôi chức Thứ trưởng Bộ Ngoại giao. Tôi sẽ đề cập cụ thể đến việc này trong phần sau. Lúc bấy giờ, Ban Ki Moon rất buồn bã. Ông không muốn gặp gỡ bất cứ ai. Thế nhưng, trùng hợp là trước đó, ông có hứa làm chủ hôn cho một nữ nhân viên cấp dưới. Dù có thể viện cớ để không tham dự nhưng ông đã không làm vậy. Trong mọi hoàn cảnh ông luôn là người nghĩ cho người khác trước bản thân mình. Ông còn thu xếp “đến sớm hơn một tiếng” để gặp mặt bố mẹ cô dâu.

“Ôi Thứ trưởng đây mà. Nghe tin về ngài khiến chúng tôi lo lắng quá. Hẳn là ngài cũng rất rối bời nhưng vẫn thu xếp đến đây... Thật vinh hạnh cho gia đình chúng tôi quá, cảm ơn ngài rất nhiều!”

“À, vâng, tôi đến sớm một chút ạ. Hôm nay tôi sẽ phụ trách phần chủ hôn, ông bà đừng quá lo lắng.”

Tuy trong lòng còn nặng trĩu nhưng ông vẫn hoàn tất vai trò chủ hôn của mình một cách trọn vẹn. Qua đó, ông cho chúng ta thấy được bản tính chân thành và luôn giữ đúng chữ tín chứ không hề thể hiện ra vẻ bề ngoài. Đó cũng là một phần lý do mọi người đều vui mừng khi ông được bổ nhiệm làm Tổng thư ký Liên Hợp Quốc.

Học tiếng Pháp khi rảnh rỗi

Tiếng Anh, thứ ngoại ngữ mà Ban Ki Moon đã say mê học tập, mang lại cho ông rất nhiều cơ hội trong đời. Không chỉ nổi tiếng học giỏi tiếng Anh từ thời còn ngồi ghế nhà trường mà ngay cả trong Bộ Ngoại giao, ông cũng được biết đến như một bậc thầy về tiếng Anh. Vì vậy, ông đã đảm nhiệm đa phần những vị trí cần dùng đến tiếng Anh – thứ ngôn ngữ được xem là chủ đạo trong Bộ Ngoại giao Hàn Quốc.

Vào năm 1979, sau khi đã hoàn thành nhiệm kỳ tại Ấn Độ, ông bắt đầu làm việc với vị trí Thứ trưởng nhất tại trụ sở chính của Liên Hợp Quốc ở New York, Mỹ. Nếu trước đây, Ban Ki Moon từng cảm thấy việc học thêm một ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh là cần thiết thì kể từ khi làm việc tại New York, ông càng cảm thấy nhu cầu đó là bức thiết. Các nhân viên làm việc tại đây, bất kể quốc tịch nào, đều sử dụng tiếng Anh như là ngôn ngữ chính nên ông không gặp phải trở ngại nào. Thế nhưng, ông càng ngày càng cảm thấy không thoải mái khi bản thân chỉ biết duy nhất một ngoại ngữ là tiếng Anh. Là một nhà ngoại giao, ông nghĩ mình cần biết dùng ngôn ngữ của các quốc gia có tầm ảnh hưởng quan trọng đến nền kinh tế, chính trị toàn cầu, và thỉnh thoảng, ông còn cảm thấy ghen tị với các đồng nghiệp biết nhiều thứ tiếng hơn mình.

Các nhà ngoại giao đến từ các nước phương Tây ngoài tiếng mẹ đẻ, họ dùng tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai và còn thông thạo thêm một, hai ngoại ngữ khác. Những ngoại ngữ như tiếng Tây Ban Nha, tiếng Pháp hay tiếng Đức đều cùng một hệ ngôn ngữ nên khi tiếng mẹ đẻ là một trong các thứ tiếng này thì việc học các thứ tiếng còn lại khá dễ dàng. Người ta thường nói rằng ngoại giao là một cuộc chiến không có tiếng súng, nhà ngoại giao là các chiến binh phải chiến đấu tay không, vì thế, có thể coi ngoại ngữ chính là vũ khí duy nhất của họ.

Mỗi người có một định nghĩa riêng về thuật ngữ ngoại giao, nhưng đối với Ban Ki Moon, “ngoại giao là kết bạn” và để kết bạn thì hai người phải “có chung tiếng nói”. Cho dù không là bạn đi nữa, việc thông thạo ngoại ngữ thuộc nhóm tiếng Pháp hay tiếng Tây Ban Nha sẽ giúp hòa hợp với nhóm nhà ngoại giao sử dụng ngôn ngữ này và dễ dàng thu thập thông tin. Thêm nữa, phải thành thạo ngôn ngữ của họ thì đôi bên mới có thể giao tiếp hiệu quả được. Và việc giao tiếp được với họ còn mang lại khá nhiều điều bổ ích.

Điều này giống như việc người nước ngoài tại Hàn Quốc cho dù không thạo tiếng Hàn, nhưng chỉ cần họ biết được vài ba tiếng cũng đủ gây thiện cảm cho chúng ta.

Do luôn bận rộn với công việc nên ngài Ban quyết định học tiếng Pháp vào giờ nghỉ trưa. Tiếng Pháp là một ngôn ngữ rất quan trọng đối với một nhà ngoại giao bởi nó là thứ tiếng được dùng nhiều trên vũ đài ngoại giao chỉ đứng sau tiếng Anh. Và do đặc trưng động từ được biến thể đa dạng tùy theo nhân xưng nên so với ngôn ngữ khác, nó có thể mô tả tình huống một cách khoa học và chính xác hơn.

Việc học ngoại ngữ chưa bao giờ dễ dàng, và tiếng Pháp cũng không phải là một ngoại lệ. Đối với người Hàn Quốc, tiếng Pháp lại càng khó hơn, nhất là về phát âm và ngữ pháp đặc biệt là các biến thể của động từ. Đó là thứ ngôn ngữ mà người học ban đầu cảm thấy dễ, nhưng càng đào sâu lại càng cảm thấy khó. Mỗi ngày, Ban Ki Moon dành vài chục phút, tranh thủ thời gian nghỉ để bắt đầu học tiếng Pháp nhưng ông học rất chậm chạp, đều đặn. Cuối cùng, ông đã lấy được chứng chỉ tiếng Pháp cao cấp của Liên Hợp Quốc. Khả năng dùng tiếng Pháp từ việc tận dụng thời gian rảnh cho việc học đã hỗ trợ ông rất tích cực trong công việc của một Tổng thư ký Liên Hợp Quốc sau này.

Việc bầu chọn vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc được quyết định bởi 15 nước ủy viên Hội đồng Bảo an. 5 Ủy viên thường trực là Mỹ, Anh, Trung Quốc, Nga, Pháp. Theo đó, những quốc gia này

có quyền dùng quyền phủ quyết⁽¹¹⁾. Pháp là quốc gia có niềm tự hào mạnh mẽ về văn hóa, đặc biệt là về ngôn ngữ của họ. Hơn nữa, tình yêu đối với ngôn ngữ của người Pháp rất mãnh liệt vì có sự cạnh tranh trong ảnh hưởng văn hóa với các nước dùng tiếng Anh, vì thế, họ không chấp nhận việc Tổng thư ký Liên Hợp Quốc không nói được tiếng Pháp.

Dĩ nhiên, ban đầu khi học tiếng Pháp, Ban Ki Moon đã không nghĩ rằng mình sẽ trở thành Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, nhưng chính việc biết thêm ngoại ngữ này đóng một vai trò to lớn trong quá trình trở thành Tổng thư ký Liên Hợp Quốc của ông. Năm 2006, sau khi quyết định tham gia ứng cử vào vị trí Tổng thư ký, ông đã bắt đầu học lại tiếng Pháp khi đã bỏ bằng hơn 30 năm. Giao tiếp thông thường bằng tiếng Pháp không phải là vấn đề đối với ông nhưng do đã quá lâu không dùng đến nên ông cần phải học thêm nếu muốn sử dụng nó trong quá trình tranh cử và hoạt động sau này. Lúc này, khi đang giữ vị trí Bộ trưởng Bộ Ngoại giao với lịch trình làm việc luôn dày đặc, nên hầu như không có thời gian học lại tiếng nhưng ông vẫn cố gắng thu xếp dành một tiếng vào buổi sáng mỗi cuối tuần để học thêm tiếng Pháp từ gia sư.

Một ngày nọ, khi biết ông đang học thêm tiếng Pháp, một trợ lý của ông hỏi.

“Thưa Bộ trưởng, dạo này Bộ trưởng vẫn học tiếng Pháp chứ ạ? Xin Bộ trưởng đừng cố sức quá.”

“Tôi bỏ tiếng Pháp một thời gian lâu quá rồi. Đáng ra tôi phải học đều đặn mới phải, thế nên giờ tôi phải tích cực học thôi.”

Ông trả lời bằng giọng tiếc nuối như đang tự nhủ với chính mình. Người trợ lý không thốt nên lời và thâm cảm phục ngài Bộ trưởng dù tuổi đã cao nhưng vẫn miệt mài học hỏi và luôn sống hết mình từng giây từng phút.

Cuối cùng, bằng đam mê, ông đã lấp đầy những hạn chế của bản thân và những nỗ lực đó đã được đền đáp xứng đáng.

Sức mạnh của đam mê vượt lên cả tài năng

Sau khi Ban Ki Moon tham gia ứng cử vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, vào tháng 7/2006, Liên Hợp Quốc đã tổ chức kỳ bỏ phiếu bầu chọn lần thứ nhất. Nước Pháp lúc này đang giữ vai trò là Chủ tịch Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc đã liên lạc với ông, báo là sẽ thông tin kết quả trực tiếp. Tuy không ngừng nỗ lực học tiếng Pháp nhưng ông vẫn rất lo lắng bởi khả năng giao tiếp bằng tiếng Pháp qua điện thoại của ông còn hạn chế. Việc trao đổi qua điện thoại khó khăn hơn gặp mặt trực tiếp do hạn chế về ngôn ngữ hình thể và sắc thái biểu đạt trên khuôn mặt. Vì thế, Ban Ki Moon đã tìm gặp Chánh văn phòng Giao lưu hòa bình Cheon Young Woo, một người rất giỏi tiếng Pháp.

“Nếu họ gọi qua mà tôi không nghe được thì anh nhớ bảo tôi biết nhé.”

“Vâng, thưa ngài.”

Ngay khi có tiếng chuông điện thoại, hai chiếc điện thoại được nhắc lên cùng một lúc từ đầu dây phía Hàn Quốc. Nhưng may mắn thay, ông có thể nghe hiểu toàn bộ nội dung của cuộc hội thoại bằng tiếng Pháp hôm đó. Hơn nữa, đó là một cuộc điện thoại báo tin vui. Họ cho biết ông đã đạt được số phiếu bầu cao nhất trong đợt bầu chọn lần thứ nhất này.

Trong quá trình vận động tranh cử cho vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, Ban Ki Moon đã ba lần gặp gỡ Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Pháp, ngài Philippe Douste Blazy. Vào lần gặp cuối cùng, ngài Philippe đã không tiếc lời khen ngợi khả năng tiếng Pháp của ông.

“Bộ trưởng Ban, ngài quả là người thông thạo tiếng Pháp nhanh nhất mà tôi từng gặp. Tôi gặp ngài ba lần trong năm nay, lần đầu tiên mới chỉ là các câu chào hỏi xã giao thông thường, lần thứ

hai, ngài đã có thể trao đổi được những nội dung đơn giản. Nhưng lần này, ngài đã có thể nói thành thạo cả về nghiệp vụ ngoại giao. Ngài khiến tôi thật bất ngờ.”

Ban Ki Moon đem câu chuyện này kể cho mọi người nghe nhiều lần.

“Chẳng phải chính Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Pháp đã nhận xét về tôi như thế. Tôi không hề quá lời chút nào đâu nhé.”

Rất hiếm khi Ban Ki Moon nói về bản thân như vậy, nhưng lần này hẳn là ông cũng thấy mình xứng đáng được khen ngợi trong khi phải vất vả lắm mới dành thời gian cho việc học và thành quả đó đã được công nhận. Niềm vui của Ban Ki Moon là có thể trông thấy được sự tiến bộ của mình qua quá trình phấn đấu.

Ngay cả Tổng thống Pháp Jacques Chirac cũng công nhận khả năng tiếng Pháp của ông.

Trong một bữa tiệc nhỏ, ông đã gặp mặt Tổng thống Pháp Jacques Chirac nhưng bấy giờ ngài Tổng thống không mấy để tâm đến ứng cử viên của vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc. Nhưng sau đó khi chứng kiến Ban Ki Moon dẫn chương trình bằng tiếng Pháp ngài Tổng thống đã vô cùng ngạc nhiên trước khả năng nói tiếng Pháp vô cùng lưu loát của vị ứng cử viên này. Tổng thống Pháp Jacques Chirac quay sang Tổng thống Mỹ lúc bấy giờ là Bill Clinton nói nhỏ:

“Người đang dẫn chương trình là ứng cử viên cho vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc lần này đây. Tiếng Pháp của ông ta khá quá.”

Mọi người cũng hiểu được nỗ lực to lớn của Ban Ki Moon trong việc học tiếng Pháp. Đó là khoảnh khắc khiến tinh thần tự hào dân tộc của người Pháp được đáp lại. Và lẽ đương nhiên, họ cũng dành niềm tin và cảm tình đặc biệt cho Ban Ki Moon.

Ngoài ra, Ban Ki Moon còn bắt đầu học tiếng Đức vào năm 1998 khi ông giữ vị trí Đại sứ Hàn Quốc tại Áo bởi ông muốn kết giao với Đại sứ của các nước dùng tiếng Đức. Về sau, khi có dịp diễn thuyết bằng tiếng Đức tại cuộc gặp mặt dành cho Đại sứ các nước nói tiếng Đức, ông đã gây ấn tượng mạnh mẽ cho mọi người.

Đối với Ban Ki Moon, việc học tốt ngoại ngữ không bắt nguồn từ tài năng thiên bẩm mà từ niềm đam mê mãnh liệt, điều vốn đã trở thành động lực giúp ông lấp đầy những hạn chế của bản thân.

Khi đã bắt đầu học thì không gì có thể ngăn cản nổi

Vào năm 1983, khi ở cương vị Chánh văn phòng tại Liên Hợp Quốc, Ban Ki Moon có cơ hội du học tại Mỹ. Ông đã chọn theo học trường Harvard Kennedy. Đây là nơi đào tạo ngành Hành chính thuộc Đại học Harvard và là nơi sản sinh ra nhiều quan chức cấp cao của Mỹ với quy trình tuyển sinh vô cùng khó khăn.

Ban Ki Moon đưa vợ và ba con đến Boston. Ông cảm thấy lòng bồi hồi khó tả khi được trở lại thời sinh viên. Đây là cảm giác lâu rồi ông mới có được. Ngôi trường mang tên Kennedy, khiến cho ông nhớ đến khoảnh khắc gặp mặt Tổng thống Kennedy 20 năm trước. Việc nhập học đã khó khăn, nhưng để theo kịp bài giảng trên lớp còn khó khăn hơn gấp bội. Dù có giỏi tiếng Anh đến mấy thì bài học ở trường vẫn không hề dễ dàng. Hơn nữa, đây là nơi tụ hội những học viên ưu tú của các nước trên thế giới nên việc cạnh tranh diễn ra vô cùng quyết liệt.

Một ngày nọ, You Soon Taek gọi điện về Hàn Quốc cho cô em chồng là Ban Cheong Ran. Giọng bà đầy vẻ lo lắng như chực khóc.

“Đạo này chị lo lắng quá.”

“Có chuyện gì thế chị?”

Cheong Ran rất ngạc nhiên bởi chị dâu cô vốn dĩ ít nói, điềm đạm không phải là người ưa chia sẻ những lo âu như thế. Bà là người hiếm khi để lộ ra những lo lắng của bản thân. Vì thế, cô lấy làm lạ liền hỏi:

“Anh cả của cô học hành vất vả đến kiệt sức mất thôi. Một ngày anh ấy chỉ ngủ được hai, ba tiếng, thời gian còn lại đều vùi đầu vào việc học hành. Hôm nay, anh ấy đã bị chảy máu cam nhiều lần. Cô gọi điện nói chuyện và khuyên anh ấy giúp chị.”

Cô em gái Ban Cheong Ran hiểu rất rõ sự ham học của anh trai mình nên không dám can ngăn.

Vì vậy, cô chỉ an ủi chị dâu, “Chị đừng lo nghĩ quá, anh là người rất biết chăm sóc cho bản thân. Và lại, tính anh ấy vốn ham học có ai cản nổi đâu chị.”

Ban Ki Moon “học đến quên ăn, quên ngủ”. Cuối khóa học, ông đã giành được điểm A+ cho tất cả các môn tại trường Kennedy và nhận bằng khen Chữ thập đỏ vào lễ tốt nghiệp. Đó là cơ hội tốt để học hỏi thêm nhiều điều mới lạ, cho nên dù có vất vả đến mấy ông vẫn nỗ lực học tập hết mình.



Ban Ki Moon cùng gia đình trong thời gian du học tại trường Harvard Kennedy. Sau quá trình vất vả học tập, chỉ ngủ khoảng hai ba tiếng một ngày, ông đã đạt điểm A+ cho toàn bộ các môn học và cuối khóa ông được nhận bằng khen Chữ thập đỏ của trường.

Dù luôn bận rộn với việc học hành, nhưng Ban Ki Moon vẫn không quên làm tốt vai trò của một nhà ngoại giao. Boston có nhiều trường đại học danh tiếng như Harvard, MIT,... Vì thế, ở đây có nhiều kiều bào và du học sinh người Hàn Quốc. Lúc bấy giờ, tại Boston chưa có Lãnh sự quán của Hàn Quốc, cho nên thực chất, Ban Ki Moon đã đóng vai trò một Tổng lãnh sự tại Boston đối với kiều bào và du học sinh Hàn Quốc.

Thời bấy giờ, Hàn Quốc có nhiều du học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Hơn ai hết, Ban Ki Moon hiểu được sự vất vả của các sinh viên nghèo, vì thế, ông thường xuyên gặp gỡ để động viên các du học sinh và cả các kiều bào, rồi mời họ đến nhà dùng bữa, quan tâm, gần gũi như anh em trong nhà. Bấy giờ, điều kiện gia đình ông cũng không mấy dư dả và lại thêm phải tập trung học hành nên ông không có nhiều thời gian chăm lo cho gia đình. Vì thế, ông luôn cảm thấy có lỗi với người vợ đảm đang đã không quản ngại khó khăn theo ông đến nơi đất khách quê người, một mình

chăm lo cho ba đứa con và quán xuyến cả những công việc hậu phương cho ông. Vì thế, khi có thời gian rảnh rỗi hay khi mời khách đến nhà dùng bữa ông vẫn thường đỡ đần việc nhà để thể hiện tấm lòng của mình đối với vợ.

Cuối những năm 1980 là thời kỳ ông giữ vị trí Tổng lãnh sự Hàn Quốc tại Washington. Ông thường dành thời gian giúp đỡ các kiều bào sinh sống tại đây từ những việc nhỏ nhất. Ông thường dành khoảng thời gian cuối tuần cho việc thăm hỏi, giúp đỡ các kiều bào và du học sinh. Vì thế, các kiều bào từng gắn bó với ông vẫn gọi ông là “Tổng lãnh sự Ban Ki Moon” ngay cả khi ông đã trở thành Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, hay khi ông trở thành Tổng thư ký Liên Hợp Quốc sau này. Họ mãi mãi ghi nhớ hình ảnh “một Tổng lãnh sự” luôn tận tình giúp đỡ họ bất cứ chuyện gì.



Trong thời gian du học tại Mỹ, Ban Ki Moon thường giành phần việc rửa chén bát giúp vợ mình, người vốn vất vả vì vừa nuôi dạy các con, vừa cùng chồng chăm lo đời sống cho du học sinh và kiều bào tại Mỹ.

Ai bảo “khúc gỗ” Ban Ki Moon không thể khiêu vũ?

Niềm đam mê học hỏi để lấp đầy những hạn chế của bản thân ở Ban Ki Moon không chỉ dừng ở việc học ngoại ngữ. Khi đảm nhiệm vai trò Đại sứ tại Áo, Ban Ki Moon đã quyết định học khiêu vũ. Dù từ nhỏ, những môn ca vũ không phải là sở thích của ông, nhưng giờ đây khiêu vũ là hoạt động thiết yếu đối với một cán bộ ngoại giao như ông. Ông vốn còn có biệt danh “khúc gỗ” bởi từ khi học tiểu học, ông đã bắt đầu né tránh môn âm nhạc.

Nhưng Áo là mảnh đất của nghệ thuật, là quê hương của Mozart, là cái nôi của điệu Waltz, là nơi sản sinh dàn nhạc Wien Philhamonic nổi tiếng. Tại thủ đô Viên của Áo, những sự kiện đi kèm tiệc khiêu vũ thường xuyên diễn ra. Đặc biệt, vào dịp cuối năm, các buổi tiệc trong lĩnh vực ngoại giao không thể thiếu tiết mục khiêu vũ. Đây là một vấn đề nan giải đối với người không biết khiêu vũ như Ban Ki Moon. Tuy có thân hình cân đối rất phù hợp với khiêu vũ như nghệ sỹ Fred Astair (1899-1987, diễn viên nhạc kịch Mỹ, nổi tiếng với điệu nhảy clacket), nhưng mỗi khi đứng trên sàn khiêu vũ, ông lại trở nên luống cuống, động tác, không ăn nhập gì với nhịp điệu.

Lần đầu tiên nhận được lời mời tham dự tiệc khiêu vũ, ông đã rất bàng hoàng. Thậm chí, ông không thể bắt chước được động tác hay bước nhảy nào, người đâm đĩa mờ mắt vì lo lắng. Cũng từ đó, ông bắt đầu lo ngại khi được mời dự tiệc.

Thế nhưng, ông sớm nhận ra rằng một đại sứ Hàn Quốc tại Áo mà lại vụng về đến mức đáng xấu hổ trong các buổi tiệc và không thể hòa nhập với sinh hoạt văn hóa của nước sở tại thì không phải là một nhà ngoại giao đúng nghĩa. Vì vậy, để khắc phục hạn chế này của mình, ông quyết tâm học khiêu vũ.

Ban Ki Moon cùng vợ đăng ký học khiêu vũ tại một trung tâm khiêu vũ trong nội thành. Đây là một trung tâm khiêu vũ nổi tiếng từng đào tạo khiêu vũ cho nhóm vũ công nữ của Kim Nhật Thành. Ông hy vọng có thể cùng với vợ mình tìm ra một sở thích mới.

“Ôi, tôi ngại quá mình ạ.”

Tuy nói thế nhưng vợ ông vẫn lựa chiều theo ý ông. Bởi bà hiểu vợ của một nhà ngoại giao cũng không được quá tuồng toàng. Vốn là phu nhân của một nhà ngoại giao nên bà thường xuyên phải cùng chồng có mặt trong các bữa tiệc ngoại giao và tham gia nhiều hoạt động từ thiện cùng chồng. Vì thế, phu nhân của các nhà ngoại giao cũng được xem là “các nhà ngoại giao”.

Thế nhưng, cho dù đã theo học khá lâu nhưng cả hai vẫn chưa thể bắt được nhịp điệu Waltz một cách tự nhiên. Ông và bà vừa phải nhẩm đếm “một hai ba, hai hai ba quay, hai hai ba, đổi tay và quay”, vừa phối hợp nhịp chân và động tác. Cứ thế, sau nhiều nỗ lực, họ đã khắc phục được cảm giác lạc lõng khi đứng trên sàn khiêu vũ.

Thủ đô Viên của Áo được xem là kinh đô âm nhạc cổ điển của châu Âu với truyền thống lâu đời. Đây là thành phố có văn hóa trình diễn nghệ thuật phát triển cao khi các nghệ sĩ và những buổi công diễn luôn là những chủ đề được quan tâm bậc nhất và đặc biệt, vào thời khắc chuyển giao giữa năm cũ và năm mới, du khách từ khắp nơi trên thế giới lại đổ đến đây để xem các chương trình biểu diễn. Giới nghệ sĩ ở Viên thường xuyên giao lưu với giới ngoại giao và rất trọng thị họ. Dù thời thế thay đổi, nhưng truyền thống này vẫn được duy trì. Tại các sân khấu lớn, họ dành những chỗ ngồi riêng cho Đại sứ các nước, những người vốn bận rộn với lịch làm việc dày đặc để họ có thể đến xem bất cứ khi nào có thời gian. Ban Ki Moon vô cùng thích thú điều này. Ông tham dự đều đặn các buổi công diễn lớn. Nhờ thế, ông bắt đầu hiểu hơn về nghệ thuật opera. Và ông đã xây dựng thành công hình ảnh của một nhà ngoại giao yêu nghệ thuật.

Opera là bộ môn nghệ thuật không hề đơn giản. So với nhạc kịch, opera thuộc một nhánh chuyên sâu hơn nhiều. Đối với người lần đầu xem nhạc kịch, họ sẽ không cảm thấy khó tiếp nhận. Ánh đèn sân khấu rực rỡ cùng với những điệu nhảy, những bài hát du dương gây mê hoặc thính giác và thị giác, khiến người xem phải hòa mình vào thứ thanh sắc quyến rũ đó. Nhưng opera có những khác biệt đến mức được xem là tinh túy của âm nhạc cổ điển. Thêm vào đó, nó đòi hỏi người nghe phải hết sức kiên nhẫn. Đa phần các bản opera đều được trình diễn bằng tiếng Ý vốn khó nghe và nhịp điệu cũng khá chậm rãi. Không những thế, khán giả phải mặc trang phục lịch sự khi đến xem và phải tuyệt đối giữ im lặng. Tuy nhiên, càng thưởng thức, khán giả sẽ càng bị lôi cuốn và sẽ cảm nhận được sức hút mãnh liệt của opera.

Thế nhưng, đa phần mọi người sau khi xem xong một hai phần của một vở opera sẽ cho rằng “chắc hẳn nó không hợp với mình” và từ bỏ. Xét ở góc độ này, opera là môn nghệ thuật đòi hỏi ở người nghe sự kiên trì và khả năng cảm thụ âm nhạc, và ở Ban Ki Moon người ta thấy rõ hơn hết điều này. Ông luôn tâm niệm rằng nhà ngoại giao giỏi cần phải có con mắt nghệ thuật. Và ông đã từng bước đến với thế giới nghệ thuật. Dù đó là một thế giới vô cùng mới mẻ với ông nhưng một khi bước vào rồi, như một lẽ tự nhiên, bản thân ông nảy sinh những ý tưởng hành động với tư cách của một nhà ngoại giao đích thực. Ở Viên có rất nhiều du học sinh Hàn Quốc theo học ngành âm nhạc. Ban đầu, ông cũng nghĩ rằng các du học sinh này hẳn là gia đình có điều kiện kinh tế khá giả. Nhưng sau khi tiếp xúc với họ, ông mới phát hiện ra mình đã nhầm. Ngoài giờ học ở trường, các du học sinh phải tham gia thêm các khóa phụ đạo với học phí tốn kém khiến cho nhiều người trong đó không đủ điều kiện trang trải.

Để giúp đỡ những sinh viên này phần nào, Ban Ki Moon nảy ra ý tưởng làm cầu nối cho các du học sinh Hàn Quốc với các nghệ sỹ nổi tiếng của Áo. Và ông là người đã giữ vai trò chủ đạo trong việc thành lập dàn nhạc Hàn Quốc – Áo. Lúc bấy giờ, có nhiều ý kiến chỉ trích cho rằng những sáng kiến này sẽ chẳng đi đến đâu nhưng thực tế hiện nay cho thấy đề được tham gia vào dàn nhạc, bạn phải đối mặt với rất nhiều đối thủ đáng gờm.

Đối với một người từng không có khái niệm gì về âm nhạc lại bước chân vào thế giới âm nhạc trọn vẹn và được Ngoại trưởng Mỹ Condoleezza Rice gọi là “một người đàn ông đích thực” như Ban Ki Moon, thì chỉ có một lý do duy nhất. Đó chính là niềm đam mê lấp đầy những hạn chế của bản thân. Đó là điểm khởi đầu cho mọi hành động. Con người ai cũng có những hạn chế riêng. Việc thành công hay thất bại không phải có căn nguyên từ những hạn chế đó, mà là tùy thuộc vào việc có hay không niềm đam mê khắc phục chúng và cải thiện bản thân. Chúng ta đều biết rằng Ban Ki Moon đã không giỏi tiếng Pháp ngay từ đầu và âm nhạc còn là môn học mà ông luôn cố né tránh khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

Công việc được ưu tiên hàng đầu

Sau khi ước mơ làm nhà ngoại giao trở thành hiện thực, lẽ ra Ban Ki Moon đã có thể tự cho phép mình lười biếng một chút, nhưng ông đã không làm vậy. Khi làm việc ông còn chăm chỉ hơn cả khi học hành. Ông luôn đến cơ quan sớm nhất, làm việc không quản ngại giờ giấc. Ông làm việc ở bất cứ đâu, vào bất cứ thời gian nào. Một câu chuyện kể về sự chăm chỉ và ham mê công việc đến mức đến mức suýt nguy đến tính mạng.

Đó là vào năm 1980, khi ông còn là một Chánh văn phòng tại Liên Hợp Quốc. Đây là giai đoạn mà mối quan hệ với các nước phi đồng minh đang trong thời kỳ phát triển mạnh mẽ. Các quốc gia trong khối phi đồng minh hay các quốc gia trung lập, không thuộc phe chủ nghĩa tư bản do Mỹ đứng đầu và cũng không thuộc phe chủ nghĩa cộng sản do Liên Xô đứng đầu. Đây là thế lực hùng mạnh được hình thành với hơn 120 quốc gia thành viên, đa phần là các quốc gia châu Á, châu Phi và theo đó, mối quan hệ với khối quốc gia này đang được Hàn Quốc coi trọng. Sau khi trở về từ chuyến công tác sang Ấn Độ, Ban Ki Moon bị mắc chứng đau đầu, ớn lạnh và sốt cao đến mức không đủ sức làm việc. Đó là chứng bệnh sốt Rickettsia. Mọi người trong văn phòng đều khuyên ông nên nằm viện điều trị nhưng Ban Ki Moon nhất định không nghe.

“Thưa Chánh văn phòng, cứ thế này thì nguy hiểm lắm. Ngài phải ưu tiên sức khỏe chứ ạ. Ngài đi khám ngay đi.”

“Tôi không sao đâu. Vừa công tác về nên tôi còn nhiều việc cần giải quyết.”

Ông vừa làm việc vừa đắp bằng giọng yếu ớt. Dù đau đến mức không nói nên lời và biết rõ rằng nếu như không trị liệu kịp thời, căn bệnh sẽ biến triệu chứng nguy hiểm đến tính mạng nhưng Ban Ki Moon vẫn quyết tâm nốt việc trước khi đến bệnh viện. Sau đó, ông đã kiệt sức đến mức ngất xỉu ngay tại bàn làm việc và được các nhân viên đưa vào viện. Ông đã say mê công việc đến mức mê muội như thế.

Khi đi công tác nước ngoài, bao giờ ông cũng lên kế hoạch làm việc qua đêm. Chẳng hạn như kế hoạch làm việc cho 5 ngày 3 đêm hoặc 8 ngày 6 đêm... Ông bỏ hai đêm trong lịch trình vì dự định sẽ dành thời gian cho việc nghỉ ngơi khi ở trên máy bay để tiết kiệm tiền phòng khách sạn. Nhưng ngay cả khi ở trên máy bay ông cũng không nghỉ ngơi đúng nghĩa. Ông thường chỉ chợp mắt một lát và dành thời gian còn lại cho công việc.

Ông đã tận dụng khoảng thời gian này trên máy bay để rà soát lại lịch làm việc, những việc cần làm, nội dung các cuộc hội đàm sắp tới... Quả thật, ông có sức làm việc như một “siêu nhân”.

Vào tháng 9/2006, với vai trò Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, Ban Ki Moon đã tháp tùng Tổng thống Rho Moo Hyun trong các chuyến viếng thăm châu Âu và châu Mỹ với lịch trình làm việc 26

ngày 24 đêm. Đó là thời điểm cùng lúc ông phải tham gia vào lịch làm việc với Tổng thống và dự hội nghị của Liên Hợp Quốc nhằm vận động tranh cử cho vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc. Trong đợt công tác này, ông phải trải qua hàng chục chuyến bay, làm việc liên tục và không mấy khi chợp mắt trong giờ bay. Trong những tình huống như thế này, ông phải tự mình xử lý nhiều việc cho dù có trợ lý và thư ký tháp tùng. Ngoài ra, việc di chuyển thường xuyên đến những địa điểm khác nhau với sự chênh lệch múi giờ khiến cơ thể khó lòng thích nghi kịp.

Giới chuyên gia từng có cuộc khảo sát thực nghiệm về áp lực và khả năng thích nghi với sự khác biệt múi giờ. Cuộc thực nghiệm này tiến hành liên tục trong 8 tuần với sự khác biệt múi giờ là 6 tiếng. Kết quả là một phần ba số người tham gia đã bỏ cuộc. Đây là kết quả cho thấy áp lực to lớn của sự cách biệt về múi giờ đối với cơ thể con người. Ấy vậy mà mỗi khi lên máy bay Ban Ki Moon lại bắt đầu làm việc. Đương nhiên là các nhân viên tháp tùng cũng mệt mỏi do phải nỗ lực hết mình để phối hợp hỗ trợ cho ông trong suốt quá trình làm việc.

Nói như vậy không có nghĩa là Ban Ki Moon đã khiến các nhân viên của ông mệt mỏi vì “ngập trong núi công việc”. Ông đã làm việc miệt mài không nghỉ trong suốt thời gian tại nhiệm vị trí Thứ trưởng Bộ Ngoại giao và Thương mại (năm 2000), nhưng ông chưa từng tạo áp lực cho nhân viên cấp dưới. Vào mỗi cuối tuần, ông thường lặn lội đến văn phòng làm việc mà không để ai biết.

Tuy có thói quen không lãng phí thời gian từ nhỏ, nhưng nếu thiếu đam mê và tình yêu to lớn dành cho công việc của một nhà ngoại giao, thì đây quả là một việc làm bất khả thi.

Trong khoảng thời gian 2 năm 10 tháng ở vị trí Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Thương mại, Ban Ki Moon đã có các chuyến viếng thăm đến 111 quốc gia. Với tổng số ngày công tác nước ngoài là 357 ngày, tương đương với 1/3 thời gian tại nhiệm. Ông đã tham gia 374 cuộc hội đàm cấp Bộ trưởng, và vô số các cuộc họp báo với giới báo chí. Rõ ràng, trong vai trò Bộ trưởng, Ban Ki Moon đã để lại những kỷ lục vô tiền khoáng hậu.

Cuộc đời nhiều đau buồn và mất mát của một nhà ngoại giao

Khi nói về nhà ngoại giao, thường thì ai cũng sẽ liên tưởng đến hình ảnh một người ăn mặc sang trọng và thường xuyên gặp gỡ các nhân vật quan trọng trong các bữa tiệc. Nhưng thực tế không phải vậy. Nhà ngoại giao là chiến binh dùng lời nói làm vũ khí trên chính trường. Cuộc sống sinh hoạt ở nước ngoài được ví như hành trình của kẻ lang thang. Họ phải đến những miền đất lạ và phải rời đi khi vừa tạm thích nghi với nó. Sau vài năm trở lại, đất nước nơi họ sinh ra lại trở nên lạ lẫm vì những đổi thay. Cho dù có làm việc trong nước cũng không ngoại lệ. Nghề này đòi hỏi phải làm việc và đi công tác nước ngoài thường xuyên khiến cho nhà ngoại giao không có nhiều thời gian dành cho gia đình hay bạn bè. Và những lá thư hay những cuộc điện thoại là mối dây liên lạc duy nhất với người thân, khiến họ không khỏi nặng lòng.

Vào tháng 12/1991, Ban Ki Moon đến Bàn Môn Điểm để tham dự buổi lễ ký kết thỏa thuận “Tuyên ngôn chung về phi hạt nhân trên bán đảo Triều Tiên” cùng phía Bắc Triều Tiên. Sau sự kiện ngày 25/6, bề ngoài, bán đảo Triều Tiên có vẻ hòa bình nhưng thực tế, tình hình bất ổn có thể diễn ra bất cứ lúc nào do hai nước vẫn đang ở tình trạng đình chiến. Việc đối thoại với Bắc Triều Tiên trong buổi lễ ký kết thỏa thuận không hề dễ dàng. Trong khi mọi người tạm nghỉ giải lao và xem xét các vấn đề nghị sự thì trợ lý ngoại giao lại gần Ban Ki Moon với sắc mặt tái nhợt. Viên trợ lý ấp úng không nói nên lời.

Bố của Ban Ki Moon đã đột ngột qua đời vì tai nạn giao thông. Ông nghe như sét đánh ngang tai, dường như không thể tin nổi lời của viên trợ lý. Đến lúc quay trở lại bàn hiệp thương, ông đã không thể không tập trung vào cuộc trao đổi giữa hai bên. Nước mắt ông như đang chực trào ra. Phải mất vài tiếng sau, một phần nội dung mới được thông qua.

Sau đó, Ban Ki Moon đã ngay lập tức đáp chuyến bay về Choongjoo để chịu tang bố. Vừa về đến nơi, ông òa khóc. Ông luôn ưu tiên việc quốc gia lên trên tất cả. Ông trách móc bản thân đã không thể chăm sóc, gặp gỡ những người thân yêu nhất của mình. Ông cảm thấy mình là đứa con bất hiếu khi không thể ở cạnh bố trong giờ phút ông lâm chung, nhưng còn tệ hại hơn khi nghe tin bố mất, ông đã không thể về ngay.

Bố ông đã qua đời vì tai nạn giao thông khi đang đạp xe về nhà, và thủ phạm đã cao chạy xa bay. Người thân trong gia đình đã tổ chức tang lễ cho ông cụ mà không biết kẻ nào đã gây ra tai nạn ấy. Ban Ki Moon đã chia sẻ sự tiếc nuối từ tận đáy lòng với một người bạn đến chia buồn:

“Lúc này tôi mới thấy hối hận vì đã chọn nghề ngoại giao. Tôi đã đánh mất quá nhiều thứ quý giá trong đời. Quanh năm suốt tháng ở nước ngoài, tôi đã mất nhiều người bạn thân thiết và cũng chẳng chăm lo được cho người thân. Giờ cả cha tôi cũng qua đời rồi.”

Ông ghen ngào trong nước mắt.

Sau lễ tang không lâu, thủ phạm gây tai nạn giao thông đã bị bắt. Và khi sự thật được phơi bày, ai nấy đều kinh ngạc bởi thủ phạm không ai khác chính là người đóng vai “người tốt” đưa bố Ban Ki Moon đến bệnh viện. Đó là người đã nhận cả tiền rửa xe do vết máu của cha ông vương vãi trên hàng ghế sau. Hắn còn nói dối trắng trợn khi gia đình ông nói lời cảm ơn, “Tôi thấy ông ấy nằm sống soài, thật tội cho ông quá”.

Gia đình và mọi người thân thích đều vô cùng giận dữ và quyết buộc hắn phải chịu hình phạt thích đáng. Nhưng mẹ của Ban Ki Moon đã đề nghị mọi người tha thứ cho hắn.

“Mẹ! Làm sao có thể làm vậy? Tuyệt đối không được.”

“Không đâu con. Dù các con có làm gì thì bố con cũng không sống lại được nữa. Các con thử nghĩ xem nếu bố con còn sống, ông ấy sẽ xử sự như thế nào.”

Anh em nhà Ban Ki Moon đã không nói thêm được lời nào. Ai nấy đều im lặng nhìn nhau. Ai cũng biết cả cuộc đời bố mình đã sống thế nào. Nước mắt họ không ngừng tuôn rơi, nỗi hận trong lòng cũng không thể nguôi ngoai ngay nhưng mọi người không còn cách nào khác ngoài việc tha thứ cho thủ phạm.

Khi mẹ vợ ông qua đời, ông cũng không được kề cận bên bà. Đó là vào tháng 4/2006, lúc đang có mặt tại Ý trong chuyến công du 6 nước châu Âu với vai trò Bộ trưởng Ngoại giao, ông nhận được tin dữ từ Seoul. Đối với ông, bà là người phụ nữ mẫu mực, luôn thấu hiểu và cảm thông với công việc bộn bề khó khăn của nhà ngoại giao. Ban Ki Moon vô cùng tiếc thương và đau lòng vì đến phút cuối ông cũng không ở bên bà.

Trước khi vợ chồng Ban Ki Moon kết hôn, bà gọi hai con đến và căn dặn con gái:

“Con à, người đàn ông mà về nhà trước khi mặt trời lặn thì chỉ có thể là do anh ta không có việc gì để làm hoặc không có chí tiến thủ. Vì thế, sau này đừng than phiền gì nếu như con rể Ban đi làm về muộn nhé.”

Lời nói của bà khiến Ban Ki Moon vô cùng kinh ngạc, bởi ông cho rằng bà sẽ lo lắng con gái mình sẽ phải vất vả khi lấy chồng làm ngoại giao. Nhờ những lời động viên ấy mà ông cảm thấy yên tâm phần nào trong suốt những năm tháng bốn ba ở nước ngoài vì công việc.

Lòng ông rối như tơ vò, chỉ mong mau trở về Hàn Quốc để lạy chào bà lần cuối dù có muộn màng. Nhưng, khi máy bay cất cánh chưa được bao lâu, viên trợ lý chạy đến chỗ ông và báo:

“Thưa Bộ trưởng, có một sinh viên trên máy bay vừa bị ngất. Em ấy đã được chăm sóc ổn định nhưng tình trạng sức khỏe không được tốt lắm.”

“Thế à? Dù sao tính mạng người vẫn quan trọng nhất. Anh hỏi phi hành đoàn xem có thể quay lại hay không.”

Cơ trưởng nhận được chỉ đạo từ Ban Ki Moon đã quyết định quay về sân bay gần nhất là sân bay Praha của Cộng hòa Séc. Máy bay đã nạp đầy nhiên liệu trước khi cất cánh, nhưng buộc phải xả nhiên liệu để giảm trọng lượng và hạ cánh. Vì thế, cơ trưởng bắt đầu xả nhiên liệu từ trên không trung. Chi phí cho nhiên liệu bỏ đi lúc ấy mất đến cả mười triệu won. Ban Ki Moon gọi viên trợ lý đến và yêu cầu:

“Sinh viên ấy cần phải được chữa trị ngay. Anh gọi điện cho Đại sứ quán Hàn Quốc tại Cộng hòa Séc và yêu cầu họ chuẩn bị xe cấp cứu ngay đi.”

Máy bay hạ cánh tại sân bay Praha Cộng hòa Séc khoảng một giờ sau đó. Xe cấp cứu đã chờ sẵn tại sân bay và đưa sinh viên bị ngất đến bệnh viện. Thế nhưng, thật đáng tiếc, người sinh viên ấy đã không qua khỏi cơn nguy kịch. Ban Ki Moon cảm thấy đau lòng khi biết mỗi khi người dân Hàn Quốc tại hải ngoại gặp hoạn nạn hoặc bỏ mạng nơi xứ người. Bởi ông xem việc chăm lo và đảm bảo an toàn cho kiều bào ở nước ngoài là trách nhiệm của mình. Một trong những sự kiện làm ông đau lòng nhất là lúc Kim Sun Il bị bắt cóc và giết hại.

Đó là vào năm 2004 khi ông được bổ nhiệm làm Bộ trưởng sau khi thôi chức Thứ trưởng vào năm 2001. Toàn khu vực Trung Đông rơi vào hỗn loạn do cuộc chiến tranh Iraq. Sau khi cuộc đối đầu với các lực lượng vũ trang Hồi giáo đã kết thúc, tình hình chiến sự lê lết trên đường phố và các cuộc khủng bố vẫn diễn ra khiến cho nhiều quân nhân và dân thường thiệt mạng. Bộ Ngoại giao của Hàn Quốc đã điều động di tản kiều bào tại Iraq và các khu vực lân cận và hạn chế việc xuất cảnh đến các khu vực có chiến sự. Thế nhưng lúc bấy giờ, có một thanh niên tên là Kim Sun Il đang làm việc cho một công ty thương mại tại Iraq đã bị một nhóm vũ trang bắt cóc. Bộ Ngoại giao đã tìm mọi cách để cứu chàng thanh niên ấy nhưng cuối cùng, Kim Sun Il đã bị sát hại một cách dã man. Toàn thể người dân Đại Hàn Dân Quốc bán loạn và sững sốt. Thêm nữa, dân chúng đã kịch liệt phê phán Bộ Ngoại giao do ban đầu Bộ đã đưa ra cách xử lý chủ quan. Khó khăn lại thêm chồng chất khi vào mùa đông năm ấy, Indonesia đã xảy ra thảm họa sóng thần. Có rất nhiều người dân Hàn Quốc đang du lịch hoặc hưởng tuần trăng mật ở đây đã mất mạng. Niềm tin của người dân đối với Bộ Ngoại giao ngày càng lung lay.

Nỗi đau này quá lớn đối với Ban Ki Moon, không chỉ trên cương vị Bộ trưởng Bộ Ngoại giao mà với tư cách một con dân của Hàn Quốc. Ông cảm thấy mình thật thiếu năng lực. Nhưng ông không thể chỉ ôm ngực mà nuối tiếc. Việc người dân Hàn Quốc xuất cảnh ra nước ngoài ngày càng nhiều nên không thể tiếp tục khoanh tay đứng nhìn những việc tương tự diễn ra. Ông đã triệu tập cuộc họp khẩn cấp và lên tiếng kêu gọi cải thiện hoạt động của lãnh sự tại nước ngoài. Và sau vài tháng lên kế hoạch và tiến hành thực hiện, Bộ Ngoại giao cho đã bắt đầu mở các trung tâm dịch vụ hỗ trợ (Call Center). Đây là hệ thống hỗ trợ cho kiều bào ở nước ngoài khi có sự cố khẩn cấp, họ có thể gọi điện thoại liên hệ trực tiếp đến các trung tâm và nhận được sự hướng dẫn về phương thức đối ứng phù hợp. Thông thường, khi yêu cầu, người dân sẽ được lãnh sự quán tại nước sở tại hỗ trợ, nhưng ít ai nhớ được số điện thoại của lãnh sự quán trước khi lên đường. Vì vậy, đây là phương án hỗ trợ hiệu quả khi người dân gặp sự cố tại nước ngoài gọi điện thoại về Hàn Quốc. Sáng kiến Call Center này đã trở nên nổi tiếng đến mức Bộ Ngoại giao của các nước khác cũng học hỏi để áp dụng theo.

Một sự thoái lui không đẹp. Cú sốc và thử thách.

Người đời hay nói hoạn nạn thường đột ngột ập đến không ai có thể dự đoán được. Và trường hợp của Ban Ki Moon đã minh chứng cho điều đó. Vào tháng 2/2001 khi ông đang giữ vị trí Thứ trưởng Bộ Ngoại giao, một hội nghị thượng đỉnh đã diễn ra giữa Tổng thống Hàn Quốc Kim Dae Jung và Tổng thống Nga Vladimir Putin. Nhằm chuẩn bị cho hội nghị diễn ra thành công, cả Bộ Ngoại giao đã rất gấp rút chuẩn bị từ vài tháng trước đó. Thế nhưng, sai sót đã phát sinh bất ngờ. Hai nước đã phát biểu tuyên ngôn chung trong buổi tọa đàm, trong đó, phía Hàn Quốc đã đề cập đến nội dung ủng hộ Hiệp ước chống tên lửa đạn đạo (ABM, Anti-Ballistic Missile).

Hiệp ước chống tên lửa đạn đạo được ký kết năm 1970 giữa Mỹ và Nga với mục đích dự phòng chiến tranh hạt nhân. Theo Hiệp ước này, hai nước Mỹ và Nga đã thỏa thuận không tổ chức hệ thống phòng ngự bằng tên lửa đạn đạo và không sở hữu trên 100 tên lửa. Đây là ý tưởng nhằm ngăn chặn việc một phía nào tấn công trước hòng đề phòng sự tấn công phục thù của đối phương nếu như giới hạn hệ thống tên lửa đạn đạo vốn có khả năng vũ trang hóa bằng các tên lửa khác trên không trung. Nhưng vào năm 2000, dự báo khả năng bị Bắc Triều Tiên, Iraq... tấn công, Mỹ đã rút khỏi Hiệp ước này và phát động Hệ thống phòng thủ tên lửa quốc gia Hoa Kỳ (NMD, National Missile Defence). Vấn đề là nếu như Hàn Quốc ủng hộ Hiệp ước chống tên lửa đạn đạo thì điều đó đồng nghĩa với việc phản đối Hệ thống phòng thủ tên lửa quốc gia của Hoa Kỳ. Các cơ quan ngôn luận của Mỹ như tờ New York Times đã đồng loạt đưa tin Hàn Quốc đã quay lưng với Mỹ và bắt tay với Nga. Sự việc này đủ gây hiểu lầm cho phía Mỹ mặc dù chính phủ Hàn Quốc không có ý định như thế. Đáng lý ra Bộ Ngoại giao đã phải xem xét tình hình chính trị quốc tế một cách thấu đáo trước khi soạn thảo tuyên ngôn chung giữa hai nước Nga và Hàn Quốc.

Tổng thống Kim Dae Jung đã phải gấp rút gặp mặt Tổng thống Mỹ Bush để xin lỗi về vấn đề này. Và chính phủ phải thực hiện việc quy trách nhiệm cho Bộ Ngoại giao để thể hiện mối quan hệ giữa hai nước Hàn – Mỹ không có gì thay đổi. Ban Ki Moon chính là người bị quy trách nhiệm và buộc thôi việc. Xét trong tình huống này, việc bị buộc thôi việc là hợp lý nhưng hơn hết, Ban Ki Moon là người làm việc hết mình và ưu tiên công việc hơn cả bản thân mình. Vì thế, ông đã trải qua một cú sốc nặng nề.

Và Ban Ki Moon đã không thể giấu được tâm trạng rối rắm của mình trong cú sốc này.

Ở dốc bên kia của cuộc đời

Ban Ki Moon đã thật sự “trắng tay” khi thôi giữ chức Thứ trưởng Bộ Ngoại giao. Một người anh thân thiết cùng quê đã tặng ông vé tàu điện định kỳ và khuyên Ban Ki Moon nên đón nhận mọi việc một cách tích cực hơn. Ông thầm cảm ơn tấm lòng của người anh nhưng tâm trạng vẫn không khỏi muộn phiền. Thậm chí bây giờ, bảo hiểm y tế của ông cũng không còn. Ông phải đăng ký cho con trai thuộc diện phụ thuộc gia đình nhằm nhận được hỗ trợ từ cơ quan bảo hiểm y tế.

Dẫu biết rằng cuộc đời không thiếu những gian nan, thử thách nhưng Ban Ki Moon vẫn khó lòng chấp nhận sự thật đã xảy ra. Ông không cam tâm vì cả cuộc đời công chức đầy tự hào đã kết thúc một cách tủi nhục chỉ bởi một lần sai sót. Dù biết việc xảy ra phải có người đứng ra chịu trách nhiệm nhưng nỗi khổ tâm này không thể nói hết bằng lời. Ông không muốn gặp mặt ai. Nhưng một thời gian ngắn sau đó, ông dần thay đổi suy nghĩ khi nghĩ đến một con người mà ông quý trọng như một tài sản lớn của đời mình, đó chính là người thầy No Shin Young.

“Anh bạn yêu quý của tôi, cuộc đời ấy mà, có lúc phải cật lực lắm mới leo lên được đỉnh núi, nhưng cũng có những chỗ quanh co, mình phải bước xuống chứ không có cách nào khác. Và lại, càng ở vị trí cao, người ta càng dễ dàng gặp những trở ngại như thế. Tôi biết anh ám ức nhưng đây đâu phải dấu chấm hết cho cuộc đời anh, vì thế đừng quá đau lòng. Vấn đề là vào những lúc như thế này, anh phải sống cho tốt hơn. Người ta dễ dàng sống tốt vào những lúc xuôi chèo mát mái. Nhưng chính những lúc gian nan thế này mới cần đến nghị lực phi thường của con người đấy, anh bạn ạ.”

Ban Ki Moon điềm tĩnh lắng nghe những lời chỉ dạy của thầy No Shin Young. Trước khi tìm đến gặp No Shin Young, ông đã có ý định từ bỏ con đường ngoại giao để tìm một công việc khác. Nhưng sau khi nghe No Shin Young khuyên bảo, ông đã thay đổi ý định. “Mình sẽ trở lại”, ông nghĩ. Ông quyết định thôi suy nghĩ, buồn lòng về chuyện đã qua và nhận một công việc trong Viện Nghiên cứu An ninh Ngoại giao. Ông dự định vừa làm công việc nghiên cứu vừa chờ thời điểm thích hợp để trở lại với nghề ngoại giao.

4 tháng sau, ông nhận được liên lạc từ Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Han Seung Soo (Bộ trưởng thứ 30, nhiệm kỳ 2001-2002). Ban Ki Moon đã cùng làm việc với Han Seung Soo khi ông này giữ vị trí Đại sứ Hàn Quốc tại Mỹ. Han Seung Soo dành rất nhiều thiện cảm cho Ban Ki Moon vì năng lực

làm việc và cảm thấy vô cùng tiếc nuối về việc Ban Ki Moon phải nghỉ việc một cách tủi hổ như thế.

“Tôi sẽ đảm nhiệm vị trí Chủ tịch Đại Hội đồng Liên Hợp Quốc, tôi muốn anh về làm Chánh văn phòng thư ký cho tôi. Vì cùng lúc phải đảm nhiệm vị trí Bộ trưởng nên hẳn là tôi sẽ không ít lần vắng mặt ở Liên Hợp Quốc. Nếu có anh để giao phó công việc, tôi cũng an tâm hơn nhiều.”

Tuy rất biết ơn Han Seung Soo đã không quên mình và gọi ông về hỗ trợ nhưng đây là một việc quan trọng không thể quyết định vội vàng. Bởi chức vụ Chánh văn phòng thư ký của Chủ tịch ngang bậc với cấp Cục trưởng, thấp hơn nhiều so với chức vụ Thứ trưởng trước đây Ban Ki Moon từng đảm nhiệm. Han Seung Soo cũng cảm thấy ngại cho Ban Ki Moon trong việc này.

“Anh cũng đừng lấy làm buồn lòng vì tôi giao cho anh chức vụ chỉ ngang cấp Cục trưởng trong khi anh đã từng giữ chức Thứ trưởng khá lâu. Không phải là tôi không nghĩ đến việc này, nhưng tôi thấy hiện tại, rời Hàn Quốc và làm việc ở nước ngoài sẽ tốt hơn cho anh. Anh đừng để tâm đến dư luận làm gì, cứ tin và làm theo tôi lần này đi.”

Ban Ki Moon quyết định chấp nhận lời đề nghị đó của Han Seung Soo. Như những lời Han Seung Soo nói, ông quyết tâm bỏ ngoài tai những lời đàm tiếu của nhiều người và bắt đầu cho một khởi đầu mới.

Ban Ki Moon thường hay tự nhủ với bản thân mình rằng, “Mình không phải là người kiệt xuất. Mình không làm việc vì mong muốn một vị trí nào cụ thể. Mình chỉ cần hết lòng làm công việc mà mình được giao.”

Ban Ki Moon quyết định làm việc cật lực, hết mình cho công việc được giao và phó mặc vận mệnh cho ý trời.

Đừng gọi đó là “kết thúc”, hãy gọi nó là “sự khởi đầu lại”

Từ khi bắt đầu lại sự nghiệp với chức vụ Chánh văn phòng thư ký cho Chủ tịch Đại hội đồng Liên Hợp Quốc, Ban Ki Moon đã làm việc với quyết tâm rất cao. Một trong những nhiệm vụ quan trọng của Chủ tịch Đại hội đồng Liên Hợp Quốc là thu thập ý kiến của các quốc gia thành viên. Đã từng trải qua vị trí Thứ trưởng Bộ Ngoại giao nên Ban Ki Moon có mối quan hệ rất rộng rãi, và điều này có tác động tích cực đối với công việc mới của ông. Với khả năng giải quyết công việc trực tiếp với Đại sứ của các nước, Ban Ki Moon đã đẩy nhanh tiến độ xúc tiến công việc với hiệu quả cao và giúp các vấn đề nghị sự được quyết định sớm. Cũng giống như thời kỳ còn làm việc trong Bộ Ngoại giao, Ban Ki Moon được đánh giá là người làm việc hiệu quả trong văn phòng Liên Hợp Quốc.

Lúc bấy giờ, tại Liên Hợp Quốc đã diễn ra hội nghị quốc tế liên quan đến quyền lợi trẻ em. Liên minh các quốc gia Ả Rập viện cớ vào sai sót trong quy trình đã phản đối sự tham gia của Israel trong hội nghị này. Vốn có mối quan hệ chặt chẽ với Israel, phía Mỹ đã gây áp lực cho Chủ tịch Đại hội đồng Liên Hợp Quốc về sự có mặt của quốc gia này. Liên minh các quốc gia Ả Rập cũng ngầm thông báo: “Nếu như có Israel, chúng tôi sẽ không tham gia”. Ban Ki Moon đã tìm gặp từng thành viên của Liên minh này để thuyết phục. Nói thì dễ nhưng việc thuyết phục đại diện của từng quốc gia này không hề đơn giản.

“Hội nghị lần này không phải là hội nghị mang tính chính trị. Đây chỉ là hội nghị đơn thuần vì quyền lợi của trẻ em nên mong các vị bỏ qua những sai sót về mặt quy trình. Chẳng lẽ các vị muốn lôi các em nhỏ vào những vấn đề chính trị của người lớn sao?”

Bằng việc nhắc đến mục đích cuối cùng của hội nghị, Ban Ki Moon đã khiến các đại diện của các quốc gia thuộc Liên minh phải đồng tình. Không chỉ Liên minh các quốc gia Ả Rập cảm phục nhiệt tâm của ông, cả Israel và các nước khác đều đánh giá ông là người có nhiệt tình lớn lao trong công việc và có khả năng xúc tiến mạnh mẽ.

Ban Ki Moon rất quan tâm đến các quốc gia nhỏ yếu trên diễn đàn quốc tế như các nước Trung Đông và châu Phi. Đặc biệt, vấn đề về Palestine luôn là nghị sự hết sức nhạy cảm trên diễn đàn chính trị quốc tế. Các quốc gia khác thường tránh xa họ vì lo ngại ảnh hưởng nhưng Ban Ki Moon thì khác. Ông thường xuyên gặp gỡ đại diện của Palestine tại Liên Hợp Quốc và lắng nghe câu chuyện của họ, đồng thời khích lệ, động viên họ. Cũng giống như khi ở Hàn Quốc, Ban Ki Moon được xem là “nhà ngoại giao thật sự” vì không có kẻ thù nào trên vũ đài quốc tế. Và kỳ diệu thay, các mối nhân duyên này về sau đều trở thành nguồn hỗ trợ tích cực cho Ban Ki Moon.

Khi trở thành Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, Ban Ki Moon đã đồng thời thực hiện các chuyến viếng thăm đến Palestine và Israel. Trên vũ đài chính trị, nhà ngoại giao cần xem xét động thái của Israel trong mâu thuẫn với Palestine để tiếp cận Palestine. Ngược lại, muốn tiếp cận Israel, họ cần phải dè chừng động thái của các quốc gia xuất khẩu dầu mỏ tại khu vực Trung Đông, và đương nhiên trong đó có cả Palestine. Chính vì điều này, các nhà ngoại giao thường gặp khó khăn trong việc tiếp cận nhưng Ban Ki Moon thì khác. Với mối quan hệ thân thiết được thiết lập trong thời kỳ làm việc tại Liên Hợp Quốc, ông dễ dàng nhận được sự thông hiểu của cả hai quốc gia.

Đại diện của Palestine tại Liên Hợp Quốc năm xưa – người từng sẻ chia tâm sự cùng Ban Ki Moon – về sau đã trở thành Bộ trưởng Bộ Ngoại giao của Palestine, và khi đến viếng thăm Israel, ông còn nhận được lời cảm ơn về sự giúp đỡ của mình trong quá khứ tại Liên Hợp Quốc. Thật ra, Ban Ki Moon đã làm việc cật lực khi còn giữ vị trí Chánh văn phòng thư ký cho Chủ tịch Đại hội đồng Liên Hợp Quốc không phải vì mục đích cá nhân. Ông chỉ làm việc như cách mình đã từng làm việc tại Hàn Quốc. Phải chăng đây là nguyên lý của cuộc đời, khi làm việc hết lòng bằng sự vô tư, trong sáng không một chút toan tính, chúng ta sẽ nhận lại những thành quả tốt đẹp? Những mối nhân duyên này về sau đều đóng vai trò ủng hộ tích cực cho Ban Ki Moon khi ông tranh cử vị

trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc.

Quả là “mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên”. Sau khi kết thúc quá trình làm việc tại Liên Hợp Quốc, ông đã trở lại làm việc cho Bộ Ngoại giao. Và vào năm 2004, ông đã được bổ nhiệm vào vị trí Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Thương mại, vị trí mà bất cứ nhà ngoại giao nào cũng đều mơ ước.

Từ một nhà ngoại giao Hàn Quốc đến một đại thống lĩnh thế giới

Dự án SG Wannabe

Từ năm 2005, giới ngoại giao truyền tai nhau câu chuyện về kỳ vọng ứng cử vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc cho nhiệm kỳ tới. Chính phủ Hàn Quốc cũng tích cực ủng hộ việc này. Bởi nếu một người Hàn Quốc nắm giữ vị trí quan trọng này, trong tương lai 10 năm tới, vấn đề nhạy cảm trên bán đảo Triều Tiên sẽ được giải quyết thuận lợi hơn trên vũ đài chính trị thế giới. Chính phủ Hàn Quốc đã chọn Ban Ki Moon với hơn 30 năm kinh nghiệm dày dặn trong ngành ngoại giao cùng với vị trí vững chắc trong trên chính trường và kinh nghiệm thực tiễn trong quá trình làm việc tại Liên Hợp Quốc làm ứng cử viên chính thức cho vị trí này. Kể từ đó, giới ngoại giao và giới phóng viên thường nói với nhau về “dự án SG Wannabe” như một cụm từ cửa miệng.

“SG Wannabe” là tên của một nhóm nhạc nam nổi tiếng Hàn Quốc, nhưng nó cũng hàm chứa rất nhiều ý nghĩa “muốn trở thành đôi song ca nổi tiếng của Mỹ, Simon & Garfunkel”. Nhưng cụm từ “SG Wannabe” mà giới ngoại giao và giới truyền thông nhắc đến mang hàm ý hoàn toàn khác. SG là cụm từ viết tắt của từ Secretary General (Tổng thư ký). Vì thế, nhắc đến cụm từ này tức là nói đến Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Ban Ki Moon, ứng viên của vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc.

Sau khi chọn được ứng cử viên cho vị trí này, chính phủ Hàn Quốc ra “lệnh cấm vận” trong vòng ba tháng. Lệnh cấm vận có nghĩa là thực thi cấm vận xuất nhập khẩu và không chế hoạt động truyền thông. Vì thế, trong giới truyền thông, lệnh cấm vận này được áp dụng trong vòng ba tháng, theo đó, các cơ quan ngôn luận không được phép đưa thông tin nào liên quan về vấn đề này. Không cơ quan nào được tiết lộ thông tin trên. Tuy nhiên, vài phóng viên đã vi phạm lệnh cấm trên. Phóng viên của một cơ quan ngôn luận nọ đã sử dụng mưu mẹo để không thực thi lệnh của chính phủ. Họ đã gián tiếp rò rỉ thông tin về quyết định chọn ứng cử viên cho vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc. Nhưng Bộ Ngoại giao đã ra chỉ thị yêu cầu mọi cơ quan ngôn luận tuân thủ lệnh cấm vận đến cùng vì lợi ích quốc gia. Các phóng viên đều đồng lòng chờ đợi trong ba tháng và tự nhủ “phải giữ đúng kế hoạch lần này”.

Sau ba tháng hết hiệu lực “cấm vận”, vào tháng 12/2005, chính phủ Hàn Quốc một lần nữa lại tiếp tục ra lệnh “cấm vận truyền thông”. Hiệu lực lần này là 2 tháng. Đương nhiên, lần này, những tiếng nói phản kháng đã bắt đầu rõ lên. Hơn nữa, không ít các phóng viên tỏ ra hoài nghi về phương thức tranh cử được tiến hành trong bí mật như thế này:

“Thông báo ứng cử viên cho mọi người biết đến và tích cực vận động còn chưa biết có trúng cử hay không, đằng này tranh cử mà im như thóc thè kia?”

Thật ra, vào thời điểm ấy, giới báo chí cũng như các công chức chính phủ chịu trách nhiệm xúc tiến việc tranh cử cũng không kỳ vọng nhiều về khả năng thắng cử của Ban Ki Moon. Vài cơ quan ngôn luận tuyên bố sẽ lên tiếng thay vì chờ đợi thêm nữa.

Thật ra, lệnh cấm vận này được thực hiện đúng theo kế hoạch và chiến lược cụ thể của chính phủ. Bởi chính phủ Hàn Quốc cho rằng việc vận động tranh cử tiến hành trước khi công bố trước các cơ quan ngôn luận sẽ mang lại hiệu quả tích cực hơn. Chính phủ đã chọn phương thức tìm kiếm tư vấn để chuẩn bị cho một hình ảnh gần gũi hơn trước khi công bố với công chúng. Trước khi tuyên bố ứng cử chính thức, nếu như cử tri được hỏi “Tôi muốn ứng cử lần này, không biết ý kiến

của mọi người thế nào?” hay “Mong mọi người góp ý cho tôi trong những kế hoạch hành động trong lần ứng cử này”, ứng cử viên sẽ tạo được hình ảnh khiêm tốn và thận trọng, đồng thời, tạo cho người nghe cảm giác mình được tôn trọng và có quyền đóng góp ý kiến. Vì thế, so với việc các cơ quan ngôn luận công bố trước, như “Mọi người hẳn đều biết là tôi sẽ ra ứng cử lần này? Vì thế, bằng mọi giá, mọi người hãy giúp đỡ tôi”, sẽ hiệu quả hơn nhiều. Chiến lược vận động tranh cử này khá tương đồng với bản tính của Ban Ki Moon. Thế nhưng, không ai có thể biết được rằng liệu chiến lược tranh cử giống như khí chất quyết liệt mà khiêm tốn của Ban Ki Moon có hiệu quả trên vũ đài chính trị quốc tế hay không.

Ngày 14/2/2006, cuối cùng lệnh cấm vận cũng được gỡ bỏ. Ban Ki Moon đã đọc diễn văn với vẻ mặt đầy quyết tâm trước máy ghi hình. “Kể từ hôm nay, tôi sẽ bắt đầu tranh cử vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc. Tôi nghĩ rằng chính phủ Đại Hàn Dân Quốc được thành lập cùng tổ chức Liên Hợp Quốc đã phát triển thành một quốc gia kiểu mẫu theo các mục tiêu mà tổ chức Liên Hợp Quốc theo đuổi. Giờ đây, Đại Hàn Dân Quốc mong muốn cùng chung tay với tổ chức Liên Hợp Quốc bằng năng lực quốc gia ngày càng vững mạnh và sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế. Tôi xin được đón nhận một cách khiêm nhường việc đề cử của chính phủ cho việc tranh cử vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc. Tôi rất mong nhận được sự ủng hộ của người dân Hàn Quốc, cũng như của các quốc gia thành viên Liên Hợp Quốc và của cộng đồng quốc tế.”

Chính phủ Hàn Quốc đã thông báo cho chính phủ Bắc Triều Tiên về việc tranh cử của Ban Ki Moon bằng phương thức ngoại giao. Việc làm này nhằm thể hiện hy vọng nhận được sự quan tâm của chính phủ Bắc Triều Tiên vì lý do khi một người Hàn Quốc được bầu vào vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, điều này sẽ mang đến hiệu quả tích cực đối với vấn đề hòa bình trên bán đảo Triều Tiên. Phía Bắc Triều Tiên đã không có phản ứng gì đặc biệt. Điều này được ngầm hiểu là sự đồng ý trong im lặng.

Ban Ki Moon đã trực tiếp đến Quốc hội để tìm kiếm sự ủng hộ bởi lúc bấy giờ, ông vẫn đang giữ vị trí Bộ trưởng Bộ Ngoại giao. Hành động này nhằm ngăn chặn khả năng phê phán mang tính tiêu cực từ các nghị sỹ của Đảng đối lập trong thời điểm tranh cử trọng đại khiến cho toàn bộ kế hoạch có khả năng đổ vỡ. Các nghị sỹ Quốc hội không phân biệt Đảng phái nào đã thống nhất ủng hộ ông tranh cử vì đây là một dự án trọng đại của quốc gia.

Ban Ki Moon bắt đầu tham gia vận động tranh cử một cách tích cực. Các quốc gia có quyền quyết định bầu chọn vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc là các nước ủy viên của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc gồm 5 Ủy viên thường trực là Mỹ, Nga, Anh, Trung Quốc, Pháp và 10 Ủy viên không thường trực (các Ủy viên không thường trực có nhiệm kỳ hai năm). Ban Ki Moon không vận động tranh cử bằng việc tập trung vào các nước này mà đặt mục tiêu tiếp cận mọi thành viên của Liên Hợp Quốc với mong muốn thuyết phục họ thành đồng minh của mình. Đó là một kế hoạch tranh cử đầy tham vọng. Từ đó trở đi, Ban Ki Moon đã phải theo đuổi một lịch trình tranh cử “siêu nhân”. Mọi người đều lo ngại về khả năng thực hiện một khối lượng công việc khổng lồ như kế hoạch đề ra, nhưng với nội lực dày dặn được tôi rèn từ những ngày còn chập chững vào nghề đến nay, Ban Ki Moon đã hoàn toàn đủ khả năng thực hiện những công việc lớn lao mà mình đã đặt ra.

Bầu cử trừ bị lần thứ nhất

Hình thức bầu cử Tổng thư ký Liên Hợp Quốc khá đặc biệt. Có hai đợt bầu cử trừ bị (cuộc bỏ phiếu thăm dò không chính thức) mang tên Straw Poll trước khi diễn ra bầu cử chính thức. Bầu cử phi chính thức được chia làm hai đợt. Trong đợt một, các Ủy viên thường trực và không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc đã tiến hành bầu chọn bằng cách ghi vào phiếu bầu 1 trong 3 lựa chọn: ưu tiên, không ưu tiên hoặc bỏ phiếu trắng. Sau khi kết thúc, ban tổ chức sẽ công bố kết quả ứng cử viên của quốc gia nào nhận được nhiều phiếu bầu nhất và ít phiếu bầu nhất, nhưng giữ bí mật về nội dung bầu chọn của các quốc gia.

Trong đợt hai, các Ủy viên thường trực và không thường trực sẽ bầu chọn bằng hai loại giấy có màu khác nhau. Và họ được quyền lựa chọn giữa 1 trong ba hình thức: đồng ý, phản đối hoặc bỏ phiếu trắng. Kể từ lúc này, sức ảnh hưởng của các Ủy viên thường trực thể hiện rõ nét. Bởi các quốc gia Ủy viên thường trực có thêm quyền phủ quyết. Nếu toàn bộ 14 nước còn lại đều tán thành,

nhưng chỉ cần một Ủy viên thường trực dùng quyền phủ quyết, thì cuộc bầu cử phải được tiến hành lại. Đợt bầu cử thứ hai tuy không chính thức nhưng có thể đoán được các quốc gia đồng ý hoặc phản đối. Theo đó, cuộc bầu cử sẽ được tiến hành liên tục cho đến khi đạt được 9 phiếu thuận, trong đó phải có sự tán thành của 5 Ủy viên thường trực. Đó là nguyên tắc đồng thuận tuyệt đối của Liên Hợp Quốc. Vì thế, các ứng cử viên phải chờ đợi kết quả trong trạng thái bồn chồn, thấp thỏm không yên.

Đợt bầu cử lần thứ nhất cho vị trí Tổng thư ký thứ 8 của Liên Hợp Quốc được tiến hành vào tháng 7/2006. Đến tận trước ngày bầu cử, dư luận thế giới cũng như trong nước không hề tỏ ra quan tâm đến ứng cử viên Ban Ki Moon. Bởi đây là vị trí không ai dám nghĩ tới với thái độ thiếu tự tin của Bộ Ngoại giao trong thời gian qua. Cuộc bầu cử đã được tiến hành vào lúc 10 giờ sáng theo giờ Mỹ, tức 11 giờ đêm tại Hàn Quốc. Và kết quả là ứng cử viên Ban Ki Moon của Hàn Quốc đã có được số phiếu bầu cao nhất. Đây là kết quả bất ngờ ngoài mong đợi. Kết quả được thông báo đến các nước thông qua các đặc phái viên thường trực tại Liên Hợp Quốc. Trong số 15 quốc gia ủy viên của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc, có 13 quốc gia bỏ phiếu tán thành cho ứng cử viên Ban Ki Moon, một phiếu phản đối và một phiếu trắng. Ban Ki Moon đã nhận được cao hơn ứng cử viên đang tạm giữ vị trí thứ hai là Shashi Tharoor, Phụ tá Bộ trưởng Thông tin của Ấn Độ, 2 phiếu. Dư luận Hàn Quốc bắt đầu dậy sóng. Các đài truyền hình đồng loạt đưa tin khẩn, các cơ quan báo chí ồ ạt đăng tin trên trang nhất. Thế nhưng, đây mới chỉ là bước khởi đầu. Việc tìm hiểu quốc gia nào đã bỏ phiếu phản đối Ban Ki Moon vô cùng quan trọng. Bởi nếu đó là quốc gia thuộc số 5 Ủy viên thường trực thì Ban Ki Moon không thể trở thành Tổng thư ký Liên Hợp Quốc. Nguyên Tổng thư ký thứ 7 của Liên Hợp Quốc Kofi Annan cũng từng có những trải nghiệm cay đắng khi vấp phải sự phản đối của Pháp. Cuối cùng, ông đã trở thành Tổng thư ký Liên Hợp Quốc nhờ sự thuyết phục của các quốc gia khác để Pháp từ bỏ quyền phủ quyết của mình.

Dù sao đi nữa, kết quả đứng đầu của Ban Ki Moon là điều đáng mừng cho dù đây chỉ là đợt bầu cử phi chính thức lần thứ nhất. Nhưng trước khi đợt bầu cử thứ hai diễn ra, một ứng cử viên mới đã xuất hiện. Đó là Hoàng tử Zaid của Jordan, người đang là Đại sứ tại Liên Hợp Quốc. Zaid là nhân vật có kinh nghiệm hoạt động tích cực tại Tòa án Hình sự Quốc tế ICC và Lực lượng Gìn giữ Hòa bình của Liên Hợp Quốc PKO. Jordan tuy là quốc gia thuộc khu vực Trung Đông nhưng tại Liên Hợp Quốc, quốc gia này được xếp cùng nhóm các quốc gia châu Á. Điều mà chính phủ Hàn Quốc luôn lo ngại chính là sự xuất hiện của người đến sau, được xem là dark horse⁽¹²⁾.

Vì sự xuất hiện của ứng cử viên mới này, cuộc bầu cử phải được tiến hành lại. Các cơ quan ngôn luận nước ngoài cho rằng sự xuất hiện của Zaid là một ẩn số lớn. Liên tục nhiều bài báo mang hơi hướng tiêu cực về ý nghĩa của cuộc bầu cử đợt một vừa qua. Ban Ki Moon không khỏi lo lắng bất an và buồn lòng về cách nhìn nhận sự việc của các cơ quan ngôn luận. Thông qua trợ lý đặc biệt, Chính phủ Hàn Quốc lập tức đưa ra chỉ thị khẩn cấp cho Bộ trưởng Bộ Ngoại giao.

“Chính phủ Hàn Quốc sẽ tiếp tục vận động tranh cử bằng nỗ lực hết mình vì sự cạnh tranh công bằng.”

Tuyên bố của chính phủ Hàn Quốc tuy mang tính thận trọng nhưng vẫn cho thấy quyết tâm rất lớn. Chính phủ liên tục tiến hành vận động tranh cử dựa trên phán đoán về ưu thế của ứng cử viên nước nhà. Ban Ki Moon đã theo Han Seung Soo vào làm việc tại Liên Hợp Quốc năm 2001 và dù ít hay nhiều, những mối quan hệ mà Ban Ki Moon thiết lập được cũng đóng vai trò tích cực trong quá trình vận động tranh cử cho vị trí Tổng thư ký lần này. Tất cả các Đại sứ của các nước tại Liên Hợp Quốc đều nhớ đến ông như một người chân thành, nhiệt tâm và có khả năng xử lý công việc rất tốt. Những người đã từng làm việc với Ban Ki Moon đều đánh giá tích cực về khả năng trở thành Tổng thư ký Liên Hợp Quốc của ông. Hơn nữa, đa phần các Đại sứ từng làm việc tại Liên Hợp Quốc năm xưa đều đã trở thành Bộ trưởng Bộ Ngoại giao của nước mình với tầm ảnh hưởng ngày càng to lớn. Đặc biệt, các quốc gia châu Phi và Trung Đông bao gồm Qatar, Congo, Tanzania là các nước nắm quyền bầu chọn đều thể hiện sự ủng hộ tích cực đối với Ban Ki Moon. Đó là kết quả được hình thành từ quá trình nỗ lực thúc đẩy mối quan hệ ngoại giao với khu vực Trung Đông và châu Phi khi ông làm việc ở Bộ Ngoại giao. Đó là một hành trình vất vả nhưng càng lúc, ông càng tự tin và muốn thử sức trong những công việc của mình.

Bầu cử trừ bị lần thứ hai và ba

Ngày 14/9/2006, cuộc bầu cử trừ bị đột một được tiến hành lại. Từ đây, dư luận trong và ngoài nước đã bắt đầu quan tâm hơn đến sự kiện này. Kết quả lần này cũng được công bố rất nhanh. Ban Ki Moon đứng đầu với 14 phiếu thuận, 1 phiếu chống. Đứng thứ hai là Chánh văn phòng thư ký của Liên Hợp Quốc, một người gốc Ấn Độ, Shashi Thadoor, với 10 phiếu thuận, 2 phiếu chống và 3 phiếu trắng. Zaid chỉ đạt 6 phiếu thuận, 4 phiếu chống và 5 phiếu trắng. Kết quả cho thấy Zaid không phải là biến số lớn trong đợt bầu cử lần này. Tất cả đều xem như Ban Ki Moon đã hoàn toàn có khả năng thắng cử. Tuy nhiên, chính phủ Hàn Quốc vẫn tỏ ra thận trọng.

Cuộc bầu cử trừ bị đột hai diễn ra sau đó hai ngày. Có ý kiến cho rằng cần tiến hành phương thức bầu cử phân biệt giữa các nước Ủy viên thường trực và không thường trực. Tuy nhiên, quy định của Liên Hợp Quốc vẫn là một biến số khi cho phép tiến hành bầu cử lại nếu như có ứng cử viên mới tham gia trước cuộc bầu cử trừ bị 48 tiếng. Và đúng như dự đoán, lại có thêm một ứng cử viên mới tham gia. Lần này, ứng cử viên là nữ Tổng thống của Latvia, bà Vaira Vike Freiberga. Đây lại là một nhân vật không thể xem nhẹ bởi bà là ứng cử viên nữ trong thời điểm nữ quyền được coi trọng. Đặc biệt, đây là lần đầu tiên có một ứng cử viên đến từ một quốc gia không thuộc nhóm các quốc gia châu Á. Lúc bấy giờ, Mỹ không sẵn sàng chấp nhận việc chọn ứng cử viên châu Á cho vị trí Tổng thư ký thứ 8 của Liên Hợp Quốc. Với luận điệu ưu tiên cho ứng cử viên có năng lực chứ không phải chỉ từ châu Á, thực ra, trong thâm tâm, Mỹ đang mong muốn có một Tổng thư ký đến từ Đông Âu. Ngoài ra, việc có thêm ứng cử viên mới khác là hiệu trưởng một trường đại học của Afghanistan. Nhưng đây là ứng cử viên không nhận được sự chú ý của cộng đồng quốc tế. Tuy vậy, việc có thêm ứng cử viên đồng nghĩa với việc cạnh tranh quyết liệt hơn, đồng thời, có thông tin cho hay quốc gia bỏ phiếu phản đối Ban Ki Moon chính là Anh. Đây là tình huống thật sự nghiêm trọng. Bởi vì cho dù 14 quốc gia còn lại có tán thành, với quyền phủ quyết của quốc gia thường trực như Anh, Ban Ki Moon cũng không thể được chọn làm Tổng thư ký Liên Hợp Quốc.

Thế nhưng, bầu không khí chiến thắng đã đến gần. Ở lần bầu cử thứ ba, kết quả đối với Ban Ki Moon vẫn là 13 phiếu thuận, 1 phiếu chống và 1 phiếu trắng. Ứng cử viên Thadoor đã mất thêm 2 phiếu thuận, chỉ còn 8 phiếu thuận. Điều đó có nghĩa là chỉ còn Ban Ki Moon có hơn 9 phiếu thuận, đủ tiêu chuẩn cho cuộc bầu cử quyết định. Chỉ đến lúc này, Ban Ki Moon mới bắt đầu thể hiện sự tự tin của mình. Các phóng viên túc trực trên đường ứng cử viên Ban Ki Moon đến sở làm. Gương mặt ông lộ vẻ tươi tỉnh khác thường.

“Xin ông cho biết ý kiến về kết quả bầu cử lần này?”

“Tuy đã giảm một phiếu thuận nhưng khoảng cách giữa tôi và các ứng viên khác đã được nói rộng thêm. Tôi cảm nhận được sự ủng hộ dành cho mình đang ngày càng vững chắc hơn.”

Ngoài Ban Ki Moon, không có ứng cử viên nào có khả năng chiến thắng trong cuộc tranh cử này. Ngay sau khi kết quả bỏ phiếu lần thứ ba được công bố, ứng cử viên Thái Lan là Surakiat đã tuyên bố rút lui. Vậy là từ 7 người, con số đã giảm đi 1 người. Một vài cơ quan ngôn luận của phương Tây vốn thiếu thiện cảm với ứng cử viên Hàn Quốc đã bắt đầu dự đoán khả năng thắng cử của Ban Ki Moon. Lần bầu cử tiếp theo sẽ dựa trên phương thức phân biệt giữa các Ủy viên thường trực và không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc.

Chính phủ Hàn Quốc dồn tổng lực cho cuộc bầu cử Tổng thư ký Liên Hợp Quốc

Bộ Ngoại giao bất ngờ nhận được chỉ thị của chính phủ.

“Chính phủ quyết định hoãn việc bầu cử vị trí Ủy viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc bởi nếu tiến hành hoạt động này cùng lúc với hoạt động tranh cử Tổng thư ký là không đủ sức.”

Vào năm 2001, chính phủ Hàn Quốc đã tuyên bố sẽ tiến hành ứng cử vị trí Ủy viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc vào năm 2007. Nhưng kể từ khi chọn Ban Ki

Moon là ứng cử viên cho vị trí Tổng thư ký, chính phủ đã phải dồn tổng lực cho đợt tranh cử này nên không thể không gác lại kế hoạch cũ. Các viên chức chính phủ không khỏi nuối tiếc vì việc “trì hoãn” nhưng thực ra là “tử bỏ” này.

Hơn nữa, dư luận quốc tế sẽ không ủng hộ việc Hàn Quốc vừa trở thành Ủy viên không thường trực, vừa trúng cử vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc. Đặc biệt, không thể bỏ qua động thái của Indonesia và Nepal là các quốc gia đang nỗ lực chạy đua cho chiếc ghế vị trí Ủy viên không thường trực của Liên Hợp Quốc.

Đây là việc làm bất khả kháng nhằm chiếm được thiện cảm của châu Á. Chính phủ Hàn Quốc tuyên bố rút lui khỏi vị trí ứng cử Ủy viên không thường trực dù không biết đến bao giờ cơ hội này mới trở lại. Vì thế, Ban Ki Moon cảm thấy trọng trách của mình càng thêm lớn. Nhưng kết quả đã cho thấy chính sách dồn tổng lực của chính phủ là một lựa chọn đúng đắn.

Vào thời điểm này, trong nước bắt đầu có đề xuất Ban Ki Moon thôi giữ chức Bộ trưởng Bộ Ngoại giao. Đề xuất này nhằm vào mục tiêu để ông tập trung cho cuộc tranh cử vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, thay vì vướng bận trăm công nghìn việc liên quan đến vấn đề hạt nhân của Bắc Triều Tiên. Nhưng quan điểm của chính phủ Hàn Quốc lại khác. Với chức vụ Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, Ban Ki Moon mới có ưu thế hơn trong quá trình tranh cử.

Nếu chỉ với tư cách ứng cử viên cho vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, Ban Ki Moon sẽ gặp bất lợi trong cuộc vận động các quốc gia có quyền bầu cử. Càng cần nắm bắt động thái các quốc gia tranh cử khác, ông càng không thể có hành động khinh suất. Với vai trò là Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, Ban Ki Moon vừa có thể tranh thủ kêu gọi sự ủng hộ của các nước sau khi kết thúc hội nghị. Đây là một phán đoán hợp lý. Tranh cử với vị thế của một Bộ trưởng mang lại nhiều lợi ích thực tế hơn.

Vào tháng 9/2006, Ban Ki Moon đã tháp tùng Tổng thống Roh Moo Hyun trong chuyến viếng thăm ngoại giao các nước châu Âu và châu Mỹ. Ban Ki Moon đã không bỏ lỡ việc tận dụng cơ hội vàng này để vận động tranh cử.

Theo đúng kế hoạch, Ban Ki Moon đã có cuộc hội đàm trực tiếp với Tổng thống Mỹ George Bush tại Nhà Trắng. Tổng thống Bush đã ước hỏi ông, “Nếu trở thành Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, ông sẽ làm gì?” Ban Ki Moon chia sẻ qua về kế hoạch làm việc mà ông đã vạch ra từ lâu và nhận được thái độ hài lòng từ Tổng thống Bush. Ban Ki Moon đã tạo được ấn tượng về một con người chu toàn trước Tổng thống Bush. Tuy từng có thái độ không đồng tình về ứng cử viên châu Á trong cuộc tranh cử vị trí Tổng thư ký, nhưng sau cuộc gặp gỡ với Ban Ki Moon, Mỹ đã dần tin tưởng hơn về khả năng của một trong những ứng cử viên tiềm năng nhất cho vị trí đại thống lĩnh thế giới.

Trúng cử

Đợt bầu cử lần thứ tư được thực hiện với sự phân biệt phiếu bầu giữa các Ủy viên thường trực và không thường trực. Đây là lúc có thể nhận biết quốc gia nào đã bỏ phiếu phản đối Ban Ki Moon. Cuộc bầu cử đã diễn ra vào lúc 5 giờ sáng ngày 3/10 theo giờ Hàn Quốc. Rất nhiều phóng viên các báo đài đã có mặt trước văn phòng của Bộ Ngoại giao từ 4 giờ rưỡi sáng để chuẩn bị lấy tin.

“Chẳng biết lần này có kết thúc được không đây? Ngài Kofi Anna cũng phải mất 7 lần bầu chọn đấy thôi.”

“Cũng có thể lắm chứ. Hôm nay mới tiến hành bầu cử chính thức lần đầu mà, chắc phải trải qua một vài lần nữa?”

Nhưng dự đoán của các phóng viên đã sai lầm hoàn toàn. Hôm đó, Ban Ki Moon đã thức dậy từ rất sớm, tắm rửa, mặc áo vét chỉnh tề và ngồi chờ kết quả tại văn phòng chính phủ cấp cao ở khu Hannamdong. Các trợ lý cũng có mặt cận kề trong tâm lý hồi hộp chờ đón kết quả. Sau khoảng

10 phút từ khi cuộc bầu cử được tiến hành, Đại sứ của Nhật đang giữ vị trí Chủ tịch Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc lúc bấy giờ là ông Osima Kenzo đã có cuộc điện đàm với Ban Ki Moon. Đó là cuộc điện thoại thông báo kết quả bầu cử. Ban Ki Moon đạt 14 phiếu thuận, 1 phiếu trắng và không có phản đối nào từ các Ủy viên thường trực. Với chiến thắng mang tính áp đảo, cuối cùng, Ban Ki Moon đã trở thành Tổng thư ký Liên Hợp Quốc. Ông đã phát biểu cảm tưởng của mình trong niềm xúc động:

“Tôi rất lấy làm vinh dự và xin chân thành cảm ơn sự tin tưởng và ủng hộ của các quốc gia thành viên Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc. Tôi nhận thấy trách nhiệm to lớn của mình trong việc nỗ lực hết mình cho công cuộc bảo vệ nhân quyền và hòa bình của cộng đồng quốc tế, đồng thời giải quyết vấn đề cải tổ Liên Hợp Quốc trong thời gian tới. Tôi cũng xin cảm ơn nhân dân Hàn Quốc đã ủng hộ tôi trong suốt cuộc tranh cử vừa qua.”

Ngay sau khi kết quả bầu cử được công bố, ứng cử viên người Ấn Độ, Thadoor, đã tuyên bố rút lui và ủng hộ Ban Ki Moon trong thời gian tới. Các ứng cử viên còn lại lần lượt thoái lui và công nhận chiến thắng của Ban Ki Moon. Đây là một chiến thắng hoàn toàn.



Mối nhân duyên với Condolizla Rice bắt nguồn từ sự chân thành, tốt bụng và hết lòng vì người khác của Ban Ki Moon. Từ đó, Condolizla Rice luôn tin tưởng Ban Ki Moon và ủng hộ ông ngay cả khi bà đã trở thành Ngoại trưởng Mỹ.

Giới chức trách trong nước đều ca ngợi rằng: “Đây là niềm vui to lớn nhất kể từ khi vua Dangun lập quốc 5.000 năm trước đến nay”. Đây quả không phải là một lời ca tụng phù phiếm.

Vài ngày sau, Ban Ki Moon đã đáp máy bay sang New York để đến trụ sở chính Liên Hợp Quốc. So với lần đến tham dự hội nghị của Liên Hợp Quốc khi còn là Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, lần này, ông được đón tiếp vô cùng khác biệt. Nhưng Ban Ki Moon vẫn luôn thể hiện sự khiêm tốn và chân thực như trước khi trở thành Tổng thư ký Liên Hợp Quốc. Con người ông khó có thể thay đổi.

Thật ra, cuộc thử sức này của Ban Ki Moon ngay từ đầu đã được cho là không có nhiều khả năng chiến thắng. Thế nhưng, đến khi chính thức tham gia tranh cử, công chúng mới thấy được có rất nhiều người ủng hộ ông. Đặc biệt, những mối quan hệ lớn nhỏ được hình thành trong thời gian ông làm việc tại Liên Hợp Quốc với vị trí Chánh văn phòng thư ký cho Chủ tịch Đại hội đồng đã đồng thời trở thành chỗ dựa vững chắc cho ông. Mối quan hệ với Ngoại trưởng Condolizla Rice của

Mỹ cũng được gây dựng khi cả hai cùng đồng hành trong một dự án tại thời điểm ông làm việc ở Liên Hợp Quốc. Ban Ki Moon với bản tính thân thiện và luôn vì người khác đã không thể ngờ rằng nhân vật này về sau trở thành Ngoại trưởng Mỹ. Bà Rice đã đánh giá cao Ban Ki Moon, một nhân vật hội đủ cả tài và đức. Và về sau, bà đã đóng vai trò to lớn trong việc tác động tích cực đến Tổng thống Bush về Ban Ki Moon trong quá trình bà làm việc dưới thời vị Tổng thống này.

Nguồn gốc những thành tựu to lớn của Ban Ki Moon mà không ai có thể dự đoán được chính là thái độ sống dựa trên các nền tảng đạo đức, luôn chân thành quan tâm đến người khác, bất kể họ là ai và luôn coi trọng mọi mối quan hệ dù lớn hay nhỏ. Những việc làm dựa trên sự chân thành, không toan tính sẽ mang lại những điều tốt đẹp cho bản thân.

5 NĂM CÔNG HIẾN VÀ SỰ KHỞI ĐẦU MỚI

Tập trung vào vấn đề biến đổi khí hậu

Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Ban Ki Moon bắt đầu nhiệm kỳ của mình với hàng loạt thách thức chờ đón, điển hình là hàng loạt các cuộc phân tranh quốc tế, vấn đề cải tổ Liên Hợp Quốc... Một trong những nội dung được ông tập trung nhiều công sức nhất là vấn đề biến đổi khí hậu.

Ngày 9/11/2007, lần đầu tiên, một Tổng thư ký Liên Hợp Quốc có chuyến đi đến Nam Cực. Nhận lời mời của Tổng thống Chilê, Michelle Bachelet, Tổng thư ký Ban đã đến thăm Nam Cực. Sau đó, ông được nghe báo cáo về tính nghiêm trọng của tình hình biến đổi khí hậu tại căn cứ không quân Eduardo Frei và đến thăm Viện khoa học Sejong của Hàn Quốc. Qua màn ảnh nhỏ, hình ảnh một Tổng thư ký Liên Hợp Quốc trên con tàu xuyên biển đầy băng đã gây ấn tượng sâu sắc cho nhân dân toàn thế giới.

Sau đó, Tổng thư ký Ban lập tức di chuyển đến Brazil và có thời gian tiếp xúc với thổ dân tại khu vực Amazon. Tại đây, ông đã tìm hiểu thêm tình hình môi trường sinh thái Amazon, nơi thiên nhiên đã bị phá hủy nghiêm trọng do tốc độ khai thác, phát triển của con người.

Ngay từ khi nhậm chức, Tổng thư ký Ban đã chọn biến đổi khí hậu là một trong những vấn đề ưu tiên hàng đầu. Ông chia sẻ, “biến đổi khí hậu, cũng như chiến tranh, là mối nguy mang tính sống còn đối với nhân loại” và liên tục yêu cầu cộng đồng quốc tế có những đổi sách khẩn cấp cho vấn đề này.

Vào tháng 12/2007, hội nghị ký kết Hiệp ước biến đổi khí hậu đã được tổ chức tại Bali, Indonesia. Nghị định thư Kyoto sẽ hết hiệu lực vào năm 2012, vì thế việc tìm kiếm một thỏa thuận mới thay thế mang tính bức thiết. Vì đây là hội nghị do Liên Hợp Quốc chủ trì nên Tổng thư ký Ban đã đến tham dự và ngay sau đó, ông đến Đông Timor theo đúng lịch trình đã được lên sẵn. Lúc bấy giờ, lộ trình phương án quy định về hỗ trợ kinh tế của các nước phát triển dành cho các nước đang phát triển nhằm hạn chế khí thải gây hiệu ứng nhà kính đang vấp phải sự phản đối từ phía Mỹ khiến nó có nguy cơ bị phá sản. Vì vấn đề này, Tổng thư ký Ban lại gấp rút quay trở lại hội nghị tại Bali để khơi mào cho vấn đề hiệp thương.

Tại hội nghị, ông kêu gọi bằng một bài diễn thuyết hùng hồn: “Đây là giờ phút mang tính quyết định đối với tôi với tư cách là Tổng thư ký Liên Hợp Quốc. Chúng ta không thể mong muốn một sự hài lòng hoàn toàn cho bản thân, vì thế, tôi hy vọng tất cả hãy tôn trọng nhau và phát huy tính linh động của mình.” Đại biểu của các nước đồng loạt hưởng ứng bằng tràng pháo tay nồng nhiệt và cuối cùng, Bản đồ Lộ trình Bali (Bali Roadmap) đã được thông qua trước giờ hội nghị kết thúc.

Tổng thư ký Ban đã nói về ý nghĩa của kết quả trên như sau: “Đây là chuyển công tác hiệu quả nhất từ trước đến nay. Đây là một việc có ý nghĩa vô cùng quan trọng vì toàn thể nhân loại và trái đất này.” Trước mắt, ông đã cứu vãn hiệp ước trước nguy cơ phá sản nhưng đường đến thành công vẫn còn xa vời.

Bởi tại hội nghị lần thứ 15 diễn ra tại Copenhagen, Đan Mạch, ông đã thất bại trong nỗ lực hình thành một hiệp ước mang tính ràng buộc có khả năng thay thế cho Nghị định thư Kyoto. Bão lũ hay những thay đổi tiêu cực về tình hình thời tiết ngày càng diễn ra thường xuyên với quy mô lớn hơn và tần suất dày đặc hơn. Toàn thế giới đều có chung suy nghĩ về tính nghiêm trọng của vấn đề biến đổi khí hậu. Thế nhưng, mỗi người đều có cách hiểu khác nhau về việc ai sẽ phải giảm thiểu lượng khí thải nhà kính và giảm với dung lượng bao nhiêu.

Trái với quan điểm của các nước phát triển là tất cả các nước đều phải giảm thiểu khí thải nhà kính để cứu sống toàn cầu, các quốc gia đang trên đà phát triển kinh tế dựa trên sản xuất công nghiệp lại phản đối quan điểm này.

Ngay cả Mỹ cũng khẳng định không chấp nhận việc tiếp tục giảm thiểu khí thải cho thấy mối quan hệ lợi ích giữa các quốc gia ngày càng trở nên đối lập sâu sắc. Vì thế, hiệp ước biến đổi khí hậu mang tính ràng buộc vẫn chưa được thông qua. Một lần nữa, cả thế giới kỳ vọng vào vai trò lãnh đạo của Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Ban Ki Moon.

Nghị định thư Kyoto là gì?

Là thỏa thuận quy định mức độ giảm thiểu khí thải nhà kính của các nước phát triển bằng phương án thực thi cụ thể Hiệp ước biến đổi khí hậu nhằm hạn chế và phòng trừ hiện tượng nóng lên trên toàn cầu. Hiệp ước biến đổi khí hậu đã được thông qua trong hội nghị lần thứ ba diễn ra tại Kyoto Nhật Bản vào tháng 12/1997. Nghị định thư có hiệu lực từ ngày 16/2/2005 cho đến năm 2012 và có 38 quốc gia tham gia thực hiện bao gồm Úc, Canada, Mỹ, Nhật và các thành viên khối EU. Các nước phải giảm lượng bài thải khí thải nhà kính trong giai đoạn 2008-2012 trung bình là 5,2% so với giai đoạn những năm 1990. Hàn Quốc được xem là quốc gia đang phát triển trong giai đoạn hội nghị lần thứ ba được tổ chức nên được miễn thực hiện nghĩa vụ, nhưng về sau, từ năm 2008, theo yêu cầu của một số nước phát triển, Hàn Quốc và Mexico... buộc phải tham gia nghĩa vụ giảm thiểu khí thải nhà kính.

Riêng Mỹ, với lượng bài thải khí carbonic lớn nhất thế giới, đã tuyên bố rút khỏi Nghị định thư vào tháng 3/2001 nhằm bảo hộ ngành công nghiệp nước nhà.

Bản đồ Lộ trình Bali là gì?

Là một ý tưởng về Hiệp ước biến đổi khí hậu nhằm thay thế cho Nghị định thư Kyoto. Bản đồ Lộ trình Bali được thông qua tại hội nghị thứ 13 của Liên Hợp Quốc về vấn đề biến đổi khí hậu tại Bali, Indonesia từ ngày 3 đến ngày 15/12/2007. Theo nội dung của Bản đồ Lộ trình Bali, Hiệp ước về biến đổi khí hậu sẽ được thảo luận trong vòng hai năm, được ký kết vào năm 2009 tại Copenhagen Đan Mạch và sẽ có hiệu lực từ năm 2013. Đối với các nước phát triển, lượng giảm thiểu khí thải nhà kính không được cụ thể hóa bằng con số mà được thống nhất chung là “giảm thiểu một lượng đáng kể”, và đối với các nước đang phát triển, lượng khí thải giảm thiểu phải được đo đạc và kiểm chứng cụ thể. Ngoài ra, Bản đồ Lộ trình Bali còn có các nội dung khác như là các nước đang phát triển được khuyến khích giảm khai thác rừng nhiệt đới và trong đó quốc gia nào có những nỗ lực ứng phó với biến đổi khí hậu tích cực sẽ được các nước phát triển chuyển giao công nghệ... Theo lộ trình này, vào năm 2013, các quốc gia như là Hàn Quốc cùng với Mỹ, Trung Quốc, Ấn Độ... đều được liệt vào đối tượng giảm thiểu khí thải nhà kính.

Bôn ba thế giới vì hòa bình Trung Đông

Ngày 22/3/2007, Tổng thư ký Ban bắt đầu chuyến thăm Iraq.

Trong chuyến thăm Iraq đầu tiên ở cương vị Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, Ban Ki Moon đã có buổi họp báo cùng Thủ tướng Iraq, Nouri al-Maliki. Trong thời gian này, một vụ pháo kích đã diễn ra gần Văn phòng Thủ tướng, nơi đang diễn ra cuộc họp báo. Một quả rocket đã rơi gần Văn phòng Thủ tướng khiến trong phút chốc nơi này trở thành một bãi chiến trường và sự việc đã được truyền đi khắp thế giới. Đó là khoảnh khắc phô bày một cách cụ thể nhất tính nghiêm trọng của vấn đề Trung Đông.

Quả rocket có sức công phá ghê gớm đến mức dù phát nổ cách khu vực tòa nhà Thủ tướng đến 50 mét nhưng đã tạo ra một hố sâu có đường kính 1 mét. Tổng thư ký Ban Ki Moon và Thủ tướng Nouri al Malaki đều may mắn vô sự. Vài phút sau vụ pháo kích, cuộc họp báo đã được tiếp tục triển khai. Tổng thư ký Ban Ki Moon và Thủ tướng al-Maliki đều điềm tĩnh trả lời phỏng vấn mà không đề cập đến vụ nổ. Chuyến viếng thăm Trung Đông của Tổng thư ký Ban Ki Moon đã được thực hiện theo đúng lịch trình bất kể vụ tấn công vừa diễn ra.

Sau đó, vào tháng 1/2009, ông đã đến thăm Dải Gaza, khu vực tranh chấp giữa Israel và Palestine. Đây là thời điểm được ông chọn là đáng nhớ và có ý nghĩa nhất trong nhiệm kỳ đầu tiên khi trả lời phỏng vấn chuẩn bị cho việc tái cử nhiệm kỳ thứ hai của mình.

Ông cho biết: “Vào đầu tháng 1/2009, khi diễn ra tranh chấp tại Dải Gaza, tôi đã đến nhiều nước để gặp gỡ các nguyên thủ quốc gia và thực hiện phương thức ngoại giao trung gian hòa giải. Và cuối cùng, tôi đã thuyết phục được các bên đạt đến thỏa thuận đình chiến. Cá nhân tôi cảm thấy rất vui mừng khi đến thăm Dải Gaza ngay sau khi thỏa thuận đình chiến được thực thi.”

Ban Ki Moon cũng đóng vai trò quan trọng trong quá trình dân chủ hóa của khu vực Trung Đông với “Cuộc cách mạng hoa nhài⁽¹³⁾”. Tổng thư ký Ban Ki Moon cũng tích cực ủng hộ cuộc vận động dân chủ hóa tại Ả Rập. Ông nói, “các nhà lãnh đạo Ả Rập cần phải biết người dân của họ thật sự mong muốn điều gì” hay “Chính phủ cần phải lập tức ngưng các hành động bạo lực đối với những người biểu tình”. Vì những vấn đề Trung Đông mà Tổng thư ký Ban đã không hề có thời gian nghỉ ngơi trong suốt tháng 3/2011. Sau chuyến thăm Ai Cập và Tuynidi, nơi đã tiến hành cách mạng dân chủ hoá, ông lập tức quay lại New York, tham dự hội nghị của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc để trình bày sơ qua vấn đề thường dân hy sinh trong cuộc nội chiến Libya và tổ chức họp báo về vấn đề này. Trong một ngày, ông phải thực hiện đến 3 bài diễn thuyết có liên quan đến vấn đề của khu vực Trung Đông.

Sau đó, Tổng thư ký Ban Ki Moon đã đưa ra yêu cầu bức thiết với chính phủ Syria về việc “ngừng ngay các hành động bạo lực và tuân thủ các cam kết về nhân quyền quốc tế, bao gồm đảm bảo quyền biểu tình trong hòa bình của nhân dân” khi xung đột giữa người dân biểu tình và chính phủ Syria diễn ra khiến cho thường dân liên tiếp thiệt mạng. Giữa lúc đó, xung đột vũ trang giữa Israel và Palestine có nguy cơ ngày càng trở nên nghiêm trọng. Cuối cùng, ông phải đến thăm Palestine và nỗ lực trong vai trò trung gian hòa giải nhằm cứu vãn tình hình.

Tháng 3/2011, thời điểm mang tên “mùa xuân Ả Rập”, là một giai đoạn có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với Tổng thư ký Ban Ki Moon. Một mình ông đã không thể nào có đủ sức để gìn giữ hòa bình của cả khu vực Trung Đông, nhưng không ai có thể hoài nghi về vai trò hết sức quan trọng của Tổng thư ký Ban Ki Moon trong việc gìn giữ hòa bình khu vực này. Điều quan trọng là ông đã trực tiếp tìm hiểu sâu sát tình hình thực tế và kêu gọi sự hiểu biết lẫn nhau của các quốc gia có liên quan. Đó là phương thức làm việc giống như thời ông còn làm việc tại Bộ Ngoại giao.

Chỉ trong năm 2007, năm đầu tiên nhậm chức Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, Ban Ki Moon đã thực hiện các cuộc viếng thăm đến 120 thành phố của 58 quốc gia thuộc châu Phi, Trung Đông, châu Á, châu Âu, Nam Mỹ... Sau này có lần ông đã chia sẻ: “Cứ mỗi tháng, tôi lại đi được một vòng trái đất, một năm 12 vòng với khoảng từ 400 đến 500 cuộc điện đàm cho các nguyên thủ của các quốc gia.”

Ông thậm chí còn không thể tăng cân do phải di chuyển quá nhiều đến mức mọi người xung quanh đều gọi ông là “người ham công tiếc việc”.

“Cuộc cách mạng hoa nhài” là gì?

Vào năm 2010, một thanh niên Tuynidi 26 tuổi tên là Mohammed Bouazizi đã bị lực lượng cảnh sát vốn đã thối nát của chính phủ bắt giữ vì hành vi bán hàng rong. Anh đã tự thiêu khi bị uy hiếp. Dân chúng Tuynidi đã phản nộ trước sự kiện này và họ bắt đầu tiến hành các cuộc biểu tình chống chính phủ và chế độ độc tài.

Cuộc đấu tranh chống chính phủ của nhân dân Tuynidi kéo dài đến năm 2011, lan rộng khắp cả nước khiến quân đội rơi vào thế trung lập. Tổng thống độc tài của Tuynidi là Zine El-Abidine Ben Ali cuối cùng phải lưu vong sang Ả Rập Saudi, đánh dấu sự kết thúc của chế độ độc tài kéo dài suốt 24 năm. Hoa nhài là quốc hoa của Tuynidi, vì thế, ngôn luận quốc tế đã lấy tên loài hoa này để đặt tên cho cuộc đấu tranh trên.

Cuộc đấu tranh dân chủ hóa này không chỉ diễn ra trong phạm vi Tuynidi mà còn lan rộng tầm ảnh hưởng đến các nước khác như Ai Cập, Libya, các quốc gia Ả Rập... Sức lan tỏa của nó đã dẫn đến nhiều cuộc cải cách chính trị lẫn chính biến do bất mãn của người dân về chế độ độc tài kéo dài, như là việc lật đổ chính quyền Qaddafi của Libya hay chính quyền Mubarak của Ai Cập...

Bùng nổ phê phán về phong cách ngoại giao trầm lặng

Ngay sau khi nhậm chức Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, Ban Ki Moon đã không màng tới sức khỏe bản thân mà dồn toàn bộ tâm sức cho công việc. Tuy thế, không phải ai cũng ca ngợi ông về điều này. Bởi thật khó làm hài lòng mọi quốc gia tại một nơi tập trung nhiều luồng quan điểm như Liên Hiệp Quốc. Đặc biệt, đối với một Tổng thư ký là người phương Đông vốn khiêm tốn như ông, bức tường ngăn cách lại càng lớn.

Tạp chí phố Wall (The Wall Street Journal) đã gọi Ban Ki Moon là “người tàng hình của Liên Hợp Quốc” (The U.N.’s Invisible Man).

Trong bài báo có nhan đề “Phong cách ngoại giao trầm lặng đối với nhà độc tài gây bất hòa tại Liên Hợp Quốc”, *Tạp chí phố Wall* đã viết: “Với thái độ thường xuyên trầm lặng một cách thái quá của mình trước các hành vi dã man của các nhà độc tài, Tổng thư ký Ban đang đối mặt với những chỉ trích ghê gớm vì đã khiến Liên Hợp Quốc trở thành một vũ đài của sự thỏa hiệp tồi tệ.”

Ngoài ra, tạp chí này cũng phê phán ông không gặt hái được kết quả gì trong các cuộc gặp mặt các nhà độc tài, trong đó có nhà độc tài quân sự Than Shwe của Myanmar, và cuối cùng chỉ làm mất uy danh của một Tổng thư ký Liên Hợp Quốc.

Tổng biên tập Jacob Heilbrunn của tạp chí ngoại giao Mỹ, tờ *National Interest*, đã giật tít bằng lời lẽ mỉa mai *Tổng thư ký Ban Ki Moon - Người chẳng bao giờ lộ diện, sao lại có thể là người Hàn Quốc đáng gờm nhất thế giới?* Ban Ki Moon đã chịu nhiều lời phê phán như “kẻ làm việc như chơi”, hay là “tay a-ma-to”...

Đó là những lời chỉ trích cho rằng Ban Ki Moon là người nhu nhược, thiếu uy lực của một vị lãnh đạo.

Tờ tuần báo của Anh, *The Economist*, còn dành một bài viết chấm điểm Ban Ki Moon theo từng tiêu chí để thể hiện thái độ chế giễu. Bài báo cho Ban Ki Moon 8 điểm về ứng phó với các vấn đề biến đổi khí hậu và nạn thiếu lương thực; 3 điểm cho hình ảnh mềm yếu trước các nước lớn như Trung Quốc hay Nga và 2 điểm cho năng lực tổ chức quản lý. Tính trên số điểm tuyệt đối là 10 điểm, Ban Ki Moon chỉ đạt trung bình 4,75 điểm. Bài báo kết luận: “Ban Ki Moon cần lập mục tiêu rõ rệt và cần thể hiện rõ năng lực lãnh đạo của mình”.

Trong phần trả lời phỏng vấn đài BBC của Anh, Tổng thư ký Ban Ki Moon đã khẳng định: “Sự điềm đạm không đồng nghĩa với thiếu quyết đoán hay thiếu năng lực lãnh đạo. Tôi đã thể hiện đúng mực tiếng nói của mình trong việc ủng hộ những giá trị phổ biến như là vấn đề nhân quyền”.

Đặc biệt, ông giải thích thêm: “Tôi cũng đã có những quyết định mang tính sống còn trong những lúc đối mặt khủng hoảng. Chẳng hạn như chuyến bay tới Myanmar tháng 5/2008, bằng nỗ lực thuyết phục chính phủ nước này đón nhận các chương trình viện trợ nhân đạo từ phía cộng

đồng quốc tế, giúp cứu mạng 500.000 nạn nhân của cơn bão Nargis, hay như việc đến thăm Dải Gaza đầu tiên ngay khi thường dân Palestine phải chịu thống khổ do cuộc tấn công của Israel vào đầu năm 2009, hay cử Lực lượng Gìn giữ Hòa bình sang Darfur nhằm chế ngự Tổng thống Sudan, Omar al-Bashir, vào năm 2007...”

Ngoài ra, ông khẳng định: “Khi đối diện với những vấn đề mang tính thiết thực, tôi đã thể hiện rõ quan điểm của mình cho dù đối với các nước lớn. Cũng chính vì điều này mà tôi phải chịu nhiều chỉ trích và phê phán từ các quốc gia hùng mạnh.”

Về sau, trong một cuộc hội thảo do câu lạc bộ phóng viên truyền hình trong nước tổ chức, ông cũng khẳng định: “Trong nhiều trường hợp, tôi đã thể hiện quan điểm bằng một thái độ mềm mỏng và khiêm tốn do ảnh hưởng bởi lối giáo dục và tập quán phương Đông. Tuy nhiên, không ai có thể cương quyết hơn tôi trong những vấn đề liên quan đến nguyên tắc và khi phải đưa ra các quyết định quan trọng.”

Vai trò thống lĩnh thế giới của Tổng thư ký Liên Hợp Quốc thực ra cũng có giới hạn, ông không thể huy động tài chính hay vũ lực như những người đứng đầu các nước lớn. Nói một cách chính xác, đây là vai trò “đại thống lĩnh hòa bình thế giới”. Đó là vai trò trung gian hòa giải các mâu thuẫn quốc tế bằng quan điểm hợp lý chứ không phải trên cương vị một lãnh đạo đầy quyền lực sử dụng năng lực cưỡng chế trong giải quyết các vấn đề liên quan.

Thêm nữa, một trong những nguyên nhân của các chỉ trích này là dư luận phương Tây còn lạ lẫm với phong cách “ngoại giao trầm lặng” của Ban Ki Moon.

Một học giả nổi tiếng thế giới, giáo sư Jeffrey Sachs, của Đại học Columbia đã không tiếc lời khen ngợi Tổng thư ký Ban Ki Moon khi ông có dịp quan sát Tổng thư ký trong dự án mục tiêu thiên niên kỷ mới. Ông nói: “Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Ban Ki Moon không hề đánh mất sự điềm tĩnh của mình ngay cả khi đối mặt với một đối phương khó tính. Tôi nghĩ rằng phong cách của ông đóng vai trò tích cực trong việc giải quyết các vấn đề quan trọng trong thời đại mà mọi người dễ dàng phê phán lẫn nhau như ngày nay.”

Tổng thư ký Ban cũng cho thấy năng lực xúc tiến mạnh mẽ của mình trong việc cải tổ nội bộ Liên Hợp Quốc.

Ông cho biết: “Trong suốt 60 năm qua, Liên Hợp Quốc không có cả những điều khoản quy định về đạo đức và về công khai tài chính. Một nhân viên tiền nhiệm, vì vấn đề tài chính mà chịu áp lực phải thôi việc từ dư luận nhưng vẫn cương quyết không công khai tài chính đến cùng. Tôi sẽ tiến hành công khai tài sản của mình.”

Nội bộ Liên Hợp Quốc cực lực phản đối đề nghị này. Tổng thư ký Ban Ki Moon phải đối diện với sự phản đối của các viên chức tại Liên Hợp Quốc đã trở nên quan liêu hóa trong quá trình xúc tiến đánh giá kết quả công việc và công khai tài sản của quản lý cấp cao từ cấp phó bộ phận. Bất mãn với chính sách này, một quan chức thuộc Ủy ban giám sát, kiểm tra và thanh tra của Liên Hợp Quốc đã phê phán: “Liên Hợp Quốc dưới sự dẫn dắt của Tổng thư ký Ban đã mất đi tính minh bạch và trở nên vô trách nhiệm”. Điều này đã đến tai các cơ quan ngôn luận.

Nhưng những lời lẽ chỉ trích trên đã dần mất đi theo thời gian. Điều đó có nghĩa là con người và phong cách ngoại giao trầm lặng của Ban Ki Moon đã được thấu hiểu. Sau 5 năm làm việc của ông, thời điểm kết thúc nhiệm kỳ thứ nhất, người ta khó lòng tìm thấy những bài báo phê phán về Tổng thư ký Ban Ki Moon nữa.

Bản khuyến nghị tái bổ nhiệm được thông qua chỉ trong 3 giây

Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Ban Ki Moon trong chuyến viếng thăm Strasbourg – Pháp vào ngày 19/10/2010 đã gặp gỡ đoàn đặc phái viên của Hàn Quốc. Ông cho biết: “Về việc tuyên bố tái ứng cử cho nhiệm kỳ tới, tôi có thể tuyên bố ngay hoặc là đợi đến thời điểm thích hợp. Nhưng tôi cho rằng những việc làm của Liên Hợp Quốc đang nhận được sự đồng thuận của cộng đồng quốc tế. Đồng thời, với tư cách là Tổng thư ký của Liên Hợp Quốc, tôi nghĩ rằng mình đã thành công cho dù trải qua nhiều khó khăn trong việc định lượng hóa và chuẩn hóa công việc một cách cụ thể trong gần 4 năm qua.” Đây là tuyên bố thể hiện ý chí của ông cho việc tái ứng cử nhiệm kỳ mới.

Ngày 6/6/2011, Ban Ki Moon tổ chức cuộc họp báo chính thức và tuyên bố tái ứng cử.

Tại cuộc họp báo được tổ chức tại trụ sở Liên Hợp Quốc này, ông cho biết: “Tôi lấy làm vinh dự nếu như nhận được ủng hộ của các nước thành viên để tiếp tục hoàn thành các vấn đề mà Liên Hợp Quốc đã và đang đối mặt trong cuộc khủng hoảng trên phạm vi toàn cầu trong vòng 5 năm tới đây.”

Ông cũng tự đánh giá về thành quả trong 4 năm rưỡi vừa qua trong nhiệm kỳ của mình như sau: “Tôi nghĩ rằng với việc biến vấn đề biến đổi khí hậu thành vấn đề toàn cầu, tôi đã có những đổi mới kịp thời và hiệu quả về những thảm họa thiên nhiên diễn ra tại Myanmar, Haiti, Pakistan; và cũng gieo những hạt giống hòa bình tại các quốc gia châu Phi như Sudan, Somalia, Congo, Bờ Biển Ngà... Tôi rất lấy làm tự hào về những thành quả đó.”

Ông nói thêm, “Nhằm tạo nên một tổ chức Liên Hợp Quốc minh bạch, đáng tin cậy, làm việc với hiệu suất cao và hướng tới kết quả cụ thể, tôi đã thực hiện chính sách công khai tài sản, thỏa ước về hiệu quả công việc... và gần đây nhất, tôi đã thiết lập một nhóm quản lý nhằm cải tiến các thói quen nghiệp vụ theo hướng hiện đại và hiệu quả nhất.”

Ngay sau bài phát biểu của Tổng thư ký Ban, các quốc gia ủy viên của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc bao gồm Mỹ, Trung Quốc, Pháp... đã đồng loạt thể hiện sự ủng hộ đối với ông. Sau đó, các thủ tục tái nhiệm đã được tiến hành một cách nhanh chóng.

3 giờ chiều ngày 21/6/2011, với sự có mặt của các đại biểu từ 192 quốc gia thành viên của Liên Hợp Quốc, Chủ tịch Đại hội đồng Liên Hợp Quốc Joseph Dace phát biểu, “Hôm nay, chúng ta sẽ thăm định và bầu chọn Tổng thư ký Liên Hợp Quốc”.

Tiếp theo, Đại sứ của Gabon là quốc gia đóng vai trò Chủ tịch Hội đồng Bảo an đã trình bày lý do ủng hộ Tổng thư ký Ban như sau: “Tổng thư ký Ban đã đáp ứng kỳ vọng của chúng ta trong việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong suốt 4 năm rưỡi qua.”

Ngay khi Chủ tịch Đại hội đồng Liên Hợp Quốc Joseph Dace đề nghị, “chúng ta hãy cho một tràng pháo tay về bản khuyến nghị tái bổ nhiệm do Hội đồng Bảo an đề ra”, một tràng pháo tay đã đồng loạt vang lên. Nghĩa là việc thông qua đề nghị chỉ diễn ra trong vòng 3 giây. Bản khuyến nghị này đã được thực hiện với sự đồng thuận của 20 quốc gia, bao gồm 15 quốc gia thuộc Hội đồng Bảo an và 5 quốc gia đại diện cho 5 khu vực của thế giới.

Việc đồng thuận ký kết vào bản khuyến nghị của 15 quốc gia Hội đồng Bảo an và 5 quốc gia đại diện khu vực là điều chưa từng có tiền lệ. Điều này đồng nghĩa với việc đạt được sự đồng thuận của toàn bộ 192 quốc gia trên thế giới.

Các đại biểu của 5 khu vực lần lượt phát biểu chúc mừng Tổng thư ký Ban. Sau đó, Đại sứ của Mỹ, Susan Rice, đại diện cho quốc gia chủ trì chương trình đã phát biểu:

“Có thể nói không có ai có thể hiểu rõ vai trò của một Tổng thư ký Liên Hợp Quốc như Tổng thư ký Ban Ki Moon. Hoa Kỳ sẽ luôn ủng hộ tích cực cho vai trò lãnh đạo của Tổng thư ký Ban.”

Bác Triều Tiên không công khai biểu lộ thái độ cụ thể về việc tái bổ nhiệm Tổng thư ký Ban. Tuy nhiên, lúc đó, Đại sứ của nước này tại Liên Hợp Quốc là Shin Sun Ho đã vỗ tay chúc mừng và

tham dự đến phút chót buổi lễ bỏ nhiệm.

Thật ra, việc Tổng thư ký Ban Ki Moon được tái đề cử bỏ nhiệm cho nhiệm kỳ thứ hai đã được trù liệu từ khi ông đắc cử trong nhiệm kỳ đầu. Bởi đây là thông lệ từ nhiều đời Tổng thư ký trước, trừ trường hợp Tổng thư ký thứ sáu của Liên Hợp Quốc là Boutros Boutros Ghali người Ai Cập do mối bất hòa với Mỹ. Tuy nhiên, theo tôi, việc thông qua bản khuyến nghị chỉ trong vòng 3 giây là bất khả thi nếu như các nước thành viên không tin tưởng và đánh giá đúng về nhiệt tâm trong công việc của Tổng thư ký Ban trong suốt thời gian qua.

Cuối cùng, Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Ban Ki Moon đã lặn dấu tay vào Bản Hiến chương của Liên Hợp Quốc và tuyên thệ. Bản Hiến chương Liên Hợp Quốc được ký kết vào tháng 6/1945 tại San Francisco với sự tham gia của 50 quốc gia thành viên. Sau đó, bản Hiến chương được lưu giữ tại Cục lưu trữ quốc gia Hoa Kỳ ở Washington nhưng nhờ thiện chí của chính phủ Mỹ, nó được đưa đến trụ sở Liên Hợp Quốc.

Việc một Tổng thư ký Liên Hợp Quốc lặn dấu tay và tuyên thệ trước bản Hiến chương Liên Hợp Quốc là một việc chưa từng có tiền lệ từ trước đến nay.

Mở đầu bài diễn văn nhậm chức của mình, ông xúc động nói: “Tôi vừa điểm chỉ vào hiến chương của Liên Hợp Quốc được ký kết tại San Francisco. Hiến chương Liên Hợp Quốc chính là tinh thần và linh hồn của cơ quan vĩ đại này.”

Trong bài diễn văn của mình, ông cũng trích dẫn lời trong chương 81, cuốn *Đạo đức kinh* của Lão Tử như sau: “*Đạo trời chỉ có lợi cho vạn vật chứ không có hại; đạo thánh nhân giúp người mà không tranh với ai*”⁽¹⁴⁾

Cũng giống như lần phát biểu nhậm chức trước đây, Tổng thư ký Ban đã luân phiên dùng tiếng Anh và tiếng Pháp trong bài diễn văn của mình.

Ông kết thúc bài diễn văn bằng câu “Không việc gì là không thể nếu chúng ta cùng sát cánh bên nhau” và nói lời cảm ơn bằng các ngôn ngữ chính thức của Liên Hợp Quốc như tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung, tiếng Nga, tiếng Tây Ban Nha... khiến đại biểu các nước ồ lên vì thích thú.

VỀ NGHỀ NGOẠI GIAO VÀ LIÊN HỢP QUỐC

Nhà ngoại giao là ai?

Nhà ngoại giao là một công chức nhà nước đại biểu cho một quốc gia. Cũng như định nghĩa “nhà ngoại giao là chiến binh không súng”, nhà ngoại giao đóng vai trò bảo vệ và tăng cường lợi ích quốc gia trước các quốc gia khác trên thế giới. Thông thường, khi nói về nhà ngoại giao, người ta không khỏi hình dung về những nhân vật thường xuyên tham gia các buổi lễ đón tiếp trọng thể và các chuyến công du đến nhiều quốc gia, khu vực trên thế giới. Nhưng đó chỉ là bề nổi của công việc này. Hằng ngày, nhà ngoại giao phải xử lý rất nhiều công việc dù đó là công việc nhỏ nhất nhất, phải làm việc ở những quốc gia có ngôn ngữ và văn hóa khác biệt, ở những vùng đất xa xôi của châu Phi và khó được ổn định trong cuộc sống vì phải thường xuyên di chuyển. Đây là một nghề vất vả, nhiều khó khăn nếu như nhà ngoại giao không xác định sứ mệnh “xông xáo hoạt động ở đầu chiến tuyến vì lợi ích quốc gia”. Nhưng cũng chính vì thế, nghề này mang lại nhiều thành quả xứng đáng với công sức bỏ ra.

Công việc của nhà ngoại giao là gì?

Công việc chính của một nhà ngoại giao là đại diện cho quốc gia đàm phán với nước khác về các vấn đề liên quan đến lợi ích quốc gia. Trường hợp nhà ngoại giao sống ở nước ngoài, nhiệm vụ của họ là nắm bắt thông tin và tìm hiểu về văn hoá, tinh thần của quốc gia đó trong mọi lĩnh vực như chính trị, kinh tế, xã hội..., bảo vệ quyền lợi cho kiều bào, tăng cường phát triển mối quan hệ hợp tác hữu nghị với nước sở tại...

Các cơ quan đại diện ngoại giao tại nước ngoài bao gồm Đại sứ quán (Embassy) và Lãnh sự quán (Consulate General).

Các cấp bậc của nhân viên làm việc trong Đại sứ quán gồm có: Đại sứ, Công sứ, Tham tán, Bí thư... Các nhân viên ngoại giao này đảm nhiệm công việc có liên quan đến chính phủ nước sở tại. Nhà ngoại giao là người truyền đạt đến chính phủ nước sở tại quan điểm của chính phủ nước nhà về chính sách và các vấn đề mà hai nước cùng quan tâm, đề ra chính sách ngoại giao phù hợp, đồng thời phải chịu trách nhiệm thông tin cho cơ quan chủ quản nếu như có những biến cố lớn về chính trị, kinh tế xảy ra ở nước sở tại. Ngoài ra, nhà ngoại giao phải thực hiện những việc công, tư khác nhau như duy trì các mối quan hệ gần gũi với nhiều nhân vật quan trọng của nước sở tại nhằm củng cố uy tín của quốc gia.

Các cấp bậc của nhân viên ngoại giao làm việc trong Lãnh sự quán gồm có: Tổng lãnh sự, Lãnh sự, Phó lãnh sự... Công việc của họ thường liên quan đến kiều bào ở nước sở tại. Nhiệm vụ chính của họ là đảm bảo an toàn và bảo vệ lợi ích của kiều bào và doanh nghiệp Hàn Quốc tại các quốc gia trên thế giới. Họ còn xử lý những việc khác như là cấp hộ chiếu cho kiều bào hoặc cấp thị thực cho người nước ngoài muốn đến tham quan Hàn Quốc...

Cần phải làm gì để trở thành nhà ngoại giao?

Tuy khả năng ngoại ngữ xuất sắc là yếu tố cơ bản, nhưng để trở thành nhà ngoại giao chúng ta cần đến rất nhiều kỹ năng chứ không nên chỉ tập trung vào một vài lĩnh vực. Bối nghiệp vụ ngoại giao đòi hỏi kiến thức và sự hiểu biết trên mọi lĩnh vực và năng lực đàm phán sắc sảo cũng như khả

năng xây dựng và duy trì các mối quan hệ hữu hảo. Vì thế, ngay từ thời còn học cấp hai và cấp ba, chúng ta cần phải vừa tập trung học hành, vừa chủ động đọc tài liệu, sách báo liên quan đến nhiều lĩnh vực, vừa vun đắp kinh nghiệm xã hội bằng cách tham gia các hoạt động xã hội nhằm nuôi dưỡng khả năng tư duy và phán đoán.

Đồng thời, để trở thành một nhà ngoại giao, mỗi bạn trẻ cần chuẩn bị cho mình những hành trang sau:

Thứ nhất, cần có tình yêu Tổ quốc và tinh thần phụng sự đất nước và nhân dân.

Một trong những nhiệm vụ quan trọng của nhà ngoại giao là bảo vệ quyền lợi của kiều bào tại nước sở tại. Vì thế, lòng yêu nước, thương dân và tinh thần sẵn sàng phụng sự rất quan trọng. Hơn nữa, nếu như không có lòng tự hào dân tộc và sự tự tin, chúng ta không thể trở thành nhà ngoại giao xuất sắc được.

Thứ hai, ngoài ngôn ngữ bắt buộc là tiếng Anh, cần thông thạo thêm một, hai ngoại ngữ khác.

Khả năng ngoại ngữ là điều kiện thiết yếu mà nhà ngoại giao phải có nhằm hiểu rõ hơn về nước bạn và nắm rõ những nội dung đàm phán.

Thứ ba, ngoài việc nắm rõ về chính trị, kinh tế, pháp luật, chúng ta cần hội đủ kiến thức về mọi lĩnh vực xã hội, văn hoá, lịch sử, nghệ thuật...

Đưa ra một phương án giải quyết hiệu quả nhất về một vấn đề cụ thể, khả năng tư duy mang tính tổng hợp dựa trên nền tảng tri thức rộng thuộc nhiều lĩnh vực là vô cùng cần thiết.

Thứ tư, cần có khả năng phán đoán thực tế và khả năng quan sát nhạy bén.

Nếu như trước đây, nhằm bảo vệ lợi ích quốc gia, nhà ngoại giao cần đưa ra phương án quan trọng dựa trên năng lực phán đoán của bản thân do sự hạn chế về nguồn thông tin thì ngày nay, giữa rất nhiều nguồn thông tin, nhà ngoại giao cần phải có khả năng phán đoán và khả năng quan sát để có thể tìm ra nguồn thông tin hữu ích cho việc tăng cường lợi ích nước nhà.

Tổ chức Liên Hợp Quốc là gì?

Tổ chức Liên Hợp Quốc là một tổ chức quốc tế được thành lập nhằm duy trì hòa bình và phòng chống chiến tranh giữa các quốc gia. Hội Quốc Liên được thành lập năm 1920 nhưng đã không làm tròn vai trò của mình dẫn đến Chiến tranh Thế giới II bùng nổ. Trong quá trình diễn ra Thế chiến II, các quốc gia đã nhận thức được sự cần thiết của một tổ chức quốc tế mới nhằm duy trì hòa bình và an ninh thế giới. Và vào năm 1942, thuật ngữ “Liên Hợp Quốc” (United Nations) lần đầu tiên được sử dụng bởi Tổng thống Mỹ Franklin Roosevelt. Hiện tại, tổ chức có 193 thành viên, hai miền bán đảo Triều Tiên đã cùng gia nhập vào năm 1991.

Vai trò chính của Liên Hợp Quốc có thể tóm tắt là nhằm duy trì hòa bình, tăng cường hợp tác quốc tế trên mọi lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội..., ngăn ngừa các vấn đề đe dọa an ninh thế giới bằng luật pháp quốc tế...

Những công việc chính của Liên Hợp Quốc là gì?

Tổ chức Liên Hợp Quốc đóng vai trò ngăn ngừa các cuộc chiến trên quy mô lớn như Chiến tranh Thế giới II và can thiệp vào các cuộc phân tranh giữa các quốc gia để tìm ra phương án giải quyết mang tính hòa bình. Liên Hợp Quốc thành lập nên các cơ quan như Ủy ban Giải trừ Vũ khí..., phái các đoàn giám sát đến các quốc gia và thực hiện các hoạt động theo dõi, không chế nhằm đề phòng việc sở hữu và phát triển vũ khí hạt nhân. Hiện nay, Tổ chức Phát triển Năng lượng Triều Tiên KEDO đã được thành lập và đi vào hoạt động với sự tham gia chủ lực của Hàn

Quốc, Mỹ, Nhật... Ngoài ra, Liên Hợp Quốc cũng tổ chức những hoạt động nhằm tăng cường giao lưu, hợp tác ngày càng chặt chẽ giữa các quốc gia trên các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội, nhân đạo. Đặc biệt, nhằm giảm thiểu khoảng cách giàu nghèo giữa các quốc gia phát triển và đang phát triển, Liên Hợp Quốc đã thành lập Hội nghị Liên Hợp Quốc về Thương mại và Phát triển UNCTAD vào năm 1964, trong đó áp dụng các điều khoản giảm thuế quan đối với các sản phẩm xuất khẩu của các nước đang phát triển...

Liên Hợp Quốc có những tổ chức nào?

Có 6 tổ chức chính, quan trọng nhất của Liên Hợp Quốc, bao gồm: Đại hội đồng, Ban thư ký, Hội đồng Bảo an, Hội đồng Kinh tế và Xã hội, Hội đồng Ủy trị, Tòa án Quốc tế. Dưới các tổ chức này có rất nhiều các cơ quan trực thuộc và 16 cơ quan chuyên môn.

Đại hội đồng Liên Hợp Quốc (General Assembly): là cơ quan tối cao của Liên Hợp Quốc với sự tham gia của tất cả các thành viên. Cơ quan này nắm giữ quyền hạn thẩm tra và kiểm soát mọi hoạt động của Liên Hợp Quốc, như là vấn đề tài chính, việc gia nhập hội viên mới của các quốc gia, việc ủng hộ của các quốc gia vào các cơ quan của Liên Hợp Quốc...

Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc (Security Council): là cơ quan phụ trách các công việc liên quan đến duy trì an ninh và hòa bình thế giới. Cơ quan này có quyền chủ động tước quyền hội viên hoặc một số quyền nhất định của các nước thành viên. Ngoài ra, cơ quan này có quyền bầu chọn Tổng thư ký Liên Hợp Quốc và Thẩm phán của Tòa án Công lý Quốc tế.

Hội đồng Kinh tế và Xã hội Liên Hợp Quốc (Economic and Social Council): là một trong những cơ quan quan trọng nhất của Liên Hợp Quốc chịu trách nhiệm phối hợp hoạt động của các ban về kinh tế - xã hội. Hội đồng còn đóng vai trò là một diễn đàn thảo luận các vấn đề kinh tế và xã hội quốc tế và đưa ra các kiến nghị chính sách tới các quốc gia thành viên và cho toàn hệ thống Liên Hợp Quốc.

Hội đồng Ủy trị Liên Hợp Quốc (Trusteeship Council): là cơ quan được thành lập nhằm đảm bảo những [lãnh thổ ủy trị](#) được quản lý với những lợi ích tốt nhất dành cho cư dân nơi đây cũng như an ninh và hòa bình quốc tế. Nó đồng nghĩa với việc tìm ra những giải pháp an ninh về chính trị bằng việc tạm thời điều hành những khu vực có nguy cơ xảy ra bạo loạn chính trị. Vào thời kỳ đầu khi Liên Hợp Quốc mới được thành lập, có 11 khu vực tại châu Phi và châu Á Thái Bình Dương nhận được sự ủy trị. Đến tháng 10/1994, lãnh thổ ủy trị cuối cùng là quần đảo [Palau](#) đã tuyên bố tách khỏi sự kiểm soát của Mỹ, đánh dấu việc hoàn thành sứ mệnh của Hội đồng này và vì thế, tổ chức được giải tán.

Tòa án Công lý Quốc tế (International Court of Justice): là cơ quan pháp lý của Liên Hợp Quốc, nơi được xem là “toà án thế giới”, giữ vai trò giải quyết các vấn đề phân tranh quốc tế bằng pháp luật. Tòa án có 15 thẩm phán, nhiệm kỳ kéo dài 9 năm nhưng có thể được tái bổ nhiệm thêm một nhiệm kỳ.

Ban thư ký Liên Hợp Quốc (Secretariat): ngoài nhiệm vụ tổ chức và chỉ huy Lực lượng Gìn giữ Hòa bình, đây là cơ quan giữ vai trò điều tra nguyên nhân và có hành động thích hợp đối với các phân tranh quốc tế.

Cần phải làm gì để có thể làm việc tại Liên Hợp Quốc?

Có bốn cấp bậc nhân viên tại Liên Hợp Quốc, bao gồm: cấp giám đốc (Tổng thư ký, Phó Tổng thư ký, Trợ lý Tổng thư ký), cấp quản lý, cấp chuyên viên, cấp nhân viên. Trong đó, cấp giám đốc và cấp quản lý thường được nội bộ bầu chọn, cấp nhân viên thường tuyển dụng người dân nước sở tại.

Để có thể trở thành nhân viên của tổ chức quốc tế, các ứng viên thường phải có học vị trên

Thạc sỹ liên quan đến lĩnh vực ứng tuyển và phải có kinh nghiệm làm việc phong phú tại các công ty quốc tế hoặc tổ chức của chính phủ nước ngoài liên quan đến lĩnh vực ứng tuyển. Điều kiện quan trọng nhất là khả năng thông thạo tiếng Anh hoặc tiếng Pháp. Ứng viên sẽ giành ưu thế nếu biết thêm các ngoại ngữ được sử dụng tại Liên Hợp Quốc như tiếng Trung, tiếng Nga, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Ả Rập...

Quy trình tuyển dụng gồm có: thẩm định hồ sơ xin việc - thi viết - phỏng vấn (bằng tiếng Anh hoặc tiếng Pháp). Nếu vượt qua được vòng phỏng vấn, ứng viên sẽ nhận được thư mời tiếp nhận công việc trong vòng một năm nếu như Liên Hợp Quốc có nhu cầu tuyển dụng. Ngoài phương thức tuyển dụng công khai, các nhân viên có thể được tuyển dụng làm việc tại Liên Hợp Quốc thông qua các chương trình khác như là: kỳ thi tuyển chuyên viên sơ cấp, chương trình chuyên viên trẻ, chế độ thực tập sinh, tuyển dụng khi Liên Hợp Quốc có vị trí trống, hình thức đăng ký ứng cử của Bộ Ngoại giao...

Tổng thư ký Liên Hợp Quốc được bầu chọn như thế nào?

Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc là cơ quan nắm quyền bầu cử vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc. Sau khi tổ chức bỏ phiếu kín đối với từng ứng cử viên, ứng cử viên nào nhận được nhiều phiếu bầu nhất sẽ được Hội đồng Bảo an đề xuất lên Đại hội đồng Liên Hợp Quốc. Cho đến nay, chưa có trường hợp ứng cử viên được Hội đồng Bảo an đề xuất bị từ chối bởi Đại hội đồng Liên Hợp Quốc. Vì thế, có thể nói vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc là do Hội đồng Bảo an quyết định. Vị trí Tổng thư ký với nhiệm kỳ 5 năm được bầu chọn luân phiên giữa các đại lục là một trong những thông lệ được thực thi nghiêm túc trong thời gian qua.

Vị trí và vai trò của Tổng thư ký Liên Hợp Quốc là gì?

Tổng thư ký Liên Hợp Quốc là chức danh đứng đầu Ban Thư ký Liên Hiệp Quốc. Trên thực tế, Tổng thư ký cũng đồng thời là người phát ngôn của Liên Hiệp Quốc, là một công chức quốc tế không chịu sự ảnh hưởng hay chỉ thị của bất cứ quốc gia hay tổ chức nào. Tổng thư ký luôn nhận được sự đón tiếp của các nguyên thủ quốc gia hoặc cấp Thủ tướng. Đồng thời, Tổng thư ký nắm quyền điều hành nhân sự đối với 40.000 nhân viên Liên Hợp Quốc và quyền quyết định về tài chính của Liên Hợp Quốc. Nhiệm kỳ là 5 năm nhưng Tổng thư ký có thể được tái bổ nhiệm thêm một nhiệm kỳ.

Quyền hạn chủ đạo của Tổng thư ký Liên Hợp Quốc là đóng vai trò trung gian hòa giải và ngăn chặn nguy cơ các cuộc phân tranh quốc tế. Tổng thư ký Liên Hợp Quốc có thể đề xuất ý kiến đến Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc về các vấn đề được phán đoán là uy hiếp đến duy trì an ninh và hòa bình thế giới. Ngoài ra, Tổng thư ký có thể cử Lực lượng Gìn giữ Hòa bình đến các khu vực phân tranh và thuyết phục các bên đi đến thỏa thuận mang tính hòa bình.

Lời bạt

Cầu chúc thành công cho một nhiệm kỳ mới của Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Ban Ki Moon – niềm tự hào mới của người Hàn Quốc

Ngay sau khi Bộ trưởng Ban Ki Moon giành thắng lợi trong đợt tranh cử vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, ông đã mời các phóng viên đến dự buổi tiệc chia tay. Để góp vui cho không khí buổi tiệc, tôi đã đọc cho mọi người nghe một bài báo giả tưởng do mình viết ra. Bài báo mang thông điệp cầu chúc một nhiệm kỳ thành công của ông.

Dưới đây là nguyên văn bài báo giả tưởng được hoàn thành vào mùa thu năm 2011:

“Hôm nay, các quốc gia thành viên của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc đã thống nhất tái bổ nhiệm ông Ban Ki Moon làm Tổng thư ký Liên Hợp Quốc cho nhiệm kỳ tiếp theo. Theo đó, Đại hội đồng Liên Hợp Quốc sẽ tiến hành các thủ tục nhậm chức cho Tổng thư ký Ban Ki Moon vào thứ 4 tuần sau. Tổng thư ký Ban đọc bài diễn văn nhậm chức và bắt đầu nhiệm kỳ mới với 5 năm tiếp theo.

Thật ra, việc tái bổ nhiệm Tổng thư ký Ban Ki Moon đã được dự báo từ trước đó rất lâu. Vào ngày 1/1/2007, ngay sau khi nhậm chức, Tổng thư ký đã cho thành lập Tổ chức Hòa bình Bắc Bán đảo Triều Tiên, thuyết phục Bắc Triều Tiên quay lại bàn đàm phán 6 bên về cuộc khủng hoảng hạt nhân vốn đang bế tắc. Vào năm tiếp theo, Bắc Triều Tiên đã chấp thuận Hiệp ước không phổ biến vũ khí hạt nhân NPT và chịu sự giám sát của Cơ quan Năng lượng Nguyên tử quốc tế IAEA, và vào năm 2009, Bắc Triều Tiên tuyên bố giải trừ chương trình hạt nhân và vũ khí hạt nhân. Theo đó, bàn đàm phán 6 bên được thay thế bằng cơ quan thường trực với tên gọi “Diễn đàn Hòa bình Đông Bắc Á” và Hàn Quốc là chủ tịch của cơ quan này.

Tổng thư ký Ban Ki Moon không chỉ góp phần vào việc gìn giữ hòa bình khu vực bán đảo Triều Tiên, ông còn đóng vai trò to lớn trong việc gìn giữ hòa bình khu vực Trung Đông, nơi đang là chảo lửa của thế giới. Ông đã đóng vai trò mang tính quyết định trong việc kết thúc giao tranh giữa Israel và Palestine đồng thời thuyết phục hai bên ký kết Hiệp định hòa bình vĩnh viễn vào ngày 24/12/2011. Dự luận thế giới ca ngợi rằng đây là một mùa Giáng sinh nhiều ý nghĩa nhất kể từ khi Chúa Giê-su ra đời. Vì thế, Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Ban Ki Moon là ứng cử viên nặng ký nhất cho giải Nobel Hòa bình năm nay. Tổ chức cá cược hàng đầu của Anh là Ladbrokes đã đánh giá khả năng chiến thắng của Ban Ki Moon lên đến 83%. Điều này thậm chí tạo nên nhiều ý kiến phê phán, đặt ra nghi vấn rằng, liệu Ladbrokes có chịu sự tác động của chính phủ Hàn Quốc hay không.

Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Ban Ki Moon cũng đang thể hiện năng lực vượt trội với vai trò là trung gian hòa giải của thế giới khi góp phần giải quyết mâu thuẫn về chủng tộc giữa Kosovo và Rwanda... Rwanda đã hết lời mời Tổng thư ký Ban Ki Moon trở thành Tổng thống của nước họ nhưng Tổng thư ký đã một mực từ chối lời đề nghị trên.

Quốc gia có tranh chấp đảo Dokdo với Hàn Quốc là Nhật Bản cũng cho thấy thái độ thận trọng trong những năm gần đây. Nguyên nhân được giới phân tích đưa ra khá thuyết phục là vì “họ nhận thức được vai trò của Tổng thư ký Liên Hợp Quốc khi ông là người Hàn Quốc”.

Mặt khác, Tổng thư ký Ban Ki Moon còn có biệt danh là “con lươn” (slippery eel) được Từ điển Webster định nghĩa là người luôn biết cách giải quyết công việc một cách gọn gàng nhưng vẫn tránh được những vấn đề nhạy cảm. Từ điển cũng đưa ra ví dụ, “Anh ấy giải quyết công việc trơn tru” (he did it like a slippery eel) và còn viện dẫn thêm “Đây là biệt

danh của Tổng thư ký thứ 8 của Liên Hợp Quốc Ban Ki Moon”.

Thời gian qua đã có tin đồn về việc các phóng viên Liên Hợp Quốc vốn không ưa Tổng thư ký Ban sẽ “sờ gáy” ông. Phóng viên “muốn gì viết nấy” của tờ New York Times nói sẽ cho mọi người “biết tay” và mỗi lần tổ chức họp báo đều hăm dọa sẽ ra tay nhưng cuối cùng đã không thể viết được bài báo nào phê phán ông nên đành chấp nhận thất bại. Hơn nữa, họ còn thể hiện thái độ nể trọng năng lực các phóng viên Hàn Quốc đã từng viết bài về Tổng thư ký Ban tại Hàn Quốc trong thời gian qua.

Những thành quả về vang của Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Ban Ki Moon tỉ lệ nghịch với những điều tiếng về “vị đắng” mà nhân viên của ông rí tai nhau. Các nhân viên người gốc Ý và Tây Ban Nha vốn có thói quen ngủ trưa luôn than phiền “Đời mất vui vì Tổng thư ký Ban” và vài nhân viên đã xin từ chức. Các nhân viên của Bộ Ngoại giao Hàn Quốc theo ông đến Liên Hợp Quốc làm việc cũng truyền nhau khẩu hiệu “Hãy làm việc bằng nửa Tổng thư ký Ban”.

Khi nghe tin Tổng thư ký Ban đặt mục tiêu giúp các nước châu Phi có GDP trên đầu người đạt 30.000 đô-la Mỹ, ai nấy đều căng thẳng “Phen này chúng ta đi tong thật rồi”.

Giới giáo dục của Hàn Quốc cũng có sự biến chuyển do chịu sự ảnh hưởng của hình mẫu thành công Ban Ki Moon. Ước mơ số một của giới trẻ đã chuyển từ nghề diễn viên sang nhà ngoại giao và cuộc thi tuyển công chức ngành ngoại vụ nâng số lượng nhân viên được chọn lên hàng trăm người nhưng tỉ lệ cạnh tranh là 1/1.500 người. Vì thế, các trường đại học đua nhau mở ngành đào tạo quan hệ quốc tế thay vì ngành luật. Bộ giáo dục đang xem xét việc đưa môn chính trị quốc tế vào sách giáo khoa, còn Học viện Daechidong thì đang đề xuất mức lương cao ngất, hàng trăm triệu won mỗi năm, nhằm săn lùng các phóng viên từng làm việc với Bộ Ngoại giao.

Chính phủ Hàn Quốc lại rất thận trọng phân tích khả năng thăng cấp hàm của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao lên bậc Phó Thủ tướng trước những thành công của Tổng thư ký Ban và đánh giá thời lượng dành cho công việc của ông sẽ còn tăng lên trong 5 năm tới”.

Bộ trưởng Ban Ki Moon không thể ngưng cười trong khi tôi đọc bài báo giả tưởng của mình. Ngay sau khi tôi đọc xong, ông đã đưa ra đề nghị:

“Nhà báo Shin, cảm ơn anh. Tôi có thể giữ bài này để làm tư liệu tham khảo trong quá trình làm việc sắp tới không?”

Việc ông đón nhận bài báo vốn được viết ra để tạo không khí vui vẻ của tôi một cách nghiêm túc như thế khiến tôi không khỏi ngỡ ngàng. Nhưng tôi cũng nghĩ rằng chỉ cần quyết tâm, ông hoàn toàn có thể làm được mọi việc như những gì tôi đã tưởng tượng ra.

Nhìn lại 5 năm sau nhiệm kỳ đầu tiên của Tổng thư ký Ban, có nhiều việc đã diễn ra giống như bài báo, vài điều chưa được thực hiện và cũng có những việc đang trong quá trình thực hiện.

Thời báo kinh tế của Mỹ, *Forbes*, vào năm 2011 đã bầu chọn các nhân vật có ảnh hưởng nhất thế giới, trong đó, Tổng thư ký Ban giữ vị trí thứ 38. Vị trí số một là Tổng thống Mỹ Obama, thứ hai là Tổng thống Nga Putin, thứ ba là Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào. Chủ tịch Kim Jong Il của Bắc Triều Tiên giữ vị trí thứ 37, trên Tổng thư ký Ban một bậc.

Tổng thư ký Ban đã tăng ba bậc so với năm 2010. Và nếu giữ đúng đà này, hẳn là 5 năm sau, ông sẽ lọt vào top 10 những nhân vật gây ảnh hưởng lớn nhất thế giới. Xét về mặt cá nhân, tôi không thích việc bầu chọn thứ hạng con người một cách ngẫu nhiên nhưng vẫn kỳ vọng một ngày ông sẽ được người dân thế giới xếp vào top 10 nhân vật có tầm ảnh hưởng nhất.

BÀI DIỄN VĂN NHẬM CHỨC NHIỆM KỲ THỨ HAI - TỔNG THƯ KÝ LIÊN HỢP QUỐC PHÁT BIỂU TRƯỚC ĐẠI HỘI ĐỒNG

“Tôi rất lấy làm vinh dự được phụng sự tại Liên Hợp Quốc, và càng vinh dự hơn khi được quý vị yêu cầu phụng sự thêm một nhiệm kỳ nữa.”

New York, ngày 21/6/2011.

Với những lời động viên chân thành, quyết định của quý vị trong buổi chiều hôm nay quả là một vinh dự to lớn đối với tôi mà không có từ ngữ nào có thể mô tả được. Hôm nay, tôi đứng ở đây, ghi nhớ những di sản to lớn mà các bậc tiền nhiệm để lại, tôi càng cảm thấy mình nhỏ bé trước sự tin yêu của quý vị và mong muốn trở thành con người có thể phát huy năng lực vì những mục tiêu chung của nhân loại.

Hôm nay, buổi lễ nhậm chức này còn có một ý nghĩa thật thiêng liêng. Chỉ vài giây phút trước thôi, trong khi tuyên thệ, tôi đã đặt bàn tay mình lên bản Hiến chương của Liên Hợp Quốc - không phải bản sao, mà là bản gốc đã được ký tại San Francisco. Những người đi trước chúng ta hẳn đã cảm thấy rằng nó thật sự quý giá nên đã gửi đến Washington với sự bảo toàn tốt nhất. Nhân viên ngoại giao phụ trách mang bản Hiến chương đến đây hẳn cũng cảm nhận được tầm quan trọng của việc anh ta làm. Chúng tôi muốn gửi lời cảm ơn chân thành đến Cục lưu trữ quốc gia Hoa Kỳ vì sự hào hiệp trong ngày hôm nay và sự tận tâm giữ gìn bản Hiến chương trong suốt thời gian qua.

Bản Hiến chương chính là tinh thần và linh hồn sống động của tổ chức vĩ đại của chúng ta - Liên Hợp Quốc. Trong suốt 65 năm qua, tổ chức vĩ đại này đã thắp lên ngọn lửa khát vọng của loài người - “chúng tôi, nhân dân các nước”. Sau khi chiến tranh thế giới kết thúc, Bức tường Berlin sụp đổ, chủ nghĩa phân biệt chủng tộc thoái trào, chúng ta đã mang thức ăn đến cho những người đói kém, mang niềm an ủi cho những con người bệnh tật và thống khổ, mang hòa bình đến với những nạn nhân chiến tranh. Tổ chức vĩ đại đã có cống hiến to lớn cho tiến trình phát triển của nhân loại ấy chính là Liên Hợp Quốc.

Chúng ta bắt đầu làm việc với nhau, từ 4 năm rưỡi trước, với lời kêu gọi một “chủ nghĩa đa phương mới” - một tinh thần mới của hành động tập thể. Trong công việc hàng ngày của mình, chúng ta có thể thấy được người dân thế giới đang ngày càng kỳ vọng vào Liên Hợp Quốc như thế nào. Và chúng ta hiểu rằng - từ giờ trở đi - chúng ta đang sống trong một kỷ nguyên của sự hòa hợp và kết nối tương trợ, một kỷ nguyên mà ở đó, không có quốc gia nào trên thế giới có thể đơn độc giải quyết mọi thử thách của mình mà mọi quốc gia đều có thể tham gia vào việc hình thành giải pháp. Đó chính là hiện thực của thế giới hiện đại, là hiện thực mà chúng ta hoặc đối đầu, hoặc dẫn dắt nó.

Vai trò của Liên Hợp Quốc chính là lãnh đạo. Mỗi người chúng ta có mặt ở đây trong ngày hôm nay sẽ phải cùng gánh vác trách nhiệm này. Đó là lý do tại sao những vấn đề của Liên Hợp Quốc ngày càng khác biệt và sâu xa hơn trước. Để lãnh đạo thế giới, chúng ta phải cho thấy được thành quả cụ thể. Đó không phải là những con số thống kê đơn thuần. Chúng ta cần mang đến những thành quả mà người ta có thể nhìn thấy, có thể chạm vào, những thành quả có thể làm thay đổi cuộc sống - đó chính là tạo ra những điều khác biệt.

Qua quá trình làm việc cùng nhau với thiện chí và niềm tin, chúng ta đã thiết lập nên một nền tảng vững chắc hướng tới tương lai. Khi chúng ta mới bắt đầu, biến đổi khí hậu vẫn chỉ là một vấn đề mang tính vô hình. Ngày nay, chúng ta đã biến vấn đề này trở thành nghị sự toàn cầu một cách

trực tiếp. Khi chúng ta bắt đầu làm việc cùng nhau, vấn đề giải trừ vũ khí hạt nhân vẫn ở trong tình trạng bị đóng băng khá lâu. Ngày nay, chúng ta đang chứng kiến sự thay đổi. Chúng ta đã có những bước tiến trong vấn đề sức khỏe, phát triển bền vững và giáo dục toàn cầu. Chúng ta đang trong lộ trình đẩy lùi nguy cơ tử vong do bệnh sốt rét. Với những nỗ lực cao nhất, chúng ta có thể loại trừ tận gốc căn bệnh bại liệt, giống như đối với bệnh đậu mùa trước đây. Chúng ta đã chờ che những người nghèo và những người dễ bị tổn thương trước những biến động kinh tế lớn nhất qua các thế hệ. Chúng ta đã có mặt ở những nơi xảy ra thảm họa thiên nhiên đang tàn phá để cứu sống con người tại Haiti, Pakistan, Myanmar.

Không như trước đây, Liên Hợp Quốc đang đi đầu trên chiến tuyến bảo vệ con người và gìn giữ hòa bình tại Sudan, nước Cộng hòa Congo và Somalia, tại Afghanistan, Iraq và khu vực Trung Đông. Chúng ta đã vững vàng cho công cuộc bảo vệ chế độ dân chủ, công bằng và nhân quyền tại Bờ Biển Ngà, Bắc Phi... Chúng ta đã tạo nên một phạm vi mới cho “nghĩa vụ phải che chở” và chúng ta sáng lập nên tổ chức Phụ nữ Liên Hợp Quốc để củng cố quyền lợi của phụ nữ trên toàn thế giới. Điều đó cũng là mục tiêu chung của Liên Hợp Quốc. Và đương nhiên, chúng ta chưa bao giờ xao nhãng về chặng đường phía trước của mình.

Chúng ta phải tiếp tục làm những việc hệ trọng mà chúng ta đã bắt đầu cùng nhau. Khi hướng tới tương lai, chúng ta nhận ra được nhu cầu cấp bách của một hành động quyết đoán và có sự phối hợp nhịp nhàng. Vào những thời kỳ kinh tế khó khăn, chúng ta phải tận dụng hiệu quả các nguồn lực - làm tốt hơn với ít nguồn lực hơn. Chúng ta phải nâng cao năng lực để “đạt thành tựu như một khối thống nhất”. Chúng ta cần làm nhiều việc hơn nữa nhằm kết nối những giải pháp giữa các vấn đề của thế giới - những giải pháp trở nên hữu dụng với mọi vấn đề toàn cầu như sức khỏe phụ nữ và trẻ em, phát triển xanh bền vững, phát triển kinh tế và xã hội một cách công bằng hơn. Một lịch trình hành động cụ thể cũng đã được vạch ra: thời điểm cụ thể cho những mục tiêu phát triển thiên niên kỷ mới vào năm 2015, hội nghị Rio+20 vào năm sau, cuộc họp cấp cao về vấn đề an ninh hạt nhân vào tháng 9, và hội nghị thượng đỉnh an ninh hạt nhân tại Seoul vào năm sau.

Để hiện thực hóa tất cả những điều này, sức mạnh tốt bậc của chúng ta chính là tinh thần hợp tác. Tôn chỉ của chúng ta sẽ là lãnh đạo trong tinh thần đoàn kết, điều sẽ được ghi nhận trong liên minh của những nhà lãnh đạo của thế giới. Cũng như trong quá khứ, tôi trông chờ nhận được sự ủng hộ và thậm chí là tinh thần hợp tác sâu sắc hơn của quý vị. Bằng quyết định bổ nhiệm thêm một nhiệm kỳ mới cho tôi, quý vị đã trao cho tôi món quà thời gian để có thể tiếp tục thực hiện những việc quan trọng mà chúng ta đã bắt đầu cùng nhau. Trong vòng vài tháng tới, chúng tôi sẽ liên hệ để ghi nhận quan điểm và ý kiến của quý vị. Dựa trên những cuộc thảo luận đó, tôi sẽ trình bày tầm nhìn dài hạn hơn tại Đại hội đồng vào tháng 9 tới đây.

Người tiền nhiệm của tôi, ông Dag Hammarskjöld đã từng nói: “Đừng bao giờ phủ nhận kinh nghiệm hay nhận thức của chính bản thân bạn vì hòa bình và an ninh”. Tôi cũng sẽ luôn khắc ghi trong tâm trí bài học này như chính người tiền nhiệm xuất sắc của mình.

Trở thành một Tổng thư ký Liên Hợp Quốc là một niềm vinh dự to lớn của tôi. Và việc quý vị yêu cầu tôi phụng sự thêm một lần nữa lại càng khiến cho niềm vinh dự đó trở nên to lớn hơn. Với tấm lòng trân trọng đối với sự ủng hộ và tin yêu đó, và biết ơn đối với lòng tin mà quý vị dành cho tôi, tôi xin cam kết nỗ lực hết mình để không phụ lòng mong mỏi của quý vị. Tôi lấy làm tự hào và xin chấp nhận nhiệm vụ này với sự khiêm nhường. Với tư cách là một Tổng thư ký, tôi sẽ đóng vai trò là một cầu nối, một người mang đến sự hòa hợp cho các quốc gia thành viên, cho hệ thống tổ chức Liên Hợp Quốc và là cầu nối giữa Liên Hợp Quốc và các đối tác quốc tế trong mối quan hệ đa phương đa chiều hiện nay.

Tôi muốn mượn lời của triết gia Lão Tử “Đạo trời chỉ có lợi cho vạn vật chứ không có hại; đạo thánh nhân giúp người mà không tranh với ai.” Chúng ta hãy cùng áp dụng triết lý uyên bác này vào công việc hàng ngày của mình. Chúng ta hãy cùng tìm ra giải pháp cho những hành động chung trong hòa hợp thay cho những tư tưởng của cạnh tranh, chia rẽ.

Với niềm tin của quý vị trao cho, tôi xin cam kết dành hết tâm sức của mình để tuân thủ đúng những nguyên tắc nền tảng của bản Hiến chương thiêng liêng này. Chúng ta hãy cùng nhau góp

sức để xây dựng nên tổ chức cao quý này ngày một tốt đẹp hơn vì tinh thần “chúng tôi, nhân dân các nước”. Cùng nhau, không thử thách nào là quá to lớn. Cùng nhau, không có điều gì là bất khả thi.

Xin chân thành cảm ơn!

BÀI DIỄN VĂN NHẬM CHỨC TỔNG THƯ KÝ LIÊN HỢP QUỐC NHIỆM KỲ THỨ NHẤT

New York, ngày 13/10/2006

Kính thưa bà Chủ tịch, thưa ngài Tổng thư ký, thưa tất cả các quý vị đại biểu,

Hôm nay tôi đứng đây với sự xúc động và phấn khởi vì được khích lệ bởi những lời chúc mừng và động viên của quý vị. Với sự cảm kích về niềm tin mà các quốc gia thành viên đã dành cho tôi, và với quyết tâm kiên định không để phụ lòng tin tưởng đó, tôi xin kính cẩn chấp nhận quyết định bổ nhiệm vị trí Tổng thư ký thứ 8 của tổ chức vĩ đại của chúng ta, tổ chức Liên Hợp Quốc. Tôi muốn thể hiện sự kính trọng và cảm kích sâu sắc nhất đối với tất cả các lãnh đạo và nhân dân các quốc gia thành viên vì sự ủng hộ lớn lao này.

Tôi cũng xin gửi lời cảm ơn đến bà Chủ tịch vì sự chuẩn bị và tổ chức hội nghị này. Tôi thật sự mong muốn được hỗ trợ và làm việc cùng bà vì sự thông thái của bà thể hiện trong quá trình dẫn dắt Đại hội đồng đi đến sự thành công của hội nghị này.

Kính thưa bà Chủ tịch, tôi đang tiếp bước của những bậc tiền nhiệm trước đây. Họ cũng đều đã trải qua giây phút này, ở thời điểm cam go của lịch sử Liên Hợp Quốc. Giống như tôi ngày nay, họ hẳn cũng phải cân nhắc kỹ về những ngày tháng tới khi cầm lái con tàu nặng động này. Và tất cả họ đều đã có những đóng góp quan trọng và lâu dài cho sự nghiệp chung nhằm gìn giữ những giá trị sâu sắc và khát vọng cao nhất của con người.

Đặc biệt, kính thưa ngài Tổng thư ký Kofi Annan - người đã lèo lái tổ chức của chúng ta hướng đến thế kỷ XXI một cách tài tình. Ngài đã thiết lập các mục tiêu đầy tham vọng nhằm biến Liên Hợp Quốc trở thành một thực thể không thể thiếu đối với hòa bình, thịnh vượng và phẩm giá con người. Chúng tôi nợ ngài một món nợ lớn về dũng khí và tầm nhìn. Tôi quyết tâm sẽ tiếp tục kế thừa những thành quả mà ngài để lại.

Kính thưa các quý vị, với việc hoàn tất quá trình bổ nhiệm vị trí Tổng thư ký cho nhiệm kỳ tới đây một cách nhanh chóng, quý vị đã mở ra một cơ hội chưa từng có tiền lệ. Từ trước đến nay, chưa có vị Tổng thư ký nào có đủ thời gian cho việc chuẩn bị. Nhưng các vị đã cho tôi đến hơn 2 tháng. Tôi sẽ tận dụng khoảng thời gian này để lắng nghe ý kiến, kỳ vọng cũng như lời khuyên của quý vị trong việc làm thế nào xúc tiến các mục tiêu chung trong việc cải tổ và tạo nên sức sống mới cho tổ chức Liên Hợp Quốc.

Kính thưa quý vị, tôi rất lấy làm vinh dự được trở thành người châu Á thứ hai dẫn dắt tổ chức Liên Hợp Quốc, sau ngài U Thant đã đảm nhiệm vị trí này cách đây 4 thập niên. Tôi cho rằng việc trở lại châu Á cho vị trí Tổng thư ký dẫn dắt Liên Hợp Quốc trong thập kỷ thứ 7 của tổ chức này là thích hợp. Châu Á là một châu lục năng động và đa chiều, và châu Á mong muốn tham gia đóng vai trò quan trọng hơn cho thế giới. Với những thành tựu đã và đang đạt được, khu vực này đang cho thấy những thành công cũng như thách thức trong thời đại hôm nay.

Châu Á cũng là nơi coi khiêm tốn là một đức tính cao đẹp. Nhưng khiêm tốn ở hành vi, chứ không phải ở tầm nhìn và mục tiêu. Nó không có nghĩa là thiếu tính quả quyết hoặc thiếu khả năng lãnh đạo. Nó là một sự quyết tâm hành động trong thầm lặng để đạt kết quả sau cùng chứ không cần lớn tiếng phô trương. Điều này có thể sẽ trở thành chìa khóa thành công của châu Á, và của

Liên Hợp Quốc trong tương lai. Thực chất, tổ chức của chúng ta rất khiêm tốn trong phương tiện, nhưng không khiêm tốn trong giá trị. Chúng ta nên khiêm tốn trong lời nói, nhưng không phải trong thành quả. Thước đo thành công của Liên Hợp Quốc không phải ở những gì chúng ta hứa hẹn, mà là ở những gì chúng ta đã mang lại cho những con người thật sự đang cần chúng ta nhất. Chúng ta không cần phải lớn tiếng ca tụng hay thuyết giáo về những mục tiêu lâu dài và những nguyên tắc truyền cảm hứng của tổ chức chúng ta. Chúng ta chỉ cần đơn giản là thực hiện chúng mỗi ngày: từng bước một, từng chương trình một, từng nhiệm vụ một.

Kính thưa bà Chủ tịch, nhu cầu ngày một cao về các dịch vụ của Liên Hợp Quốc không chỉ minh chứng sự tồn tại thích đáng vĩnh cửu của tổ chức, mà còn cho thấy được vai trò trung tâm của nó trong việc nâng cao giá trị con người. Vai trò của tổ chức Liên Hợp Quốc đã trở nên bức thiết hơn bao giờ hết. Ở thế kỷ trước, sứ mệnh cốt lõi của Liên Hợp Quốc là ngăn ngừa nguy cơ chiến tranh giữa các quốc gia. Nhưng ở thế kỷ mới này, sứ mệnh của nó là củng cố hệ thống liên kết giữa các quốc gia nhằm phục vụ nhân loại tốt hơn giữa những thách thức mới. Từ bán đảo Balkans cho đến châu Phi, từ châu Á cho đến Trung Đông, chúng ta đã chứng kiến sự yếu kém hay vắng bóng của một nền dân trị hiệu quả dẫn đến xâm phạm nhân quyền và bỏ mặc những nguyên tắc nhân đạo lâu đời. Chúng ta cần những nhà nước có năng lực và trách nhiệm để đáp ứng nhu cầu của “Chúng ta, nhân dân các nước”, những con người mà vì họ, tổ chức Liên Hợp Quốc đã ra đời. Và nếu những yếu tố như hòa bình, thịnh vượng và nhân quyền - ba mục tiêu cốt lõi của Liên Hợp Quốc, không được thực hiện một cách đồng đều, thì người dân trên thế giới sẽ không thể nhận được sự trợ giúp hoàn toàn.

Con đường mà chúng ta tiến bước vì một thế giới hòa bình, thịnh vượng và nhân phẩm còn vô vàn chạm bẫy. Là Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, tôi sẽ nỗ lực hết sức mình với quyền hạn được quy định trong bản Hiến chương và nhiệm vụ mà quý vị trao cho. Tôi sẽ làm việc cật lực nhằm thực thi trách nhiệm của chúng ta để bảo vệ những thành viên yếu ớt nhất của nhân loại và nhằm đề ra những giải pháp hòa bình đối với các mối đe dọa đến an ninh quốc tế và sự ổn định khu vực.

Kính thưa bà Chủ tịch, kính thưa quý vị, nhằm đáp ứng những mong mỏi và thực hiện các nhiệm vụ trên, chúng tôi đã cam kết có những nỗ lực cải tổ sâu rộng trong lịch sử của tổ chức Liên Hợp Quốc. Cuộc cải tổ này, với quy mô lớn, cần nhận được sự quan tâm và nhiệt tình của các nước thành viên cũng như Ban thư ký. Nhưng chúng ta phải bền chí đến cùng. Chúng ta phải huy động mọi nguồn lực từ con người, thể chế và tri thức, và phải tổ chức các nguồn lực một cách hợp lý. Chúng ta cần thể hiện vai trò của mình trong cuộc họp xác định mục tiêu thiên niên kỷ, trong việc mở rộng các hoạt động duy trì hòa bình, trong các hoạt động chống khủng bố và phổ biến vũ khí sát thương hàng loạt, trong việc phòng chống dịch bệnh HIV/AIDS và các dịch bệnh khác, trong việc ngăn chặn hành động phá hoại môi trường và bảo vệ quyền con người.

Hãy ghi nhớ rằng chúng ta cải tổ không phải để làm hài lòng người khác, mà là trân trọng các giá trị mà tổ chức này đại diện. Chúng ta cải tổ vì tin tưởng vào tương lai của nó. Để thổi luồng sinh khí mới cho những nỗ lực chung của mình, chúng ta cần phải đổi mới niềm tin của chính mình không chỉ với các chương trình của Liên Hợp Quốc mà còn đổi mới niềm tin với nhau. Chúng ta cần đặt yêu cầu cao hơn đối với chính mình cũng như đối với tổ chức. Chúng ta cần những cuộc đối thoại nghiêm túc nhằm phá vỡ màn sương mù đang bao phủ niềm tin của mình. Chúng ta không thể thay đổi mọi thứ cùng một lúc. Nhưng nếu biết lựa chọn khôn khéo, và làm việc cùng nhau một cách minh bạch, linh hoạt và trung thực, sự tiến triển ở vài lĩnh vực sẽ kéo theo những tiến triển trên nhiều lĩnh vực khác. Chỉ có những quốc gia thành viên mới có thể mang lại sức sống mới cho tổ chức này. Tôi sẽ luôn có mặt để hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho quý vị khi cần.

Kính thưa bà Chủ tịch, thưa các quý vị, cánh cửa văn phòng Tổng thư ký Liên Hợp Quốc sẽ luôn rộng mở và chào đón quý vị với tinh thần trách nhiệm cao. Dựa trên những ý kiến trao đổi tự do và các lời phê bình, chỉ trích, tôi sẽ tìm ra một giải pháp mang tính đồng thuận chung. Chỉ với những ý tưởng và đề nghị cởi mở, vô tư, chúng ta mới có thể tìm ra những phương pháp tốt hơn để phục vụ nhân loại. Tôi sẽ chủ động và tích cực hơn trong việc tiếp cận quý vị. Đặc biệt, để mang Liên Hợp Quốc đến gần hơn với nhân loại, tôi sẽ tiếp xúc bằng đối thoại với cộng đồng xã hội nhiều hơn nữa. Tích cực tìm sự ủng hộ và tham gia của các tổ chức viện trợ, các doanh nghiệp, và các thành phần khác của cộng đồng quốc tế vì những mục tiêu cao cả của Liên Hợp Quốc. Nhiệm kỳ

của tôi sẽ được đánh dấu bằng những nỗ lực không ngừng trong vai trò là cầu nối và khép lại những chia cắt, phân tranh. Từ trước đến nay, phong cách lãnh đạo của tôi là dựa trên hòa hợp chứ không phân cách, lãnh đạo bằng tấm gương chứ không bằng mệnh lệnh. Và tôi dự định sẽ duy trì những nguyên tắc này trong vai trò Tổng thư ký Liên Hợp Quốc của mình.

Tôi sẽ chịu toàn bộ trách nhiệm trong việc quản lý Ban thư ký của Liên Hợp Quốc. Các quốc gia thành viên sẽ đề ra những nhiệm vụ và cung cấp các nguồn lực thực hiện. Nếu như những nguồn lực là chưa đủ cho nhiệm vụ được thực thi, tôi sẽ không ngần ngại lên tiếng. Nhưng một khi Ban thư ký nhận một nhiệm vụ nào, chúng tôi phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả của nó.

Kính thưa bà Chủ tịch, tôi rất háo hức được tham gia đội ngũ Ban thư ký hàng đầu thế giới. Tôi thật sự cảm kích và thán phục những nhân viên bất kể nam hay nữ đầy năng lực, đầy dũng khí với tinh thần cống hiến cao luôn có mặt ngày đêm ở Liên Hợp Quốc, thường xuyên đối mặt với những hiểm nguy và phải hy sinh bản thân. Tôi cam kết sẽ luôn dành những hỗ trợ, cống hiến và tinh thần đoàn kết hết mực để giúp họ có thể hoàn thành nhiệm vụ.

Một trong những mục tiêu chính trong nhiệm kỳ của tôi là duy trì di sản đáng tự hào của mọi nhân viên, đồng thời, giúp họ làm việc một cách chuyên nghiệp và trung thực. Mục đích của việc cải tổ Ban thư ký không phải là để trừng phạt mà là để tưởng thưởng, và theo đó, tài năng, kinh nghiệm và những cống hiến của họ sẽ được phát huy đầy đủ và được hữu dụng một cách đúng mức. Tôi sẽ tưởng thưởng những nhân viên làm việc tốt và xuất sắc nhằm khích lệ tinh thần, khiến mọi người có trách nhiệm với sự năng động hay sự trì trệ của bản thân mình và tăng cường hơn nữa sự công bằng giới tính, đặc biệt trong các vị trí cấp cao.

Những điều này sẽ trở thành kim chỉ nam trong hoạt động của tôi, và tôi sẽ dẫn dắt các nhân viên Ban thư ký nhằm mang tới những thành quả tốt đẹp nhất phục vụ tổ chức Liên Hợp Quốc. Tôi là một Tổng thư ký nhưng vẫn còn nhiều thiếu sót, và tôi mong muốn nhận được sự hỗ trợ, hợp tác và tin tưởng từ tất cả các quý vị ở đây. Nhưng tôi xin cam kết với quý vị rằng tôi sẽ phụng sự bằng con tim và năng lực của mình. Tôi sẽ theo đuổi sự xuất sắc trong sự khiêm nhường. Tôi sẽ lãnh đạo bằng cách noi gương. Và cam kết phải được thực hiện. Đây là một phương châm của tôi. Và tôi sẽ vẫn theo đuổi phương châm đó để đồng hành cùng quý vị trên con đường phục vụ Liên Hợp Quốc.

Kính thưa bà Chủ tịch, lòng tôi dạt dào cảm xúc biết ơn đất nước và nhân dân Hàn Quốc đã mang tôi đến đây. Đó là một cuộc hành trình dài kể từ thời niên thiếu của tôi ở một đất nước Hàn Quốc nghèo nàn và mang đầy thương tích chiến tranh cho đến hôm nay, để tôi có thể đứng tại bục phát biểu này với những trách nhiệm lớn lao. Tôi đã có thể thực hiện cuộc hành trình này vì Liên Hợp Quốc đã sát cánh cùng đất nước Hàn Quốc của chúng tôi trong những ngày đen tối nhất. Liên Hợp Quốc đã mang đến cho chúng tôi niềm hy vọng, cho chúng tôi thức ăn, an ninh và nhân phẩm. Liên Hợp Quốc mở ra một con đường tốt đẹp hơn cho chúng tôi. Vì thế, dù phải trải qua nhiều năm và nhiều dặm đường để đến đây, tôi vẫn cảm thấy ở đây thật sự như nhà của mình vậy.

Đối với nhân dân Hàn Quốc, ngọn cờ Liên Hợp Quốc đã và đang là đèn hiệu cho những ngày tháng tốt đẹp hơn sắp đến. Có vô số những câu chuyện về niềm tin đó. Một trong số đó là câu chuyện của chính bản thân tôi. Năm 1956, khi Chiến tranh lạnh đang ảnh hưởng đến toàn thế giới, lúc bấy giờ tôi mới là cậu bé 12 tuổi. Tôi đã đại diện trường tiểu học của mình để đọc bức thư kiến nghị đến Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, ngài Dag Hammarskjöld, yêu cầu ông giúp đỡ nhân dân ở một đất nước châu Âu xa xôi trong cuộc đấu tranh vì tự do và chế độ dân chủ. Tôi không hiểu ý nghĩa sâu xa hơn của thông điệp này. Nhưng tôi biết rằng Liên Hợp Quốc đã luôn có mặt để giúp đỡ đúng lúc khi họ cần.

Và 50 năm sau, thế giới đã trở nên phức tạp hơn nhiều, với nhiều gương mặt nổi bật hơn để chúng ta dõi theo. Trong những năm tháng đó, tôi đã đi đó đi đây khắp nơi trên thế giới. Tôi đã vui mừng khôn xiết khi chứng kiến thành công của Liên Hợp Quốc trong việc cải thiện cuộc sống của vô số con người. Và tôi cũng đau xót với những cảnh tượng đau thương trong những trường hợp thất bại. Tôi cảm thấy ở nhiều nơi, Liên Hợp Quốc đã quá thờ ơ hoặc là hành động nhưng quá hạn chế hoặc quá chậm trễ. Và tôi quyết tâm không để những điều này xảy ra thêm nữa.

Tôi thành tâm hy vọng rằng các thanh thiếu niên ngày nay sẽ trưởng thành với nhận thức rằng Liên Hợp Quốc đang làm việc cật lực để xây dựng một tương lai tốt đẹp hơn cho các cháu. Với cương vị là Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, tôi sẽ nuôi dưỡng những ước mơ và lắng nghe những lời yêu cầu của các cháu. Tôi là một con người lạc quan, và tôi tràn trề hy vọng về tương lai của tổ chức toàn cầu của chúng ta. Chúng ta hãy sánh vai nhau vì một tổ chức Liên Hợp Quốc hữu ích hơn nữa.

Cảm ơn sự lắng nghe của quý vị!

BÀI DIỄN VĂN TUYÊN THỆ NHẬN CHỨC TỔNG THƯ KÝ LIÊN HỢP QUỐC NHIỆM KỲ THỨ NHẤT

New York, ngày 14/12/2006.

Tôi, Ban Ki Moon xin được long trọng tuyên thệ sẽ thực thi mọi nhiệm vụ được giao của một Tổng thư ký Liên Hợp Quốc với tất cả lòng trung thành, sự thận trọng và lương tâm, nhằm thực thi những chức năng và điều chỉnh hành vi vì lợi ích duy nhất của tổ chức Liên Hợp Quốc, và không tìm kiếm hay chấp nhận sự chỉ đạo từ bất cứ chính phủ hay tổ chức nào ngoài Liên Hợp Quốc trong việc thực thi các nhiệm vụ của mình.

Kính thưa bà Chủ tịch của Đại hội đồng, thưa ngài Tổng thư ký, thưa các Chủ tịch của Hội đồng Bảo an, Hội đồng Kinh tế và Xã hội, Hội đồng Ủy trị, thưa ngài Han Seung Soo - Chủ tịch kỳ 56 của Đại hội đồng, thưa các Phó Chủ tịch của Đại hội đồng, thưa tất cả các quý vị, thưa các đồng nghiệp mới!

Tôi xin chân thành cảm ơn lời chúc mừng của quý vị. Thưa bà Chủ tịch Đại hội đồng, thưa Tổng thư ký Kofi Annan, xin cho phép tôi được thể hiện sự cảm kích của mình trước những lời khích lệ, động viên mà quý vị dành cho tôi khi tôi suy ngẫm đến những trách nhiệm đang chờ đợi mình ở phía trước.

Hôm nay, tôi đứng đây trước mặt tất cả quý vị, ghi nhớ sâu sắc những lời tuyên thệ mà tôi vừa mới thực hiện. Lòng trung thành, sự thận trọng và lương tâm cùng với bản Hiến chương sẽ trở thành những khẩu hiệu trong quá trình tôi thực hiện nhiệm vụ của một Tổng thư ký Liên Hợp Quốc.

Kính thưa Tổng thư ký Kofi Annan, tôi thật sự cảm thấy nhỏ bé trước việc tôi đang tiếp bước ngài thực hiện công việc mà ngài từng mô tả là “một công việc vẻ vang nhất trên thế giới”. Tôi rất vinh dự được tiếp nối bước chân của ngài. Hôm nay, tôi xin phép được gửi gắm những suy nghĩ của mình cùng với những lời khen tặng dành cho ngài. Mỗi lời khen tặng đều thật sự xứng đáng. Nhiệm kỳ của ngài được đánh dấu bởi những ý tưởng đột phá, những khát vọng cao quý và những sáng kiến mạnh mẽ. Dũng khí và tầm nhìn của ngài đã thật sự làm rung động con tim thế giới.

Ngài đã dẫn dắt tổ chức của chúng ta vượt qua muôn vàn khó khăn và vững vàng hướng tới thế kỷ XXI. Ngài đã tạo ra một mối liên quan mật thiết giữa Liên Hợp Quốc với đời sống của con người. Và ngài thật sự hào phóng khi đã chia sẻ cho tôi những kinh nghiệm và lời khuyên quý báu để tôi sẵn sàng tiếp nối xây dựng di sản ngài để lại.

Nhờ vào tiến trình bổ nhiệm được kết luận sớm, tôi đã được thừa hưởng đặc quyền chưa từng có là sẽ có thời gian hơn 2 tháng trước khi nhận nhiệm sở. Tôi đã dành khoản thời gian này để lắng nghe, và học hỏi từ những đồng nghiệp tương lai của tôi - chính là các vị trong Ban thư ký nói riêng, và trong đại gia đình Liên Hợp Quốc nói chung.

Tôi đã được chứng kiến sự tồn tại của phong cách làm việc chuyên nghiệp, tinh thần cống hiến, và sự nắm bắt công việc ở Liên Hợp Quốc. Với sự hiểu biết đó, tôi kỳ vọng sẽ được cộng tác với những nhân viên cả nam lẫn nữ có năng lực và sẵn sàng phụng sự cho tổ chức này hàng ngày,

thường xuyên đối mặt với khó khăn, thi thoảng còn phải đương đầu với những tình huống hiểm nguy.

Hôm nay, trong khi thể hiện sự cảm kích trước sự nghiệp cống hiến cả đời cho cộng đồng thế giới của Tổng thư ký Kofi Annan, chúng ta cũng không quên nghiêng mình trước lời kêu gọi của Liên Hợp Quốc. Con đường chúng ta sắp đi qua vô cùng hẹp và dốc đứng, vượt lên trên biên giới các quốc gia và lợi ích thiên lệch của bất kỳ quốc gia nào. Sẽ có nhiều va vấp dọc đường, hoặc chúng ta phải chọn cho mình những con đường vòng để đi qua. Tuy nhiên, dựa trên những mục tiêu và nguyên tắc vĩnh cửu của Liên Hợp Quốc, những thanh niên cả nam lẫn nữ từ mọi nơi trên thế giới, từ mọi tín ngưỡng và mọi hoàn cảnh vẫn khao khát được tiếp bước trên con đường này. Chính nhiệt huyết và lý tưởng của họ sẽ tạo nên sức sống cho tổ chức của chúng ta trong các thập kỷ tới.

Kính thưa các quý quan khách,

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm của tôi sẽ là thổi một luồng sinh khí mới và củng cố sự tự tin cho một Ban thư ký đôi khi đã tỏ ra kiệt sức. Với tư cách là một Tổng thư ký của Liên Hợp Quốc tôi sẽ chú trọng việc phát triển nhân tài trong đội ngũ nhân viên và giúp họ phát huy tối đa kinh nghiệm và chuyên môn của mình. Tôi sẽ ra sức cải tiến hệ thống trong vấn đề quản lý nhân lực và phát triển nghề nghiệp, tạo nhiều cơ hội hơn nữa cho việc đào tạo và luân chuyển nhân viên. Cùng với việc tổ chức Liên Hợp Quốc đang ngày càng đóng vai trò trên phạm vi toàn cầu, các nhân viên Liên Hợp Quốc cũng cần cơ động và đa năng hơn nữa.

Đồng thời, tôi sẽ thiết lập chuẩn mực đạo đức ở tầm cao mới. Danh tiếng của Liên Hợp Quốc chính là tài sản quý giá nhất nhưng nó lại dễ dàng bị tổn thương nhất. Hiến chương Liên Hợp Quốc kêu gọi các nhân viên duy trì các chuẩn mực về tính hiệu quả, sự cạnh tranh và tính chính trực. Phần tôi sẽ nỗ lực hết mình cho việc đảm bảo danh tiếng về việc theo đuổi và duy trì chuẩn mực ấy. Tôi cam đoan rằng tôi sẽ lãnh đạo bằng việc nêu gương. Bằng cách này, tôi sẽ nỗ lực để nâng cao nhuệ khí, tính chuyên nghiệp và tinh thần trách nhiệm của các nhân viên, và chính những phẩm chất này sẽ quay lại phục vụ tốt hơn cho các quốc gia thành viên và phục hồi niềm tin vào tổ chức Liên Hợp Quốc của chúng ta.

Kính thưa bà Chủ tịch, thưa quý quan khách, các vị đại biểu,

Tương tự như thế, chúng ta nên tự nhắc nhở nhau về mối quan hệ giữa Ban thư ký và các quốc gia thành viên mà Hiến chương và Ủy ban lâm thời của Hội Quốc Liên đã đề cập tại Hội nghị San Francisco năm 1945. Chưa có bất kỳ văn bản nào có điều khoản đề xuất Ban thư ký nên hoạt động độc lập với các quốc gia thành viên. Thật ra, nếu không có các quốc gia thành viên thì bản thân Ban thư ký hay tổ chức Liên Hợp Quốc cũng không còn ý nghĩa hay mục đích nào.

Các quốc gia thành viên Liên Hợp Quốc cần đến một Ban thư ký năng động và đầy dũng khí, chứ không phải một Ban thư ký thụ động và ngại đương đầu với rủi ro. Đã đến lúc mở ra một trang mới trong mối quan hệ giữa Ban thư ký và các quốc gia thành viên. Bóng đêm của sự mất lòng tin và thiếu tôn trọng lẫn nhau đã bao trùm trong một thời gian quá dài. Chúng ta có thể bắt đầu bằng việc bộc bạch tất cả những điều mà chúng ta muốn nói, và thực hiện những điều chúng ta đã nói.

Chúng ta không thể thay đổi mọi thứ trong một sớm một chiều. Nhưng chúng ta có thể tạo nên sự biến chuyển trong một vài lĩnh vực, từ đó làm nền tảng cho sự biến chuyển trong nhiều lĩnh vực khác. Điều này đòi hỏi những cuộc đối thoại nghiêm túc và liên tục. Nó đòi hỏi chúng ta phải làm việc với nhau một cách minh bạch, linh hoạt và trung thực. Và nó cũng đòi hỏi chúng ta bắt đầu bằng một thái độ cởi mở. Hôm nay, tôi sẽ yêu cầu mọi đồng nghiệp và các quốc gia thành viên làm việc với tôi bằng tinh thần ấy. Và quý vị cũng có quyền đòi hỏi ở tôi như thế.

Như những gì tôi đã tuyên thệ hôm nay, nghĩa vụ thiêng liêng của tôi là phục vụ tổ chức, hiến chương và 192 quốc gia thành viên của tổ chức. Mỗi điều này đều có ý nghĩa đặc biệt đối với những nỗ lực của chúng ta và đều phải được lắng nghe. Tất cả chúng ta, Ban thư ký và các quốc gia thành viên đều có trách nhiệm chung đối với khẩu hiệu “Chúng ta, nhân dân các nước”. Cộng đồng thế giới sẽ không còn tôn trọng tổ chức Liên Hợp Quốc và không dung nạp một Tổng thư ký Liên Hợp

Quốc nếu như người đó, tổ chức đó chỉ lo vun vén lợi ích của một bộ phận mà lãng quên những hoàn cảnh khốn khổ của nhiều người khác. Cùng với nhau, chúng ta có thể - và nhất thiết phải - làm tốt hơn. Nhân dân thế giới và tương lai chúng ta phụ thuộc vào điều đó.

Với việc củng cố ba tiêu chí cốt lõi của Liên Hợp Quốc - an ninh, phát triển và quyền con người - chúng ta có thể chung tay xây dựng nên một thế giới hòa bình, thịnh vượng và công bằng hơn cho các thế hệ sau. Trong khi chúng ta nỗ lực nhằm đạt các mục tiêu đã đặt ra, ưu tiên hàng đầu của tôi chính là việc phục hồi niềm tin. Tôi sẽ hành động với vai trò của một người hòa giải và là một cầu nối. Tôi hy vọng rằng mình sẽ được các quốc gia thành viên và các nhân viên đánh giá là một Tổng thư ký dễ tiếp cận, làm việc cật lực và luôn biết lắng nghe.

Tôi sẽ làm mọi việc có thể trong quyền hạn của mình để đảm bảo rằng tổ chức Liên Hợp Quốc của chúng ta xứng đáng với tên gọi của mình và thật sự thống nhất để chúng ta có thể thấp lùn hy vọng cho nhân dân khắp nơi trên thế giới đối với tổ chức này - một tổ chức độc nhất trong biên niên sử của nhân loại.

Xin trân trọng cảm ơn!

BÀI DIỄN VĂN TRƯỚC QUỐC HỘI CỦA TỔNG THƯ KÝ LIÊN HỢP QUỐC BAN KI MOON

Hàn Quốc, ngày 10/11/2006

“Con tìm hướng về Tổ quốc, tầm nhìn vươn ra thế giới”

Kính thưa Ngài Chủ tịch Quốc hội, thưa các vị đại biểu,

Tôi rất lấy làm vinh dự được cơ quan đại diện cho nhân dân là Quốc hội tạo cơ hội cho đưa ra đôi lời phát biểu trong ngày hôm nay. Tôi đến đây nhằm gửi lời chào từ biệt đến các đại biểu Quốc hội và cũng chia sẻ đôi điều trước khi lên đường nhậm chức Tổng thư ký thứ 8 của Liên Hợp Quốc từ tháng 1 năm sau.

Lời đầu tiên, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến toàn thể các quý vị đại biểu, trong đó có Chủ tịch và Thư ký Quốc hội, những người đã tích cực giúp đỡ tôi trong suốt thời gian qua. Tôi không thể tự trúng cử vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, mà đó là thành quả của sự kết hợp giữa sự hỗ trợ của chính phủ, các đại biểu Quốc hội, các cơ quan ngôn luận và cả sự ủng hộ của nhân dân Hàn Quốc. Nếu nhìn xa hơn một chút thì việc này cũng cho thấy được sự đánh giá của cộng đồng quốc tế về những thành tựu đáng kinh ngạc của Hàn Quốc từ thuở lập quốc đến nay. Theo đó, chiến thắng về ngoại giao lần này chính là thành quả của toàn dân Hàn Quốc, của những giọt mồ hôi, của máu và nước mắt trong suốt quá trình khắc phục khó khăn của nhân dân ta. Vì thế, tôi cho rằng niềm vinh quang này không phải chỉ dành cho cá nhân tôi, mà dành cho toàn thể nhân dân hết lòng vì Tổ quốc của chúng ta.

Kính thưa các đại biểu Quốc hội, ngày hôm nay, tôi muốn khẳng định điều có ý nghĩa vô cùng quan trọng này trong cuộc tranh cử vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc vừa qua. Giờ đây, chỉ cần có được lòng dân như hậu phương vững chắc, đất nước chúng ta có thể đạt được nhiều thành tựu trên vũ đài quốc tế. Nhân dân Hàn Quốc đang được xem là tấm gương về sự tiến bộ trong quá trình phát triển kinh tế, duy trì hòa bình và ổn định, phát triển chủ nghĩa dân chủ tự do và nâng cao nhân quyền chỉ trong một khoảng thời gian ngắn.

Trong các chuyến viếng thăm các quốc gia trên thế giới với cương vị Bộ trưởng Bộ Ngoại giao trong suốt 2 năm 10 tháng qua, mỗi khi nghe các nước bạn nói về hy vọng noi gương Hàn Quốc trong việc phát triển đất nước họ, tôi luôn kính cẩn nghiêng mình trước nhân dân và tự hào khôn xiết về những con người đã kiến tạo nên đất nước Hàn Quốc của ngày hôm nay.

Giờ đây, đất nước chúng ta đang tràn trề hy vọng trở thành quốc gia phát triển trên thế giới, nhưng mặt khác, chúng ta phải đối đầu với những thử thách đầy phức tạp của thế kỷ XXI. Tôi hy vọng rằng từ thành công trong việc trúng cử vị trí Tổng thư ký Liên Hợp Quốc lần này, chúng ta sẽ tìm ra được những mất xích hữu ích cho việc thực hiện niềm hy vọng lớn lao này của đất nước.

Đầu tiên, việc được bầu chọn trở thành Tổng thư ký Liên Hợp Quốc đã phá vỡ định kiến của chúng ta khi cho rằng một người Hàn Quốc khó lòng trở thành một Tổng thư ký của Liên Hợp Quốc. Vào tháng 2 vừa qua, khi tôi được chính phủ đề cử làm ứng cử viên cho vị trí này, nhiều người đã nghĩ rằng Hàn Quốc không thể giành thắng lợi vì nhiều lý do như: Hàn Quốc là một đất nước đang trong thời kỳ phân tranh, là quốc gia liên quan đến vấn đề hạt nhân của Bắc Triều Tiên, là đồng minh quân sự của Mỹ...

Thế nhưng, với vị thế trên vũ đài quốc tế, chúng ta đã phá vỡ rào cản của những định kiến truyền thống. Chúng ta cần xác lập cho mình một thái độ đầy cởi mở và sáng tạo tìm tòi một mô hình mới xứng tầm với vị thế của chúng ta nhằm đủ sức vượt qua những thử thách khôn lường trong thế kỷ XXI này. Điều này có thể bắt nguồn từ niềm tự hào, tự tôn của đất nước, con người Hàn Quốc.

Thứ hai, giờ đây, chúng ta cần phải mở lòng mình hướng ra thế giới và xây dựng “một Hàn Quốc trong lòng thế giới”. Theo đó, chúng ta phải mưu cầu lợi ích quốc gia trong tổng thể sự thịnh vượng chung của nhân loại toàn thế giới. Để đạt được điều này, người dân Hàn Quốc cần phải mở rộng phạm vi tư duy của mình trên vũ đài quốc tế và xã hội Hàn Quốc cần tiếp cận các tiêu chuẩn mang tính quốc tế trên mọi phương diện. Tôi cho rằng điều này chỉ khả thi khi chúng ta thực hiện nó với nền tảng của niềm tự hào và tự tôn.

Thứ ba, muốn nâng cao vai trò của mình trên vũ đài quốc tế, chúng ta cần tăng cường tham gia vào các hoạt động của cộng đồng quốc tế nhiều hơn nữa. Chúng ta phải chủ động gánh vác nhiều trọng trách trên vũ đài quốc tế nhiều hơn nữa. Thời gian gần đây, chúng ta đã mở rộng các hoạt động viện trợ quốc tế nhưng thể vẫn chưa đủ so với tiêu chuẩn quốc tế và phương thức viện trợ vẫn còn lạc hậu. Việc tham gia Lực lượng Gìn giữ Hòa bình của Liên Hợp Quốc cũng còn thừa thớt so với trách nhiệm về tài chính.

Cuối cùng, chúng ta cần tăng cường lực lượng ngoại giao nhằm nâng cao vị thế quốc gia trên vũ đài quốc tế. Gần đây, cùng với quyết tâm của Tổng thống, lực lượng ngoại giao đã được tăng cường nhưng bản thân tôi trong quá trình làm việc với tư cách là Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, tôi không thể giấu giếm quan điểm của mình về sự thiếu thốn quá lớn trong đội ngũ nhân viên ngoại giao nhằm đối mặt những thử thách lớn của thế kỷ XXI. Lực lượng mỏng khiến chúng ta đang bỏ lỡ rất nhiều cơ hội.

Kính thưa các đại biểu Quốc hội đại diện cho 47 triệu dân Hàn Quốc, đã có người hỏi rằng việc tôi được bầu làm Tổng thư ký Liên Hợp Quốc sẽ mang lại lợi ích gì cho đất nước. Tôi có thể khẳng định rằng điều này đã góp phần nâng cao vị thế của Hàn Quốc trên vũ đài chính trị quốc tế.

Mặc dù vậy, tôi cho rằng đóng góp tích cực của vai trò này đối với đất nước phụ thuộc vào tinh thần và nỗ lực của nhân dân chứ không phải của cá nhân tôi. Chỉ khi nhân dân ta ứng xử với một tâm thế “con tim hướng về Tổ quốc, tầm nhìn vươn ra thế giới”, tôi mới có thể phát huy tối đa khả năng lãnh đạo của một Tổng thư ký. Thế giới với vô vàn cơ hội luôn đón nhận những con người biết mở lòng mình.

Ngay sau khi hoàn tất bài phát biểu này, tôi sẽ trở về văn phòng làm việc, từ nhiệm chức Bộ trưởng và chia tay các đồng nghiệp đã từng cùng tôi chia ngọt sẻ bùi trong suốt 37 năm qua. Và vào ngày 15/11, tôi sẽ lên đường sang New York để chuẩn bị cho lễ nhậm chức Tổng thư ký Liên Hợp Quốc.

Có thể nói rằng nhiệm vụ của tôi lần này tại Liên Hợp Quốc sẽ mang tính cấp bách hơn bất cứ vị Tổng thư ký nào từ trước đến nay. Tôi cần phải thực hiện cải tổ Liên Hợp Quốc với tuổi đời hơn 60 năm một cách triệt để. Liên Hợp Quốc cần phải có những đối sách hiệu quả đối với các vấn đề

như phân tranh khu vực sau khi kết thúc Chiến tranh lạnh, nạn khủng bố liên tục xảy ra cùng những mối nguy cơ tiềm ẩn. Đặc biệt, tôi sẽ tích cực phát huy vai trò của mình trong việc giải quyết hiệu quả vấn đề hòa bình trên bán đảo Triều Tiên nhằm duy trì hòa bình và giải quyết vấn đề hạt nhân của Bắc Triều Tiên - những việc mà tôi đã trực tiếp tham gia trong quá trình làm việc của mình.

Ngoài ra, tôi cần đồng hành cùng Liên Hợp Quốc nhằm đạt mục tiêu quan trọng nhất là xóa đói giảm nghèo và giảm thiểu khoảng cách phân biệt giàu nghèo trước năm 2015. Chúng tôi phải xác lập nhân quyền và chủ nghĩa dân chủ tự do trên toàn cầu và xây dựng sự hòa hợp, khắc phục tình trạng ngăn cách đa chiều giữa các quốc gia thành viên của Liên Hợp Quốc.

Thực lòng, tôi không thể ngăn được cảm giác đơn thương độc mã trước một loạt thử thách đồ sộ như thế này. Trước mắt, tôi sẽ tận dụng những mối quan hệ và kinh nghiệm trong suốt 37 năm làm việc của mình để giải quyết công việc. Nhằm đảm bảo nhận được sự hợp tác tốt nhất từ các nước thành viên, tôi sẽ đóng vai trò là “một người truyền đạo hòa hợp” và tổng hợp tư tưởng chính trị cũng như sự quan tâm của các nhà lãnh đạo các quốc gia. Nhưng cho dù có là người lèo lái con thuyền Liên Hợp Quốc, động lực trong tôi vẫn là sức mạnh tinh thần của người dân Hàn Quốc. Là một người Hàn Quốc, tôi sẽ phát huy tối đa tinh thần cần cù chăm chỉ, tinh thần cống hiến cho tổ chức, cộng đồng, tính năng động theo đuổi sự đổi thay, ý chí kiên cường không khuất phục khó khăn và tính dung hòa tránh cực đoan đã ngấm vào xương vào thịt. Tôi không phải là một Tổng thư ký của Hàn Quốc nhưng tôi vẫn là một Tổng thư ký người Hàn Quốc. Tôi muốn hoàn thành nhiệm vụ Tổng thư ký Liên Hợp Quốc - công việc mà Tổng thư ký đầu tiên của Liên Hợp Quốc là Trygve Halvdan Lie xem là “khó khăn nhất trên thế giới” khi ông từ nhiệm - với nền tảng danh dự và niềm tự tôn của một người Hàn Quốc. Tôi sẽ trở về với một báo cáo đầy tự hào trước toàn thể nhân dân khi kết thúc nhiệm kỳ.

Vinh quang này xin được trao lại cho toàn thể nhân dân. Và nếu như sau này, khi tôi được đánh giá là một Tổng thư ký Liên Hợp Quốc thành công, tôi cũng xin được sẽ chia công lao này với nhân dân Hàn Quốc. Từ luận điểm này, tôi xin phép được cùng nhân dân gánh vác trọng trách này, tha thiết mong rằng các vị đại biểu Quốc hội cùng toàn thể nhân dân sẽ luôn ủng hộ để tôi có thể đổi mới Liên Hợp Quốc thành một tổ chức mà nhân loại có thể đặt niềm tin trong thế kỷ XXI với tư cách là một Tổng thư ký người Hàn Quốc.

Xin trân trọng cảm ơn!

– HẾT –

Mục Lục

[Người soi đường cho ước mơ của thế hệ trẻ](#)

[GIEO VÀO LÒNG HẠT GIỐNG ƯỚC MƠ](#)

[Nuôi dưỡng ước mơ thêm lớn mỗi ngày](#)

[Làm việc nhỏ bằng tình yêu lớn, thành công đang đến gần](#)

[TRỞ THÀNH NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU LIÊN HỢP QUỐC BẰNG ĐAM MÊ VÀ NỖ LỰC](#)

[Tình yêu và đam mê dành cho ngành Ngoại giao](#)

[Sự trong sáng mang đến những điều tốt đẹp](#)

[TIẾP TỤC SỰ NGHIỆP VÌ HÒA BÌNH THẾ GIỚI](#)

[LỜI BAT](#)

[PHU LỤC](#)

[Tư liệu về các bài diễn văn của Tổng Thư ký Liên Hợp quốc Ban Ki Moon](#)